

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
VIỆT NAM

Số: 171/2024/TB-VPA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

THỜI GIAN ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN BIỂN SỐ XE Ô TÔ NGÀY 27/11/2024

Công ty Đấu giá hợp danh Việt Nam trân trọng thông báo thời gian tổ chức đấu giá biển số xe ô tô ngày 27/11/2024 như sau:

1. Danh sách biển số xe ô tô, thời hạn nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước, thời gian tổ chức đấu giá: (Có danh sách chi tiết)

2. Địa điểm đấu giá, cách thức nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước

- Địa điểm đấu giá: Trang thông tin đấu giá trực tuyến <https://vpa.com.vn>.

- Cách thức nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước:

* Đối với các biển số xe ô tô đấu giá ngày 27/11/2024: Trước 16h30' ngày 24/11/2024 (theo thời gian báo có của tài khoản Công ty Đấu giá hợp danh Việt Nam chậm nhất đến 16h30' ngày 24/11/2024).

+ Tổng số tiền: 40.100.000 đồng/biển số xe ô tô (Bằng chữ: Bốn mươi triệu một trăm nghìn đồng). Trong đó: tiền đặt trước: 40.000.000 đồng; tiền hồ sơ tham gia đấu giá: 100.000 đồng.

+ Tên tài khoản: Công ty Đấu giá hợp danh Việt Nam.

+ Số tài khoản: 1410999999999

+ Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Đình (Agribank Mỹ Đình).

+ Nội dung chuyển khoản: nhập "mã số thanh toán" trong phần **Nội dung chuyển khoản/Nội dung giao dịch** tại mục "**Thanh toán biển số xe**" trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến biển số xe ô tô.

- Thời lượng đấu giá: Tối thiểu 26 phút/01 biển số xe ô tô.

Lưu ý: Mã xác thực để truy cập đấu giá trực tuyến sẽ được hệ thống gửi đến số điện thoại và email của Quý khách đã đăng ký tối thiểu trước 60 phút khi cuộc đấu giá bắt đầu. Quý khách cần hỗ trợ, vui lòng liên hệ hotline: 1900.05.5515

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cục Cảnh sát giao thông - Bộ Công an;
- Cổng thông tin điện tử - Bộ Công an;
- Trang thông tin đấu giá trực tuyến;
- Các điểm niêm yết theo quy định;
- Lưu HS, VT/.

GIÁM ĐỐC



Lâm Thị Mai Anh

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
63	51L-903.89	Hồ Chí Minh	1313	30M-309.30	Hà Nội	2563	30M-355.44	Hà Nội	3813	30M-414.86	Hà Nội
64	51L-904.99	Hồ Chí Minh	1314	30M-315.69	Hà Nội	2564	30M-364.55	Hà Nội	3814	30M-415.41	Hà Nội
65	51L-908.79	Hồ Chí Minh	1315	30M-325.66	Hà Nội	2565	30M-367.79	Hà Nội	3815	51L-898.39	Hồ Chí Minh
66	51L-917.39	Hồ Chí Minh	1316	30M-330.03	Hà Nội	2566	30M-376.00	Hà Nội	3816	51L-908.22	Hồ Chí Minh
67	51L-923.32	Hồ Chí Minh	1317	30M-340.39	Hà Nội	2567	30M-381.00	Hà Nội	3817	51L-910.01	Hồ Chí Minh
68	51L-924.44	Hồ Chí Minh	1318	30M-342.77	Hà Nội	2568	30M-411.55	Hà Nội	3818	51L-920.99	Hồ Chí Minh
69	51L-934.22	Hồ Chí Minh	1319	30M-346.69	Hà Nội	2569	51L-901.77	Hồ Chí Minh	3819	51L-927.69	Hồ Chí Minh
70	51L-934.68	Hồ Chí Minh	1320	30M-348.66	Hà Nội	2570	51L-901.99	Hồ Chí Minh	3820	51L-927.79	Hồ Chí Minh
71	51L-939.00	Hồ Chí Minh	1321	30M-362.26	Hà Nội	2571	51L-903.55	Hồ Chí Minh	3821	51L-932.55	Hồ Chí Minh
72	51L-943.94	Hồ Chí Minh	1322	30M-366.67	Hà Nội	2572	51L-910.79	Hồ Chí Minh	3822	51L-947.69	Hồ Chí Minh
73	51L-946.79	Hồ Chí Minh	1323	30M-382.11	Hà Nội	2573	51L-913.88	Hồ Chí Minh	3823	51L-957.22	Hồ Chí Minh
74	51L-965.00	Hồ Chí Minh	1324	30M-387.87	Hà Nội	2574	51L-915.22	Hồ Chí Minh	3824	51L-960.69	Hồ Chí Minh
75	51L-975.33	Hồ Chí Minh	1325	51L-200.33	Hồ Chí Minh	2575	51L-927.29	Hồ Chí Minh	3825	51L-964.65	Hồ Chí Minh
76	51L-980.81	Hồ Chí Minh	1326	51L-901.79	Hồ Chí Minh	2576	51L-933.22	Hồ Chí Minh	3826	51L-964.89	Hồ Chí Minh
77	51L-981.00	Hồ Chí Minh	1327	51L-902.68	Hồ Chí Minh	2577	51L-934.88	Hồ Chí Minh	3827	51L-965.77	Hồ Chí Minh
78	51M-062.26	Hồ Chí Minh	1328	51L-917.18	Hồ Chí Minh	2578	51L-942.24	Hồ Chí Minh	3828	51L-977.44	Hồ Chí Minh
79	51M-067.55	Hồ Chí Minh	1329	51L-918.69	Hồ Chí Minh	2579	51L-944.55	Hồ Chí Minh	3829	51L-981.39	Hồ Chí Minh
80	51M-094.89	Hồ Chí Minh	1330	51L-951.55	Hồ Chí Minh	2580	51L-948.66	Hồ Chí Minh	3830	51L-990.00	Hồ Chí Minh
81	51M-102.02	Hồ Chí Minh	1331	51L-953.88	Hồ Chí Minh	2581	51L-956.95	Hồ Chí Minh	3831	51L-993.55	Hồ Chí Minh
82	51M-107.01	Hồ Chí Minh	1332	51L-958.11	Hồ Chí Minh	2582	51L-960.77	Hồ Chí Minh	3832	51M-063.86	Hồ Chí Minh
83	51M-114.99	Hồ Chí Minh	1333	51L-973.89	Hồ Chí Minh	2583	51L-961.66	Hồ Chí Minh	3833	51M-066.79	Hồ Chí Minh
84	51M-120.69	Hồ Chí Minh	1334	51L-994.69	Hồ Chí Minh	2584	51L-994.49	Hồ Chí Minh	3834	51M-071.72	Hồ Chí Minh
85	51M-121.22	Hồ Chí Minh	1335	51M-067.33	Hồ Chí Minh	2585	51M-051.89	Hồ Chí Minh	3835	51M-075.00	Hồ Chí Minh
86	51M-128.86	Hồ Chí Minh	1336	51M-072.79	Hồ Chí Minh	2586	51M-053.11	Hồ Chí Minh	3836	51M-078.33	Hồ Chí Minh
87	51M-130.13	Hồ Chí Minh	1337	51M-076.39	Hồ Chí Minh	2587	51M-062.99	Hồ Chí Minh	3837	51M-081.18	Hồ Chí Minh
88	51M-148.00	Hồ Chí Minh	1338	51M-080.68	Hồ Chí Minh	2588	51M-076.67	Hồ Chí Minh	3838	51M-091.22	Hồ Chí Minh
89	51M-154.99	Hồ Chí Minh	1339	51M-092.39	Hồ Chí Minh	2589	51M-095.68	Hồ Chí Minh	3839	51M-099.11	Hồ Chí Minh
90	51M-167.00	Hồ Chí Minh	1340	51M-120.20	Hồ Chí Minh	2590	51M-100.22	Hồ Chí Minh	3840	51M-101.22	Hồ Chí Minh
91	51M-177.44	Hồ Chí Minh	1341	51M-124.12	Hồ Chí Minh	2591	51M-103.69	Hồ Chí Minh	3841	51M-101.55	Hồ Chí Minh
92	51M-180.22	Hồ Chí Minh	1342	51M-128.11	Hồ Chí Minh	2592	51M-111.01	Hồ Chí Minh	3842	51M-102.68	Hồ Chí Minh
93	51M-183.89	Hồ Chí Minh	1343	51M-133.86	Hồ Chí Minh	2593	51M-111.07	Hồ Chí Minh	3843	51M-110.10	Hồ Chí Minh
94	51M-185.11	Hồ Chí Minh	1344	51M-135.36	Hồ Chí Minh	2594	51M-118.11	Hồ Chí Minh	3844	51M-117.33	Hồ Chí Minh
95	51M-192.89	Hồ Chí Minh	1345	51M-137.77	Hồ Chí Minh	2595	51M-121.33	Hồ Chí Minh	3845	51M-120.88	Hồ Chí Minh
96	51M-196.39	Hồ Chí Minh	1346	51M-140.39	Hồ Chí Minh	2596	51M-131.89	Hồ Chí Minh	3846	51M-127.86	Hồ Chí Minh
97	51M-197.86	Hồ Chí Minh	1347	51M-148.33	Hồ Chí Minh	2597	51M-135.69	Hồ Chí Minh	3847	51M-140.41	Hồ Chí Minh
98	51M-203.99	Hồ Chí Minh	1348	51M-187.68	Hồ Chí Minh	2598	51M-137.39	Hồ Chí Minh	3848	51M-144.88	Hồ Chí Minh
99	51M-212.77	Hồ Chí Minh	1349	51M-197.68	Hồ Chí Minh	2599	51M-143.11	Hồ Chí Minh	3849	51M-147.41	Hồ Chí Minh
100	51M-221.55	Hồ Chí Minh	1350	51M-213.66	Hồ Chí Minh	2600	51M-148.84	Hồ Chí Minh	3850	51M-154.77	Hồ Chí Minh
101	51M-236.77	Hồ Chí Minh	1351	51M-216.11	Hồ Chí Minh	2601	51M-154.00	Hồ Chí Minh	3851	51M-171.86	Hồ Chí Minh
102	51M-260.88	Hồ Chí Minh	1352	51M-226.68	Hồ Chí Minh	2602	51M-158.00	Hồ Chí Minh	3852	51M-179.86	Hồ Chí Minh
103	51M-277.69	Hồ Chí Minh	1353	51M-233.32	Hồ Chí Minh	2603	51M-160.77	Hồ Chí Minh	3853	51M-194.89	Hồ Chí Minh
104	51M-297.92	Hồ Chí Minh	1354	51M-252.69	Hồ Chí Minh	2604	51M-181.39	Hồ Chí Minh	3854	51M-197.91	Hồ Chí Minh
105	51M-301.79	Hồ Chí Minh	1355	51M-260.79	Hồ Chí Minh	2605	51M-185.89	Hồ Chí Minh	3855	51M-201.66	Hồ Chí Minh
106	51M-306.86	Hồ Chí Minh	1356	51M-263.79	Hồ Chí Minh	2606	51M-188.33	Hồ Chí Minh	3856	51M-212.13	Hồ Chí Minh
107	51N-000.67	Hồ Chí Minh	1357	51M-264.66	Hồ Chí Minh	2607	51M-190.99	Hồ Chí Minh	3857	51M-213.22	Hồ Chí Minh
108	51N-002.86	Hồ Chí Minh	1358	51M-267.26	Hồ Chí Minh	2608	51M-198.00	Hồ Chí Minh	3858	51M-222.67	Hồ Chí Minh
109	51N-028.86	Hồ Chí Minh	1359	51M-268.77	Hồ Chí Minh	2609	51M-205.20	Hồ Chí Minh	3859	51M-223.11	Hồ Chí Minh
110	51N-042.04	Hồ Chí Minh	1360	51M-277.55	Hồ Chí Minh	2610	51M-210.77	Hồ Chí Minh	3860	51M-231.79	Hồ Chí Minh
111	51N-043.89	Hồ Chí Minh	1361	51M-279.86	Hồ Chí Minh	2611	51M-213.39	Hồ Chí Minh	3861	51M-237.11	Hồ Chí Minh
112	51N-062.66	Hồ Chí Minh	1362	51M-283.99	Hồ Chí Minh	2612	51M-214.22	Hồ Chí Minh	3862	51M-250.33	Hồ Chí Minh
113	51N-063.60	Hồ Chí Minh	1363	51M-287.88	Hồ Chí Minh	2613	51M-215.39	Hồ Chí Minh	3863	51M-252.52	Hồ Chí Minh
114	51N-074.39	Hồ Chí Minh	1364	51M-301.89	Hồ Chí Minh	2614	51M-219.88	Hồ Chí Minh	3864	51M-254.52	Hồ Chí Minh
115	51N-102.77	Hồ Chí Minh	1365	51M-306.07	Hồ Chí Minh	2615	51M-230.31	Hồ Chí Minh	3865	51M-263.26	Hồ Chí Minh
116	51N-108.11	Hồ Chí Minh	1366	51M-306.79	Hồ Chí Minh	2616	51M-231.89	Hồ Chí Minh	3866	51M-263.69	Hồ Chí Minh
117	51N-110.66	Hồ Chí Minh	1367	51M-310.01	Hồ Chí Minh	2617	51M-243.77	Hồ Chí Minh	3867	51M-269.26	Hồ Chí Minh
118	51N-123.12	Hồ Chí Minh	1368	51N-017.10	Hồ Chí Minh	2618	51M-255.99	Hồ Chí Minh	3868	51M-269.68	Hồ Chí Minh
119	51N-141.00	Hồ Chí Minh	1369	51N-024.89	Hồ Chí Minh	2619	51M-257.25	Hồ Chí Minh	3869	51M-278.00	Hồ Chí Minh
120	11D-012.99	Cao Bằng	1370	51N-029.68	Hồ Chí Minh	2620	51M-264.68	Hồ Chí Minh	3870	51M-281.28	Hồ Chí Minh
121	12A-270.86	Lang Son	1371	51N-031.33	Hồ Chí Minh	2621	51M-271.33	Hồ Chí Minh	3871	51M-289.33	Hồ Chí Minh
122	12D-008.33	Lang Son	1372	51N-044.86	Hồ Chí Minh	2622	51M-275.00	Hồ Chí Minh	3872	51M-291.68	Hồ Chí Minh
123	14A-960.66	Quảng Ninh	1373	51N-046.22	Hồ Chí Minh	2623	51M-281.88	Hồ Chí Minh	3873	51M-294.39	Hồ Chí Minh
124	14C-452.66	Quảng Ninh	1374	51N-049.89	Hồ Chí Minh	2624	51M-290.77	Hồ Chí Minh	3874	51M-297.97	Hồ Chí Minh
125	14C-456.69	Quảng Ninh	1375	51N-050.55	Hồ Chí Minh	2625	51M-295.11	Hồ Chí Minh	3875	51N-002.03	Hồ Chí Minh
126	14C-462.64	Quảng Ninh	1376	51N-052.77	Hồ Chí Minh	2626	51M-305.79	Hồ Chí Minh	3876	51N-024.66	Hồ Chí Minh
127	14K-004.39	Quảng Ninh	1377	51N-056.50	Hồ Chí Minh	2627	51N-010.55	Hồ Chí Minh	3877	51N-025.88	Hồ Chí Minh

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
128	14K-033.79	Quảng Ninh	1378	51N-057.86	Hồ Chí Minh	2628	51N-011.89	Hồ Chí Minh	3878	51N-031.86	Hồ Chí Minh
129	14K-037.69	Quảng Ninh	1379	51N-064.66	Hồ Chí Minh	2629	51N-031.03	Hồ Chí Minh	3879	51N-039.30	Hồ Chí Minh
130	14K-042.39	Quảng Ninh	1380	51N-067.76	Hồ Chí Minh	2630	51N-046.64	Hồ Chí Minh	3880	51N-042.39	Hồ Chí Minh
131	14K-048.79	Quảng Ninh	1381	51N-097.09	Hồ Chí Minh	2631	51N-055.88	Hồ Chí Minh	3881	51N-052.89	Hồ Chí Minh
132	15C-482.68	Hải Phòng	1382	51N-099.77	Hồ Chí Minh	2632	51N-080.89	Hồ Chí Minh	3882	51N-065.56	Hồ Chí Minh
133	15C-491.66	Hải Phòng	1383	51N-106.77	Hồ Chí Minh	2633	51N-081.11	Hồ Chí Minh	3883	51N-072.33	Hồ Chí Minh
134	15C-496.68	Hải Phòng	1384	51N-108.68	Hồ Chí Minh	2634	51N-084.66	Hồ Chí Minh	3884	51N-087.99	Hồ Chí Minh
135	15C-496.88	Hải Phòng	1385	51N-111.44	Hồ Chí Minh	2635	51N-106.22	Hồ Chí Minh	3885	51N-098.68	Hồ Chí Minh
136	15D-056.66	Hải Phòng	1386	51N-115.99	Hồ Chí Minh	2636	51N-119.69	Hồ Chí Minh	3886	51N-110.55	Hồ Chí Minh
137	15K-291.19	Hải Phòng	1387	51N-127.72	Hồ Chí Minh	2637	51N-126.39	Hồ Chí Minh	3887	51N-112.13	Hồ Chí Minh
138	15K-425.99	Hải Phòng	1388	51N-147.41	Hồ Chí Minh	2638	51N-145.54	Hồ Chí Minh	3888	51N-114.77	Hồ Chí Minh
139	15K-426.62	Hải Phòng	1389	51N-148.41	Hồ Chí Minh	2639	51N-148.22	Hồ Chí Minh	3889	51N-115.22	Hồ Chí Minh
140	15K-428.79	Hải Phòng	1390	11A-137.37	Cao Bằng	2640	51N-153.11	Hồ Chí Minh	3890	51N-119.88	Hồ Chí Minh
141	15K-432.88	Hải Phòng	1391	11A-138.22	Cao Bằng	2641	11A-139.11	Cao Bằng	3891	51N-133.31	Hồ Chí Minh
142	15K-455.33	Hải Phòng	1392	11C-088.69	Cao Bằng	2642	11D-010.00	Cao Bằng	3892	51N-140.69	Hồ Chí Minh
143	15K-473.47	Hải Phòng	1393	12A-270.07	Lang Sơn	2643	12C-140.00	Lang Sơn	3893	11A-141.22	Cao Bằng
144	15K-477.74	Hải Phòng	1394	12B-015.69	Lang Sơn	2644	12C-145.54	Lang Sơn	3894	12A-263.11	Lang Sơn
145	15K-487.84	Hải Phòng	1395	14C-449.39	Quảng Ninh	2645	14A-996.33	Quảng Ninh	3895	12C-140.14	Lang Sơn
146	15K-509.00	Hải Phòng	1396	14C-468.00	Quảng Ninh	2646	14C-456.45	Quảng Ninh	3896	12C-141.39	Lang Sơn
147	15K-512.15	Hải Phòng	1397	14D-032.03	Quảng Ninh	2647	14C-466.11	Quảng Ninh	3897	14A-911.86	Quảng Ninh
148	17A-501.69	Thái Bình	1398	14K-007.66	Quảng Ninh	2648	14D-032.30	Quảng Ninh	3898	14B-055.05	Quảng Ninh
149	17A-512.00	Thái Bình	1399	14K-015.10	Quảng Ninh	2649	14K-001.66	Quảng Ninh	3899	14C-458.45	Quảng Ninh
150	17C-220.11	Thái Bình	1400	14K-035.77	Quảng Ninh	2650	14K-006.69	Quảng Ninh	3900	14C-460.00	Quảng Ninh
151	17C-221.39	Thái Bình	1401	14K-039.96	Quảng Ninh	2651	14K-010.66	Quảng Ninh	3901	14K-003.04	Quảng Ninh
152	18A-495.69	Nam Định	1402	14K-040.68	Quảng Ninh	2652	14K-012.11	Quảng Ninh	3902	14K-004.66	Quảng Ninh
153	18A-497.86	Nam Định	1403	14K-044.55	Quảng Ninh	2653	14K-016.88	Quảng Ninh	3903	14K-006.00	Quảng Ninh
154	18A-499.44	Nam Định	1404	14K-048.04	Quảng Ninh	2654	14K-017.11	Quảng Ninh	3904	14K-018.10	Quảng Ninh
155	18A-503.04	Nam Định	1405	15B-056.69	Hải Phòng	2655	14K-027.79	Quảng Ninh	3905	14K-025.39	Quảng Ninh
156	18C-178.77	Nam Định	1406	15B-057.39	Hải Phòng	2656	14K-031.31	Quảng Ninh	3906	14K-029.33	Quảng Ninh
157	18D-015.77	Nam Định	1407	15B-058.79	Hải Phòng	2657	14K-033.22	Quảng Ninh	3907	14K-030.31	Quảng Ninh
158	18D-015.89	Nam Định	1408	15C-481.77	Hải Phòng	2658	14K-033.68	Quảng Ninh	3908	14K-036.37	Quảng Ninh
159	19A-719.98	Phú Thọ	1409	15C-488.00	Hải Phòng	2659	14K-035.66	Quảng Ninh	3909	14K-041.99	Quảng Ninh
160	19A-720.02	Phú Thọ	1410	15K-428.89	Hải Phòng	2660	14K-045.22	Quảng Ninh	3910	14K-047.40	Quảng Ninh
161	19A-735.00	Phú Thọ	1411	15K-444.29	Hải Phòng	2661	15B-055.00	Hải Phòng	3911	15C-483.39	Hải Phòng
162	19A-736.77	Phú Thọ	1412	15K-484.88	Hải Phòng	2662	15C-487.69	Hải Phòng	3912	15C-496.55	Hải Phòng
163	19A-741.69	Phú Thọ	1413	15K-491.86	Hải Phòng	2663	15C-489.22	Hải Phòng	3913	15K-457.86	Hải Phòng
164	19A-749.55	Phú Thọ	1414	15K-495.66	Hải Phòng	2664	15C-491.11	Hải Phòng	3914	15K-484.44	Hải Phòng
165	19A-749.89	Phú Thọ	1415	17A-495.49	Thái Bình	2665	15D-052.68	Hải Phòng	3915	15K-485.68	Hải Phòng
166	19C-264.69	Phú Thọ	1416	17C-215.69	Thái Bình	2666	15K-425.52	Hải Phòng	3916	15K-500.89	Hải Phòng
167	19C-267.88	Phú Thọ	1417	17C-218.19	Thái Bình	2667	15K-489.48	Hải Phòng	3917	15K-512.69	Hải Phòng
168	19C-271.77	Phú Thọ	1418	17C-218.68	Thái Bình	2668	15K-495.99	Hải Phòng	3918	17A-501.88	Thái Bình
169	19C-276.11	Phú Thọ	1419	18A-492.29	Nam Định	2669	15K-501.11	Hải Phòng	3919	17A-513.68	Thái Bình
170	20A-870.07	Thái Nguyên	1420	18A-492.66	Nam Định	2670	15K-504.88	Hải Phòng	3920	17D-014.33	Thái Bình
171	20A-887.69	Thái Nguyên	1421	18A-501.55	Nam Định	2671	17A-498.49	Thái Bình	3921	17D-014.55	Thái Bình
172	20A-890.09	Thái Nguyên	1422	18A-505.11	Nam Định	2672	17A-504.05	Thái Bình	3922	17D-016.79	Thái Bình
173	20A-903.66	Thái Nguyên	1423	18C-176.69	Nam Định	2673	17A-504.69	Thái Bình	3923	18A-503.55	Nam Định
174	20B-036.86	Thái Nguyên	1424	18C-181.39	Nam Định	2674	17A-511.51	Thái Bình	3924	18B-031.30	Nam Định
175	20B-037.86	Thái Nguyên	1425	18D-017.22	Nam Định	2675	17D-016.77	Thái Bình	3925	18C-177.11	Nam Định
176	20B-037.89	Thái Nguyên	1426	19A-720.69	Phú Thọ	2676	18A-496.33	Nam Định	3926	18C-177.69	Nam Định
177	20C-310.39	Thái Nguyên	1427	19A-730.37	Phú Thọ	2677	18A-496.77	Nam Định	3927	19A-720.99	Phú Thọ
178	21A-224.00	Yên Bái	1428	19A-736.63	Phú Thọ	2678	18A-503.89	Nam Định	3928	19A-738.33	Phú Thọ
179	21A-229.96	Yên Bái	1429	19A-739.00	Phú Thọ	2679	18A-509.11	Nam Định	3929	19A-738.79	Phú Thọ
180	22A-235.99	Tuyên Quang	1430	19A-750.39	Phú Thọ	2680	18C-179.71	Nam Định	3930	19A-751.33	Phú Thọ
181	22A-276.89	Tuyên Quang	1431	19A-751.39	Phú Thọ	2681	18C-181.79	Nam Định	3931	19B-029.39	Phú Thọ
182	22A-279.55	Tuyên Quang	1432	19C-265.79	Phú Thọ	2682	18C-182.22	Nam Định	3932	19B-030.68	Phú Thọ
183	22A-280.99	Tuyên Quang	1433	19C-266.89	Phú Thọ	2683	19A-717.55	Phú Thọ	3933	19B-030.69	Phú Thọ
184	22C-116.61	Tuyên Quang	1434	19C-267.39	Phú Thọ	2684	19A-718.71	Phú Thọ	3934	19C-264.86	Phú Thọ
185	24A-320.99	Lào Cai	1435	19C-268.69	Phú Thọ	2685	19A-731.00	Phú Thọ	3935	19C-275.11	Phú Thọ
186	24A-322.89	Lào Cai	1436	19C-270.66	Phú Thọ	2686	19A-738.68	Phú Thọ	3936	20A-860.60	Thái Nguyên
187	24A-323.00	Lào Cai	1437	19C-271.68	Phú Thọ	2687	19A-740.68	Phú Thọ	3937	20A-871.77	Thái Nguyên
188	24C-171.55	Lào Cai	1438	19C-279.11	Phú Thọ	2688	19A-744.79	Phú Thọ	3938	20A-872.27	Thái Nguyên
189	24C-171.68	Lào Cai	1439	20A-875.57	Thái Nguyên	2689	19C-265.66	Phú Thọ	3939	20A-881.55	Thái Nguyên
190	24C-171.88	Lào Cai	1440	20A-901.89	Thái Nguyên	2690	19C-277.11	Phú Thọ	3940	20A-883.55	Thái Nguyên
191	24D-012.11	Lào Cai	1441	20A-901.90	Thái Nguyên	2691	20A-861.55	Thái Nguyên	3941	20A-886.39	Thái Nguyên
192	24D-012.33	Lào Cai	1442	20A-906.79	Thái Nguyên	2692	20A-865.65	Thái Nguyên	3942	20C-313.31	Thái Nguyên

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
193	25B-011.69	Lai Châu	1443	20C-314.88	Thái Nguyên	2693	20A-876.69	Thái Nguyên	3943	20C-322.77	Thái Nguyên
194	27A-132.39	Điện Biên	1444	20D-032.22	Thái Nguyên	2694	20A-892.77	Thái Nguyên	3944	21A-229.29	Yên Bái
195	27A-135.36	Điện Biên	1445	21A-223.39	Yên Bái	2695	20A-900.68	Thái Nguyên	3945	21A-230.11	Yên Bái
196	27C-078.07	Điện Biên	1446	21A-225.26	Yên Bái	2696	20A-902.22	Thái Nguyên	3946	21A-232.00	Yên Bái
197	27D-010.66	Điện Biên	1447	21C-114.11	Yên Bái	2697	20B-035.99	Thái Nguyên	3947	21A-232.99	Yên Bái
198	28A-260.39	Hòa Bình	1448	22A-279.39	Tuyên Quang	2698	20C-310.31	Thái Nguyên	3948	21C-111.24	Yên Bái
199	28A-262.00	Hòa Bình	1449	22A-281.00	Tuyên Quang	2699	20C-314.77	Thái Nguyên	3949	21C-115.00	Yên Bái
200	28B-020.00	Hòa Bình	1450	22C-113.13	Tuyên Quang	2700	20C-315.99	Thái Nguyên	3950	22A-274.68	Tuyên Quang
201	29B-661.69	Hà Nội	1451	22C-113.22	Tuyên Quang	2701	21A-228.33	Yên Bái	3951	22A-275.00	Tuyên Quang
202	29D-627.99	Hà Nội	1452	22C-116.22	Tuyên Quang	2702	21A-232.23	Yên Bái	3952	22A-275.66	Tuyên Quang
203	29D-628.29	Hà Nội	1453	22D-011.86	Tuyên Quang	2703	21C-111.28	Yên Bái	3953	22C-117.66	Tuyên Quang
204	29D-630.00	Hà Nội	1454	23A-171.55	Hà Giang	2704	21C-115.66	Yên Bái	3954	23B-013.86	Hà Giang
205	29K-335.00	Hà Nội	1455	23B-013.39	Hà Giang	2705	21D-008.68	Yên Bái	3955	23C-093.22	Hà Giang
206	29K-349.33	Hà Nội	1456	23B-014.00	Hà Giang	2706	22A-272.99	Tuyên Quang	3956	23D-008.89	Hà Giang
207	29K-378.73	Hà Nội	1457	23C-091.33	Hà Giang	2707	22C-115.22	Tuyên Quang	3957	24A-315.66	Lào Cai
208	29K-379.00	Hà Nội	1458	23D-011.44	Hà Giang	2708	23B-012.39	Hà Giang	3958	24A-316.89	Lào Cai
209	29K-394.86	Hà Nội	1459	24A-317.99	Lào Cai	2709	23D-009.69	Hà Giang	3959	24A-319.88	Lào Cai
210	29K-405.50	Hà Nội	1460	24A-319.33	Lào Cai	2710	24B-020.68	Lào Cai	3960	24A-320.69	Lào Cai
211	29K-415.51	Hà Nội	1461	26A-235.66	Sơn La	2711	24C-165.86	Lào Cai	3961	24B-020.39	Lào Cai
212	29K-420.55	Hà Nội	1462	26C-167.89	Sơn La	2712	24C-166.77	Lào Cai	3962	24B-022.39	Lào Cai
213	29K-421.21	Hà Nội	1463	26D-015.33	Sơn La	2713	25C-062.26	Lai Châu	3963	24C-165.68	Lào Cai
214	29K-422.66	Hà Nội	1464	26D-016.33	Sơn La	2714	26A-237.66	Sơn La	3964	24C-167.22	Lào Cai
215	29K-438.66	Hà Nội	1465	27A-132.32	Điện Biên	2715	26A-242.11	Sơn La	3965	24D-009.55	Lào Cai
216	29K-444.89	Hà Nội	1466	27D-009.55	Điện Biên	2716	26B-018.99	Sơn La	3966	25B-009.11	Lai Châu
217	29K-454.66	Hà Nội	1467	28A-263.33	Hòa Bình	2717	26D-017.01	Sơn La	3967	25C-059.69	Lai Châu
218	29K-455.33	Hà Nội	1468	28C-122.77	Hòa Bình	2718	27A-130.30	Điện Biên	3968	25C-063.36	Lai Châu
219	29K-455.68	Hà Nội	1469	29D-631.36	Hà Nội	2719	27A-133.11	Điện Biên	3969	26A-240.88	Sơn La
220	29K-463.33	Hà Nội	1470	29K-327.55	Hà Nội	2720	27C-075.86	Điện Biên	3970	26A-242.55	Sơn La
221	29K-465.11	Hà Nội	1471	29K-333.18	Hà Nội	2721	27D-007.00	Điện Biên	3971	26A-244.39	Sơn La
222	29K-474.74	Hà Nội	1472	29K-339.68	Hà Nội	2722	28A-259.89	Hòa Bình	3972	26D-013.69	Sơn La
223	34A-934.86	Hải Dương	1473	29K-340.79	Hà Nội	2723	28A-260.68	Hòa Bình	3973	26D-016.69	Sơn La
224	34A-937.22	Hải Dương	1474	29K-340.89	Hà Nội	2724	28A-261.66	Hòa Bình	3974	27B-014.55	Điện Biên
225	34A-940.69	Hải Dương	1475	29K-347.47	Hà Nội	2725	28C-124.89	Hòa Bình	3975	28A-259.25	Hòa Bình
226	34A-942.55	Hải Dương	1476	29K-347.88	Hà Nội	2726	29B-658.69	Hà Nội	3976	28A-263.00	Hòa Bình
227	34A-952.33	Hải Dương	1477	29K-351.51	Hà Nội	2727	29D-633.63	Hà Nội	3977	28A-270.72	Hòa Bình
228	34A-964.69	Hải Dương	1478	29K-353.22	Hà Nội	2728	29D-637.99	Hà Nội	3978	28C-124.44	Hòa Bình
229	34C-434.43	Hải Dương	1479	29K-360.68	Hà Nội	2729	29K-327.79	Hà Nội	3979	28D-013.86	Hòa Bình
230	34C-449.79	Hải Dương	1480	29K-361.33	Hà Nội	2730	29K-338.79	Hà Nội	3980	29B-658.65	Hà Nội
231	35A-465.68	Ninh Bình	1481	29K-364.55	Hà Nội	2731	29K-342.55	Hà Nội	3981	29D-626.99	Hà Nội
232	35A-466.11	Ninh Bình	1482	29K-374.66	Hà Nội	2732	29K-348.55	Hà Nội	3982	29D-632.77	Hà Nội
233	35A-476.00	Ninh Bình	1483	29K-384.48	Hà Nội	2733	29K-354.69	Hà Nội	3983	29D-632.79	Hà Nội
234	35A-481.86	Ninh Bình	1484	29K-388.11	Hà Nội	2734	29K-356.11	Hà Nội	3984	29D-636.88	Hà Nội
235	35D-018.99	Ninh Bình	1485	29K-428.77	Hà Nội	2735	29K-357.33	Hà Nội	3985	29D-641.55	Hà Nội
236	36C-552.33	Thanh Hóa	1486	29K-432.89	Hà Nội	2736	29K-382.99	Hà Nội	3986	29K-344.79	Hà Nội
237	36C-561.00	Thanh Hóa	1487	29K-447.68	Hà Nội	2737	29K-385.77	Hà Nội	3987	29K-345.00	Hà Nội
238	36K-234.11	Thanh Hóa	1488	29K-449.39	Hà Nội	2738	29K-391.91	Hà Nội	3988	29K-346.64	Hà Nội
239	36K-234.43	Thanh Hóa	1489	29K-458.11	Hà Nội	2739	29K-400.39	Hà Nội	3989	29K-347.89	Hà Nội
240	36K-235.11	Thanh Hóa	1490	34A-929.66	Hải Dương	2740	29K-414.88	Hà Nội	3990	29K-351.00	Hà Nội
241	36K-235.99	Thanh Hóa	1491	34A-936.89	Hải Dương	2741	29K-432.99	Hà Nội	3991	29K-365.86	Hà Nội
242	36K-244.45	Thanh Hóa	1492	34A-941.33	Hải Dương	2742	29K-435.00	Hà Nội	3992	29K-366.69	Hà Nội
243	36K-248.48	Thanh Hóa	1493	34A-941.49	Hải Dương	2743	34A-923.23	Hải Dương	3993	29K-372.72	Hà Nội
244	36K-251.22	Thanh Hóa	1494	34A-945.22	Hải Dương	2744	34A-943.88	Hải Dương	3994	29K-382.83	Hà Nội
245	36K-253.86	Thanh Hóa	1495	34A-953.33	Hải Dương	2745	34A-945.69	Hải Dương	3995	29K-391.79	Hà Nội
246	36K-262.33	Thanh Hóa	1496	34A-958.79	Hải Dương	2746	34A-953.79	Hải Dương	3996	29K-400.88	Hà Nội
247	36K-277.00	Thanh Hóa	1497	34A-964.66	Hải Dương	2747	34A-963.99	Hải Dương	3997	29K-410.01	Hà Nội
248	36K-284.99	Thanh Hóa	1498	34C-437.99	Hải Dương	2748	34A-968.00	Hải Dương	3998	29K-413.31	Hà Nội
249	36K-303.66	Thanh Hóa	1499	34C-439.00	Hải Dương	2749	34A-970.66	Hải Dương	3999	29K-421.77	Hà Nội
250	37B-048.40	Nghệ An	1500	34D-041.41	Hải Dương	2750	34B-046.68	Hải Dương	4000	29K-422.44	Hà Nội
251	37C-583.84	Nghệ An	1501	34D-042.04	Hải Dương	2751	34C-437.34	Hải Dương	4001	29K-424.79	Hà Nội
252	37C-584.39	Nghệ An	1502	35A-479.22	Ninh Bình	2752	34C-444.14	Hải Dương	4002	29K-435.66	Hà Nội
253	37C-586.79	Nghệ An	1503	35B-025.79	Ninh Bình	2753	34C-446.88	Hải Dương	4003	29K-444.59	Hà Nội
254	37C-593.66	Nghệ An	1504	35C-182.11	Ninh Bình	2754	34C-451.68	Hải Dương	4004	29K-453.77	Hà Nội
255	37D-047.79	Nghệ An	1505	36C-552.88	Thanh Hóa	2755	35A-471.66	Ninh Bình	4005	29K-462.11	Hà Nội
256	37K-482.55	Nghệ An	1506	36C-553.69	Thanh Hóa	2756	35A-477.78	Ninh Bình	4006	34A-921.66	Hải Dương
257	37K-484.39	Nghệ An	1507	36C-557.79	Thanh Hóa	2757	35A-483.79	Ninh Bình	4007	34A-922.77	Hải Dương

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố
258	37K-484.48	Nghệ An	1508	36C-578.39	Thanh Hóa	2758	36B-050.66	Thanh Hóa	4008	34A-923.89	Hải Dương
259	37K-485.00	Nghệ An	1509	36K-232.39	Thanh Hóa	2759	36C-550.05	Thanh Hóa	4009	34A-930.77	Hải Dương
260	37K-486.89	Nghệ An	1510	36K-253.89	Thanh Hóa	2760	36C-555.34	Thanh Hóa	4010	34A-942.99	Hải Dương
261	37K-488.33	Nghệ An	1511	36K-254.54	Thanh Hóa	2761	36C-558.86	Thanh Hóa	4011	34A-952.77	Hải Dương
262	37K-492.89	Nghệ An	1512	36K-258.00	Thanh Hóa	2762	36C-581.77	Thanh Hóa	4012	34A-962.89	Hải Dương
263	37K-503.30	Nghệ An	1513	36K-261.55	Thanh Hóa	2763	36K-119.83	Thanh Hóa	4013	34C-433.69	Hải Dương
264	37K-512.51	Nghệ An	1514	36K-262.39	Thanh Hóa	2764	36K-232.22	Thanh Hóa	4014	34C-434.88	Hải Dương
265	37K-519.15	Nghệ An	1515	36K-269.55	Thanh Hóa	2765	36K-242.43	Thanh Hóa	4015	34C-440.44	Hải Dương
266	37K-527.22	Nghệ An	1516	36K-277.88	Thanh Hóa	2766	36K-243.11	Thanh Hóa	4016	34C-447.77	Hải Dương
267	37K-530.11	Nghệ An	1517	36K-298.66	Thanh Hóa	2767	36K-245.33	Thanh Hóa	4017	35A-467.69	Ninh Bình
268	37K-538.35	Nghệ An	1518	37B-047.04	Nghệ An	2768	36K-248.00	Thanh Hóa	4018	35A-477.33	Ninh Bình
269	37K-539.66	Nghệ An	1519	37B-047.39	Nghệ An	2769	36K-255.33	Thanh Hóa	4019	35A-482.55	Ninh Bình
270	37K-541.86	Nghệ An	1520	37C-571.17	Nghệ An	2770	36K-258.85	Thanh Hóa	4020	35C-184.85	Ninh Bình
271	37K-548.79	Nghệ An	1521	37C-571.33	Nghệ An	2771	36K-264.79	Thanh Hóa	4021	35C-185.85	Ninh Bình
272	37K-564.00	Nghệ An	1522	37C-571.72	Nghệ An	2772	36K-269.33	Thanh Hóa	4022	35D-019.01	Ninh Bình
273	38A-685.11	Hà Tĩnh	1523	37C-576.99	Nghệ An	2773	36K-277.39	Thanh Hóa	4023	36B-049.79	Thanh Hóa
274	38A-689.11	Hà Tĩnh	1524	37C-580.77	Nghệ An	2774	36K-287.79	Thanh Hóa	4024	36C-556.68	Thanh Hóa
275	38C-243.88	Hà Tĩnh	1525	37C-583.22	Nghệ An	2775	36K-295.33	Thanh Hóa	4025	36C-566.00	Thanh Hóa
276	38C-249.77	Hà Tĩnh	1526	37C-592.22	Nghệ An	2776	36K-296.92	Thanh Hóa	4026	36K-238.39	Thanh Hóa
277	38D-021.02	Hà Tĩnh	1527	37K-483.66	Nghệ An	2777	36K-302.66	Thanh Hóa	4027	36K-243.77	Thanh Hóa
278	43A-942.22	Đà Nẵng	1528	37K-488.44	Nghệ An	2778	37C-572.69	Nghệ An	4028	36K-263.88	Thanh Hóa
279	43A-945.99	Đà Nẵng	1529	37K-490.88	Nghệ An	2779	37C-584.33	Nghệ An	4029	36K-266.55	Thanh Hóa
280	43A-948.99	Đà Nẵng	1530	37K-514.00	Nghệ An	2780	37K-495.00	Nghệ An	4030	36K-270.99	Thanh Hóa
281	43A-954.11	Đà Nẵng	1531	37K-528.89	Nghệ An	2781	37K-495.77	Nghệ An	4031	36K-274.89	Thanh Hóa
282	43A-957.69	Đà Nẵng	1532	37K-542.55	Nghệ An	2782	37K-501.69	Nghệ An	4032	36K-276.39	Thanh Hóa
283	43A-968.11	Đà Nẵng	1533	37K-555.09	Nghệ An	2783	37K-508.00	Nghệ An	4033	36K-278.27	Thanh Hóa
284	43A-971.69	Đà Nẵng	1534	37K-560.60	Nghệ An	2784	37K-511.79	Nghệ An	4034	36K-285.58	Thanh Hóa
285	43A-973.00	Đà Nẵng	1535	37K-563.22	Nghệ An	2785	37K-513.89	Nghệ An	4035	36K-292.77	Thanh Hóa
286	43A-975.68	Đà Nẵng	1536	37K-564.56	Nghệ An	2786	37K-524.22	Nghệ An	4036	36K-294.49	Thanh Hóa
287	43C-317.33	Đà Nẵng	1537	38A-679.77	Hà Tĩnh	2787	37K-526.99	Nghệ An	4037	37C-594.66	Nghệ An
288	47A-813.89	Đắk Lắk	1538	38A-685.00	Hà Tĩnh	2788	37K-570.39	Nghệ An	4038	37K-483.22	Nghệ An
289	47A-814.86	Đắk Lắk	1539	38A-692.89	Hà Tĩnh	2789	38A-702.22	Hà Tĩnh	4039	37K-508.05	Nghệ An
290	47A-823.79	Đắk Lắk	1540	38A-697.00	Hà Tĩnh	2790	38A-709.07	Hà Tĩnh	4040	37K-508.77	Nghệ An
291	47A-832.39	Đắk Lắk	1541	38A-701.11	Hà Tĩnh	2791	38C-253.22	Hà Tĩnh	4041	37K-518.77	Nghệ An
292	47A-840.89	Đắk Lắk	1542	38A-704.68	Hà Tĩnh	2792	43A-943.34	Đà Nẵng	4042	37K-519.55	Nghệ An
293	47A-854.44	Đắk Lắk	1543	38C-253.66	Hà Tĩnh	2793	43A-947.69	Đà Nẵng	4043	37K-545.11	Nghệ An
294	47B-042.69	Đắk Lắk	1544	38C-253.88	Hà Tĩnh	2794	43A-948.68	Đà Nẵng	4044	37K-548.22	Nghệ An
295	47B-045.55	Đắk Lắk	1545	43A-944.88	Đà Nẵng	2795	43A-959.00	Đà Nẵng	4045	37K-555.46	Nghệ An
296	47C-411.66	Đắk Lắk	1546	43A-958.77	Đà Nẵng	2796	43A-961.79	Đà Nẵng	4046	37K-560.56	Nghệ An
297	47C-420.42	Đắk Lắk	1547	43A-972.69	Đà Nẵng	2797	43A-967.22	Đà Nẵng	4047	37K-571.00	Nghệ An
298	47C-421.89	Đắk Lắk	1548	43A-976.00	Đà Nẵng	2798	43A-972.29	Đà Nẵng	4048	38A-680.33	Hà Tĩnh
299	47C-422.24	Đắk Lắk	1549	43A-976.22	Đà Nẵng	2799	43C-317.86	Đà Nẵng	4049	38A-681.77	Hà Tĩnh
300	47C-423.86	Đắk Lắk	1550	43C-321.77	Đà Nẵng	2800	43C-317.99	Đà Nẵng	4050	38A-690.22	Hà Tĩnh
301	48A-248.89	Đắk Nông	1551	43C-322.79	Đà Nẵng	2801	43C-321.68	Đà Nẵng	4051	38B-024.24	Hà Tĩnh
302	48A-255.44	Đắk Nông	1552	43D-015.11	Đà Nẵng	2802	43D-013.66	Đà Nẵng	4052	38C-244.42	Hà Tĩnh
303	48A-258.22	Đắk Nông	1553	47A-818.33	Đắk Lắk	2803	47A-830.00	Đắk Lắk	4053	38C-249.88	Hà Tĩnh
304	48A-258.33	Đắk Nông	1554	47A-827.22	Đắk Lắk	2804	47A-831.13	Đắk Lắk	4054	43A-954.54	Đà Nẵng
305	48A-260.89	Đắk Nông	1555	47A-836.39	Đắk Lắk	2805	47A-832.55	Đắk Lắk	4055	43A-954.89	Đà Nẵng
306	48B-016.16	Đắk Nông	1556	47A-840.86	Đắk Lắk	2806	47A-834.83	Đắk Lắk	4056	43A-957.58	Đà Nẵng
307	49A-746.33	Lâm Đồng	1557	47A-851.58	Đắk Lắk	2807	47A-845.48	Đắk Lắk	4057	43A-971.33	Đà Nẵng
308	49A-755.56	Lâm Đồng	1558	47B-044.99	Đắk Lắk	2808	47A-855.44	Đắk Lắk	4058	43A-971.39	Đà Nẵng
309	49A-756.99	Lâm Đồng	1559	47C-400.69	Đắk Lắk	2809	47A-865.11	Đắk Lắk	4059	43D-015.86	Đà Nẵng
310	49A-762.00	Lâm Đồng	1560	47C-412.79	Đắk Lắk	2810	47C-398.22	Đắk Lắk	4060	47A-835.68	Đắk Lắk
311	49A-766.39	Lâm Đồng	1561	47D-018.79	Đắk Lắk	2811	47C-398.33	Đắk Lắk	4061	47A-842.89	Đắk Lắk
312	49A-772.22	Lâm Đồng	1562	48A-260.68	Đắk Nông	2812	47C-403.39	Đắk Lắk	4062	47A-859.86	Đắk Lắk
313	49A-774.79	Lâm Đồng	1563	48C-116.69	Đắk Nông	2813	47C-405.86	Đắk Lắk	4063	47C-400.22	Đắk Lắk
314	49A-775.11	Lâm Đồng	1564	48D-007.86	Đắk Nông	2814	47C-420.02	Đắk Lắk	4064	47C-405.55	Đắk Lắk
315	49C-384.84	Lâm Đồng	1565	49A-748.11	Lâm Đồng	2815	47D-021.66	Đắk Lắk	4065	47C-408.79	Đắk Lắk
316	49D-017.55	Lâm Đồng	1566	49A-751.77	Lâm Đồng	2816	47D-025.52	Đắk Lắk	4066	47C-410.88	Đắk Lắk
317	49D-018.18	Lâm Đồng	1567	49A-757.22	Lâm Đồng	2817	48A-248.99	Đắk Nông	4067	47C-419.77	Đắk Lắk
318	51B-714.88	Hồ Chí Minh	1568	49A-757.57	Lâm Đồng	2818	48A-250.25	Đắk Nông	4068	47D-021.21	Đắk Lắk
319	60B-081.11	Đồng Nai	1569	49A-763.11	Lâm Đồng	2819	48C-119.79	Đắk Nông	4069	47D-024.88	Đắk Lắk
320	60C-757.77	Đồng Nai	1570	49A-779.22	Lâm Đồng	2820	48D-006.11	Đắk Nông	4070	48A-249.24	Đắk Nông
321	60C-759.77	Đồng Nai	1571	49A-781.11	Lâm Đồng	2821	48D-008.08	Đắk Nông	4071	48B-015.39	Đắk Nông
322	60C-772.39	Đồng Nai	1572	49C-390.00	Lâm Đồng	2822	49A-696.89	Lâm Đồng	4072	48B-016.86	Đắk Nông

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
323	60C-772.99	Đồng Nai	1573	49C-396.79	Lâm Đồng	2823	49A-745.86	Lâm Đồng	4073	49A-751.88	Lâm Đồng
324	60C-773.00	Đồng Nai	1574	49D-018.33	Lâm Đồng	2824	49A-759.57	Lâm Đồng	4074	49A-751.99	Lâm Đồng
325	60C-784.85	Đồng Nai	1575	51E-343.22	Hồ Chí Minh	2825	49A-762.79	Lâm Đồng	4075	49A-777.34	Lâm Đồng
326	60C-788.87	Đồng Nai	1576	51E-350.33	Hồ Chí Minh	2826	49A-772.39	Lâm Đồng	4076	49A-779.33	Lâm Đồng
327	60C-789.69	Đồng Nai	1577	60C-775.00	Đồng Nai	2827	49A-775.22	Lâm Đồng	4077	49A-779.86	Lâm Đồng
328	60K-621.11	Đồng Nai	1578	60C-775.89	Đồng Nai	2828	49A-780.89	Lâm Đồng	4078	49A-780.77	Lâm Đồng
329	60K-623.32	Đồng Nai	1579	60C-780.00	Đồng Nai	2829	49C-387.66	Lâm Đồng	4079	49B-032.39	Lâm Đồng
330	60K-624.24	Đồng Nai	1580	60D-023.23	Đồng Nai	2830	51E-342.00	Hồ Chí Minh	4080	49B-034.44	Lâm Đồng
331	60K-632.77	Đồng Nai	1581	60D-024.79	Đồng Nai	2831	51E-342.43	Hồ Chí Minh	4081	49C-390.39	Lâm Đồng
332	60K-633.22	Đồng Nai	1582	60K-625.11	Đồng Nai	2832	51E-349.33	Hồ Chí Minh	4082	49C-399.55	Lâm Đồng
333	60K-642.69	Đồng Nai	1583	60K-642.00	Đồng Nai	2833	51E-352.22	Hồ Chí Minh	4083	51B-715.89	Hồ Chí Minh
334	60K-646.69	Đồng Nai	1584	60K-644.86	Đồng Nai	2834	60C-758.55	Đồng Nai	4084	51E-341.33	Hồ Chí Minh
335	60K-648.46	Đồng Nai	1585	60K-657.33	Đồng Nai	2835	60C-774.88	Đồng Nai	4085	60C-759.95	Đồng Nai
336	60K-654.00	Đồng Nai	1586	60K-669.86	Đồng Nai	2836	60C-781.11	Đồng Nai	4086	60C-760.79	Đồng Nai
337	60K-657.55	Đồng Nai	1587	60K-675.66	Đồng Nai	2837	60C-784.84	Đồng Nai	4087	60C-764.68	Đồng Nai
338	60K-675.89	Đồng Nai	1588	60K-684.89	Đồng Nai	2838	60C-792.29	Đồng Nai	4088	60C-771.88	Đồng Nai
339	60K-675.99	Đồng Nai	1589	60K-693.93	Đồng Nai	2839	60C-793.93	Đồng Nai	4089	60C-780.77	Đồng Nai
340	60K-681.81	Đồng Nai	1590	61B-044.55	Bình Dương	2840	60D-025.52	Đồng Nai	4090	60K-635.99	Đồng Nai
341	60K-683.39	Đồng Nai	1591	61B-046.68	Bình Dương	2841	60K-556.86	Đồng Nai	4091	60K-637.11	Đồng Nai
342	60K-684.39	Đồng Nai	1592	61C-610.77	Bình Dương	2842	60K-619.68	Đồng Nai	4092	60K-654.33	Đồng Nai
343	60K-695.11	Đồng Nai	1593	61C-621.88	Bình Dương	2843	60K-625.88	Đồng Nai	4093	60K-665.86	Đồng Nai
344	61C-611.68	Bình Dương	1594	61C-634.33	Bình Dương	2844	60K-630.39	Đồng Nai	4094	60K-679.76	Đồng Nai
345	61C-612.89	Bình Dương	1595	61C-638.63	Bình Dương	2845	60K-632.32	Đồng Nai	4095	61C-618.86	Bình Dương
346	61C-616.33	Bình Dương	1596	61C-639.69	Bình Dương	2846	60K-635.86	Đồng Nai	4096	61C-621.21	Bình Dương
347	61C-618.11	Bình Dương	1597	61K-522.25	Bình Dương	2847	60K-642.39	Đồng Nai	4097	61C-637.79	Bình Dương
348	61C-619.61	Bình Dương	1598	61K-550.88	Bình Dương	2848	60K-655.99	Đồng Nai	4098	61D-022.79	Bình Dương
349	61C-622.23	Bình Dương	1599	61K-568.39	Bình Dương	2849	60K-656.57	Đồng Nai	4099	61D-024.24	Bình Dương
350	61C-633.99	Bình Dương	1600	61K-579.69	Bình Dương	2850	60K-662.79	Đồng Nai	4100	61K-530.39	Bình Dương
351	61C-638.86	Bình Dương	1601	61K-588.44	Bình Dương	2851	60K-668.22	Đồng Nai	4101	61K-530.69	Bình Dương
352	61K-520.55	Bình Dương	1602	61K-594.69	Bình Dương	2852	60K-670.88	Đồng Nai	4102	61K-533.39	Bình Dương
353	61K-521.11	Bình Dương	1603	62A-363.39	Long An	2853	60K-682.39	Đồng Nai	4103	61K-538.33	Bình Dương
354	61K-523.69	Bình Dương	1604	62A-471.66	Long An	2854	60K-690.88	Đồng Nai	4104	61K-559.86	Bình Dương
355	61K-524.86	Bình Dương	1605	62A-478.33	Long An	2855	60K-698.11	Đồng Nai	4105	61K-564.33	Bình Dương
356	61K-527.27	Bình Dương	1606	62A-480.88	Long An	2856	60K-701.88	Đồng Nai	4106	61K-567.76	Bình Dương
357	61K-543.54	Bình Dương	1607	62B-033.11	Long An	2857	61C-614.39	Bình Dương	4107	61K-572.72	Bình Dương
358	61K-547.89	Bình Dương	1608	62C-224.86	Long An	2858	61C-620.62	Bình Dương	4108	61K-581.11	Bình Dương
359	61K-555.34	Bình Dương	1609	63A-326.26	Tiền Giang	2859	61C-625.68	Bình Dương	4109	61K-584.22	Bình Dương
360	61K-565.00	Bình Dương	1610	63A-333.00	Tiền Giang	2860	61C-630.03	Bình Dương	4110	61K-584.86	Bình Dương
361	61K-569.89	Bình Dương	1611	63D-012.21	Tiền Giang	2861	61C-632.99	Bình Dương	4111	62A-483.68	Long An
362	61K-585.22	Bình Dương	1612	63D-014.55	Tiền Giang	2862	61C-636.37	Bình Dương	4112	62A-490.68	Long An
363	61K-585.33	Bình Dương	1613	64A-206.69	Vĩnh Long	2863	61C-636.79	Bình Dương	4113	62A-492.55	Long An
364	61K-587.68	Bình Dương	1614	64A-209.96	Vĩnh Long	2864	61K-527.11	Bình Dương	4114	62C-222.56	Long An
365	61K-589.39	Bình Dương	1615	64A-210.66	Vĩnh Long	2865	61K-542.79	Bình Dương	4115	63B-036.03	Tiền Giang
366	62A-491.69	Long An	1616	64B-017.22	Vĩnh Long	2866	61K-583.86	Bình Dương	4116	64A-205.88	Vĩnh Long
367	62B-032.88	Long An	1617	64B-017.89	Vĩnh Long	2867	61K-594.39	Bình Dương	4117	64A-208.69	Vĩnh Long
368	62C-225.39	Long An	1618	64B-019.91	Vĩnh Long	2868	61K-597.98	Bình Dương	4118	64C-136.86	Vĩnh Long
369	63A-325.69	Tiền Giang	1619	64C-134.44	Vĩnh Long	2869	62A-476.00	Long An	4119	64C-138.33	Vĩnh Long
370	63A-329.22	Tiền Giang	1620	65A-516.33	Cần Thơ	2870	62A-489.22	Long An	4120	64D-009.11	Vĩnh Long
371	63C-228.89	Tiền Giang	1621	65A-524.25	Cần Thơ	2871	62A-490.69	Long An	4121	65A-534.55	Cần Thơ
372	63C-230.33	Tiền Giang	1622	65A-528.52	Cần Thơ	2872	62B-035.03	Long An	4122	65A-534.79	Cần Thơ
373	63C-236.11	Tiền Giang	1623	65A-533.89	Cần Thơ	2873	62C-217.69	Long An	4123	65B-027.99	Cần Thơ
374	63D-012.55	Tiền Giang	1624	65A-534.69	Cần Thơ	2874	62C-221.00	Long An	4124	65C-261.99	Cần Thơ
375	64A-205.50	Vĩnh Long	1625	65C-251.22	Cần Thơ	2875	62C-223.39	Long An	4125	65C-265.00	Cần Thơ
376	64A-210.12	Vĩnh Long	1626	65C-256.33	Cần Thơ	2876	62D-018.01	Long An	4126	65C-274.79	Cần Thơ
377	64A-214.14	Vĩnh Long	1627	65C-262.77	Cần Thơ	2877	64A-205.11	Vĩnh Long	4127	66A-317.86	Đồng Tháp
378	64C-138.39	Vĩnh Long	1628	65D-011.77	Cần Thơ	2878	64A-212.11	Vĩnh Long	4128	66B-024.89	Đồng Tháp
379	64C-138.89	Vĩnh Long	1629	66A-308.00	Đồng Tháp	2879	64A-214.39	Vĩnh Long	4129	66C-186.99	Đồng Tháp
380	64C-140.39	Vĩnh Long	1630	66A-315.13	Đồng Tháp	2880	64C-134.77	Vĩnh Long	4130	66C-187.55	Đồng Tháp
381	64D-008.69	Vĩnh Long	1631	66D-014.33	Đồng Tháp	2881	64D-006.77	Vĩnh Long	4131	67A-332.79	An Giang
382	65A-531.00	Cần Thơ	1632	67A-340.00	An Giang	2882	64D-008.11	Vĩnh Long	4132	67A-335.86	An Giang
383	65A-534.88	Cần Thơ	1633	68A-375.75	Kiên Giang	2883	65A-516.88	Cần Thơ	4133	67A-339.66	An Giang
384	65C-255.44	Cần Thơ	1634	68A-381.68	Kiên Giang	2884	65A-517.11	Cần Thơ	4134	67A-339.77	An Giang
385	65C-256.88	Cần Thơ	1635	68C-179.17	Kiên Giang	2885	65A-520.39	Cần Thơ	4135	67C-197.89	An Giang
386	65C-261.86	Cần Thơ	1636	68C-180.39	Kiên Giang	2886	65A-520.89	Cần Thơ	4136	68A-372.89	Kiên Giang
387	65C-263.00	Cần Thơ	1637	68C-182.00	Kiên Giang	2887	65A-523.32	Cần Thơ	4137	68A-375.57	Kiên Giang

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
388	65C-269.79	Cần Thơ	1638	69A-169.77	Cà Mau	2888	65C-251.69	Cần Thơ	4138	68A-375.86	Kiên Giang
389	66C-189.22	Đồng Tháp	1639	69A-173.86	Cà Mau	2889	65C-263.66	Cần Thơ	4139	68A-381.82	Kiên Giang
390	66C-190.00	Đồng Tháp	1640	69B-015.11	Cà Mau	2890	65C-278.89	Cần Thơ	4140	68C-178.69	Kiên Giang
391	66C-191.92	Đồng Tháp	1641	70A-593.33	Tây Ninh	2891	66C-184.44	Đồng Tháp	4141	68D-008.00	Kiên Giang
392	66D-013.86	Đồng Tháp	1642	70A-606.86	Tây Ninh	2892	66C-186.55	Đồng Tháp	4142	69A-173.69	Cà Mau
393	67A-338.22	An Giang	1643	70A-614.86	Tây Ninh	2893	66C-191.77	Đồng Tháp	4143	69D-007.77	Cà Mau
394	67B-032.69	An Giang	1644	70A-615.66	Tây Ninh	2894	67A-331.00	An Giang	4144	69D-008.08	Cà Mau
395	67C-191.69	An Giang	1645	70B-034.34	Tây Ninh	2895	67A-337.37	An Giang	4145	70A-585.89	Tây Ninh
396	67C-194.22	An Giang	1646	70B-036.69	Tây Ninh	2896	67A-337.86	An Giang	4146	70A-594.39	Tây Ninh
397	68A-369.89	Kiên Giang	1647	70C-219.79	Tây Ninh	2897	68A-372.55	Kiên Giang	4147	70A-613.31	Tây Ninh
398	68A-380.55	Kiên Giang	1648	70D-011.86	Tây Ninh	2898	68A-375.68	Kiên Giang	4148	70A-613.86	Tây Ninh
399	68C-183.18	Kiên Giang	1649	71C-136.00	Bến Tre	2899	68B-034.39	Kiên Giang	4149	70D-014.68	Tây Ninh
400	69B-013.89	Cà Mau	1650	71C-136.13	Bến Tre	2900	68B-034.44	Kiên Giang	4150	71A-222.77	Bến Tre
401	69D-005.86	Cà Mau	1651	71D-008.89	Bến Tre	2901	68C-181.77	Kiên Giang	4151	72A-843.99	Bà Rịa - Vũng Tàu
402	69D-009.00	Cà Mau	1652	72A-843.48	Bà Rịa - Vũng Tàu	2902	68C-185.00	Kiên Giang	4152	72A-847.48	Bà Rịa - Vũng Tàu
403	70A-584.66	Tây Ninh	1653	72A-856.00	Bà Rịa - Vũng Tàu	2903	69A-171.69	Cà Mau	4153	72A-854.45	Bà Rịa - Vũng Tàu
404	70A-588.58	Tây Ninh	1654	72A-871.87	Bà Rịa - Vũng Tàu	2904	69C-104.86	Cà Mau	4154	72A-856.89	Bà Rịa - Vũng Tàu
405	70A-602.68	Tây Ninh	1655	72A-881.00	Bà Rịa - Vũng Tàu	2905	70A-594.33	Tây Ninh	4155	72A-865.39	Bà Rịa - Vũng Tàu
406	70A-604.68	Tây Ninh	1656	72C-276.55	Bà Rịa - Vũng Tàu	2906	70A-596.86	Tây Ninh	4156	72A-871.39	Bà Rịa - Vũng Tàu
407	70A-609.06	Tây Ninh	1657	73A-372.69	Quảng Bình	2907	70A-605.88	Tây Ninh	4157	72A-876.00	Bà Rịa - Vũng Tàu
408	70C-213.55	Tây Ninh	1658	73A-374.37	Quảng Bình	2908	70A-606.55	Tây Ninh	4158	72A-884.39	Bà Rịa - Vũng Tàu
409	70C-213.88	Tây Ninh	1659	73A-378.69	Quảng Bình	2909	70D-013.13	Tây Ninh	4159	72B-048.48	Bà Rịa - Vũng Tàu
410	71A-220.39	Bến Tre	1660	73A-381.77	Quảng Bình	2910	70D-014.33	Tây Ninh	4160	72C-269.33	Bà Rịa - Vũng Tàu
411	71C-134.55	Bến Tre	1661	73C-194.66	Quảng Bình	2911	71A-222.56	Bến Tre	4161	72C-270.07	Bà Rịa - Vũng Tàu
412	71C-137.11	Bến Tre	1662	73C-196.39	Quảng Bình	2912	72A-849.68	Bà Rịa - Vũng Tàu	4162	72C-273.68	Bà Rịa - Vũng Tàu
413	72A-845.86	Bà Rịa - Vũng Tàu	1663	73D-009.88	Quảng Bình	2913	72A-849.84	Bà Rịa - Vũng Tàu	4163	72C-276.68	Bà Rịa - Vũng Tàu
414	72A-853.88	Bà Rịa - Vũng Tàu	1664	74A-278.39	Quảng Trị	2914	72A-857.85	Bà Rịa - Vũng Tàu	4164	72C-278.68	Bà Rịa - Vũng Tàu
415	72A-855.39	Bà Rịa - Vũng Tàu	1665	74A-282.69	Quảng Trị	2915	72A-865.99	Bà Rịa - Vũng Tàu	4165	72D-015.66	Bà Rịa - Vũng Tàu
416	72A-857.68	Bà Rịa - Vũng Tàu	1666	74D-012.55	Quảng Trị	2916	72A-868.39	Bà Rịa - Vũng Tàu	4166	73A-380.00	Quảng Bình
417	72A-871.00	Bà Rịa - Vũng Tàu	1667	75A-399.22	Thừa Thiên Huế	2917	72A-879.78	Bà Rịa - Vũng Tàu	4167	73C-196.19	Quảng Bình
418	72A-884.11	Bà Rịa - Vũng Tàu	1668	75B-029.79	Thừa Thiên Huế	2918	72C-264.99	Bà Rịa - Vũng Tàu	4168	74A-278.78	Quảng Trị
419	72C-277.00	Bà Rịa - Vũng Tàu	1669	75B-032.77	Thừa Thiên Huế	2919	72D-014.79	Bà Rịa - Vũng Tàu	4169	74A-280.22	Quảng Trị
420	72D-014.77	Bà Rịa - Vũng Tàu	1670	75C-157.57	Thừa Thiên Huế	2920	73A-373.55	Quảng Bình	4170	74A-280.88	Quảng Trị
421	73A-378.22	Quảng Bình	1671	75C-157.86	Thừa Thiên Huế	2921	74A-279.96	Quảng Trị	4171	74A-284.11	Quảng Trị
422	73A-379.22	Quảng Bình	1672	76A-327.00	Quảng Ngãi	2922	74A-284.55	Quảng Trị	4172	74B-018.01	Quảng Trị
423	73C-193.77	Quảng Bình	1673	76A-327.32	Quảng Ngãi	2923	74B-019.86	Quảng Trị	4173	74B-018.22	Quảng Trị
424	73C-194.99	Quảng Bình	1674	76A-334.34	Quảng Ngãi	2924	75A-395.68	Thừa Thiên Huế	4174	74C-148.14	Quảng Trị
425	74C-149.39	Quảng Trị	1675	77A-364.00	Bình Định	2925	75C-160.22	Thừa Thiên Huế	4175	74C-150.22	Quảng Trị
426	74D-015.51	Quảng Trị	1676	77C-265.00	Bình Định	2926	75C-163.16	Thừa Thiên Huế	4176	75A-396.22	Thừa Thiên Huế
427	76A-333.78	Quảng Ngãi	1677	78A-225.33	Phú Yên	2927	75D-012.01	Thừa Thiên Huế	4177	75C-160.11	Thừa Thiên Huế
428	76C-178.86	Quảng Ngãi	1678	78A-225.52	Phú Yên	2928	75D-012.69	Thừa Thiên Huế	4178	75D-011.55	Thừa Thiên Huế
429	76C-181.89	Quảng Ngãi	1679	78B-020.39	Phú Yên	2929	76A-333.23	Quảng Ngãi	4179	76C-177.71	Quảng Ngãi
430	76D-013.11	Quảng Ngãi	1680	79A-574.47	Khánh Hòa	2930	76D-012.77	Quảng Ngãi	4180	76C-181.00	Quảng Ngãi
431	77A-362.99	Bình Định	1681	79A-586.69	Khánh Hòa	2931	77A-363.68	Bình Định	4181	77A-361.36	Bình Định
432	77B-038.68	Bình Định	1682	79B-044.45	Khánh Hòa	2932	77A-364.22	Bình Định	4182	77D-008.08	Bình Định
433	77D-008.33	Bình Định	1683	79C-229.69	Khánh Hòa	2933	77A-366.11	Bình Định	4183	78A-187.87	Phú Yên
434	78A-218.55	Phú Yên	1684	79C-234.99	Khánh Hòa	2934	77C-263.66	Bình Định	4184	78C-127.27	Phú Yên
435	78A-223.66	Phú Yên	1685	79D-011.12	Khánh Hòa	2935	77C-267.22	Bình Định	4185	79A-474.79	Khánh Hòa
436	78B-020.89	Phú Yên	1686	81A-455.45	Gia Lai	2936	78A-218.33	Phú Yên	4186	79A-594.95	Khánh Hòa
437	78C-126.39	Phú Yên	1687	81A-462.26	Gia Lai	2937	78A-223.33	Phú Yên	4187	79B-044.68	Khánh Hòa
438	79A-587.85	Khánh Hòa	1688	81A-463.69	Gia Lai	2938	78B-019.88	Phú Yên	4188	79C-232.23	Khánh Hòa
439	79A-588.11	Khánh Hòa	1689	81A-463.77	Gia Lai	2939	78D-006.66	Phú Yên	4189	81A-465.65	Gia Lai
440	79A-590.95	Khánh Hòa	1690	81C-286.39	Gia Lai	2940	79A-574.99	Khánh Hòa	4190	81B-029.86	Gia Lai
441	79A-592.66	Khánh Hòa	1691	81C-286.89	Gia Lai	2941	79A-590.89	Khánh Hòa	4191	81C-286.77	Gia Lai
442	79C-235.39	Khánh Hòa	1692	81C-293.88	Gia Lai	2942	79A-595.00	Khánh Hòa	4192	82C-097.22	Kon Tum
443	79D-013.13	Khánh Hòa	1693	81C-297.68	Gia Lai	2943	79C-230.55	Khánh Hòa	4193	82D-011.68	Kon Tum
444	81A-456.00	Gia Lai	1694	81C-298.86	Gia Lai	2944	81A-467.67	Gia Lai	4194	82D-013.22	Kon Tum
445	81A-460.68	Gia Lai	1695	81C-299.29	Gia Lai	2945	81A-468.89	Gia Lai	4195	83A-196.79	Sóc Trăng
446	81A-475.00	Gia Lai	1696	82D-011.89	Kon Tum	2946	81A-473.79	Gia Lai	4196	83A-200.22	Sóc Trăng
447	81B-029.88	Gia Lai	1697	83A-193.89	Sóc Trăng	2947	81A-478.74	Gia Lai	4197	83B-023.69	Sóc Trăng
448	81B-030.00	Gia Lai	1698	83A-197.68	Sóc Trăng	2948	81B-030.88	Gia Lai	4198	83C-132.32	Sóc Trăng
449	81C-297.22	Gia Lai	1699	83B-023.88	Sóc Trăng	2949	81C-283.22	Gia Lai	4199	83C-137.73	Sóc Trăng
450	81D-013.86	Gia Lai	1700	83D-009.90	Sóc Trăng	2950	81C-297.98	Gia Lai	4200	83D-009.11	Sóc Trăng
451	82A-160.33	Kon Tum	1701	84A-148.77	Trà Vinh	2951	81D-014.68	Gia Lai	4201	84A-149.68	Trà Vinh
452	82D-012.13	Kon Tum	1702	84B-023.32	Trà Vinh	2952	82B-023.79	Kon Tum	4202	84B-020.68	Trà Vinh

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
453	83C-139.13	Sóc Trăng	1703	84C-127.22	Trà Vinh	2953	82C-099.22	Kon Tum	4203	84B-022.33	Trà Vinh
454	84A-153.55	Trà Vinh	1704	84C-129.11	Trà Vinh	2954	82D-012.55	Kon Tum	4204	84D-006.33	Trà Vinh
455	84A-153.79	Trà Vinh	1705	85A-149.00	Ninh Thuận	2955	83B-023.89	Sóc Trăng	4205	84D-006.69	Trà Vinh
456	84D-008.11	Trà Vinh	1706	85A-151.89	Ninh Thuận	2956	83C-136.00	Sóc Trăng	4206	84D-008.08	Trà Vinh
457	86A-323.68	Bình Thuận	1707	85B-016.89	Ninh Thuận	2957	83C-137.11	Sóc Trăng	4207	85A-146.88	Ninh Thuận
458	86C-211.86	Bình Thuận	1708	85D-008.55	Ninh Thuận	2958	83C-137.13	Sóc Trăng	4208	85A-150.77	Ninh Thuận
459	88A-792.22	Vĩnh Phúc	1709	86A-324.33	Bình Thuận	2959	83D-010.55	Sóc Trăng	4209	86A-321.68	Bình Thuận
460	88A-802.79	Vĩnh Phúc	1710	86A-328.86	Bình Thuận	2960	84B-019.69	Trà Vinh	4210	86A-332.11	Bình Thuận
461	88A-809.09	Vĩnh Phúc	1711	86A-331.32	Bình Thuận	2961	85B-014.55	Ninh Thuận	4211	86C-211.68	Bình Thuận
462	88A-810.89	Vĩnh Phúc	1712	86A-332.22	Bình Thuận	2962	86A-328.22	Bình Thuận	4212	88A-795.00	Vĩnh Phúc
463	88A-813.11	Vĩnh Phúc	1713	86C-213.89	Bình Thuận	2963	86B-025.88	Bình Thuận	4213	88A-795.39	Vĩnh Phúc
464	88A-813.79	Vĩnh Phúc	1714	88A-793.39	Vĩnh Phúc	2964	86C-211.66	Bình Thuận	4214	88C-317.99	Vĩnh Phúc
465	88A-814.79	Vĩnh Phúc	1715	88A-796.11	Vĩnh Phúc	2965	86C-212.79	Bình Thuận	4215	88C-318.79	Vĩnh Phúc
466	88A-816.22	Vĩnh Phúc	1716	88A-829.11	Vĩnh Phúc	2966	88A-790.91	Vĩnh Phúc	4216	88C-319.39	Vĩnh Phúc
467	88A-824.11	Vĩnh Phúc	1717	88B-023.99	Vĩnh Phúc	2967	88A-799.33	Vĩnh Phúc	4217	88C-325.32	Vĩnh Phúc
468	88A-825.11	Vĩnh Phúc	1718	88C-313.99	Vĩnh Phúc	2968	88A-802.08	Vĩnh Phúc	4218	89A-554.89	Hưng Yên
469	89A-531.86	Hưng Yên	1719	88C-314.41	Vĩnh Phúc	2969	88A-805.22	Vĩnh Phúc	4219	89A-560.33	Hưng Yên
470	89A-539.89	Hưng Yên	1720	88C-323.55	Vĩnh Phúc	2970	88A-826.89	Vĩnh Phúc	4220	89A-564.77	Hưng Yên
471	89A-546.22	Hưng Yên	1721	88D-021.89	Vĩnh Phúc	2971	88B-021.68	Vĩnh Phúc	4221	89A-567.69	Hưng Yên
472	89A-566.22	Hưng Yên	1722	89A-533.99	Hưng Yên	2972	88B-022.00	Vĩnh Phúc	4222	89C-346.00	Hưng Yên
473	89C-349.22	Hưng Yên	1723	89A-538.38	Hưng Yên	2973	88C-311.88	Vĩnh Phúc	4223	89C-354.68	Hưng Yên
474	89C-353.99	Hưng Yên	1724	89A-540.40	Hưng Yên	2974	88C-312.00	Vĩnh Phúc	4224	90A-295.11	Hà Nam
475	89C-358.89	Hưng Yên	1725	89A-543.43	Hưng Yên	2975	88C-319.11	Vĩnh Phúc	4225	90A-295.59	Hà Nam
476	90A-295.77	Hà Nam	1726	89A-546.54	Hưng Yên	2976	88C-324.42	Vĩnh Phúc	4226	90D-010.99	Hà Nam
477	90A-296.22	Hà Nam	1727	89A-546.55	Hưng Yên	2977	88D-023.39	Vĩnh Phúc	4227	90D-011.33	Hà Nam
478	90A-297.55	Hà Nam	1728	89A-558.39	Hưng Yên	2978	89A-535.53	Hưng Yên	4228	92A-441.88	Quảng Nam
479	90C-156.15	Hà Nam	1729	89A-560.55	Hưng Yên	2979	89C-333.89	Hưng Yên	4229	92A-443.39	Quảng Nam
480	92A-436.63	Quảng Nam	1730	89A-565.86	Hưng Yên	2980	89C-345.44	Hưng Yên	4230	92B-039.30	Quảng Nam
481	92A-442.22	Quảng Nam	1731	89C-345.22	Hưng Yên	2981	89C-352.66	Hưng Yên	4231	92C-262.00	Quảng Nam
482	92B-039.79	Quảng Nam	1732	89D-026.62	Hưng Yên	2982	90A-300.30	Hà Nam	4232	92C-263.63	Quảng Nam
483	92C-264.62	Quảng Nam	1733	90A-289.79	Hà Nam	2983	90B-014.22	Hà Nam	4233	92D-012.69	Quảng Nam
484	92C-265.68	Quảng Nam	1734	90A-292.55	Hà Nam	2984	90B-015.99	Hà Nam	4234	93A-508.86	Bình Phước
485	93A-505.79	Bình Phước	1735	90A-293.77	Hà Nam	2985	92A-441.86	Quảng Nam	4235	93A-524.99	Bình Phước
486	93A-505.88	Bình Phước	1736	90B-012.77	Hà Nam	2986	92C-260.26	Quảng Nam	4236	94B-017.01	Bạc Liêu
487	93A-510.33	Bình Phước	1737	90C-158.77	Hà Nam	2987	92C-261.55	Quảng Nam	4237	94C-084.88	Bạc Liêu
488	93A-516.17	Bình Phước	1738	90D-010.69	Hà Nam	2988	92C-262.69	Quảng Nam	4238	95A-139.22	Hậu Giang
489	94A-111.29	Bạc Liêu	1739	90D-012.22	Hà Nam	2989	93A-513.69	Bình Phước	4239	95A-143.68	Hậu Giang
490	94A-111.47	Bạc Liêu	1740	92A-438.34	Quảng Nam	2990	93A-514.00	Bình Phước	4240	95B-016.16	Hậu Giang
491	94B-014.89	Bạc Liêu	1741	93A-515.86	Bình Phước	2991	93A-520.39	Bình Phước	4241	95C-093.33	Hậu Giang
492	94B-015.86	Bạc Liêu	1742	93A-525.26	Bình Phước	2992	93B-022.02	Bình Phước	4242	97A-095.69	Bắc Kan
493	94C-084.39	Bạc Liêu	1743	93C-200.11	Bình Phước	2993	93C-199.11	Bình Phước	4243	98A-860.69	Bắc Giang
494	97A-098.09	Bắc Kan	1744	93C-206.07	Bình Phước	2994	93C-201.10	Bình Phước	4244	98A-867.67	Bắc Giang
495	97C-052.77	Bắc Kan	1745	93C-206.11	Bình Phước	2995	93C-202.02	Bình Phước	4245	98A-870.39	Bắc Giang
496	97D-009.09	Bắc Kan	1746	95A-137.33	Hậu Giang	2996	93C-204.89	Bình Phước	4246	98A-875.69	Bắc Giang
497	98A-869.39	Bắc Giang	1747	95C-093.22	Hậu Giang	2997	94A-110.33	Bạc Liêu	4247	98A-884.79	Bắc Giang
498	98A-876.11	Bắc Giang	1748	97A-099.11	Bắc Kan	2998	94C-085.88	Bạc Liêu	4248	98A-903.90	Bắc Giang
499	98A-878.11	Bắc Giang	1749	97B-018.18	Bắc Kan	2999	95A-141.69	Hậu Giang	4249	98A-908.77	Bắc Giang
500	98A-894.00	Bắc Giang	1750	98A-870.70	Bắc Giang	3000	98A-870.88	Bắc Giang	4250	98A-910.00	Bắc Giang
501	98A-897.69	Bắc Giang	1751	98A-902.69	Bắc Giang	3001	98A-871.71	Bắc Giang	4251	98A-912.11	Bắc Giang
502	98A-905.33	Bắc Giang	1752	98A-907.66	Bắc Giang	3002	98A-874.39	Bắc Giang	4252	98A-912.79	Bắc Giang
503	98A-906.06	Bắc Giang	1753	98C-395.11	Bắc Giang	3003	98A-912.39	Bắc Giang	4253	98C-381.82	Bắc Giang
504	98A-910.10	Bắc Giang	1754	99A-851.85	Bắc Ninh	3004	98B-045.45	Bắc Giang	4254	98C-391.11	Bắc Giang
505	98C-380.33	Bắc Giang	1755	99A-852.69	Bắc Ninh	3005	98C-382.39	Bắc Giang	4255	98C-394.33	Bắc Giang
506	98C-396.11	Bắc Giang	1756	99A-861.88	Bắc Ninh	3006	98C-384.55	Bắc Giang	4256	98D-023.89	Bắc Giang
507	98C-397.77	Bắc Giang	1757	99A-865.65	Bắc Ninh	3007	98C-384.89	Bắc Giang	4257	99A-856.55	Bắc Ninh
508	98D-021.12	Bắc Giang	1758	99A-866.36	Bắc Ninh	3008	98C-387.89	Bắc Giang	4258	99A-856.65	Bắc Ninh
509	98D-021.88	Bắc Giang	1759	99A-868.11	Bắc Ninh	3009	98C-395.68	Bắc Giang	4259	99A-857.68	Bắc Ninh
510	99A-855.44	Bắc Ninh	1760	99A-878.69	Bắc Ninh	3010	99A-857.11	Bắc Ninh	4260	99A-863.39	Bắc Ninh
511	99A-855.69	Bắc Ninh	1761	99A-882.33	Bắc Ninh	3011	99A-870.79	Bắc Ninh	4261	99A-866.39	Bắc Ninh
512	99A-859.86	Bắc Ninh	1762	99C-330.68	Bắc Ninh	3012	99A-871.33	Bắc Ninh	4262	99A-869.11	Bắc Ninh
513	99A-860.79	Bắc Ninh	1763	99C-333.17	Bắc Ninh	3013	99A-873.00	Bắc Ninh	4263	99A-871.22	Bắc Ninh
514	99A-883.69	Bắc Ninh	1764	99C-333.22	Bắc Ninh	3014	99A-876.68	Bắc Ninh	4264	99A-896.55	Bắc Ninh
515	99A-889.19	Bắc Ninh	1765	99C-334.11	Bắc Ninh	3015	99A-884.33	Bắc Ninh	4265	99C-341.11	Bắc Ninh
516	99C-335.22	Bắc Ninh	1766	99C-335.33	Bắc Ninh	3016	99C-333.89	Bắc Ninh	4266	99C-343.00	Bắc Ninh
517	11A-137.96	Cao Bằng	1767	99C-337.00	Bắc Ninh	3017	99C-334.33	Bắc Ninh	4267	99C-346.43	Bắc Ninh

Ca đấu buổi sáng

Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
518	11D-009.28	Cao Bằng	1768	12A-268.94	Lang Son	3018	99C-344.22	Bắc Ninh	4268	11A-138.23	Cao Bằng
519	12B-019.08	Lang Son	1769	12B-018.95	Lang Son	3019	11B-016.56	Cao Bằng	4269	11B-017.25	Cao Bằng
520	12D-009.36	Lang Son	1770	12C-142.25	Lang Son	3020	11C-090.83	Cao Bằng	4270	11D-012.28	Cao Bằng
521	14A-995.09	Quảng Ninh	1771	12D-009.56	Lang Son	3021	12A-270.87	Lang Son	4271	11D-012.75	Cao Bằng
522	14K-000.98	Quảng Ninh	1772	14A-994.63	Quảng Ninh	3022	14A-995.25	Quảng Ninh	4272	12D-009.15	Lang Son
523	14K-015.18	Quảng Ninh	1773	14B-055.52	Quảng Ninh	3023	14C-468.36	Quảng Ninh	4273	12D-010.63	Lang Son
524	14K-018.56	Quảng Ninh	1774	14C-454.13	Quảng Ninh	3024	14K-025.36	Quảng Ninh	4274	12D-011.18	Lang Son
525	14K-019.06	Quảng Ninh	1775	14C-455.08	Quảng Ninh	3025	14K-031.96	Quảng Ninh	4275	14A-992.18	Quảng Ninh
526	15C-492.26	Hải Phòng	1776	14C-456.18	Quảng Ninh	3026	14K-038.58	Quảng Ninh	4276	14A-993.19	Quảng Ninh
527	15K-428.26	Hải Phòng	1777	14K-010.09	Quảng Ninh	3027	14K-048.80	Quảng Ninh	4277	14A-993.63	Quảng Ninh
528	15K-436.26	Hải Phòng	1778	14K-017.65	Quảng Ninh	3028	15C-489.95	Hải Phòng	4278	14A-998.29	Quảng Ninh
529	15K-438.98	Hải Phòng	1779	14K-024.16	Quảng Ninh	3029	15K-456.46	Hải Phòng	4279	14C-464.90	Quảng Ninh
530	15K-476.65	Hải Phòng	1780	14K-043.59	Quảng Ninh	3030	15K-456.60	Hải Phòng	4280	14K-039.29	Quảng Ninh
531	15K-482.38	Hải Phòng	1781	15K-428.85	Hải Phòng	3031	15K-456.71	Hải Phòng	4281	14K-043.58	Quảng Ninh
532	15K-506.97	Hải Phòng	1782	15K-435.19	Hải Phòng	3032	15K-459.19	Hải Phòng	4282	15C-488.81	Hải Phòng
533	15K-509.36	Hải Phòng	1783	15K-456.40	Hải Phòng	3033	15K-468.09	Hải Phòng	4283	15K-436.08	Hải Phòng
534	17A-510.58	Thái Bình	1784	15K-465.07	Hải Phòng	3034	15K-478.25	Hải Phòng	4284	15K-450.90	Hải Phòng
535	17B-032.25	Thái Bình	1785	15K-473.18	Hải Phòng	3035	15K-480.16	Hải Phòng	4285	15K-455.50	Hải Phòng
536	17C-220.35	Thái Bình	1786	15K-502.65	Hải Phòng	3036	15K-486.58	Hải Phòng	4286	15K-456.26	Hải Phòng
537	18A-496.98	Nam Định	1787	15K-506.29	Hải Phòng	3037	15K-489.81	Hải Phòng	4287	15K-459.78	Hải Phòng
538	18A-506.84	Nam Định	1788	17D-016.15	Thái Bình	3038	15K-510.35	Hải Phòng	4288	15K-463.08	Hải Phòng
539	18A-508.18	Nam Định	1789	18A-490.36	Nam Định	3039	17A-495.56	Thái Bình	4289	15K-463.56	Hải Phòng
540	18B-033.31	Nam Định	1790	18A-498.95	Nam Định	3040	17A-506.98	Thái Bình	4290	15K-468.21	Hải Phòng
541	18B-033.35	Nam Định	1791	18A-510.65	Nam Định	3041	17A-511.10	Thái Bình	4291	15K-477.72	Hải Phòng
542	18B-033.38	Nam Định	1792	18A-511.18	Nam Định	3042	17A-513.63	Thái Bình	4292	15K-478.38	Hải Phòng
543	18B-033.80	Nam Định	1793	18C-178.56	Nam Định	3043	17B-030.07	Thái Bình	4293	15K-495.16	Hải Phòng
544	18C-178.09	Nam Định	1794	19A-731.35	Phú Thọ	3044	17C-220.06	Thái Bình	4294	15K-500.04	Hải Phòng
545	18C-181.21	Nam Định	1795	19A-750.59	Phú Thọ	3045	17C-221.08	Thái Bình	4295	15K-502.26	Hải Phòng
546	18D-015.35	Nam Định	1796	19A-756.10	Phú Thọ	3046	17D-013.85	Thái Bình	4296	15K-502.58	Hải Phòng
547	19A-718.35	Phú Thọ	1797	19C-266.61	Phú Thọ	3047	18A-509.36	Nam Định	4297	17A-492.85	Thái Bình
548	19A-721.58	Phú Thọ	1798	19C-268.08	Phú Thọ	3048	19A-723.35	Phú Thọ	4298	17A-505.59	Thái Bình
549	19A-724.29	Phú Thọ	1799	19C-268.82	Phú Thọ	3049	19A-734.09	Phú Thọ	4299	17C-215.35	Thái Bình
550	19A-735.18	Phú Thọ	1800	20A-866.35	Thái Nguyên	3050	19A-736.38	Phú Thọ	4300	17C-216.09	Thái Bình
551	19A-736.29	Phú Thọ	1801	20A-881.58	Thái Nguyên	3051	19A-745.15	Phú Thọ	4301	17D-013.08	Thái Bình
552	19A-742.06	Phú Thọ	1802	20A-896.51	Thái Nguyên	3052	19A-755.95	Phú Thọ	4302	18A-512.32	Nam Định
553	19A-746.78	Phú Thọ	1803	20A-897.28	Thái Nguyên	3053	19C-268.07	Phú Thọ	4303	19A-719.08	Phú Thọ
554	19C-264.85	Phú Thọ	1804	20A-903.15	Thái Nguyên	3054	19C-278.16	Phú Thọ	4304	19A-732.70	Phú Thọ
555	19C-267.01	Phú Thọ	1805	20C-316.56	Thái Nguyên	3055	19C-280.38	Phú Thọ	4305	19A-734.59	Phú Thọ
556	19C-273.63	Phú Thọ	1806	20C-317.59	Thái Nguyên	3056	20A-861.28	Thái Nguyên	4306	19A-750.08	Phú Thọ
557	20A-869.95	Thái Nguyên	1807	21A-231.98	Yên Bái	3057	20A-869.65	Thái Nguyên	4307	19C-267.63	Phú Thọ
558	20A-872.26	Thái Nguyên	1808	22A-277.76	Tuyên Quang	3058	20A-877.75	Thái Nguyên	4308	20A-868.09	Thái Nguyên
559	20A-890.26	Thái Nguyên	1809	22C-113.95	Tuyên Quang	3059	20A-883.59	Thái Nguyên	4309	20A-869.08	Thái Nguyên
560	20A-892.16	Thái Nguyên	1810	22D-011.17	Tuyên Quang	3060	20A-888.42	Thái Nguyên	4310	20A-896.83	Thái Nguyên
561	20C-312.08	Thái Nguyên	1811	22D-012.37	Tuyên Quang	3061	20A-899.54	Thái Nguyên	4311	20A-901.15	Thái Nguyên
562	20C-320.19	Thái Nguyên	1812	23A-165.58	Hà Giang	3062	20C-315.96	Thái Nguyên	4312	20C-314.28	Thái Nguyên
563	21A-222.30	Yên Bái	1813	23C-092.36	Hà Giang	3063	20C-318.25	Thái Nguyên	4313	22A-270.80	Tuyên Quang
564	21A-223.28	Yên Bái	1814	23C-092.83	Hà Giang	3064	20C-322.98	Thái Nguyên	4314	22A-272.29	Tuyên Quang
565	21B-015.42	Yên Bái	1815	24C-171.28	Lào Cai	3065	21A-223.59	Yên Bái	4315	22A-273.51	Tuyên Quang
566	21C-112.25	Yên Bái	1816	24D-010.12	Lào Cai	3066	21A-225.15	Yên Bái	4316	22A-277.74	Tuyên Quang
567	21D-010.26	Yên Bái	1817	24D-012.20	Lào Cai	3067	21A-229.16	Yên Bái	4317	22A-278.56	Tuyên Quang
568	22A-276.98	Tuyên Quang	1818	25A-088.26	Lai Châu	3068	21C-111.51	Yên Bái	4318	22A-280.85	Tuyên Quang
569	22A-282.06	Tuyên Quang	1819	25B-011.38	Lai Châu	3069	22A-280.29	Tuyên Quang	4319	22A-281.25	Tuyên Quang
570	22C-116.59	Tuyên Quang	1820	25C-062.95	Lai Châu	3070	22D-012.50	Tuyên Quang	4320	22C-116.08	Tuyên Quang
571	23B-012.52	Hà Giang	1821	26A-237.85	Sơn La	3071	23B-013.06	Hà Giang	4321	23A-165.36	Hà Giang
572	24A-318.15	Lào Cai	1822	26D-013.61	Sơn La	3072	23B-013.65	Hà Giang	4322	23A-166.56	Hà Giang
573	24A-318.28	Lào Cai	1823	27A-129.58	Điện Biên	3073	23C-090.36	Hà Giang	4323	23A-168.28	Hà Giang
574	24A-322.21	Lào Cai	1824	27A-136.18	Điện Biên	3074	23C-092.15	Hà Giang	4324	23C-093.45	Hà Giang
575	24C-171.18	Lào Cai	1825	27B-014.16	Điện Biên	3075	24C-169.06	Lào Cai	4325	24A-315.78	Lào Cai
576	25B-009.83	Lai Châu	1826	27B-017.95	Điện Biên	3076	25B-008.26	Lai Châu	4326	24A-323.65	Lào Cai
577	26A-237.29	Sơn La	1827	27D-009.63	Điện Biên	3077	25C-062.38	Lai Châu	4327	24B-019.35	Lào Cai
578	26A-244.47	Sơn La	1828	27D-009.95	Điện Biên	3078	26A-236.90	Sơn La	4328	24B-019.58	Lào Cai
579	26C-164.96	Sơn La	1829	28A-259.18	Hòa Bình	3079	26A-239.83	Sơn La	4329	24D-012.75	Lào Cai
580	28A-265.58	Hòa Bình	1830	28C-124.65	Hòa Bình	3080	26A-245.36	Sơn La	4330	25B-008.96	Lai Châu
581	28A-266.60	Hòa Bình	1831	29B-661.15	Hà Nội	3081	26B-022.65	Sơn La	4331	26A-236.09	Sơn La
582	28C-123.52	Hòa Bình	1832	29D-630.15	Hà Nội	3082	26C-169.09	Sơn La	4332	26A-239.35	Sơn La

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố
583	28D-013.43	Hòa Bình	1833	29K-343.56	Hà Nội	3083	27A-134.59	Điện Biên	4333	26A-246.65	Son La
584	28D-014.28	Hòa Bình	1834	29K-345.10	Hà Nội	3084	27D-008.65	Điện Biên	4334	26B-019.85	Son La
585	29D-638.59	Hà Nội	1835	29K-348.59	Hà Nội	3085	28A-261.56	Hòa Bình	4335	28A-267.38	Hòa Bình
586	29K-332.26	Hà Nội	1836	29K-363.19	Hà Nội	3086	28A-266.64	Hòa Bình	4336	28B-019.63	Hòa Bình
587	29K-339.06	Hà Nội	1837	29K-365.83	Hà Nội	3087	28A-268.96	Hòa Bình	4337	28D-011.29	Hòa Bình
588	29K-346.65	Hà Nội	1838	29K-387.98	Hà Nội	3088	28A-269.12	Hòa Bình	4338	29B-660.35	Hà Nội
589	29K-351.06	Hà Nội	1839	29K-388.18	Hà Nội	3089	28C-122.26	Hòa Bình	4339	29D-627.09	Hà Nội
590	29K-383.18	Hà Nội	1840	29K-390.83	Hà Nội	3090	28C-123.28	Hòa Bình	4340	29D-637.83	Hà Nội
591	29K-422.35	Hà Nội	1841	29K-418.23	Hà Nội	3091	28D-012.20	Hòa Bình	4341	29K-333.84	Hà Nội
592	29K-435.95	Hà Nội	1842	29K-429.85	Hà Nội	3092	29D-634.65	Hà Nội	4342	29K-345.05	Hà Nội
593	29K-436.09	Hà Nội	1843	29K-433.31	Hà Nội	3093	29D-637.85	Hà Nội	4343	29K-345.87	Hà Nội
594	29K-456.05	Hà Nội	1844	29K-452.09	Hà Nội	3094	29D-639.95	Hà Nội	4344	29K-355.28	Hà Nội
595	29K-456.97	Hà Nội	1845	29K-462.36	Hà Nội	3095	29K-333.10	Hà Nội	4345	29K-356.95	Hà Nội
596	30M-030.08	Hà Nội	1846	29K-465.83	Hà Nội	3096	29K-333.71	Hà Nội	4346	29K-358.38	Hà Nội
597	30M-031.09	Hà Nội	1847	30M-029.71	Hà Nội	3097	29K-334.18	Hà Nội	4347	29K-366.03	Hà Nội
598	30M-033.09	Hà Nội	1848	30M-031.01	Hà Nội	3098	29K-342.65	Hà Nội	4348	29K-379.25	Hà Nội
599	30M-035.51	Hà Nội	1849	30M-035.47	Hà Nội	3099	29K-349.15	Hà Nội	4349	29K-395.63	Hà Nội
600	30M-042.82	Hà Nội	1850	30M-035.58	Hà Nội	3100	29K-353.95	Hà Nội	4350	29K-397.15	Hà Nội
601	30M-043.60	Hà Nội	1851	30M-035.67	Hà Nội	3101	29K-354.96	Hà Nội	4351	29K-405.67	Hà Nội
602	30M-044.18	Hà Nội	1852	30M-038.87	Hà Nội	3102	29K-359.63	Hà Nội	4352	29K-411.18	Hà Nội
603	30M-046.65	Hà Nội	1853	30M-040.12	Hà Nội	3103	29K-366.28	Hà Nội	4353	29K-422.09	Hà Nội
604	30M-052.15	Hà Nội	1854	30M-045.13	Hà Nội	3104	29K-376.35	Hà Nội	4354	29K-422.20	Hà Nội
605	30M-054.53	Hà Nội	1855	30M-051.40	Hà Nội	3105	29K-378.98	Hà Nội	4355	29K-433.83	Hà Nội
606	30M-058.61	Hà Nội	1856	30M-052.29	Hà Nội	3106	29K-393.83	Hà Nội	4356	29K-465.25	Hà Nội
607	30M-061.58	Hà Nội	1857	30M-055.67	Hà Nội	3107	29K-420.16	Hà Nội	4357	29K-468.19	Hà Nội
608	30M-063.25	Hà Nội	1858	30M-057.63	Hà Nội	3108	29K-422.34	Hà Nội	4358	29K-477.73	Hà Nội
609	30M-065.67	Hà Nội	1859	30M-058.36	Hà Nội	3109	29K-426.19	Hà Nội	4359	30M-031.28	Hà Nội
610	30M-066.01	Hà Nội	1860	30M-059.10	Hà Nội	3110	29K-436.18	Hà Nội	4360	30M-033.32	Hà Nội
611	30M-067.46	Hà Nội	1861	30M-061.23	Hà Nội	3111	29K-439.36	Hà Nội	4361	30M-035.56	Hà Nội
612	30M-067.64	Hà Nội	1862	30M-066.59	Hà Nội	3112	29K-443.95	Hà Nội	4362	30M-038.15	Hà Nội
613	30M-072.24	Hà Nội	1863	30M-066.82	Hà Nội	3113	29K-466.56	Hà Nội	4363	30M-044.47	Hà Nội
614	30M-072.80	Hà Nội	1864	30M-068.18	Hà Nội	3114	29K-473.71	Hà Nội	4364	30M-046.05	Hà Nội
615	30M-081.91	Hà Nội	1865	30M-068.95	Hà Nội	3115	30M-033.81	Hà Nội	4365	30M-050.96	Hà Nội
616	30M-083.19	Hà Nội	1866	30M-070.18	Hà Nội	3116	30M-033.82	Hà Nội	4366	30M-052.38	Hà Nội
617	30M-085.67	Hà Nội	1867	30M-071.12	Hà Nội	3117	30M-036.14	Hà Nội	4367	30M-058.97	Hà Nội
618	30M-092.23	Hà Nội	1868	30M-072.14	Hà Nội	3118	30M-037.29	Hà Nội	4368	30M-060.29	Hà Nội
619	30M-092.27	Hà Nội	1869	30M-073.41	Hà Nội	3119	30M-041.23	Hà Nội	4369	30M-065.28	Hà Nội
620	30M-092.96	Hà Nội	1870	30M-074.64	Hà Nội	3120	30M-043.57	Hà Nội	4370	30M-065.93	Hà Nội
621	30M-093.61	Hà Nội	1871	30M-076.75	Hà Nội	3121	30M-043.70	Hà Nội	4371	30M-066.98	Hà Nội
622	30M-094.65	Hà Nội	1872	30M-077.20	Hà Nội	3122	30M-047.58	Hà Nội	4372	30M-067.20	Hà Nội
623	30M-096.62	Hà Nội	1873	30M-083.58	Hà Nội	3123	30M-049.35	Hà Nội	4373	30M-067.38	Hà Nội
624	30M-101.09	Hà Nội	1874	30M-083.64	Hà Nội	3124	30M-051.97	Hà Nội	4374	30M-068.07	Hà Nội
625	30M-101.95	Hà Nội	1875	30M-085.20	Hà Nội	3125	30M-056.76	Hà Nội	4375	30M-069.42	Hà Nội
626	30M-105.85	Hà Nội	1876	30M-086.15	Hà Nội	3126	30M-060.17	Hà Nội	4376	30M-072.15	Hà Nội
627	30M-107.40	Hà Nội	1877	30M-095.30	Hà Nội	3127	30M-066.52	Hà Nội	4377	30M-077.46	Hà Nội
628	30M-110.83	Hà Nội	1878	30M-095.87	Hà Nội	3128	30M-066.78	Hà Nội	4378	30M-079.50	Hà Nội
629	30M-111.40	Hà Nội	1879	30M-096.78	Hà Nội	3129	30M-077.92	Hà Nội	4379	30M-079.58	Hà Nội
630	30M-115.80	Hà Nội	1880	30M-096.98	Hà Nội	3130	30M-079.18	Hà Nội	4380	30M-081.28	Hà Nội
631	30M-116.32	Hà Nội	1881	30M-101.36	Hà Nội	3131	30M-081.26	Hà Nội	4381	30M-083.07	Hà Nội
632	30M-120.38	Hà Nội	1882	30M-108.24	Hà Nội	3132	30M-088.72	Hà Nội	4382	30M-083.52	Hà Nội
633	30M-122.36	Hà Nội	1883	30M-110.96	Hà Nội	3133	30M-090.02	Hà Nội	4383	30M-088.20	Hà Nội
634	30M-123.13	Hà Nội	1884	30M-120.50	Hà Nội	3134	30M-091.53	Hà Nội	4384	30M-090.85	Hà Nội
635	30M-125.61	Hà Nội	1885	30M-122.75	Hà Nội	3135	30M-093.35	Hà Nội	4385	30M-091.30	Hà Nội
636	30M-130.83	Hà Nội	1886	30M-131.26	Hà Nội	3136	30M-094.14	Hà Nội	4386	30M-096.16	Hà Nội
637	30M-131.72	Hà Nội	1887	30M-132.97	Hà Nội	3137	30M-094.63	Hà Nội	4387	30M-100.04	Hà Nội
638	30M-139.30	Hà Nội	1888	30M-135.58	Hà Nội	3138	30M-099.14	Hà Nội	4388	30M-100.07	Hà Nội
639	30M-145.06	Hà Nội	1889	30M-136.28	Hà Nội	3139	30M-100.05	Hà Nội	4389	30M-100.25	Hà Nội
640	30M-145.56	Hà Nội	1890	30M-137.27	Hà Nội	3140	30M-101.28	Hà Nội	4390	30M-103.83	Hà Nội
641	30M-147.36	Hà Nội	1891	30M-137.56	Hà Nội	3141	30M-106.47	Hà Nội	4391	30M-107.62	Hà Nội
642	30M-150.16	Hà Nội	1892	30M-138.90	Hà Nội	3142	30M-108.62	Hà Nội	4392	30M-109.47	Hà Nội
643	30M-152.08	Hà Nội	1893	30M-143.45	Hà Nội	3143	30M-108.65	Hà Nội	4393	30M-110.67	Hà Nội
644	30M-153.25	Hà Nội	1894	30M-143.56	Hà Nội	3144	30M-111.49	Hà Nội	4394	30M-111.80	Hà Nội
645	30M-156.12	Hà Nội	1895	30M-145.07	Hà Nội	3145	30M-113.08	Hà Nội	4395	30M-115.08	Hà Nội
646	30M-159.26	Hà Nội	1896	30M-145.63	Hà Nội	3146	30M-116.35	Hà Nội	4396	30M-118.63	Hà Nội
647	30M-160.35	Hà Nội	1897	30M-149.67	Hà Nội	3147	30M-117.40	Hà Nội	4397	30M-122.26	Hà Nội

Ca đầu buổi sáng											
Thời gian đầu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đầu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đầu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đầu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
648	30M-162.24	Hà Nội	1898	30M-150.17	Hà Nội	3148	30M-120.29	Hà Nội	4398	30M-128.15	Hà Nội
649	30M-163.34	Hà Nội	1899	30M-151.87	Hà Nội	3149	30M-122.78	Hà Nội	4399	30M-131.52	Hà Nội
650	30M-166.09	Hà Nội	1900	30M-152.40	Hà Nội	3150	30M-123.57	Hà Nội	4400	30M-131.65	Hà Nội
651	30M-166.53	Hà Nội	1901	30M-156.26	Hà Nội	3151	30M-123.62	Hà Nội	4401	30M-131.93	Hà Nội
652	30M-173.20	Hà Nội	1902	30M-156.74	Hà Nội	3152	30M-125.54	Hà Nội	4402	30M-132.92	Hà Nội
653	30M-173.41	Hà Nội	1903	30M-159.02	Hà Nội	3153	30M-132.15	Hà Nội	4403	30M-133.19	Hà Nội
654	30M-180.15	Hà Nội	1904	30M-166.15	Hà Nội	3154	30M-135.94	Hà Nội	4404	30M-136.45	Hà Nội
655	30M-184.97	Hà Nội	1905	30M-171.18	Hà Nội	3155	30M-137.36	Hà Nội	4405	30M-136.58	Hà Nội
656	30M-192.28	Hà Nội	1906	30M-171.24	Hà Nội	3156	30M-137.63	Hà Nội	4406	30M-139.10	Hà Nội
657	30M-195.10	Hà Nội	1907	30M-178.16	Hà Nội	3157	30M-138.91	Hà Nội	4407	30M-142.40	Hà Nội
658	30M-195.15	Hà Nội	1908	30M-180.06	Hà Nội	3158	30M-141.26	Hà Nội	4408	30M-142.65	Hà Nội
659	30M-206.63	Hà Nội	1909	30M-181.16	Hà Nội	3159	30M-142.83	Hà Nội	4409	30M-147.71	Hà Nội
660	30M-212.61	Hà Nội	1910	30M-188.15	Hà Nội	3160	30M-142.85	Hà Nội	4410	30M-151.94	Hà Nội
661	30M-213.51	Hà Nội	1911	30M-195.80	Hà Nội	3161	30M-149.48	Hà Nội	4411	30M-153.08	Hà Nội
662	30M-213.94	Hà Nội	1912	30M-198.18	Hà Nội	3162	30M-150.27	Hà Nội	4412	30M-153.65	Hà Nội
663	30M-218.25	Hà Nội	1913	30M-199.20	Hà Nội	3163	30M-155.84	Hà Nội	4413	30M-154.16	Hà Nội
664	30M-220.29	Hà Nội	1914	30M-210.63	Hà Nội	3164	30M-160.83	Hà Nội	4414	30M-158.29	Hà Nội
665	30M-222.71	Hà Nội	1915	30M-211.46	Hà Nội	3165	30M-161.63	Hà Nội	4415	30M-171.23	Hà Nội
666	30M-224.65	Hà Nội	1916	30M-213.82	Hà Nội	3166	30M-162.34	Hà Nội	4416	30M-171.30	Hà Nội
667	30M-226.13	Hà Nội	1917	30M-214.67	Hà Nội	3167	30M-168.36	Hà Nội	4417	30M-174.09	Hà Nội
668	30M-236.26	Hà Nội	1918	30M-215.26	Hà Nội	3168	30M-169.06	Hà Nội	4418	30M-174.15	Hà Nội
669	30M-239.05	Hà Nội	1919	30M-215.50	Hà Nội	3169	30M-171.96	Hà Nội	4419	30M-176.07	Hà Nội
670	30M-242.70	Hà Nội	1920	30M-218.08	Hà Nội	3170	30M-176.60	Hà Nội	4420	30M-178.28	Hà Nội
671	30M-243.32	Hà Nội	1921	30M-218.62	Hà Nội	3171	30M-181.58	Hà Nội	4421	30M-180.92	Hà Nội
672	30M-248.58	Hà Nội	1922	30M-221.63	Hà Nội	3172	30M-182.94	Hà Nội	4422	30M-181.46	Hà Nội
673	30M-250.98	Hà Nội	1923	30M-222.40	Hà Nội	3173	30M-183.48	Hà Nội	4423	30M-181.85	Hà Nội
674	30M-252.20	Hà Nội	1924	30M-222.64	Hà Nội	3174	30M-186.29	Hà Nội	4424	30M-182.49	Hà Nội
675	30M-253.85	Hà Nội	1925	30M-225.06	Hà Nội	3175	30M-188.67	Hà Nội	4425	30M-185.92	Hà Nội
676	30M-255.37	Hà Nội	1926	30M-229.59	Hà Nội	3176	30M-194.05	Hà Nội	4426	30M-186.60	Hà Nội
677	30M-255.50	Hà Nội	1927	30M-229.76	Hà Nội	3177	30M-194.26	Hà Nội	4427	30M-189.42	Hà Nội
678	30M-265.20	Hà Nội	1928	30M-231.29	Hà Nội	3178	30M-198.38	Hà Nội	4428	30M-190.36	Hà Nội
679	30M-266.04	Hà Nội	1929	30M-234.78	Hà Nội	3179	30M-198.65	Hà Nội	4429	30M-193.04	Hà Nội
680	30M-268.56	Hà Nội	1930	30M-234.92	Hà Nội	3180	30M-202.34	Hà Nội	4430	30M-202.06	Hà Nội
681	30M-268.81	Hà Nội	1931	30M-237.06	Hà Nội	3181	30M-207.63	Hà Nội	4431	30M-203.06	Hà Nội
682	30M-268.95	Hà Nội	1932	30M-237.59	Hà Nội	3182	30M-208.07	Hà Nội	4432	30M-205.67	Hà Nội
683	30M-275.96	Hà Nội	1933	30M-240.01	Hà Nội	3183	30M-210.85	Hà Nội	4433	30M-207.58	Hà Nội
684	30M-280.12	Hà Nội	1934	30M-243.81	Hà Nội	3184	30M-212.15	Hà Nội	4434	30M-212.18	Hà Nội
685	30M-283.54	Hà Nội	1935	30M-244.93	Hà Nội	3185	30M-212.53	Hà Nội	4435	30M-216.23	Hà Nội
686	30M-283.62	Hà Nội	1936	30M-246.25	Hà Nội	3186	30M-212.80	Hà Nội	4436	30M-217.64	Hà Nội
687	30M-283.65	Hà Nội	1937	30M-253.45	Hà Nội	3187	30M-213.15	Hà Nội	4437	30M-218.16	Hà Nội
688	30M-283.91	Hà Nội	1938	30M-261.28	Hà Nội	3188	30M-216.38	Hà Nội	4438	30M-218.91	Hà Nội
689	30M-285.81	Hà Nội	1939	30M-261.52	Hà Nội	3189	30M-217.02	Hà Nội	4439	30M-221.19	Hà Nội
690	30M-286.18	Hà Nội	1940	30M-262.13	Hà Nội	3190	30M-218.72	Hà Nội	4440	30M-223.58	Hà Nội
691	30M-294.09	Hà Nội	1941	30M-271.08	Hà Nội	3191	30M-220.36	Hà Nội	4441	30M-223.63	Hà Nội
692	30M-296.27	Hà Nội	1942	30M-273.56	Hà Nội	3192	30M-227.91	Hà Nội	4442	30M-224.85	Hà Nội
693	30M-298.60	Hà Nội	1943	30M-273.59	Hà Nội	3193	30M-229.78	Hà Nội	4443	30M-225.67	Hà Nội
694	30M-300.02	Hà Nội	1944	30M-279.26	Hà Nội	3194	30M-230.14	Hà Nội	4444	30M-230.58	Hà Nội
695	30M-303.91	Hà Nội	1945	30M-283.29	Hà Nội	3195	30M-231.26	Hà Nội	4445	30M-234.16	Hà Nội
696	30M-306.28	Hà Nội	1946	30M-285.35	Hà Nội	3196	30M-234.91	Hà Nội	4446	30M-234.27	Hà Nội
697	30M-309.19	Hà Nội	1947	30M-286.27	Hà Nội	3197	30M-239.28	Hà Nội	4447	30M-234.97	Hà Nội
698	30M-311.56	Hà Nội	1948	30M-286.93	Hà Nội	3198	30M-242.65	Hà Nội	4448	30M-236.35	Hà Nội
699	30M-312.27	Hà Nội	1949	30M-287.98	Hà Nội	3199	30M-243.50	Hà Nội	4449	30M-236.75	Hà Nội
700	30M-312.83	Hà Nội	1950	30M-288.75	Hà Nội	3200	30M-248.61	Hà Nội	4450	30M-238.18	Hà Nội
701	30M-314.56	Hà Nội	1951	30M-289.84	Hà Nội	3201	30M-252.90	Hà Nội	4451	30M-238.46	Hà Nội
702	30M-315.97	Hà Nội	1952	30M-291.35	Hà Nội	3202	30M-254.87	Hà Nội	4452	30M-242.76	Hà Nội
703	30M-316.35	Hà Nội	1953	30M-293.08	Hà Nội	3203	30M-255.75	Hà Nội	4453	30M-252.05	Hà Nội
704	30M-316.38	Hà Nội	1954	30M-298.46	Hà Nội	3204	30M-255.78	Hà Nội	4454	30M-252.85	Hà Nội
705	30M-318.90	Hà Nội	1955	30M-303.51	Hà Nội	3205	30M-258.90	Hà Nội	4455	30M-253.91	Hà Nội
706	30M-319.63	Hà Nội	1956	30M-307.13	Hà Nội	3206	30M-260.65	Hà Nội	4456	30M-254.09	Hà Nội
707	30M-322.06	Hà Nội	1957	30M-310.34	Hà Nội	3207	30M-261.02	Hà Nội	4457	30M-256.36	Hà Nội
708	30M-323.51	Hà Nội	1958	30M-311.23	Hà Nội	3208	30M-262.92	Hà Nội	4458	30M-260.35	Hà Nội
709	30M-323.95	Hà Nội	1959	30M-311.46	Hà Nội	3209	30M-266.27	Hà Nội	4459	30M-263.83	Hà Nội
710	30M-323.98	Hà Nội	1960	30M-311.98	Hà Nội	3210	30M-270.96	Hà Nội	4460	30M-263.97	Hà Nội
711	30M-325.06	Hà Nội	1961	30M-312.94	Hà Nội	3211	30M-271.29	Hà Nội	4461	30M-266.24	Hà Nội
712	30M-325.95	Hà Nội	1962	30M-313.28	Hà Nội	3212	30M-273.25	Hà Nội	4462	30M-267.60	Hà Nội

H.Đ: 4
CÔNG
ĐẦU
HỢP D
VIỆT
H. XUÂN

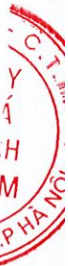
Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố
713	30M-327.15	Hà Nội	1963	30M-319.81	Hà Nội	3213	30M-279.29	Hà Nội	4463	30M-268.60	Hà Nội
714	30M-329.13	Hà Nội	1964	30M-321.28	Hà Nội	3214	30M-279.95	Hà Nội	4464	30M-268.61	Hà Nội
715	30M-333.20	Hà Nội	1965	30M-325.02	Hà Nội	3215	30M-281.75	Hà Nội	4465	30M-286.64	Hà Nội
716	30M-334.25	Hà Nội	1966	30M-325.29	Hà Nội	3216	30M-281.93	Hà Nội	4466	30M-286.75	Hà Nội
717	30M-336.05	Hà Nội	1967	30M-329.18	Hà Nội	3217	30M-288.57	Hà Nội	4467	30M-287.29	Hà Nội
718	30M-336.18	Hà Nội	1968	30M-331.08	Hà Nội	3218	30M-289.06	Hà Nội	4468	30M-290.16	Hà Nội
719	30M-338.30	Hà Nội	1969	30M-338.62	Hà Nội	3219	30M-289.73	Hà Nội	4469	30M-292.37	Hà Nội
720	30M-338.90	Hà Nội	1970	30M-339.73	Hà Nội	3220	30M-291.31	Hà Nội	4470	30M-293.64	Hà Nội
721	30M-348.54	Hà Nội	1971	30M-345.80	Hà Nội	3221	30M-291.83	Hà Nội	4471	30M-295.50	Hà Nội
722	30M-351.83	Hà Nội	1972	30M-349.65	Hà Nội	3222	30M-293.73	Hà Nội	4472	30M-300.40	Hà Nội
723	30M-352.46	Hà Nội	1973	30M-352.08	Hà Nội	3223	30M-294.19	Hà Nội	4473	30M-301.35	Hà Nội
724	30M-357.28	Hà Nội	1974	30M-353.60	Hà Nội	3224	30M-296.60	Hà Nội	4474	30M-303.35	Hà Nội
725	30M-358.50	Hà Nội	1975	30M-355.51	Hà Nội	3225	30M-301.56	Hà Nội	4475	30M-303.38	Hà Nội
726	30M-358.90	Hà Nội	1976	30M-362.19	Hà Nội	3226	30M-301.82	Hà Nội	4476	30M-304.52	Hà Nội
727	30M-359.83	Hà Nội	1977	30M-363.94	Hà Nội	3227	30M-302.96	Hà Nội	4477	30M-304.97	Hà Nội
728	30M-362.61	Hà Nội	1978	30M-363.96	Hà Nội	3228	30M-310.12	Hà Nội	4478	30M-306.37	Hà Nội
729	30M-363.21	Hà Nội	1979	30M-365.61	Hà Nội	3229	30M-312.19	Hà Nội	4479	30M-311.78	Hà Nội
730	30M-363.70	Hà Nội	1980	30M-366.26	Hà Nội	3230	30M-313.93	Hà Nội	4480	30M-315.23	Hà Nội
731	30M-365.91	Hà Nội	1981	30M-366.91	Hà Nội	3231	30M-313.98	Hà Nội	4481	30M-319.04	Hà Nội
732	30M-366.75	Hà Nội	1982	30M-366.93	Hà Nội	3232	30M-315.67	Hà Nội	4482	30M-319.27	Hà Nội
733	30M-375.67	Hà Nội	1983	30M-371.23	Hà Nội	3233	30M-316.92	Hà Nội	4483	30M-323.81	Hà Nội
734	30M-397.95	Hà Nội	1984	30M-371.54	Hà Nội	3234	30M-320.35	Hà Nội	4484	30M-324.15	Hà Nội
735	30M-398.62	Hà Nội	1985	30M-372.45	Hà Nội	3235	30M-322.90	Hà Nội	4485	30M-326.16	Hà Nội
736	30M-400.03	Hà Nội	1986	30M-379.08	Hà Nội	3236	30M-328.36	Hà Nội	4486	30M-330.14	Hà Nội
737	30M-412.37	Hà Nội	1987	30M-379.41	Hà Nội	3237	30M-329.19	Hà Nội	4487	30M-330.80	Hà Nội
738	30M-414.06	Hà Nội	1988	30M-380.12	Hà Nội	3238	30M-330.12	Hà Nội	4488	30M-332.12	Hà Nội
739	30M-418.20	Hà Nội	1989	30M-381.28	Hà Nội	3239	30M-331.04	Hà Nội	4489	30M-335.26	Hà Nội
740	34A-939.29	Hải Dương	1990	30M-383.91	Hà Nội	3240	30M-333.74	Hà Nội	4490	30M-336.48	Hà Nội
741	34A-954.09	Hải Dương	1991	30M-384.59	Hà Nội	3241	30M-335.42	Hà Nội	4491	30M-339.18	Hà Nội
742	34A-958.05	Hải Dương	1992	30M-384.95	Hà Nội	3242	30M-335.94	Hà Nội	4492	30M-339.29	Hà Nội
743	34A-965.28	Hải Dương	1993	30M-385.18	Hà Nội	3243	30M-336.59	Hà Nội	4493	30M-345.31	Hà Nội
744	34B-044.49	Hải Dương	1994	30M-385.43	Hà Nội	3244	30M-339.35	Hà Nội	4494	30M-345.91	Hà Nội
745	34C-444.82	Hải Dương	1995	30M-392.34	Hà Nội	3245	30M-345.06	Hà Nội	4495	30M-352.92	Hà Nội
746	35A-477.72	Ninh Bình	1996	30M-393.52	Hà Nội	3246	30M-345.08	Hà Nội	4496	30M-353.06	Hà Nội
747	35A-481.71	Ninh Bình	1997	30M-396.65	Hà Nội	3247	30M-345.87	Hà Nội	4497	30M-353.18	Hà Nội
748	35C-180.29	Ninh Bình	1998	30M-399.81	Hà Nội	3248	30M-346.02	Hà Nội	4498	30M-353.51	Hà Nội
749	35C-180.54	Ninh Bình	1999	30M-400.58	Hà Nội	3249	30M-348.72	Hà Nội	4499	30M-354.13	Hà Nội
750	36C-546.91	Thanh Hóa	2000	30M-402.19	Hà Nội	3250	30M-362.94	Hà Nội	4500	30M-355.03	Hà Nội
751	36C-550.56	Thanh Hóa	2001	30M-404.58	Hà Nội	3251	30M-364.58	Hà Nội	4501	30M-356.28	Hà Nội
752	36C-565.96	Thanh Hóa	2002	30M-407.74	Hà Nội	3252	30M-372.20	Hà Nội	4502	30M-358.81	Hà Nội
753	36C-572.76	Thanh Hóa	2003	30M-411.42	Hà Nội	3253	30M-378.23	Hà Nội	4503	30M-361.72	Hà Nội
754	36C-573.16	Thanh Hóa	2004	30M-411.63	Hà Nội	3254	30M-379.35	Hà Nội	4504	30M-361.85	Hà Nội
755	36C-576.26	Thanh Hóa	2005	30M-415.10	Hà Nội	3255	30M-379.58	Hà Nội	4505	30M-362.12	Hà Nội
756	36K-246.19	Thanh Hóa	2006	30M-416.37	Hà Nội	3256	30M-384.73	Hà Nội	4506	30M-363.32	Hà Nội
757	36K-252.60	Thanh Hóa	2007	30M-421.13	Hà Nội	3257	30M-386.12	Hà Nội	4507	30M-363.59	Hà Nội
758	36K-255.51	Thanh Hóa	2008	34A-923.19	Hải Dương	3258	30M-386.97	Hà Nội	4508	30M-366.45	Hà Nội
759	36K-258.36	Thanh Hóa	2009	34A-936.98	Hải Dương	3259	30M-387.52	Hà Nội	4509	30M-367.98	Hà Nội
760	36K-262.32	Thanh Hóa	2010	34A-950.12	Hải Dương	3260	30M-396.50	Hà Nội	4510	30M-368.09	Hà Nội
761	36K-268.42	Thanh Hóa	2011	34A-958.87	Hải Dương	3261	30M-398.57	Hà Nội	4511	30M-375.60	Hà Nội
762	36K-269.46	Thanh Hóa	2012	34A-967.19	Hải Dương	3262	30M-403.87	Hà Nội	4512	30M-376.26	Hà Nội
763	36K-271.16	Thanh Hóa	2013	34C-438.09	Hải Dương	3263	30M-405.71	Hà Nội	4513	30M-378.08	Hà Nội
764	36K-277.59	Thanh Hóa	2014	34C-443.19	Hải Dương	3264	30M-406.26	Hà Nội	4514	30M-380.35	Hà Nội
765	36K-282.58	Thanh Hóa	2015	35A-483.08	Ninh Bình	3265	30M-408.97	Hà Nội	4515	30M-381.36	Hà Nội
766	36K-283.98	Thanh Hóa	2016	35D-018.38	Ninh Bình	3266	30M-410.12	Hà Nội	4516	30M-382.19	Hà Nội
767	36K-288.81	Thanh Hóa	2017	36C-553.45	Thanh Hóa	3267	30M-410.74	Hà Nội	4517	30M-385.62	Hà Nội
768	36K-294.26	Thanh Hóa	2018	36C-565.67	Thanh Hóa	3268	34A-919.02	Hải Dương	4518	30M-390.49	Hà Nội
769	36K-294.98	Thanh Hóa	2019	36C-567.64	Thanh Hóa	3269	34A-931.20	Hải Dương	4519	30M-391.67	Hà Nội
770	36K-302.09	Thanh Hóa	2020	36C-569.54	Thanh Hóa	3270	34A-932.18	Hải Dương	4520	30M-392.36	Hà Nội
771	37C-571.95	Nghệ An	2021	36C-571.54	Thanh Hóa	3271	34A-942.06	Hải Dương	4521	30M-394.50	Hà Nội
772	37C-572.29	Nghệ An	2022	36K-229.95	Thanh Hóa	3272	34A-948.95	Hải Dương	4522	30M-395.56	Hà Nội
773	37C-575.85	Nghệ An	2023	36K-256.20	Thanh Hóa	3273	34A-976.06	Hải Dương	4523	30M-396.78	Hà Nội
774	37C-587.42	Nghệ An	2024	36K-259.65	Thanh Hóa	3274	34C-441.23	Hải Dương	4524	30M-398.26	Hà Nội
775	37C-588.16	Nghệ An	2025	36K-278.21	Thanh Hóa	3275	35A-472.85	Ninh Bình	4525	30M-404.23	Hà Nội
776	37C-593.28	Nghệ An	2026	36K-280.18	Thanh Hóa	3276	35C-183.08	Ninh Bình	4526	30M-406.78	Hà Nội
777	37C-597.16	Nghệ An	2027	36K-280.58	Thanh Hóa	3277	35C-183.35	Ninh Bình	4527	30M-411.10	Hà Nội

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
778	37K-496.26	Nghệ An	2028	37C-573.43	Nghệ An	3278	36C-561.93	Thanh Hóa	4528	34A-919.08	Hải Dương
779	37K-498.29	Nghệ An	2029	37C-578.96	Nghệ An	3279	36C-563.45	Thanh Hóa	4529	34A-933.48	Hải Dương
780	37K-503.58	Nghệ An	2030	37C-585.38	Nghệ An	3280	36C-568.96	Thanh Hóa	4530	34A-935.25	Hải Dương
781	37K-508.26	Nghệ An	2031	37K-486.18	Nghệ An	3281	36K-242.58	Thanh Hóa	4531	34A-942.09	Hải Dương
782	37K-524.08	Nghệ An	2032	37K-488.83	Nghệ An	3282	36K-253.58	Thanh Hóa	4532	34A-949.35	Hải Dương
783	37K-549.87	Nghệ An	2033	37K-499.36	Nghệ An	3283	36K-265.13	Thanh Hóa	4533	34A-950.06	Hải Dương
784	37K-553.19	Nghệ An	2034	37K-502.95	Nghệ An	3284	36K-266.40	Thanh Hóa	4534	34A-955.15	Hải Dương
785	37K-560.38	Nghệ An	2035	37K-514.96	Nghệ An	3285	36K-268.85	Thanh Hóa	4535	34A-975.36	Hải Dương
786	37K-562.09	Nghệ An	2036	37K-545.28	Nghệ An	3286	36K-271.83	Thanh Hóa	4536	34B-046.20	Hải Dương
787	37K-565.15	Nghệ An	2037	37K-552.08	Nghệ An	3287	36K-277.53	Thanh Hóa	4537	34C-437.63	Hải Dương
788	37K-567.20	Nghệ An	2038	37K-557.16	Nghệ An	3288	36K-280.29	Thanh Hóa	4538	34C-448.76	Hải Dương
789	37K-568.63	Nghệ An	2039	37K-566.98	Nghệ An	3289	36K-291.90	Thanh Hóa	4539	35A-463.67	Ninh Bình
790	37K-571.15	Nghệ An	2040	37K-572.83	Nghệ An	3290	37B-048.05	Nghệ An	4540	35A-479.29	Ninh Bình
791	37K-572.59	Nghệ An	2041	38A-692.06	Hà Tĩnh	3291	37C-569.58	Nghệ An	4541	35C-185.10	Ninh Bình
792	38A-691.23	Hà Tĩnh	2042	38A-698.29	Hà Tĩnh	3292	37C-587.08	Nghệ An	4542	36C-567.52	Thanh Hóa
793	38A-691.56	Hà Tĩnh	2043	38A-699.93	Hà Tĩnh	3293	37C-589.36	Nghệ An	4543	36K-232.90	Thanh Hóa
794	38A-696.26	Hà Tĩnh	2044	38A-706.15	Hà Tĩnh	3294	37C-592.56	Nghệ An	4544	36K-244.46	Thanh Hóa
795	38A-706.36	Hà Tĩnh	2045	38A-708.95	Hà Tĩnh	3295	37C-597.15	Nghệ An	4545	36K-250.15	Thanh Hóa
796	38B-023.85	Hà Tĩnh	2046	38D-023.42	Hà Tĩnh	3296	37K-486.73	Nghệ An	4546	36K-259.26	Thanh Hóa
797	38C-249.36	Hà Tĩnh	2047	43A-942.18	Đà Nẵng	3297	37K-516.78	Nghệ An	4547	36K-272.28	Thanh Hóa
798	43A-948.05	Đà Nẵng	2048	43A-944.48	Đà Nẵng	3298	37K-518.20	Nghệ An	4548	36K-281.19	Thanh Hóa
799	43A-949.80	Đà Nẵng	2049	43A-946.06	Đà Nẵng	3299	37K-522.35	Nghệ An	4549	36K-290.95	Thanh Hóa
800	43A-953.19	Đà Nẵng	2050	43A-950.83	Đà Nẵng	3300	37K-542.72	Nghệ An	4550	37C-567.73	Nghệ An
801	43A-969.27	Đà Nẵng	2051	43A-961.45	Đà Nẵng	3301	37K-549.83	Nghệ An	4551	37C-568.35	Nghệ An
802	43A-970.28	Đà Nẵng	2052	43A-966.08	Đà Nẵng	3302	37K-555.62	Nghệ An	4552	37C-583.28	Nghệ An
803	43A-972.34	Đà Nẵng	2053	47A-822.27	Đắk Lắk	3303	37K-561.29	Nghệ An	4553	37C-585.61	Nghệ An
804	43A-978.65	Đà Nẵng	2054	47A-824.26	Đắk Lắk	3304	37K-567.27	Nghệ An	4554	37C-591.26	Nghệ An
805	43C-315.96	Đà Nẵng	2055	47A-833.28	Đắk Lắk	3305	38A-678.83	Hà Tĩnh	4555	37C-596.63	Nghệ An
806	43D-012.36	Đà Nẵng	2056	47A-834.28	Đắk Lắk	3306	38A-687.19	Hà Tĩnh	4556	37K-486.58	Nghệ An
807	43D-012.65	Đà Nẵng	2057	47A-846.21	Đắk Lắk	3307	38A-691.18	Hà Tĩnh	4557	37K-493.63	Nghệ An
808	47A-822.75	Đắk Lắk	2058	47A-862.53	Đắk Lắk	3308	38A-696.19	Hà Tĩnh	4558	37K-498.65	Nghệ An
809	47A-823.15	Đắk Lắk	2059	47B-042.18	Đắk Lắk	3309	38A-697.65	Hà Tĩnh	4559	37K-515.57	Nghệ An
810	47A-827.83	Đắk Lắk	2060	47B-042.65	Đắk Lắk	3310	38C-246.65	Hà Tĩnh	4560	37K-521.56	Nghệ An
811	47A-835.65	Đắk Lắk	2061	48A-257.38	Đắk Nông	3311	38C-249.56	Hà Tĩnh	4561	37K-529.26	Nghệ An
812	47A-839.25	Đắk Lắk	2062	48A-260.49	Đắk Nông	3312	38C-250.26	Hà Tĩnh	4562	37K-565.26	Nghệ An
813	47A-855.59	Đắk Lắk	2063	48A-261.35	Đắk Nông	3313	38C-253.96	Hà Tĩnh	4563	37K-573.28	Nghệ An
814	47A-860.29	Đắk Lắk	2064	48C-120.95	Đắk Nông	3314	43A-943.38	Đà Nẵng	4564	38A-680.28	Hà Tĩnh
815	47A-861.23	Đắk Lắk	2065	48C-122.83	Đắk Nông	3315	43A-958.38	Đà Nẵng	4565	38A-688.15	Hà Tĩnh
816	47D-024.98	Đắk Lắk	2066	48D-008.19	Đắk Nông	3316	43A-971.98	Đà Nẵng	4566	38A-692.84	Hà Tĩnh
817	48A-252.08	Đắk Nông	2067	49A-750.06	Lâm Đồng	3317	43C-316.91	Đà Nẵng	4567	38A-699.94	Hà Tĩnh
818	48A-252.83	Đắk Nông	2068	49A-768.38	Lâm Đồng	3318	43C-318.10	Đà Nẵng	4568	38A-706.81	Hà Tĩnh
819	49A-746.15	Lâm Đồng	2069	49A-771.15	Lâm Đồng	3319	47A-822.45	Đắk Lắk	4569	38C-245.19	Hà Tĩnh
820	49A-760.12	Lâm Đồng	2070	49A-778.16	Lâm Đồng	3320	47A-824.96	Đắk Lắk	4570	38C-249.38	Hà Tĩnh
821	49A-767.25	Lâm Đồng	2071	49A-780.35	Lâm Đồng	3321	47A-827.06	Đắk Lắk	4571	38C-251.95	Hà Tĩnh
822	49A-781.26	Lâm Đồng	2072	49A-781.25	Lâm Đồng	3322	47A-829.26	Đắk Lắk	4572	38C-251.98	Hà Tĩnh
823	49B-032.19	Lâm Đồng	2073	49B-032.83	Lâm Đồng	3323	47A-835.25	Đắk Lắk	4573	38D-021.92	Hà Tĩnh
824	49B-032.38	Lâm Đồng	2074	49C-388.21	Lâm Đồng	3324	47A-842.95	Đắk Lắk	4574	43A-946.13	Đà Nẵng
825	49C-392.70	Lâm Đồng	2075	49C-388.65	Lâm Đồng	3325	47A-848.65	Đắk Lắk	4575	43A-951.09	Đà Nẵng
826	49C-396.07	Lâm Đồng	2076	49D-017.84	Lâm Đồng	3326	47A-852.03	Đắk Lắk	4576	43A-954.18	Đà Nẵng
827	49C-399.28	Lâm Đồng	2077	51E-344.98	Hồ Chí Minh	3327	47A-853.28	Đắk Lắk	4577	43A-958.08	Đà Nẵng
828	51B-712.96	Hồ Chí Minh	2078	51E-345.40	Hồ Chí Minh	3328	47A-859.61	Đắk Lắk	4578	43A-960.12	Đà Nẵng
829	51B-715.12	Hồ Chí Minh	2079	51E-346.09	Hồ Chí Minh	3329	47A-860.20	Đắk Lắk	4579	43A-961.59	Đà Nẵng
830	51B-715.36	Hồ Chí Minh	2080	51E-351.65	Hồ Chí Minh	3330	47C-403.36	Đắk Lắk	4580	43A-966.61	Đà Nẵng
831	51E-342.49	Hồ Chí Minh	2081	51E-352.38	Hồ Chí Minh	3331	47C-422.20	Đắk Lắk	4581	43A-973.06	Đà Nẵng
832	51E-343.25	Hồ Chí Minh	2082	51E-352.43	Hồ Chí Minh	3332	48A-251.96	Đắk Nông	4582	43C-315.04	Đà Nẵng
833	51E-343.29	Hồ Chí Minh	2083	51E-353.98	Hồ Chí Minh	3333	48A-255.59	Đắk Nông	4583	43C-316.85	Đà Nẵng
834	51E-343.63	Hồ Chí Minh	2084	51L-897.96	Hồ Chí Minh	3334	48A-260.35	Đắk Nông	4584	43C-320.98	Đà Nẵng
835	51E-343.98	Hồ Chí Minh	2085	51L-898.34	Hồ Chí Minh	3335	48B-014.59	Đắk Nông	4585	47A-832.35	Đắk Lắk
836	51E-345.35	Hồ Chí Minh	2086	51L-901.29	Hồ Chí Minh	3336	48B-015.26	Đắk Nông	4586	47A-839.98	Đắk Lắk
837	51E-351.25	Hồ Chí Minh	2087	51L-907.15	Hồ Chí Minh	3337	48C-117.58	Đắk Nông	4587	47A-842.63	Đắk Lắk
838	51E-352.10	Hồ Chí Minh	2088	51L-907.16	Hồ Chí Minh	3338	48D-008.38	Đắk Nông	4588	47A-859.15	Đắk Lắk
839	51L-899.07	Hồ Chí Minh	2089	51L-907.24	Hồ Chí Minh	3339	49A-763.98	Lâm Đồng	4589	47C-400.02	Đắk Lắk
840	51L-905.23	Hồ Chí Minh	2090	51L-909.29	Hồ Chí Minh	3340	49A-765.09	Lâm Đồng	4590	48A-258.15	Đắk Nông
841	51L-906.80	Hồ Chí Minh	2091	51L-912.30	Hồ Chí Minh	3341	49A-767.29	Lâm Đồng	4591	48B-015.18	Đắk Nông
842	51L-910.06	Hồ Chí Minh	2092	51L-913.18	Hồ Chí Minh	3342	49A-776.25	Lâm Đồng	4592	49A-759.26	Lâm Đồng

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố
843	51L-913.03	Hồ Chí Minh	2093	51L-913.45	Hồ Chí Minh	3343	49C-384.06	Lâm Đồng	4593	49A-760.18	Lâm Đồng
844	51L-914.43	Hồ Chí Minh	2094	51L-914.92	Hồ Chí Minh	3344	49C-390.63	Lâm Đồng	4594	49A-769.85	Lâm Đồng
845	51L-922.30	Hồ Chí Minh	2095	51L-916.01	Hồ Chí Minh	3345	49C-391.58	Lâm Đồng	4595	49A-771.59	Lâm Đồng
846	51L-922.48	Hồ Chí Minh	2096	51L-916.05	Hồ Chí Minh	3346	49D-016.06	Lâm Đồng	4596	49A-780.18	Lâm Đồng
847	51L-928.08	Hồ Chí Minh	2097	51L-919.32	Hồ Chí Minh	3347	51B-713.35	Hồ Chí Minh	4597	49B-032.15	Lâm Đồng
848	51L-929.34	Hồ Chí Minh	2098	51L-921.43	Hồ Chí Minh	3348	51B-713.38	Hồ Chí Minh	4598	49C-383.07	Lâm Đồng
849	51L-930.36	Hồ Chí Minh	2099	51L-922.12	Hồ Chí Minh	3349	51B-713.70	Hồ Chí Minh	4599	49C-400.09	Lâm Đồng
850	51L-931.46	Hồ Chí Minh	2100	51L-926.63	Hồ Chí Minh	3350	51B-715.06	Hồ Chí Minh	4600	51B-712.83	Hồ Chí Minh
851	51L-932.06	Hồ Chí Minh	2101	51L-927.35	Hồ Chí Minh	3351	51B-716.18	Hồ Chí Minh	4601	51B-713.82	Hồ Chí Minh
852	51L-933.48	Hồ Chí Minh	2102	51L-929.70	Hồ Chí Minh	3352	51E-342.18	Hồ Chí Minh	4602	51B-714.65	Hồ Chí Minh
853	51L-934.53	Hồ Chí Minh	2103	51L-930.09	Hồ Chí Minh	3353	51E-349.07	Hồ Chí Minh	4603	51E-343.61	Hồ Chí Minh
854	51L-939.60	Hồ Chí Minh	2104	51L-931.65	Hồ Chí Minh	3354	51E-350.85	Hồ Chí Minh	4604	51E-345.81	Hồ Chí Minh
855	51L-941.81	Hồ Chí Minh	2105	51L-933.83	Hồ Chí Minh	3355	51E-354.19	Hồ Chí Minh	4605	51E-348.36	Hồ Chí Minh
856	51L-950.65	Hồ Chí Minh	2106	51L-934.61	Hồ Chí Minh	3356	51L-906.08	Hồ Chí Minh	4606	51E-350.65	Hồ Chí Minh
857	51L-956.07	Hồ Chí Minh	2107	51L-939.12	Hồ Chí Minh	3357	51L-910.29	Hồ Chí Minh	4607	51L-908.84	Hồ Chí Minh
858	51L-956.25	Hồ Chí Minh	2108	51L-943.63	Hồ Chí Minh	3358	51L-911.24	Hồ Chí Minh	4608	51L-909.75	Hồ Chí Minh
859	51L-957.63	Hồ Chí Minh	2109	51L-943.78	Hồ Chí Minh	3359	51L-919.25	Hồ Chí Minh	4609	51L-915.50	Hồ Chí Minh
860	51L-961.65	Hồ Chí Minh	2110	51L-944.14	Hồ Chí Minh	3360	51L-921.27	Hồ Chí Minh	4610	51L-918.13	Hồ Chí Minh
861	51L-961.85	Hồ Chí Minh	2111	51L-949.06	Hồ Chí Minh	3361	51L-921.59	Hồ Chí Minh	4611	51L-919.37	Hồ Chí Minh
862	51L-964.94	Hồ Chí Minh	2112	51L-956.52	Hồ Chí Minh	3362	51L-922.62	Hồ Chí Minh	4612	51L-922.20	Hồ Chí Minh
863	51L-965.21	Hồ Chí Minh	2113	51L-958.48	Hồ Chí Minh	3363	51L-923.35	Hồ Chí Minh	4613	51L-922.50	Hồ Chí Minh
864	51L-966.25	Hồ Chí Minh	2114	51L-960.21	Hồ Chí Minh	3364	51L-925.94	Hồ Chí Minh	4614	51L-923.25	Hồ Chí Minh
865	51L-967.64	Hồ Chí Minh	2115	51L-960.63	Hồ Chí Minh	3365	51L-926.03	Hồ Chí Minh	4615	51L-923.78	Hồ Chí Minh
866	51L-968.56	Hồ Chí Minh	2116	51L-960.98	Hồ Chí Minh	3366	51L-926.30	Hồ Chí Minh	4616	51L-926.98	Hồ Chí Minh
867	51L-969.21	Hồ Chí Minh	2117	51L-964.73	Hồ Chí Minh	3367	51L-929.02	Hồ Chí Minh	4617	51L-927.16	Hồ Chí Minh
868	51L-971.35	Hồ Chí Minh	2118	51L-966.18	Hồ Chí Minh	3368	51L-929.32	Hồ Chí Minh	4618	51L-928.09	Hồ Chí Minh
869	51L-982.06	Hồ Chí Minh	2119	51L-968.52	Hồ Chí Minh	3369	51L-929.61	Hồ Chí Minh	4619	51L-931.61	Hồ Chí Minh
870	51L-982.30	Hồ Chí Minh	2120	51L-972.65	Hồ Chí Minh	3370	51L-931.75	Hồ Chí Minh	4620	51L-932.52	Hồ Chí Minh
871	51L-982.35	Hồ Chí Minh	2121	51L-973.60	Hồ Chí Minh	3371	51L-933.80	Hồ Chí Minh	4621	51L-932.70	Hồ Chí Minh
872	51L-988.84	Hồ Chí Minh	2122	51L-978.31	Hồ Chí Minh	3372	51L-938.25	Hồ Chí Minh	4622	51L-933.90	Hồ Chí Minh
873	51L-992.91	Hồ Chí Minh	2123	51L-978.56	Hồ Chí Minh	3373	51L-938.57	Hồ Chí Minh	4623	51L-934.15	Hồ Chí Minh
874	51L-993.13	Hồ Chí Minh	2124	51L-979.59	Hồ Chí Minh	3374	51L-943.45	Hồ Chí Minh	4624	51L-937.85	Hồ Chí Minh
875	51L-999.31	Hồ Chí Minh	2125	51L-980.65	Hồ Chí Minh	3375	51L-943.59	Hồ Chí Minh	4625	51L-943.80	Hồ Chí Minh
876	51M-052.13	Hồ Chí Minh	2126	51L-981.85	Hồ Chí Minh	3376	51L-949.78	Hồ Chí Minh	4626	51L-948.60	Hồ Chí Minh
877	51M-054.12	Hồ Chí Minh	2127	51L-986.02	Hồ Chí Minh	3377	51L-953.28	Hồ Chí Minh	4627	51L-949.02	Hồ Chí Minh
878	51M-054.25	Hồ Chí Minh	2128	51L-986.26	Hồ Chí Minh	3378	51L-954.51	Hồ Chí Minh	4628	51L-949.59	Hồ Chí Minh
879	51M-056.73	Hồ Chí Minh	2129	51L-988.71	Hồ Chí Minh	3379	51L-972.85	Hồ Chí Minh	4629	51L-950.26	Hồ Chí Minh
880	51M-060.98	Hồ Chí Minh	2130	51L-989.75	Hồ Chí Minh	3380	51L-973.25	Hồ Chí Minh	4630	51L-955.21	Hồ Chí Minh
881	51M-061.23	Hồ Chí Minh	2131	51L-990.59	Hồ Chí Minh	3381	51L-975.82	Hồ Chí Minh	4631	51L-957.73	Hồ Chí Minh
882	51M-066.23	Hồ Chí Minh	2132	51L-992.36	Hồ Chí Minh	3382	51L-975.95	Hồ Chí Minh	4632	51L-961.40	Hồ Chí Minh
883	51M-071.41	Hồ Chí Minh	2133	51L-993.52	Hồ Chí Minh	3383	51L-976.02	Hồ Chí Minh	4633	51L-961.90	Hồ Chí Minh
884	51M-075.56	Hồ Chí Minh	2134	51L-996.02	Hồ Chí Minh	3384	51L-978.93	Hồ Chí Minh	4634	51L-962.13	Hồ Chí Minh
885	51M-081.63	Hồ Chí Minh	2135	51L-996.58	Hồ Chí Minh	3385	51L-979.45	Hồ Chí Minh	4635	51L-963.35	Hồ Chí Minh
886	51M-082.27	Hồ Chí Minh	2136	51L-997.56	Hồ Chí Minh	3386	51L-983.56	Hồ Chí Minh	4636	51L-969.98	Hồ Chí Minh
887	51M-091.15	Hồ Chí Minh	2137	51L-998.40	Hồ Chí Minh	3387	51L-988.04	Hồ Chí Minh	4637	51L-971.07	Hồ Chí Minh
888	51M-092.95	Hồ Chí Minh	2138	51M-052.01	Hồ Chí Minh	3388	51L-988.06	Hồ Chí Minh	4638	51L-971.40	Hồ Chí Minh
889	51M-096.29	Hồ Chí Minh	2139	51M-059.12	Hồ Chí Minh	3389	51L-993.37	Hồ Chí Minh	4639	51L-972.81	Hồ Chí Minh
890	51M-096.70	Hồ Chí Minh	2140	51M-060.92	Hồ Chí Minh	3390	51L-995.90	Hồ Chí Minh	4640	51L-973.52	Hồ Chí Minh
891	51M-097.28	Hồ Chí Minh	2141	51M-065.67	Hồ Chí Minh	3391	51M-058.97	Hồ Chí Minh	4641	51L-974.08	Hồ Chí Minh
892	51M-099.42	Hồ Chí Minh	2142	51M-067.03	Hồ Chí Minh	3392	51M-060.12	Hồ Chí Minh	4642	51L-975.16	Hồ Chí Minh
893	51M-099.94	Hồ Chí Minh	2143	51M-067.74	Hồ Chí Minh	3393	51M-063.96	Hồ Chí Minh	4643	51L-981.05	Hồ Chí Minh
894	51M-099.95	Hồ Chí Minh	2144	51M-071.29	Hồ Chí Minh	3394	51M-065.38	Hồ Chí Minh	4644	51L-981.16	Hồ Chí Minh
895	51M-102.15	Hồ Chí Minh	2145	51M-072.58	Hồ Chí Minh	3395	51M-068.19	Hồ Chí Minh	4645	51L-985.31	Hồ Chí Minh
896	51M-105.63	Hồ Chí Minh	2146	51M-077.18	Hồ Chí Minh	3396	51M-069.30	Hồ Chí Minh	4646	51L-986.05	Hồ Chí Minh
897	51M-105.93	Hồ Chí Minh	2147	51M-081.14	Hồ Chí Minh	3397	51M-074.01	Hồ Chí Minh	4647	51L-987.08	Hồ Chí Minh
898	51M-108.76	Hồ Chí Minh	2148	51M-081.56	Hồ Chí Minh	3398	51M-075.03	Hồ Chí Minh	4648	51L-995.29	Hồ Chí Minh
899	51M-110.83	Hồ Chí Minh	2149	51M-085.09	Hồ Chí Minh	3399	51M-075.80	Hồ Chí Minh	4649	51M-052.38	Hồ Chí Minh
900	51M-117.98	Hồ Chí Minh	2150	51M-086.06	Hồ Chí Minh	3400	51M-076.18	Hồ Chí Minh	4650	51M-052.40	Hồ Chí Minh
901	51M-123.52	Hồ Chí Minh	2151	51M-093.18	Hồ Chí Minh	3401	51M-076.65	Hồ Chí Minh	4651	51M-053.19	Hồ Chí Minh
902	51M-126.50	Hồ Chí Minh	2152	51M-094.34	Hồ Chí Minh	3402	51M-076.78	Hồ Chí Minh	4652	51M-053.59	Hồ Chí Minh
903	51M-126.64	Hồ Chí Minh	2153	51M-094.65	Hồ Chí Minh	3403	51M-081.07	Hồ Chí Minh	4653	51M-058.31	Hồ Chí Minh
904	51M-126.75	Hồ Chí Minh	2154	51M-095.74	Hồ Chí Minh	3404	51M-081.16	Hồ Chí Minh	4654	51M-066.03	Hồ Chí Minh
905	51M-127.59	Hồ Chí Minh	2155	51M-095.78	Hồ Chí Minh	3405	51M-081.52	Hồ Chí Minh	4655	51M-066.94	Hồ Chí Minh
906	51M-129.90	Hồ Chí Minh	2156	51M-099.65	Hồ Chí Minh	3406	51M-082.04	Hồ Chí Minh	4656	51M-066.95	Hồ Chí Minh
907	51M-132.96	Hồ Chí Minh	2157	51M-102.29	Hồ Chí Minh	3407	51M-082.97	Hồ Chí Minh	4657	51M-074.29	Hồ Chí Minh

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố
908	51M-133.02	Hồ Chí Minh	2158	51M-102.92	Hồ Chí Minh	3408	51M-089.18	Hồ Chí Minh	4658	51M-078.04	Hồ Chí Minh
909	51M-136.26	Hồ Chí Minh	2159	51M-103.46	Hồ Chí Minh	3409	51M-091.63	Hồ Chí Minh	4659	51M-078.05	Hồ Chí Minh
910	51M-136.51	Hồ Chí Minh	2160	51M-103.76	Hồ Chí Minh	3410	51M-092.98	Hồ Chí Minh	4660	51M-079.57	Hồ Chí Minh
911	51M-140.82	Hồ Chí Minh	2161	51M-104.73	Hồ Chí Minh	3411	51M-096.57	Hồ Chí Minh	4661	51M-079.81	Hồ Chí Minh
912	51M-143.38	Hồ Chí Minh	2162	51M-107.58	Hồ Chí Minh	3412	51M-098.76	Hồ Chí Minh	4662	51M-080.59	Hồ Chí Minh
913	51M-143.83	Hồ Chí Minh	2163	51M-118.74	Hồ Chí Minh	3413	51M-108.26	Hồ Chí Minh	4663	51M-082.19	Hồ Chí Minh
914	51M-144.82	Hồ Chí Minh	2164	51M-118.98	Hồ Chí Minh	3414	51M-108.59	Hồ Chí Minh	4664	51M-086.18	Hồ Chí Minh
915	51M-147.06	Hồ Chí Minh	2165	51M-120.06	Hồ Chí Minh	3415	51M-109.19	Hồ Chí Minh	4665	51M-086.59	Hồ Chí Minh
916	51M-148.26	Hồ Chí Minh	2166	51M-120.49	Hồ Chí Minh	3416	51M-112.59	Hồ Chí Minh	4666	51M-087.92	Hồ Chí Minh
917	51M-149.63	Hồ Chí Minh	2167	51M-121.51	Hồ Chí Minh	3417	51M-112.76	Hồ Chí Minh	4667	51M-089.31	Hồ Chí Minh
918	51M-150.96	Hồ Chí Minh	2168	51M-123.06	Hồ Chí Minh	3418	51M-113.64	Hồ Chí Minh	4668	51M-089.54	Hồ Chí Minh
919	51M-151.01	Hồ Chí Minh	2169	51M-123.13	Hồ Chí Minh	3419	51M-114.85	Hồ Chí Minh	4669	51M-091.28	Hồ Chí Minh
920	51M-151.92	Hồ Chí Minh	2170	51M-123.47	Hồ Chí Minh	3420	51M-121.25	Hồ Chí Minh	4670	51M-098.62	Hồ Chí Minh
921	51M-155.19	Hồ Chí Minh	2171	51M-123.61	Hồ Chí Minh	3421	51M-122.85	Hồ Chí Minh	4671	51M-099.01	Hồ Chí Minh
922	51M-155.32	Hồ Chí Minh	2172	51M-125.28	Hồ Chí Minh	3422	51M-126.48	Hồ Chí Minh	4672	51M-103.83	Hồ Chí Minh
923	51M-158.03	Hồ Chí Minh	2173	51M-129.98	Hồ Chí Minh	3423	51M-128.05	Hồ Chí Minh	4673	51M-104.45	Hồ Chí Minh
924	51M-163.74	Hồ Chí Minh	2174	51M-133.51	Hồ Chí Minh	3424	51M-128.06	Hồ Chí Minh	4674	51M-109.18	Hồ Chí Minh
925	51M-163.98	Hồ Chí Minh	2175	51M-133.85	Hồ Chí Minh	3425	51M-129.51	Hồ Chí Minh	4675	51M-111.94	Hồ Chí Minh
926	51M-164.80	Hồ Chí Minh	2176	51M-133.93	Hồ Chí Minh	3426	51M-130.16	Hồ Chí Minh	4676	51M-115.31	Hồ Chí Minh
927	51M-165.45	Hồ Chí Minh	2177	51M-135.64	Hồ Chí Minh	3427	51M-134.29	Hồ Chí Minh	4677	51M-116.15	Hồ Chí Minh
928	51M-166.23	Hồ Chí Minh	2178	51M-135.93	Hồ Chí Minh	3428	51M-141.36	Hồ Chí Minh	4678	51M-121.65	Hồ Chí Minh
929	51M-168.31	Hồ Chí Minh	2179	51M-137.98	Hồ Chí Minh	3429	51M-146.75	Hồ Chí Minh	4679	51M-122.98	Hồ Chí Minh
930	51M-169.65	Hồ Chí Minh	2180	51M-138.07	Hồ Chí Minh	3430	51M-148.63	Hồ Chí Minh	4680	51M-123.92	Hồ Chí Minh
931	51M-171.65	Hồ Chí Minh	2181	51M-141.98	Hồ Chí Minh	3431	51M-156.46	Hồ Chí Minh	4681	51M-123.94	Hồ Chí Minh
932	51M-175.48	Hồ Chí Minh	2182	51M-144.60	Hồ Chí Minh	3432	51M-160.63	Hồ Chí Minh	4682	51M-124.06	Hồ Chí Minh
933	51M-179.16	Hồ Chí Minh	2183	51M-146.56	Hồ Chí Minh	3433	51M-161.31	Hồ Chí Minh	4683	51M-124.09	Hồ Chí Minh
934	51M-183.78	Hồ Chí Minh	2184	51M-146.70	Hồ Chí Minh	3434	51M-165.98	Hồ Chí Minh	4684	51M-125.72	Hồ Chí Minh
935	51M-185.32	Hồ Chí Minh	2185	51M-149.09	Hồ Chí Minh	3435	51M-166.08	Hồ Chí Minh	4685	51M-127.57	Hồ Chí Minh
936	51M-191.98	Hồ Chí Minh	2186	51M-152.83	Hồ Chí Minh	3436	51M-169.72	Hồ Chí Minh	4686	51M-133.08	Hồ Chí Minh
937	51M-192.62	Hồ Chí Minh	2187	51M-156.31	Hồ Chí Minh	3437	51M-173.19	Hồ Chí Minh	4687	51M-146.57	Hồ Chí Minh
938	51M-195.09	Hồ Chí Minh	2188	51M-161.15	Hồ Chí Minh	3438	51M-175.35	Hồ Chí Minh	4688	51M-148.23	Hồ Chí Minh
939	51M-195.67	Hồ Chí Minh	2189	51M-165.34	Hồ Chí Minh	3439	51M-177.02	Hồ Chí Minh	4689	51M-153.98	Hồ Chí Minh
940	51M-196.36	Hồ Chí Minh	2190	51M-165.48	Hồ Chí Minh	3440	51M-179.07	Hồ Chí Minh	4690	51M-158.29	Hồ Chí Minh
941	51M-197.57	Hồ Chí Minh	2191	51M-166.93	Hồ Chí Minh	3441	51M-180.28	Hồ Chí Minh	4691	51M-161.82	Hồ Chí Minh
942	51M-199.16	Hồ Chí Minh	2192	51M-168.62	Hồ Chí Minh	3442	51M-182.07	Hồ Chí Minh	4692	51M-163.38	Hồ Chí Minh
943	51M-199.40	Hồ Chí Minh	2193	51M-176.18	Hồ Chí Minh	3443	51M-182.56	Hồ Chí Minh	4693	51M-166.76	Hồ Chí Minh
944	51M-200.09	Hồ Chí Minh	2194	51M-176.61	Hồ Chí Minh	3444	51M-183.59	Hồ Chí Minh	4694	51M-167.56	Hồ Chí Minh
945	51M-200.18	Hồ Chí Minh	2195	51M-176.70	Hồ Chí Minh	3445	51M-188.12	Hồ Chí Minh	4695	51M-168.63	Hồ Chí Minh
946	51M-200.29	Hồ Chí Minh	2196	51M-179.29	Hồ Chí Minh	3446	51M-199.23	Hồ Chí Minh	4696	51M-169.25	Hồ Chí Minh
947	51M-200.80	Hồ Chí Minh	2197	51M-180.70	Hồ Chí Minh	3447	51M-199.36	Hồ Chí Minh	4697	51M-171.36	Hồ Chí Minh
948	51M-202.15	Hồ Chí Minh	2198	51M-182.34	Hồ Chí Minh	3448	51M-202.56	Hồ Chí Minh	4698	51M-173.18	Hồ Chí Minh
949	51M-204.25	Hồ Chí Minh	2199	51M-186.30	Hồ Chí Minh	3449	51M-205.25	Hồ Chí Minh	4699	51M-177.76	Hồ Chí Minh
950	51M-205.65	Hồ Chí Minh	2200	51M-188.08	Hồ Chí Minh	3450	51M-213.28	Hồ Chí Minh	4700	51M-181.37	Hồ Chí Minh
951	51M-211.46	Hồ Chí Minh	2201	51M-188.85	Hồ Chí Minh	3451	51M-215.96	Hồ Chí Minh	4701	51M-181.98	Hồ Chí Minh
952	51M-211.83	Hồ Chí Minh	2202	51M-191.38	Hồ Chí Minh	3452	51M-221.08	Hồ Chí Minh	4702	51M-182.63	Hồ Chí Minh
953	51M-215.10	Hồ Chí Minh	2203	51M-192.65	Hồ Chí Minh	3453	51M-222.31	Hồ Chí Minh	4703	51M-183.04	Hồ Chí Minh
954	51M-216.97	Hồ Chí Minh	2204	51M-193.38	Hồ Chí Minh	3454	51M-232.78	Hồ Chí Minh	4704	51M-186.60	Hồ Chí Minh
955	51M-217.93	Hồ Chí Minh	2205	51M-194.16	Hồ Chí Minh	3455	51M-235.70	Hồ Chí Minh	4705	51M-188.46	Hồ Chí Minh
956	51M-217.96	Hồ Chí Minh	2206	51M-195.73	Hồ Chí Minh	3456	51M-236.98	Hồ Chí Minh	4706	51M-189.97	Hồ Chí Minh
957	51M-220.28	Hồ Chí Minh	2207	51M-202.40	Hồ Chí Minh	3457	51M-241.50	Hồ Chí Minh	4707	51M-192.76	Hồ Chí Minh
958	51M-220.35	Hồ Chí Minh	2208	51M-202.75	Hồ Chí Minh	3458	51M-244.47	Hồ Chí Minh	4708	51M-198.59	Hồ Chí Minh
959	51M-220.57	Hồ Chí Minh	2209	51M-203.15	Hồ Chí Minh	3459	51M-246.38	Hồ Chí Minh	4709	51M-206.16	Hồ Chí Minh
960	51M-220.58	Hồ Chí Minh	2210	51M-210.41	Hồ Chí Minh	3460	51M-247.50	Hồ Chí Minh	4710	51M-206.85	Hồ Chí Minh
961	51M-227.01	Hồ Chí Minh	2211	51M-210.56	Hồ Chí Minh	3461	51M-253.59	Hồ Chí Minh	4711	51M-208.05	Hồ Chí Minh
962	51M-228.25	Hồ Chí Minh	2212	51M-211.52	Hồ Chí Minh	3462	51M-253.75	Hồ Chí Minh	4712	51M-210.83	Hồ Chí Minh
963	51M-230.12	Hồ Chí Minh	2213	51M-212.50	Hồ Chí Minh	3463	51M-257.83	Hồ Chí Minh	4713	51M-211.24	Hồ Chí Minh
964	51M-232.95	Hồ Chí Minh	2214	51M-215.26	Hồ Chí Minh	3464	51M-259.82	Hồ Chí Minh	4714	51M-213.97	Hồ Chí Minh
965	51M-233.61	Hồ Chí Minh	2215	51M-223.84	Hồ Chí Minh	3465	51M-260.31	Hồ Chí Minh	4715	51M-215.73	Hồ Chí Minh
966	51M-234.73	Hồ Chí Minh	2216	51M-227.56	Hồ Chí Minh	3466	51M-261.54	Hồ Chí Minh	4716	51M-216.05	Hồ Chí Minh
967	51M-236.29	Hồ Chí Minh	2217	51M-228.62	Hồ Chí Minh	3467	51M-262.60	Hồ Chí Minh	4717	51M-219.27	Hồ Chí Minh
968	51M-245.83	Hồ Chí Minh	2218	51M-231.59	Hồ Chí Minh	3468	51M-264.57	Hồ Chí Minh	4718	51M-225.96	Hồ Chí Minh
969	51M-251.19	Hồ Chí Minh	2219	51M-233.80	Hồ Chí Minh	3469	51M-265.10	Hồ Chí Minh	4719	51M-235.37	Hồ Chí Minh
970	51M-252.84	Hồ Chí Minh	2220	51M-235.18	Hồ Chí Minh	3470	51M-265.93	Hồ Chí Minh	4720	51M-235.43	Hồ Chí Minh
971	51M-256.28	Hồ Chí Minh	2221	51M-238.20	Hồ Chí Minh	3471	51M-268.64	Hồ Chí Minh	4721	51M-237.25	Hồ Chí Minh
972	51M-261.73	Hồ Chí Minh	2222	51M-238.73	Hồ Chí Minh	3472	51M-268.81	Hồ Chí Minh	4722	51M-238.27	Hồ Chí Minh

Ca đầu buổi sáng											
Thời gian đầu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đầu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đầu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đầu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
973	51M-265.31	Hồ Chí Minh	2223	51M-242.63	Hồ Chí Minh	3473	51M-269.21	Hồ Chí Minh	4723	51M-241.38	Hồ Chí Minh
974	51M-266.03	Hồ Chí Minh	2224	51M-244.16	Hồ Chí Minh	3474	51M-272.49	Hồ Chí Minh	4724	51M-243.73	Hồ Chí Minh
975	51M-268.12	Hồ Chí Minh	2225	51M-246.58	Hồ Chí Minh	3475	51M-273.13	Hồ Chí Minh	4725	51M-243.90	Hồ Chí Minh
976	51M-269.76	Hồ Chí Minh	2226	51M-258.87	Hồ Chí Minh	3476	51M-275.28	Hồ Chí Minh	4726	51M-244.10	Hồ Chí Minh
977	51M-272.29	Hồ Chí Minh	2227	51M-263.45	Hồ Chí Minh	3477	51M-280.14	Hồ Chí Minh	4727	51M-247.15	Hồ Chí Minh
978	51M-273.35	Hồ Chí Minh	2228	51M-263.85	Hồ Chí Minh	3478	51M-281.94	Hồ Chí Minh	4728	51M-251.30	Hồ Chí Minh
979	51M-273.78	Hồ Chí Minh	2229	51M-264.15	Hồ Chí Minh	3479	51M-281.97	Hồ Chí Minh	4729	51M-258.10	Hồ Chí Minh
980	51M-274.92	Hồ Chí Minh	2230	51M-265.95	Hồ Chí Minh	3480	51M-285.30	Hồ Chí Minh	4730	51M-259.26	Hồ Chí Minh
981	51M-276.98	Hồ Chí Minh	2231	51M-266.97	Hồ Chí Minh	3481	51M-288.09	Hồ Chí Minh	4731	51M-261.06	Hồ Chí Minh
982	51M-282.13	Hồ Chí Minh	2232	51M-267.74	Hồ Chí Minh	3482	51M-291.43	Hồ Chí Minh	4732	51M-261.51	Hồ Chí Minh
983	51M-283.32	Hồ Chí Minh	2233	51M-269.37	Hồ Chí Minh	3483	51M-299.95	Hồ Chí Minh	4733	51M-263.13	Hồ Chí Minh
984	51M-285.81	Hồ Chí Minh	2234	51M-283.57	Hồ Chí Minh	3484	51M-301.80	Hồ Chí Minh	4734	51M-263.52	Hồ Chí Minh
985	51M-286.23	Hồ Chí Minh	2235	51M-295.53	Hồ Chí Minh	3485	51M-310.78	Hồ Chí Minh	4735	51M-266.21	Hồ Chí Minh
986	51M-288.46	Hồ Chí Minh	2236	51M-298.37	Hồ Chí Minh	3486	51M-311.64	Hồ Chí Minh	4736	51M-266.81	Hồ Chí Minh
987	51M-290.23	Hồ Chí Minh	2237	51M-303.90	Hồ Chí Minh	3487	51N-006.26	Hồ Chí Minh	4737	51M-269.38	Hồ Chí Minh
988	51M-291.21	Hồ Chí Minh	2238	51M-311.70	Hồ Chí Minh	3488	51N-006.74	Hồ Chí Minh	4738	51M-271.29	Hồ Chí Minh
989	51M-292.03	Hồ Chí Minh	2239	51N-000.32	Hồ Chí Minh	3489	51N-008.12	Hồ Chí Minh	4739	51M-272.06	Hồ Chí Minh
990	51M-297.63	Hồ Chí Minh	2240	51N-001.65	Hồ Chí Minh	3490	51N-009.06	Hồ Chí Minh	4740	51M-282.87	Hồ Chí Minh
991	51M-298.42	Hồ Chí Minh	2241	51N-005.03	Hồ Chí Minh	3491	51N-009.37	Hồ Chí Minh	4741	51M-284.18	Hồ Chí Minh
992	51M-310.08	Hồ Chí Minh	2242	51N-006.09	Hồ Chí Minh	3492	51N-011.23	Hồ Chí Minh	4742	51M-285.59	Hồ Chí Minh
993	51N-003.95	Hồ Chí Minh	2243	51N-006.72	Hồ Chí Minh	3493	51N-012.48	Hồ Chí Minh	4743	51M-286.97	Hồ Chí Minh
994	51N-005.10	Hồ Chí Minh	2244	51N-008.81	Hồ Chí Minh	3494	51N-015.83	Hồ Chí Minh	4744	51M-288.78	Hồ Chí Minh
995	51N-006.28	Hồ Chí Minh	2245	51N-008.83	Hồ Chí Minh	3495	51N-016.43	Hồ Chí Minh	4745	51M-288.84	Hồ Chí Minh
996	51N-015.85	Hồ Chí Minh	2246	51N-016.27	Hồ Chí Minh	3496	51N-016.76	Hồ Chí Minh	4746	51M-289.97	Hồ Chí Minh
997	51N-016.58	Hồ Chí Minh	2247	51N-019.80	Hồ Chí Minh	3497	51N-016.82	Hồ Chí Minh	4747	51M-291.16	Hồ Chí Minh
998	51N-019.48	Hồ Chí Minh	2248	51N-028.24	Hồ Chí Minh	3498	51N-020.82	Hồ Chí Minh	4748	51M-303.15	Hồ Chí Minh
999	51N-020.18	Hồ Chí Minh	2249	51N-029.65	Hồ Chí Minh	3499	51N-023.50	Hồ Chí Minh	4749	51M-303.29	Hồ Chí Minh
1000	51N-021.34	Hồ Chí Minh	2250	51N-035.94	Hồ Chí Minh	3500	51N-025.19	Hồ Chí Minh	4750	51M-307.64	Hồ Chí Minh
1001	51N-022.09	Hồ Chí Minh	2251	51N-036.06	Hồ Chí Minh	3501	51N-028.05	Hồ Chí Minh	4751	51M-310.85	Hồ Chí Minh
1002	51N-022.16	Hồ Chí Minh	2252	51N-036.16	Hồ Chí Minh	3502	51N-029.63	Hồ Chí Minh	4752	51N-000.74	Hồ Chí Minh
1003	51N-026.92	Hồ Chí Minh	2253	51N-036.51	Hồ Chí Minh	3503	51N-029.95	Hồ Chí Minh	4753	51N-001.13	Hồ Chí Minh
1004	51N-032.59	Hồ Chí Minh	2254	51N-037.83	Hồ Chí Minh	3504	51N-031.18	Hồ Chí Minh	4754	51N-002.40	Hồ Chí Minh
1005	51N-036.75	Hồ Chí Minh	2255	51N-040.94	Hồ Chí Minh	3505	51N-031.29	Hồ Chí Minh	4755	51N-003.60	Hồ Chí Minh
1006	51N-044.41	Hồ Chí Minh	2256	51N-041.20	Hồ Chí Minh	3506	51N-033.64	Hồ Chí Minh	4756	51N-008.28	Hồ Chí Minh
1007	51N-058.01	Hồ Chí Minh	2257	51N-042.15	Hồ Chí Minh	3507	51N-033.97	Hồ Chí Minh	4757	51N-015.09	Hồ Chí Minh
1008	51N-060.09	Hồ Chí Minh	2258	51N-043.70	Hồ Chí Minh	3508	51N-038.62	Hồ Chí Minh	4758	51N-015.25	Hồ Chí Minh
1009	51N-060.36	Hồ Chí Minh	2259	51N-055.04	Hồ Chí Minh	3509	51N-039.21	Hồ Chí Minh	4759	51N-015.54	Hồ Chí Minh
1010	51N-061.63	Hồ Chí Minh	2260	51N-056.81	Hồ Chí Minh	3510	51N-039.67	Hồ Chí Minh	4760	51N-018.12	Hồ Chí Minh
1011	51N-061.73	Hồ Chí Minh	2261	51N-058.32	Hồ Chí Minh	3511	51N-043.19	Hồ Chí Minh	4761	51N-022.94	Hồ Chí Minh
1012	51N-062.18	Hồ Chí Minh	2262	51N-061.23	Hồ Chí Minh	3512	51N-044.96	Hồ Chí Minh	4762	51N-022.98	Hồ Chí Minh
1013	51N-068.83	Hồ Chí Minh	2263	51N-066.49	Hồ Chí Minh	3513	51N-046.56	Hồ Chí Minh	4763	51N-023.67	Hồ Chí Minh
1014	51N-072.74	Hồ Chí Minh	2264	51N-066.62	Hồ Chí Minh	3514	51N-047.18	Hồ Chí Minh	4764	51N-029.19	Hồ Chí Minh
1015	51N-074.40	Hồ Chí Minh	2265	51N-068.59	Hồ Chí Minh	3515	51N-050.92	Hồ Chí Minh	4765	51N-032.06	Hồ Chí Minh
1016	51N-074.98	Hồ Chí Minh	2266	51N-069.63	Hồ Chí Minh	3516	51N-053.45	Hồ Chí Minh	4766	51N-033.82	Hồ Chí Minh
1017	51N-076.25	Hồ Chí Minh	2267	51N-073.18	Hồ Chí Minh	3517	51N-055.98	Hồ Chí Minh	4767	51N-038.15	Hồ Chí Minh
1018	51N-076.87	Hồ Chí Minh	2268	51N-075.47	Hồ Chí Minh	3518	51N-058.29	Hồ Chí Minh	4768	51N-038.84	Hồ Chí Minh
1019	51N-077.60	Hồ Chí Minh	2269	51N-077.16	Hồ Chí Minh	3519	51N-059.19	Hồ Chí Minh	4769	51N-042.32	Hồ Chí Minh
1020	51N-080.18	Hồ Chí Minh	2270	51N-078.50	Hồ Chí Minh	3520	51N-063.21	Hồ Chí Minh	4770	51N-048.31	Hồ Chí Minh
1021	51N-082.04	Hồ Chí Minh	2271	51N-087.19	Hồ Chí Minh	3521	51N-064.63	Hồ Chí Minh	4771	51N-050.63	Hồ Chí Minh
1022	51N-082.09	Hồ Chí Minh	2272	51N-089.34	Hồ Chí Minh	3522	51N-065.13	Hồ Chí Minh	4772	51N-051.91	Hồ Chí Minh
1023	51N-082.78	Hồ Chí Minh	2273	51N-093.81	Hồ Chí Minh	3523	51N-066.27	Hồ Chí Minh	4773	51N-053.25	Hồ Chí Minh
1024	51N-083.26	Hồ Chí Minh	2274	51N-093.87	Hồ Chí Minh	3524	51N-066.65	Hồ Chí Minh	4774	51N-057.14	Hồ Chí Minh
1025	51N-083.36	Hồ Chí Minh	2275	51N-097.25	Hồ Chí Minh	3525	51N-071.23	Hồ Chí Minh	4775	51N-058.80	Hồ Chí Minh
1026	51N-085.32	Hồ Chí Minh	2276	51N-098.62	Hồ Chí Minh	3526	51N-071.81	Hồ Chí Minh	4776	51N-060.08	Hồ Chí Minh
1027	51N-088.78	Hồ Chí Minh	2277	51N-100.60	Hồ Chí Minh	3527	51N-073.87	Hồ Chí Minh	4777	51N-067.96	Hồ Chí Minh
1028	51N-089.50	Hồ Chí Minh	2278	51N-104.75	Hồ Chí Minh	3528	51N-077.03	Hồ Chí Minh	4778	51N-068.15	Hồ Chí Minh
1029	51N-090.32	Hồ Chí Minh	2279	51N-106.78	Hồ Chí Minh	3529	51N-077.41	Hồ Chí Minh	4779	51N-068.32	Hồ Chí Minh
1030	51N-098.15	Hồ Chí Minh	2280	51N-111.76	Hồ Chí Minh	3530	51N-078.05	Hồ Chí Minh	4780	51N-068.98	Hồ Chí Minh
1031	51N-102.98	Hồ Chí Minh	2281	51N-112.35	Hồ Chí Minh	3531	51N-081.58	Hồ Chí Minh	4781	51N-073.10	Hồ Chí Minh
1032	51N-103.70	Hồ Chí Minh	2282	51N-113.84	Hồ Chí Minh	3532	51N-085.19	Hồ Chí Minh	4782	51N-077.45	Hồ Chí Minh
1033	51N-107.04	Hồ Chí Minh	2283	51N-114.06	Hồ Chí Minh	3533	51N-086.28	Hồ Chí Minh	4783	51N-077.54	Hồ Chí Minh
1034	51N-108.15	Hồ Chí Minh	2284	51N-123.57	Hồ Chí Minh	3534	51N-086.51	Hồ Chí Minh	4784	51N-079.19	Hồ Chí Minh
1035	51N-108.36	Hồ Chí Minh	2285	51N-124.57	Hồ Chí Minh	3535	51N-089.95	Hồ Chí Minh	4785	51N-082.25	Hồ Chí Minh
1036	51N-110.49	Hồ Chí Minh	2286	51N-127.06	Hồ Chí Minh	3536	51N-092.60	Hồ Chí Minh	4786	51N-082.52	Hồ Chí Minh
1037	51N-111.52	Hồ Chí Minh	2287	51N-127.35	Hồ Chí Minh	3537	51N-099.17	Hồ Chí Minh	4787	51N-085.01	Hồ Chí Minh



Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
1038	51N-113.05	Hồ Chí Minh	2288	51N-127.91	Hồ Chí Minh	3538	51N-099.78	Hồ Chí Minh	4788	51N-085.63	Hồ Chí Minh
1039	51N-113.35	Hồ Chí Minh	2289	51N-129.56	Hồ Chí Minh	3539	51N-108.54	Hồ Chí Minh	4789	51N-096.05	Hồ Chí Minh
1040	51N-114.35	Hồ Chí Minh	2290	51N-131.56	Hồ Chí Minh	3540	51N-108.76	Hồ Chí Minh	4790	51N-096.25	Hồ Chí Minh
1041	51N-115.25	Hồ Chí Minh	2291	51N-152.73	Hồ Chí Minh	3541	51N-111.62	Hồ Chí Minh	4791	51N-098.59	Hồ Chí Minh
1042	51N-118.93	Hồ Chí Minh	2292	51N-156.40	Hồ Chí Minh	3542	51N-111.72	Hồ Chí Minh	4792	51N-099.05	Hồ Chí Minh
1043	51N-119.09	Hồ Chí Minh	2293	60C-783.98	Đồng Nai	3543	51N-115.87	Hồ Chí Minh	4793	51N-100.14	Hồ Chí Minh
1044	51N-122.38	Hồ Chí Minh	2294	60C-784.98	Đồng Nai	3544	51N-120.19	Hồ Chí Minh	4794	51N-100.74	Hồ Chí Minh
1045	51N-124.28	Hồ Chí Minh	2295	60C-785.98	Đồng Nai	3545	51N-120.38	Hồ Chí Minh	4795	51N-114.18	Hồ Chí Minh
1046	51N-124.58	Hồ Chí Minh	2296	60C-787.15	Đồng Nai	3546	51N-132.80	Hồ Chí Minh	4796	51N-115.06	Hồ Chí Minh
1047	51N-125.28	Hồ Chí Minh	2297	60C-789.37	Đồng Nai	3547	51N-133.87	Hồ Chí Minh	4797	51N-116.15	Hồ Chí Minh
1048	51N-125.78	Hồ Chí Minh	2298	60C-789.70	Đồng Nai	3548	51N-134.38	Hồ Chí Minh	4798	51N-116.58	Hồ Chí Minh
1049	51N-126.06	Hồ Chí Minh	2299	60K-620.08	Đồng Nai	3549	51N-134.71	Hồ Chí Minh	4799	51N-118.12	Hồ Chí Minh
1050	51N-126.49	Hồ Chí Minh	2300	60K-624.58	Đồng Nai	3550	51N-137.28	Hồ Chí Minh	4800	51N-119.58	Hồ Chí Minh
1051	51N-127.98	Hồ Chí Minh	2301	60K-637.08	Đồng Nai	3551	51N-137.47	Hồ Chí Minh	4801	51N-119.83	Hồ Chí Minh
1052	51N-128.57	Hồ Chí Minh	2302	60K-637.98	Đồng Nai	3552	51N-139.10	Hồ Chí Minh	4802	51N-122.20	Hồ Chí Minh
1053	51N-131.59	Hồ Chí Minh	2303	60K-641.26	Đồng Nai	3553	51N-142.09	Hồ Chí Minh	4803	51N-123.81	Hồ Chí Minh
1054	51N-136.10	Hồ Chí Minh	2304	60K-678.30	Đồng Nai	3554	51N-148.38	Hồ Chí Minh	4804	51N-132.35	Hồ Chí Minh
1055	51N-137.83	Hồ Chí Minh	2305	60K-686.03	Đồng Nai	3555	51N-150.58	Hồ Chí Minh	4805	51N-134.58	Hồ Chí Minh
1056	51N-146.98	Hồ Chí Minh	2306	60K-686.92	Đồng Nai	3556	51N-152.08	Hồ Chí Minh	4806	51N-134.59	Hồ Chí Minh
1057	51N-147.06	Hồ Chí Minh	2307	60K-689.03	Đồng Nai	3557	51N-152.34	Hồ Chí Minh	4807	51N-135.29	Hồ Chí Minh
1058	51N-148.16	Hồ Chí Minh	2308	61C-622.76	Bình Dương	3558	51N-155.57	Hồ Chí Minh	4808	51N-135.94	Hồ Chí Minh
1059	60C-760.36	Đồng Nai	2309	61C-636.96	Bình Dương	3559	60C-768.59	Đồng Nai	4809	51N-137.30	Hồ Chí Minh
1060	60C-769.25	Đồng Nai	2310	61C-639.09	Bình Dương	3560	60C-769.56	Đồng Nai	4810	51N-146.15	Hồ Chí Minh
1061	60C-773.27	Đồng Nai	2311	61K-550.08	Bình Dương	3561	60C-769.65	Đồng Nai	4811	51N-146.30	Hồ Chí Minh
1062	60C-782.96	Đồng Nai	2312	61K-555.73	Bình Dương	3562	60C-777.61	Đồng Nai	4812	51N-150.43	Hồ Chí Minh
1063	60K-619.85	Đồng Nai	2313	61K-555.81	Bình Dương	3563	60C-784.02	Đồng Nai	4813	51N-156.35	Hồ Chí Minh
1064	60K-621.06	Đồng Nai	2314	61K-556.28	Bình Dương	3564	60C-794.15	Đồng Nai	4814	60C-756.59	Đồng Nai
1065	60K-621.08	Đồng Nai	2315	61K-557.25	Bình Dương	3565	60K-636.15	Đồng Nai	4815	60C-773.45	Đồng Nai
1066	60K-628.96	Đồng Nai	2316	61K-561.04	Bình Dương	3566	60K-636.25	Đồng Nai	4816	60C-777.51	Đồng Nai
1067	60K-636.95	Đồng Nai	2317	61K-562.38	Bình Dương	3567	60K-652.06	Đồng Nai	4817	60C-793.83	Đồng Nai
1068	60K-641.76	Đồng Nai	2318	61K-567.59	Bình Dương	3568	60K-652.83	Đồng Nai	4818	60K-621.85	Đồng Nai
1069	60K-642.35	Đồng Nai	2319	61K-567.73	Bình Dương	3569	60K-666.70	Đồng Nai	4819	60K-621.95	Đồng Nai
1070	60K-645.65	Đồng Nai	2320	61K-596.08	Bình Dương	3570	60K-667.38	Đồng Nai	4820	60K-633.37	Đồng Nai
1071	60K-655.67	Đồng Nai	2321	61K-596.65	Bình Dương	3571	60K-668.51	Đồng Nai	4821	60K-634.09	Đồng Nai
1072	60K-658.35	Đồng Nai	2322	62A-479.65	Long An	3572	60K-676.58	Đồng Nai	4822	60K-638.06	Đồng Nai
1073	60K-663.95	Đồng Nai	2323	62A-488.80	Long An	3573	60K-685.02	Đồng Nai	4823	60K-638.76	Đồng Nai
1074	60K-666.93	Đồng Nai	2324	62A-489.56	Long An	3574	61C-615.63	Bình Dương	4824	60K-644.48	Đồng Nai
1075	60K-673.16	Đồng Nai	2325	62C-219.59	Long An	3575	61C-617.70	Bình Dương	4825	60K-656.25	Đồng Nai
1076	60K-680.25	Đồng Nai	2326	62D-016.09	Long An	3576	61C-632.83	Bình Dương	4826	60K-665.49	Đồng Nai
1077	60K-683.58	Đồng Nai	2327	63A-335.09	Tiền Giang	3577	61C-633.45	Bình Dương	4827	60K-685.24	Đồng Nai
1078	60K-689.08	Đồng Nai	2328	63A-336.59	Tiền Giang	3578	61C-635.26	Bình Dương	4828	60K-693.48	Đồng Nai
1079	60K-690.36	Đồng Nai	2329	63A-339.19	Tiền Giang	3579	61K-537.28	Bình Dương	4829	60K-695.63	Đồng Nai
1080	60K-695.83	Đồng Nai	2330	63C-234.02	Tiền Giang	3580	61K-539.95	Bình Dương	4830	60K-695.85	Đồng Nai
1081	60K-700.02	Đồng Nai	2331	63C-234.31	Tiền Giang	3581	61K-558.15	Bình Dương	4831	61B-044.46	Bình Dương
1082	60K-701.49	Đồng Nai	2332	63C-234.82	Tiền Giang	3582	61K-563.85	Bình Dương	4832	61C-629.38	Bình Dương
1083	61C-613.29	Bình Dương	2333	63D-012.49	Tiền Giang	3583	61K-567.04	Bình Dương	4833	61C-633.09	Bình Dương
1084	61C-613.63	Bình Dương	2334	64A-206.83	Vĩnh Long	3584	61K-567.51	Bình Dương	4834	61C-633.18	Bình Dương
1085	61C-615.67	Bình Dương	2335	64A-207.52	Vĩnh Long	3585	61K-568.83	Bình Dương	4835	61C-636.21	Bình Dương
1086	61C-615.83	Bình Dương	2336	65A-518.95	Cần Thơ	3586	61K-571.16	Bình Dương	4836	61K-526.76	Bình Dương
1087	61C-621.28	Bình Dương	2337	65A-526.94	Cần Thơ	3587	61K-586.25	Bình Dương	4837	61K-530.12	Bình Dương
1088	61C-622.27	Bình Dương	2338	65A-531.56	Cần Thơ	3588	61K-587.59	Bình Dương	4838	61K-535.58	Bình Dương
1089	61C-626.38	Bình Dương	2339	65A-532.25	Cần Thơ	3589	61K-598.16	Bình Dương	4839	61K-537.36	Bình Dương
1090	61C-627.29	Bình Dương	2340	65A-533.92	Cần Thơ	3590	61K-599.19	Bình Dương	4840	61K-554.16	Bình Dương
1091	61C-632.98	Bình Dương	2341	65B-025.59	Cần Thơ	3591	62A-472.29	Long An	4841	61K-555.42	Bình Dương
1092	61C-633.08	Bình Dương	2342	65C-256.58	Cần Thơ	3592	62C-218.09	Long An	4842	61K-582.62	Bình Dương
1093	61C-633.46	Bình Dương	2343	65C-275.19	Cần Thơ	3593	62C-221.96	Long An	4843	61K-584.29	Bình Dương
1094	61C-633.56	Bình Dương	2344	66A-303.45	Đồng Tháp	3594	62C-224.38	Long An	4844	61K-585.83	Bình Dương
1095	61C-638.12	Bình Dương	2345	66A-313.38	Đồng Tháp	3595	63A-336.91	Tiền Giang	4845	61K-589.64	Bình Dương
1096	61C-642.56	Bình Dương	2346	66C-183.63	Đồng Tháp	3596	63B-033.50	Tiền Giang	4846	62A-480.26	Long An
1097	61D-022.83	Bình Dương	2347	66C-183.96	Đồng Tháp	3597	63C-228.96	Tiền Giang	4847	62B-033.45	Long An
1098	61K-525.38	Bình Dương	2348	66C-190.29	Đồng Tháp	3598	63C-234.25	Tiền Giang	4848	62C-225.18	Long An
1099	61K-532.59	Bình Dương	2349	66C-191.08	Đồng Tháp	3599	63C-235.83	Tiền Giang	4849	63A-334.29	Tiền Giang
1100	61K-533.06	Bình Dương	2350	66D-012.65	Đồng Tháp	3600	63C-238.18	Tiền Giang	4850	63A-337.28	Tiền Giang
1101	61K-552.28	Bình Dương	2351	66D-014.56	Đồng Tháp	3601	63D-012.30	Tiền Giang	4851	63C-237.09	Tiền Giang
1102	61K-559.06	Bình Dương	2352	67A-336.95	An Giang	3602	64A-213.85	Vĩnh Long	4852	63C-238.29	Tiền Giang

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biên số	Tỉnh/ Thành phố
1103	61K-559.78	Bình Dương	2353	67A-339.15	An Giang	3603	65A-515.67	Cần Thơ	4853	64A-210.08	Vĩnh Long
1104	61K-565.19	Bình Dương	2354	67A-345.49	An Giang	3604	65A-528.19	Cần Thơ	4854	64A-211.51	Vĩnh Long
1105	61K-568.61	Bình Dương	2355	67C-196.38	An Giang	3605	65A-530.28	Cần Thơ	4855	64D-006.58	Vĩnh Long
1106	61K-589.09	Bình Dương	2356	67D-010.63	An Giang	3606	65A-533.37	Cần Thơ	4856	64D-008.95	Vĩnh Long
1107	61K-593.28	Bình Dương	2357	67D-011.95	An Giang	3607	65C-253.08	Cần Thơ	4857	64D-010.12	Vĩnh Long
1108	61K-596.94	Bình Dương	2358	68A-378.59	Kiên Giang	3608	65C-272.09	Cần Thơ	4858	64D-010.35	Vĩnh Long
1109	61K-598.87	Bình Dương	2359	68C-184.06	Kiên Giang	3609	66A-302.18	Đồng Tháp	4859	65A-516.65	Cần Thơ
1110	62A-476.56	Long An	2360	70A-586.97	Tây Ninh	3610	66A-305.56	Đồng Tháp	4860	65C-278.38	Cần Thơ
1111	62A-492.98	Long An	2361	70A-587.95	Tây Ninh	3611	66A-315.29	Đồng Tháp	4861	66A-302.59	Đồng Tháp
1112	62D-016.98	Long An	2362	70A-588.80	Tây Ninh	3612	66C-190.96	Đồng Tháp	4862	66B-025.67	Đồng Tháp
1113	64A-206.35	Vĩnh Long	2363	70A-589.83	Tây Ninh	3613	66D-012.50	Đồng Tháp	4863	66C-184.09	Đồng Tháp
1114	64C-134.83	Vĩnh Long	2364	70A-596.78	Tây Ninh	3614	67A-329.38	An Giang	4864	66D-012.28	Đồng Tháp
1115	64C-139.56	Vĩnh Long	2365	70A-614.95	Tây Ninh	3615	67A-339.26	An Giang	4865	66D-012.47	Đồng Tháp
1116	65A-528.31	Cần Thơ	2366	70B-036.08	Tây Ninh	3616	67A-340.12	An Giang	4866	66D-012.57	Đồng Tháp
1117	65A-532.78	Cần Thơ	2367	70D-013.94	Tây Ninh	3617	67A-342.35	An Giang	4867	66D-014.65	Đồng Tháp
1118	65C-249.06	Cần Thơ	2368	70D-013.98	Tây Ninh	3618	67A-345.65	An Giang	4868	67A-331.18	An Giang
1119	65C-259.09	Cần Thơ	2369	71A-212.65	Bến Tre	3619	67B-033.32	An Giang	4869	67A-333.84	An Giang
1120	65D-012.50	Cần Thơ	2370	71A-213.38	Bến Tre	3620	67C-191.13	An Giang	4870	67A-339.09	An Giang
1121	65D-012.82	Cần Thơ	2371	71C-136.29	Bến Tre	3621	67D-011.58	An Giang	4871	67B-031.23	An Giang
1122	66A-314.26	Đồng Tháp	2372	71D-006.96	Bến Tre	3622	67D-012.47	An Giang	4872	67D-009.63	An Giang
1123	66C-186.28	Đồng Tháp	2373	71D-009.29	Bến Tre	3623	68A-368.95	Kiên Giang	4873	68A-366.80	Kiên Giang
1124	66D-015.38	Đồng Tháp	2374	72A-843.59	Bà Rịa - Vũng Tàu	3624	68B-036.01	Kiên Giang	4874	68A-367.65	Kiên Giang
1125	67A-333.83	An Giang	2375	72A-855.36	Bà Rịa - Vũng Tàu	3625	68C-178.18	Kiên Giang	4875	68A-373.29	Kiên Giang
1126	67A-333.94	An Giang	2376	72A-855.52	Bà Rịa - Vũng Tàu	3626	68C-180.12	Kiên Giang	4876	68A-376.95	Kiên Giang
1127	67A-342.85	An Giang	2377	72A-863.13	Bà Rịa - Vũng Tàu	3627	69A-172.98	Cà Mau	4877	68D-010.56	Kiên Giang
1128	67A-343.36	An Giang	2378	72A-866.97	Bà Rịa - Vũng Tàu	3628	69A-173.38	Cà Mau	4878	69A-169.65	Cà Mau
1129	67B-032.36	An Giang	2379	72A-871.08	Bà Rịa - Vũng Tàu	3629	69C-106.84	Cà Mau	4879	69A-175.58	Cà Mau
1130	67C-191.58	An Giang	2380	72A-872.85	Bà Rịa - Vũng Tàu	3630	69D-008.29	Cà Mau	4880	69B-014.65	Cà Mau
1131	67C-192.06	An Giang	2381	72A-873.35	Bà Rịa - Vũng Tàu	3631	70A-589.19	Tây Ninh	4881	69C-108.15	Cà Mau
1132	68A-369.56	Kiên Giang	2382	72C-264.98	Bà Rịa - Vũng Tàu	3632	70A-605.95	Tây Ninh	4882	70A-613.52	Tây Ninh
1133	68A-371.58	Kiên Giang	2383	72C-279.08	Bà Rịa - Vũng Tàu	3633	70A-614.18	Tây Ninh	4883	70D-012.60	Tây Ninh
1134	68A-381.98	Kiên Giang	2384	72C-280.12	Bà Rịa - Vũng Tàu	3634	70C-213.08	Tây Ninh	4884	71A-213.95	Bến Tre
1135	68B-035.23	Kiên Giang	2385	72D-014.38	Bà Rịa - Vũng Tàu	3635	70C-213.87	Tây Ninh	4885	71C-135.06	Bến Tre
1136	68C-179.38	Kiên Giang	2386	73A-374.94	Quảng Bình	3636	71A-213.35	Bến Tre	4886	72A-846.59	Bà Rịa - Vũng Tàu
1137	68C-180.29	Kiên Giang	2387	73A-379.62	Quảng Bình	3637	71A-215.35	Bến Tre	4887	72A-856.15	Bà Rịa - Vũng Tàu
1138	70A-585.29	Tây Ninh	2388	73A-380.35	Quảng Bình	3638	71D-008.98	Bến Tre	4888	72A-862.65	Bà Rịa - Vũng Tàu
1139	70A-585.84	Tây Ninh	2389	74A-277.76	Quảng Trị	3639	72A-865.09	Bà Rịa - Vũng Tàu	4889	72A-879.65	Bà Rịa - Vũng Tàu
1140	70A-591.09	Tây Ninh	2390	74A-278.09	Quảng Trị	3640	72A-865.36	Bà Rịa - Vũng Tàu	4890	72C-275.59	Bà Rịa - Vũng Tàu
1141	70A-595.16	Tây Ninh	2391	74A-283.15	Quảng Trị	3641	72A-875.35	Bà Rịa - Vũng Tàu	4891	72D-015.65	Bà Rịa - Vũng Tàu
1142	70A-609.15	Tây Ninh	2392	74B-017.38	Quảng Trị	3642	72A-883.09	Bà Rịa - Vũng Tàu	4892	73A-372.96	Quảng Bình
1143	70A-611.56	Tây Ninh	2393	74C-149.58	Quảng Trị	3643	72A-883.98	Bà Rịa - Vũng Tàu	4893	73A-382.36	Quảng Bình
1144	70A-615.65	Tây Ninh	2394	74D-012.71	Quảng Trị	3644	72C-278.28	Bà Rịa - Vũng Tàu	4894	73B-017.38	Quảng Bình
1145	70C-212.96	Tây Ninh	2395	74D-013.56	Quảng Trị	3645	72C-282.15	Bà Rịa - Vũng Tàu	4895	73C-192.09	Quảng Bình
1146	71A-222.60	Bến Tre	2396	74D-014.90	Quảng Trị	3646	72D-016.26	Bà Rịa - Vũng Tàu	4896	73C-194.18	Quảng Bình
1147	72A-846.29	Bà Rịa - Vũng Tàu	2397	75A-390.36	Thừa Thiên Huế	3647	73A-369.98	Quảng Bình	4897	73C-196.78	Quảng Bình
1148	72A-852.09	Bà Rịa - Vũng Tàu	2398	75A-393.10	Thừa Thiên Huế	3648	73A-373.06	Quảng Bình	4898	74C-278.08	Quảng Trị
1149	72A-857.08	Bà Rịa - Vũng Tàu	2399	75A-396.08	Thừa Thiên Huế	3649	73C-192.24	Quảng Bình	4899	74A-281.13	Quảng Trị
1150	72A-861.26	Bà Rịa - Vũng Tàu	2400	75A-398.26	Thừa Thiên Huế	3650	73C-195.35	Quảng Bình	4900	74C-148.35	Quảng Trị
1151	72A-868.29	Bà Rịa - Vũng Tàu	2401	75C-157.16	Thừa Thiên Huế	3651	73C-197.83	Quảng Bình	4901	74C-149.29	Quảng Trị
1152	72A-873.09	Bà Rịa - Vũng Tàu	2402	75D-012.50	Thừa Thiên Huế	3652	74C-144.46	Quảng Trị	4902	74C-149.65	Quảng Trị
1153	72A-884.08	Bà Rịa - Vũng Tàu	2403	76A-325.56	Quảng Ngãi	3653	74D-012.15	Quảng Trị	4903	74D-014.96	Quảng Trị
1154	72C-268.16	Bà Rịa - Vũng Tàu	2404	76A-329.40	Quảng Ngãi	3654	75A-389.37	Thừa Thiên Huế	4904	75A-390.95	Thừa Thiên Huế
1155	73B-016.98	Quảng Bình	2405	76A-333.72	Quảng Ngãi	3655	75C-160.29	Thừa Thiên Huế	4905	75A-396.35	Thừa Thiên Huế
1156	73D-011.13	Quảng Bình	2406	76B-028.21	Quảng Ngãi	3656	75C-162.15	Thừa Thiên Huế	4906	75B-032.82	Thừa Thiên Huế
1157	73D-012.07	Quảng Bình	2407	76B-028.52	Quảng Ngãi	3657	76A-331.06	Quảng Ngãi	4907	76A-324.58	Quảng Ngãi
1158	74C-145.09	Quảng Trị	2408	76C-182.19	Quảng Ngãi	3658	76D-014.98	Quảng Ngãi	4908	76B-030.12	Quảng Ngãi
1159	74C-146.25	Quảng Trị	2409	76D-015.67	Quảng Ngãi	3659	77B-041.17	Bình Định	4909	76D-012.20	Quảng Ngãi
1160	74D-012.96	Quảng Trị	2410	77C-262.19	Bình Định	3660	77D-009.16	Bình Định	4910	77A-357.18	Bình Định
1161	75A-389.25	Thừa Thiên Huế	2411	77D-008.98	Bình Định	3661	79A-579.56	Khánh Hòa	4911	77A-367.58	Bình Định
1162	75B-032.58	Thừa Thiên Huế	2412	78A-217.83	Phú Yên	3662	79A-581.56	Khánh Hòa	4912	77A-371.96	Bình Định
1163	75C-157.29	Thừa Thiên Huế	2413	78A-219.23	Phú Yên	3663	79A-592.56	Khánh Hòa	4913	77C-266.18	Bình Định
1164	75D-012.87	Thừa Thiên Huế	2414	79A-582.90	Khánh Hòa	3664	79A-592.84	Khánh Hòa	4914	78A-218.36	Phú Yên
1165	76D-012.49	Quảng Ngãi	2415	79A-595.65	Khánh Hòa	3665	79A-593.28	Khánh Hòa	4915	78A-222.30	Phú Yên
1166	76D-013.95	Quảng Ngãi	2416	79D-012.81	Khánh Hòa	3666	79C-232.85	Khánh Hòa	4916	79A-585.35	Khánh Hòa
1167	76D-015.08	Quảng Ngãi	2417	81A-463.08	Gia Lai	3667	79C-234.14	Khánh Hòa	4917	79A-588.64	Khánh Hòa

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
1168	77A-366.09	Bình Định	2418	81A-472.34	Gia Lai	3668	79D-012.46	Khánh Hòa	4918	79C-228.16	Khánh Hòa
1169	77A-367.28	Bình Định	2419	81A-472.59	Gia Lai	3669	79D-013.24	Khánh Hòa	4919	79C-233.56	Khánh Hòa
1170	77C-262.09	Bình Định	2420	81A-476.85	Gia Lai	3670	79D-013.58	Khánh Hòa	4920	79D-012.51	Khánh Hòa
1171	77C-264.16	Bình Định	2421	81C-291.08	Gia Lai	3671	81A-456.19	Gia Lai	4921	81A-456.01	Gia Lai
1172	77C-264.96	Bình Định	2422	81D-015.35	Gia Lai	3672	81A-472.98	Gia Lai	4922	81A-472.19	Gia Lai
1173	78A-225.95	Phú Yên	2423	82C-097.15	Kon Tum	3673	81A-478.08	Gia Lai	4923	81A-473.16	Gia Lai
1174	78B-018.57	Phú Yên	2424	82D-012.47	Kon Tum	3674	81C-283.95	Gia Lai	4924	81A-477.75	Gia Lai
1175	78C-129.85	Phú Yên	2425	83A-193.56	Sóc Trăng	3675	81C-286.09	Gia Lai	4925	81C-285.67	Gia Lai
1176	78D-009.59	Phú Yên	2426	84A-146.95	Trà Vinh	3676	81C-286.29	Gia Lai	4926	81C-288.78	Gia Lai
1177	79A-569.18	Khánh Hòa	2427	84D-005.28	Trà Vinh	3677	81C-286.95	Gia Lai	4927	81C-295.26	Gia Lai
1178	79C-234.20	Khánh Hòa	2428	84D-006.58	Trà Vinh	3678	81C-293.38	Gia Lai	4928	81C-297.59	Gia Lai
1179	81A-456.12	Gia Lai	2429	85A-148.26	Ninh Thuận	3679	81C-294.18	Gia Lai	4929	81D-014.98	Gia Lai
1180	81A-456.47	Gia Lai	2430	85A-148.65	Ninh Thuận	3680	82A-161.29	Kon Tum	4930	82B-022.59	Kon Tum
1181	81A-462.34	Gia Lai	2431	85A-149.59	Ninh Thuận	3681	82A-162.29	Kon Tum	4931	83A-193.85	Sóc Trăng
1182	81A-463.96	Gia Lai	2432	85A-153.38	Ninh Thuận	3682	82C-096.36	Kon Tum	4932	83A-199.29	Sóc Trăng
1183	81A-472.06	Gia Lai	2433	85B-017.26	Ninh Thuận	3683	82D-014.09	Kon Tum	4933	83C-132.06	Sóc Trăng
1184	81A-476.78	Gia Lai	2434	85C-085.41	Ninh Thuận	3684	83A-196.59	Sóc Trăng	4934	83D-010.19	Sóc Trăng
1185	81C-288.81	Gia Lai	2435	86A-322.27	Bình Thuận	3685	83D-009.83	Sóc Trăng	4935	84D-005.60	Trà Vinh
1186	81C-299.15	Gia Lai	2436	88A-789.05	Vĩnh Phúc	3686	84C-124.65	Trà Vinh	4936	85A-151.56	Ninh Thuận
1187	82A-163.30	Kon Tum	2437	88A-797.38	Vĩnh Phúc	3687	85A-147.75	Ninh Thuận	4937	86A-321.19	Bình Thuận
1188	83A-194.26	Sóc Trăng	2438	88A-811.25	Vĩnh Phúc	3688	85B-017.25	Ninh Thuận	4938	86A-324.47	Bình Thuận
1189	83C-134.58	Sóc Trăng	2439	88A-815.06	Vĩnh Phúc	3689	86A-321.09	Bình Thuận	4939	86A-333.73	Bình Thuận
1190	84A-151.23	Trà Vinh	2440	88A-825.15	Vĩnh Phúc	3690	86A-325.57	Bình Thuận	4940	86A-334.06	Bình Thuận
1191	84D-006.35	Trà Vinh	2441	88C-313.08	Vĩnh Phúc	3691	86A-325.65	Bình Thuận	4941	86B-026.14	Bình Thuận
1192	84D-008.51	Trà Vinh	2442	88C-313.29	Vĩnh Phúc	3692	86C-209.15	Bình Thuận	4942	88A-789.59	Vĩnh Phúc
1193	85D-010.28	Ninh Thuận	2443	88C-313.36	Vĩnh Phúc	3693	88A-788.10	Vĩnh Phúc	4943	88A-797.26	Vĩnh Phúc
1194	86A-320.36	Bình Thuận	2444	88C-320.12	Vĩnh Phúc	3694	88A-798.18	Vĩnh Phúc	4944	88A-799.59	Vĩnh Phúc
1195	86A-324.58	Bình Thuận	2445	88C-320.16	Vĩnh Phúc	3695	88A-801.13	Vĩnh Phúc	4945	88A-800.12	Vĩnh Phúc
1196	86A-326.83	Bình Thuận	2446	88C-323.59	Vĩnh Phúc	3696	88A-812.93	Vĩnh Phúc	4946	88A-800.30	Vĩnh Phúc
1197	86A-329.02	Bình Thuận	2447	89A-541.58	Hưng Yên	3697	88A-821.43	Vĩnh Phúc	4947	88A-820.25	Vĩnh Phúc
1198	88A-789.23	Vĩnh Phúc	2448	89A-553.26	Hưng Yên	3698	88A-825.35	Vĩnh Phúc	4948	88A-822.58	Vĩnh Phúc
1199	88A-794.65	Vĩnh Phúc	2449	89A-555.90	Hưng Yên	3699	88B-022.21	Vĩnh Phúc	4949	88A-823.56	Vĩnh Phúc
1200	88A-809.65	Vĩnh Phúc	2450	89A-559.06	Hưng Yên	3700	88C-310.09	Vĩnh Phúc	4950	88C-321.54	Vĩnh Phúc
1201	88A-812.83	Vĩnh Phúc	2451	89A-562.83	Hưng Yên	3701	88C-310.63	Vĩnh Phúc	4951	89A-550.82	Hưng Yên
1202	88A-814.95	Vĩnh Phúc	2452	89A-567.48	Hưng Yên	3702	88C-311.26	Vĩnh Phúc	4952	89A-558.03	Hưng Yên
1203	88C-312.72	Vĩnh Phúc	2453	89C-345.12	Hưng Yên	3703	88C-314.58	Vĩnh Phúc	4953	89A-560.12	Hưng Yên
1204	88C-315.08	Vĩnh Phúc	2454	89C-345.97	Hưng Yên	3704	88C-318.59	Vĩnh Phúc	4954	89A-566.16	Hưng Yên
1205	88C-316.26	Vĩnh Phúc	2455	89C-357.38	Hưng Yên	3705	88C-322.21	Vĩnh Phúc	4955	89C-345.92	Hưng Yên
1206	88C-326.19	Vĩnh Phúc	2456	89C-360.28	Hưng Yên	3706	88C-324.26	Vĩnh Phúc	4956	89C-358.56	Hưng Yên
1207	89A-544.40	Hưng Yên	2457	90A-299.97	Hà Nam	3707	88C-326.65	Vĩnh Phúc	4957	90A-295.63	Hà Nam
1208	89A-548.29	Hưng Yên	2458	90B-013.18	Hà Nam	3708	89A-533.83	Hưng Yên	4958	90A-299.36	Hà Nam
1209	89A-551.12	Hưng Yên	2459	92A-439.15	Quảng Nam	3709	89A-539.63	Hưng Yên	4959	90D-011.06	Hà Nam
1210	89A-552.05	Hưng Yên	2460	92A-444.73	Quảng Nam	3710	89A-550.29	Hưng Yên	4960	90D-012.31	Hà Nam
1211	89A-552.65	Hưng Yên	2461	92A-444.90	Quảng Nam	3711	89A-567.75	Hưng Yên	4961	90D-013.29	Hà Nam
1212	89A-553.42	Hưng Yên	2462	92A-448.37	Quảng Nam	3712	89C-345.41	Hưng Yên	4962	92C-257.83	Quảng Nam
1213	89A-561.51	Hưng Yên	2463	92B-042.09	Quảng Nam	3713	89C-350.96	Hưng Yên	4963	92C-261.92	Quảng Nam
1214	89A-563.08	Hưng Yên	2464	92C-262.06	Quảng Nam	3714	89C-352.29	Hưng Yên	4964	92D-012.19	Quảng Nam
1215	89A-564.61	Hưng Yên	2465	92D-012.29	Quảng Nam	3715	90A-289.65	Hà Nam	4965	93A-517.16	Bình Phước
1216	89A-566.64	Hưng Yên	2466	92D-012.59	Quảng Nam	3716	90A-292.16	Hà Nam	4966	93C-205.18	Bình Phước
1217	89A-567.91	Hưng Yên	2467	92D-012.96	Quảng Nam	3717	90C-157.95	Hà Nam	4967	93D-008.38	Bình Phước
1218	90A-295.15	Hà Nam	2468	93A-506.08	Bình Phước	3718	90C-159.08	Hà Nam	4968	94D-005.36	Bạc Liêu
1219	90A-301.25	Hà Nam	2469	93A-514.16	Bình Phước	3719	92B-041.13	Quảng Nam	4969	94D-008.95	Bạc Liêu
1220	90B-012.71	Hà Nam	2470	93A-514.18	Bình Phước	3720	93A-508.59	Bình Phước	4970	97D-011.08	Bắc Kạn
1221	92C-261.98	Quảng Nam	2471	93C-199.93	Bình Phước	3721	93A-517.28	Bình Phước	4971	98A-859.38	Bắc Giang
1222	92D-012.85	Quảng Nam	2472	95A-138.08	Hầu Giang	3722	93C-202.63	Bình Phước	4972	98A-865.96	Bắc Giang
1223	93A-508.29	Bình Phước	2473	95C-091.08	Hầu Giang	3723	93C-205.92	Bình Phước	4973	98A-869.98	Bắc Giang
1224	93A-516.18	Bình Phước	2474	97D-010.16	Bắc Kạn	3724	93C-207.16	Bình Phước	4974	98A-875.42	Bắc Giang
1225	93A-517.85	Bình Phước	2475	98A-859.47	Bắc Giang	3725	95A-136.65	Hầu Giang	4975	98A-878.83	Bắc Giang
1226	93A-522.16	Bình Phước	2476	98A-862.58	Bắc Giang	3726	95A-142.35	Hầu Giang	4976	98A-885.09	Bắc Giang
1227	93A-522.19	Bình Phước	2477	98A-864.09	Bắc Giang	3727	95B-019.59	Hầu Giang	4977	98A-901.58	Bắc Giang
1228	93A-522.40	Bình Phước	2478	98A-875.03	Bắc Giang	3728	97B-016.98	Bắc Kạn	4978	98A-905.85	Bắc Giang
1229	93A-525.30	Bình Phước	2479	98A-876.29	Bắc Giang	3729	98A-871.95	Bắc Giang	4979	98A-911.31	Bắc Giang
1230	93B-024.58	Bình Phước	2480	98A-876.56	Bắc Giang	3730	98A-881.38	Bắc Giang	4980	98C-376.16	Bắc Giang
1231	93C-202.26	Bình Phước	2481	98A-894.38	Bắc Giang	3731	98A-887.59	Bắc Giang	4981	98C-379.25	Bắc Giang
1232	93D-008.35	Bình Phước	2482	98A-906.85	Bắc Giang	3732	98A-898.63	Bắc Giang	4982	98C-383.56	Bắc Giang

Ca đấu buổi sáng											
Thời gian đấu giá: 8h30'-8h55'			Thời gian đấu giá: 9h15'-9h40'			Thời gian đấu giá: 10h00'-10h25'			Thời gian đấu giá: 10h45'-11h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
1233	93D-011.26	Bình Phước	2483	98C-391.23	Bắc Giang	3733	98A-899.28	Bắc Giang	4983	98C-383.85	Bắc Giang
1234	95C-090.28	Hậu Giang	2484	98C-393.63	Bắc Giang	3734	98A-906.18	Bắc Giang	4984	98C-384.59	Bắc Giang
1235	97A-097.56	Bắc Kan	2485	98C-395.97	Bắc Giang	3735	98B-044.42	Bắc Giang	4985	98C-386.63	Bắc Giang
1236	97A-099.85	Bắc Kan	2486	98C-397.06	Bắc Giang	3736	98C-379.15	Bắc Giang	4986	98C-387.15	Bắc Giang
1237	97A-100.09	Bắc Kan	2487	99A-851.35	Bắc Ninh	3737	98C-380.59	Bắc Giang	4987	98C-396.78	Bắc Giang
1238	98A-891.58	Bắc Giang	2488	99A-852.73	Bắc Ninh	3738	98C-390.85	Bắc Giang	4988	99A-853.26	Bắc Ninh
1239	98A-892.34	Bắc Giang	2489	99A-863.28	Bắc Ninh	3739	98C-391.26	Bắc Giang	4989	99A-853.70	Bắc Ninh
1240	98A-896.03	Bắc Giang	2490	99A-865.85	Bắc Ninh	3740	98D-022.98	Bắc Giang	4990	99A-855.28	Bắc Ninh
1241	98A-902.34	Bắc Giang	2491	99A-879.58	Bắc Ninh	3741	99A-859.19	Bắc Ninh	4991	99A-862.06	Bắc Ninh
1242	98A-906.45	Bắc Giang	2492	99A-880.12	Bắc Ninh	3742	99A-862.34	Bắc Ninh	4992	99A-867.65	Bắc Ninh
1243	98C-381.16	Bắc Giang	2493	99A-888.43	Bắc Ninh	3743	99A-869.18	Bắc Ninh	4993	99A-880.26	Bắc Ninh
1244	98C-387.25	Bắc Giang	2494	99A-888.97	Bắc Ninh	3744	99A-876.38	Bắc Ninh	4994	99A-887.06	Bắc Ninh
1245	98C-391.65	Bắc Giang	2495	99A-893.16	Bắc Ninh	3745	99A-887.58	Bắc Ninh	4995	99A-888.71	Bắc Ninh
1246	98C-395.98	Bắc Giang	2496	99A-894.04	Bắc Ninh	3746	99A-895.45	Bắc Ninh	4996	99A-890.38	Bắc Ninh
1247	99A-852.34	Bắc Ninh	2497	99A-895.83	Bắc Ninh	3747	99C-331.26	Bắc Ninh	4997	99A-892.28	Bắc Ninh
1248	99A-882.16	Bắc Ninh	2498	99C-331.25	Bắc Ninh	3748	99C-333.65	Bắc Ninh	4998	99A-893.73	Bắc Ninh
1249	99B-032.08	Bắc Ninh	2499	99C-341.28	Bắc Ninh	3749	99C-345.08	Bắc Ninh	4999	99A-896.72	Bắc Ninh
1250	99C-330.38	Bắc Ninh	2500	99C-342.59	Bắc Ninh	3750	99D-025.16	Bắc Ninh	5000	99D-025.36	Bắc Ninh

11.
T)
31A
1NH
'AM
-T.P

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5001	18A-496.69	Nam Định	6251	19A-666.66	Phú Thọ	7501	37K-567.89	Nghệ An	8751	19A-668.68	Phú Thọ
5002	28A-269.96	Hòa Bình	6252	15K-455.55	Hải Phòng	7502	30L-969.96	Hà Nội	8752	36C-566.66	Thanh Hóa
5003	30L-266.66	Hà Nội	6253	36K-286.68	Thanh Hóa	7503	35A-469.69	Ninh Bình	8753	37C-569.96	Nghệ An
5004	51K-989.89	Hồ Chí Minh	6254	60K-689.89	Đồng Nai	7504	89A-555.59	Hưng Yên	8754	51L-944.44	Hồ Chí Minh
5005	51M-296.69	Hồ Chí Minh	6255	81C-286.68	Gia Lai	7505	90A-296.96	Hà Nam	8755	98A-888.89	Bắc Giang
5006	98A-896.96	Bắc Giang	6256	99A-896.69	Bắc Ninh	7506	98A-868.66	Bắc Giang	8756	99A-896.96	Bắc Ninh
5007	14A-842.22	Quảng Ninh	6257	14A-999.00	Quảng Ninh	7507	17A-499.69	Thái Bình	8757	18A-485.85	Nam Định
5008	17A-499.39	Thái Bình	6258	14C-468.66	Quảng Ninh	7508	19A-725.55	Phú Thọ	8758	28A-267.88	Hòa Bình
5009	20A-899.39	Thái Nguyên	6259	28A-267.77	Hòa Bình	7509	23A-168.66	Hà Giang	8759	29K-399.39	Hà Nội
5010	23A-167.86	Hà Giang	6260	30M-145.55	Hà Nội	7510	24A-317.77	Lào Cai	8760	29K-458.88	Hà Nội
5011	23D-011.11	Hà Giang	6261	43A-967.88	Đà Nẵng	7511	30M-327.77	Hà Nội	8761	30M-367.86	Hà Nội
5012	25B-009.99	Lai Châu	6262	49C-389.88	Lâm Đồng	7512	49C-388.68	Lâm Đồng	8762	36K-000.03	Thanh Hóa
5013	29K-436.66	Hà Nội	6263	51L-939.97	Hồ Chí Minh	7513	51L-846.66	Hồ Chí Minh	8763	38A-678.97	Hà Tĩnh
5014	30M-388.58	Hà Nội	6264	51L-965.55	Hồ Chí Minh	7514	51L-989.82	Hồ Chí Minh	8764	51L-988.96	Hồ Chí Minh
5015	49C-398.98	Lâm Đồng	6265	51M-178.88	Hồ Chí Minh	7515	51M-238.88	Hồ Chí Minh	8765	51M-196.99	Hồ Chí Minh
5016	51M-089.99	Hồ Chí Minh	6266	61C-624.68	Bình Dương	7516	61K-548.88	Bình Dương	8766	61C-638.88	Bình Dương
5017	51M-136.66	Hồ Chí Minh	6267	62C-216.66	Long An	7517	63A-325.55	Tiền Giang	8767	61K-555.35	Bình Dương
5018	61K-589.88	Bình Dương	6268	63C-235.79	Tiền Giang	7518	63C-234.55	Tiền Giang	8768	63A-324.68	Tiền Giang
5019	65C-279.99	Cần Thơ	6269	66A-308.88	Đồng Tháp	7519	68A-376.66	Kiên Giang	8769	75A-398.98	Thừa Thiên Huế
5020	70A-599.96	Tây Ninh	6270	73B-019.99	Quảng Bình	7520	70C-216.66	Tây Ninh	8770	93A-524.68	Bình Phước
5021	77A-369.66	Bình Định	6271	73C-196.99	Quảng Bình	7521	76A-329.99	Quảng Ngãi	8771	93C-199.79	Bình Phước
5022	84C-126.66	Trà Vinh	6272	74B-018.88	Quảng Trị	7522	88A-799.69	Vĩnh Phúc	8772	97A-100.00	Bắc Kan
5023	97A-099.69	Bắc Kan	6273	88A-807.77	Vĩnh Phúc	7523	89B-028.88	Hưng Yên	8773	98A-886.87	Bắc Giang
5024	97A-099.90	Bắc Kan	6274	88B-018.88	Vĩnh Phúc	7524	30L-811.79	Hà Nội	8774	30M-035.11	Hà Nội
5025	30L-746.47	Hà Nội	6275	98C-378.88	Bắc Giang	7525	30L-901.68	Hà Nội	8775	30M-042.99	Hà Nội
5026	30M-039.03	Hà Nội	6276	30L-777.17	Hà Nội	7526	30M-032.77	Hà Nội	8776	30M-050.68	Hà Nội
5027	30M-043.33	Hà Nội	6277	30L-815.99	Hà Nội	7527	30M-040.99	Hà Nội	8777	30M-052.68	Hà Nội
5028	30M-043.39	Hà Nội	6278	30M-048.39	Hà Nội	7528	30M-056.33	Hà Nội	8778	30M-063.77	Hà Nội
5029	30M-050.50	Hà Nội	6279	30M-057.11	Hà Nội	7529	30M-078.86	Hà Nội	8779	30M-065.11	Hà Nội
5030	30M-052.22	Hà Nội	6280	30M-057.66	Hà Nội	7530	30M-107.79	Hà Nội	8780	30M-068.11	Hà Nội
5031	30M-053.00	Hà Nội	6281	30M-067.60	Hà Nội	7531	30M-110.00	Hà Nội	8781	30M-078.22	Hà Nội
5032	30M-087.08	Hà Nội	6282	30M-070.00	Hà Nội	7532	30M-118.55	Hà Nội	8782	30M-083.69	Hà Nội
5033	30M-087.39	Hà Nội	6283	30M-078.07	Hà Nội	7533	30M-124.21	Hà Nội	8783	30M-084.86	Hà Nội
5034	30M-094.99	Hà Nội	6284	30M-083.00	Hà Nội	7534	30M-173.22	Hà Nội	8784	30M-091.55	Hà Nội
5035	30M-104.88	Hà Nội	6285	30M-088.79	Hà Nội	7535	30M-177.44	Hà Nội	8785	30M-100.66	Hà Nội
5036	30M-106.33	Hà Nội	6286	30M-104.40	Hà Nội	7536	30M-184.86	Hà Nội	8786	30M-101.22	Hà Nội
5037	30M-108.09	Hà Nội	6287	30M-116.00	Hà Nội	7537	30M-185.77	Hà Nội	8787	30M-133.13	Hà Nội
5038	30M-122.44	Hà Nội	6288	30M-130.89	Hà Nội	7538	30M-193.69	Hà Nội	8788	30M-137.31	Hà Nội
5039	30M-124.42	Hà Nội	6289	30M-134.00	Hà Nội	7539	30M-203.83	Hà Nội	8789	30M-142.11	Hà Nội
5040	30M-131.32	Hà Nội	6290	30M-154.77	Hà Nội	7540	30M-206.69	Hà Nội	8790	30M-158.51	Hà Nội
5041	30M-131.66	Hà Nội	6291	30M-160.99	Hà Nội	7541	30M-235.22	Hà Nội	8791	30M-160.77	Hà Nội
5042	30M-145.39	Hà Nội	6292	30M-170.17	Hà Nội	7542	30M-239.33	Hà Nội	8792	30M-167.22	Hà Nội
5043	30M-146.99	Hà Nội	6293	30M-170.89	Hà Nội	7543	30M-264.26	Hà Nội	8793	30M-176.69	Hà Nội
5044	30M-161.55	Hà Nội	6294	30M-182.39	Hà Nội	7544	30M-278.33	Hà Nội	8794	30M-178.69	Hà Nội
5045	30M-169.19	Hà Nội	6295	30M-183.00	Hà Nội	7545	30M-288.39	Hà Nội	8795	30M-184.33	Hà Nội
5046	30M-172.11	Hà Nội	6296	30M-207.66	Hà Nội	7546	30M-293.79	Hà Nội	8796	30M-189.22	Hà Nội
5047	30M-185.18	Hà Nội	6297	30M-211.00	Hà Nội	7547	30M-306.30	Hà Nội	8797	30M-200.11	Hà Nội
5048	30M-190.77	Hà Nội	6298	30M-214.69	Hà Nội	7548	30M-317.68	Hà Nội	8798	30M-220.79	Hà Nội
5049	30M-209.22	Hà Nội	6299	30M-215.77	Hà Nội	7549	30M-317.69	Hà Nội	8799	30M-235.36	Hà Nội
5050	30M-213.21	Hà Nội	6300	30M-216.99	Hà Nội	7550	30M-322.79	Hà Nội	8800	30M-240.00	Hà Nội
5051	30M-214.44	Hà Nội	6301	30M-222.15	Hà Nội	7551	30M-334.22	Hà Nội	8801	30M-240.99	Hà Nội
5052	30M-218.21	Hà Nội	6302	30M-228.55	Hà Nội	7552	30M-334.34	Hà Nội	8802	30M-253.39	Hà Nội
5053	30M-222.78	Hà Nội	6303	30M-251.33	Hà Nội	7553	30M-342.33	Hà Nội	8803	30M-261.00	Hà Nội
5054	30M-265.77	Hà Nội	6304	30M-251.89	Hà Nội	7554	30M-351.69	Hà Nội	8804	30M-271.86	Hà Nội
5055	30M-267.69	Hà Nội	6305	30M-258.77	Hà Nội	7555	30M-354.79	Hà Nội	8805	30M-294.95	Hà Nội
5056	30M-282.33	Hà Nội	6306	30M-281.22	Hà Nội	7556	30M-363.00	Hà Nội	8806	30M-300.86	Hà Nội
5057	30M-304.89	Hà Nội	6307	30M-287.87	Hà Nội	7557	30M-369.22	Hà Nội	8807	30M-316.33	Hà Nội
5058	30M-312.99	Hà Nội	6308	30M-300.01	Hà Nội	7558	30M-372.73	Hà Nội	8808	30M-343.77	Hà Nội
5059	30M-316.61	Hà Nội	6309	30M-301.89	Hà Nội	7559	30M-373.39	Hà Nội	8809	30M-347.68	Hà Nội
5060	30M-323.22	Hà Nội	6310	30M-306.39	Hà Nội	7560	30M-377.11	Hà Nội	8810	30M-367.63	Hà Nội
5061	30M-324.79	Hà Nội	6311	30M-313.86	Hà Nội	7561	30M-390.93	Hà Nội	8811	30M-378.55	Hà Nội
5062	30M-329.22	Hà Nội	6312	30M-314.68	Hà Nội	7562	30M-398.33	Hà Nội	8812	30M-387.38	Hà Nội
5063	30M-337.33	Hà Nội	6313	30M-324.00	Hà Nội	7563	30M-407.86	Hà Nội	8813	30M-394.79	Hà Nội
5064	30M-339.11	Hà Nội	6314	30M-326.79	Hà Nội	7564	30M-415.68	Hà Nội	8814	30M-396.22	Hà Nội
5065	30M-340.88	Hà Nội	6315	30M-331.79	Hà Nội	7565	51L-906.55	Hồ Chí Minh	8815	30M-414.66	Hà Nội

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5066	30M-350.69	Hà Nội	6316	30M-346.11	Hà Nội	7566	51L-910.69	Hồ Chí Minh	8816	30M-415.14	Hà Nội
5067	30M-364.88	Hà Nội	6317	30M-349.43	Hà Nội	7567	51L-913.99	Hồ Chí Minh	8817	51L-896.89	Hồ Chí Minh
5068	30M-371.66	Hà Nội	6318	30M-352.69	Hà Nội	7568	51L-951.11	Hồ Chí Minh	8818	51L-914.19	Hồ Chí Minh
5069	30M-376.79	Hà Nội	6319	30M-360.00	Hà Nội	7569	51L-953.55	Hồ Chí Minh	8819	51L-935.89	Hồ Chí Minh
5070	30M-399.33	Hà Nội	6320	30M-378.00	Hà Nội	7570	51L-953.69	Hồ Chí Minh	8820	51L-942.68	Hồ Chí Minh
5071	30M-411.22	Hà Nội	6321	30M-383.11	Hà Nội	7571	51L-955.69	Hồ Chí Minh	8821	51L-946.86	Hồ Chí Minh
5072	30M-411.99	Hà Nội	6322	30M-384.39	Hà Nội	7572	51L-958.22	Hồ Chí Minh	8822	51L-954.22	Hồ Chí Minh
5073	30M-417.17	Hà Nội	6323	30M-416.41	Hà Nội	7573	51L-958.95	Hồ Chí Minh	8823	51L-973.55	Hồ Chí Minh
5074	51L-088.79	Hồ Chí Minh	6324	51L-903.88	Hồ Chí Minh	7574	51L-978.33	Hồ Chí Minh	8824	51L-976.69	Hồ Chí Minh
5075	51L-898.33	Hồ Chí Minh	6325	51L-905.22	Hồ Chí Minh	7575	51L-988.22	Hồ Chí Minh	8825	51L-979.00	Hồ Chí Minh
5076	51L-909.68	Hồ Chí Minh	6326	51L-906.11	Hồ Chí Minh	7576	51L-989.00	Hồ Chí Minh	8826	51L-983.99	Hồ Chí Minh
5077	51L-924.77	Hồ Chí Minh	6327	51L-909.86	Hồ Chí Minh	7577	51L-999.13	Hồ Chí Minh	8827	51L-984.44	Hồ Chí Minh
5078	51L-925.88	Hồ Chí Minh	6328	51L-936.22	Hồ Chí Minh	7578	51L-999.57	Hồ Chí Minh	8828	51L-999.45	Hồ Chí Minh
5079	51L-929.22	Hồ Chí Minh	6329	51L-936.33	Hồ Chí Minh	7579	51M-053.00	Hồ Chí Minh	8829	51M-051.86	Hồ Chí Minh
5080	51L-938.33	Hồ Chí Minh	6330	51L-968.55	Hồ Chí Minh	7580	51M-056.00	Hồ Chí Minh	8830	51M-091.11	Hồ Chí Minh
5081	51L-940.99	Hồ Chí Minh	6331	51L-970.79	Hồ Chí Minh	7581	51M-056.57	Hồ Chí Minh	8831	51M-094.22	Hồ Chí Minh
5082	51L-942.55	Hồ Chí Minh	6332	51L-975.88	Hồ Chí Minh	7582	51M-058.79	Hồ Chí Minh	8832	51M-100.11	Hồ Chí Minh
5083	51L-948.00	Hồ Chí Minh	6333	51L-975.89	Hồ Chí Minh	7583	51M-067.06	Hồ Chí Minh	8833	51M-101.66	Hồ Chí Minh
5084	51L-949.49	Hồ Chí Minh	6334	51L-999.01	Hồ Chí Minh	7584	51M-072.86	Hồ Chí Minh	8834	51M-103.66	Hồ Chí Minh
5085	51L-953.66	Hồ Chí Minh	6335	51M-079.70	Hồ Chí Minh	7585	51M-082.83	Hồ Chí Minh	8835	51M-113.22	Hồ Chí Minh
5086	51L-956.11	Hồ Chí Minh	6336	51M-084.69	Hồ Chí Minh	7586	51M-087.80	Hồ Chí Minh	8836	51M-132.11	Hồ Chí Minh
5087	51L-959.55	Hồ Chí Minh	6337	51M-100.39	Hồ Chí Minh	7587	51M-094.49	Hồ Chí Minh	8837	51M-133.13	Hồ Chí Minh
5088	51L-960.33	Hồ Chí Minh	6338	51M-113.88	Hồ Chí Minh	7588	51M-095.66	Hồ Chí Minh	8838	51M-148.22	Hồ Chí Minh
5089	51L-973.68	Hồ Chí Minh	6339	51M-114.41	Hồ Chí Minh	7589	51M-095.89	Hồ Chí Minh	8839	51M-152.86	Hồ Chí Minh
5090	51L-980.22	Hồ Chí Minh	6340	51M-117.79	Hồ Chí Minh	7590	51M-096.55	Hồ Chí Minh	8840	51M-158.55	Hồ Chí Minh
5091	51M-053.77	Hồ Chí Minh	6341	51M-124.89	Hồ Chí Minh	7591	51M-111.08	Hồ Chí Minh	8841	51M-182.39	Hồ Chí Minh
5092	51M-082.39	Hồ Chí Minh	6342	51M-140.69	Hồ Chí Minh	7592	51M-114.79	Hồ Chí Minh	8842	51M-200.39	Hồ Chí Minh
5093	51M-102.33	Hồ Chí Minh	6343	51M-144.68	Hồ Chí Minh	7593	51M-122.86	Hồ Chí Minh	8843	51M-203.11	Hồ Chí Minh
5094	51M-106.07	Hồ Chí Minh	6344	51M-154.51	Hồ Chí Minh	7594	51M-131.77	Hồ Chí Minh	8844	51M-203.77	Hồ Chí Minh
5095	51M-120.55	Hồ Chí Minh	6345	51M-161.68	Hồ Chí Minh	7595	51M-136.13	Hồ Chí Minh	8845	51M-209.22	Hồ Chí Minh
5096	51M-135.22	Hồ Chí Minh	6346	51M-175.76	Hồ Chí Minh	7596	51M-142.39	Hồ Chí Minh	8846	51M-219.11	Hồ Chí Minh
5097	51M-147.39	Hồ Chí Minh	6347	51M-186.69	Hồ Chí Minh	7597	51M-144.39	Hồ Chí Minh	8847	51M-222.09	Hồ Chí Minh
5098	51M-160.06	Hồ Chí Minh	6348	51M-194.68	Hồ Chí Minh	7598	51M-149.33	Hồ Chí Minh	8848	51M-227.69	Hồ Chí Minh
5099	51M-176.69	Hồ Chí Minh	6349	51M-216.16	Hồ Chí Minh	7599	51M-154.54	Hồ Chí Minh	8849	51M-235.77	Hồ Chí Minh
5100	51M-189.81	Hồ Chí Minh	6350	51M-225.66	Hồ Chí Minh	7600	51M-155.79	Hồ Chí Minh	8850	51M-239.69	Hồ Chí Minh
5101	51M-201.39	Hồ Chí Minh	6351	51M-239.77	Hồ Chí Minh	7601	51M-179.39	Hồ Chí Minh	8851	51M-240.88	Hồ Chí Minh
5102	51M-205.50	Hồ Chí Minh	6352	51M-241.77	Hồ Chí Minh	7602	51M-189.22	Hồ Chí Minh	8852	51M-266.44	Hồ Chí Minh
5103	51M-220.99	Hồ Chí Minh	6353	51M-243.33	Hồ Chí Minh	7603	51M-198.22	Hồ Chí Minh	8853	51M-270.68	Hồ Chí Minh
5104	51M-222.44	Hồ Chí Minh	6354	51M-245.99	Hồ Chí Minh	7604	51M-201.02	Hồ Chí Minh	8854	51M-275.66	Hồ Chí Minh
5105	51M-223.79	Hồ Chí Minh	6355	51M-252.77	Hồ Chí Minh	7605	51M-215.51	Hồ Chí Minh	8855	51M-283.68	Hồ Chí Minh
5106	51M-224.79	Hồ Chí Minh	6356	51M-259.68	Hồ Chí Minh	7606	51M-222.19	Hồ Chí Minh	8856	51M-283.69	Hồ Chí Minh
5107	51M-230.55	Hồ Chí Minh	6357	51M-268.69	Hồ Chí Minh	7607	51M-225.26	Hồ Chí Minh	8857	51M-285.79	Hồ Chí Minh
5108	51M-231.99	Hồ Chí Minh	6358	51M-272.79	Hồ Chí Minh	7608	51M-226.11	Hồ Chí Minh	8858	51M-290.99	Hồ Chí Minh
5109	51M-239.96	Hồ Chí Minh	6359	51M-280.11	Hồ Chí Minh	7609	51M-231.39	Hồ Chí Minh	8859	51M-292.33	Hồ Chí Minh
5110	51M-251.77	Hồ Chí Minh	6360	51M-287.77	Hồ Chí Minh	7610	51M-237.55	Hồ Chí Minh	8860	51M-294.94	Hồ Chí Minh
5111	51M-267.33	Hồ Chí Minh	6361	51M-300.39	Hồ Chí Minh	7611	51M-240.24	Hồ Chí Minh	8861	51M-300.89	Hồ Chí Minh
5112	51M-271.11	Hồ Chí Minh	6362	51M-302.77	Hồ Chí Minh	7612	51M-249.79	Hồ Chí Minh	8862	51M-303.04	Hồ Chí Minh
5113	51M-274.86	Hồ Chí Minh	6363	51M-304.99	Hồ Chí Minh	7613	51M-254.86	Hồ Chí Minh	8863	51M-311.44	Hồ Chí Minh
5114	51M-283.28	Hồ Chí Minh	6364	51N-017.17	Hồ Chí Minh	7614	51M-256.68	Hồ Chí Minh	8864	51N-000.16	Hồ Chí Minh
5115	51M-285.85	Hồ Chí Minh	6365	51N-023.66	Hồ Chí Minh	7615	51M-258.58	Hồ Chí Minh	8865	51N-021.86	Hồ Chí Minh
5116	51M-295.00	Hồ Chí Minh	6366	51N-024.55	Hồ Chí Minh	7616	51M-261.77	Hồ Chí Minh	8866	51N-022.11	Hồ Chí Minh
5117	51M-296.11	Hồ Chí Minh	6367	51N-030.89	Hồ Chí Minh	7617	51M-272.89	Hồ Chí Minh	8867	51N-024.00	Hồ Chí Minh
5118	51M-303.69	Hồ Chí Minh	6368	51N-033.68	Hồ Chí Minh	7618	51M-300.55	Hồ Chí Minh	8868	51N-027.11	Hồ Chí Minh
5119	51M-311.79	Hồ Chí Minh	6369	51N-043.88	Hồ Chí Minh	7619	51M-308.79	Hồ Chí Minh	8869	51N-036.79	Hồ Chí Minh
5120	51N-003.79	Hồ Chí Minh	6370	51N-046.79	Hồ Chí Minh	7620	51M-309.96	Hồ Chí Minh	8870	51N-037.11	Hồ Chí Minh
5121	51N-006.39	Hồ Chí Minh	6371	51N-051.77	Hồ Chí Minh	7621	51N-310.33	Hồ Chí Minh	8871	51N-040.69	Hồ Chí Minh
5122	51N-013.00	Hồ Chí Minh	6372	51N-053.89	Hồ Chí Minh	7622	51M-004.40	Hồ Chí Minh	8872	51N-045.46	Hồ Chí Minh
5123	51N-023.99	Hồ Chí Minh	6373	51N-058.69	Hồ Chí Minh	7623	51N-029.96	Hồ Chí Minh	8873	51N-051.50	Hồ Chí Minh
5124	51N-041.40	Hồ Chí Minh	6374	51N-078.11	Hồ Chí Minh	7624	51N-038.77	Hồ Chí Minh	8874	51N-054.11	Hồ Chí Minh
5125	51N-049.77	Hồ Chí Minh	6375	51N-089.11	Hồ Chí Minh	7625	51N-041.79	Hồ Chí Minh	8875	51N-059.00	Hồ Chí Minh
5126	51N-059.22	Hồ Chí Minh	6376	51N-101.69	Hồ Chí Minh	7626	51N-044.99	Hồ Chí Minh	8876	51N-064.69	Hồ Chí Minh
5127	51N-060.55	Hồ Chí Minh	6377	51N-102.86	Hồ Chí Minh	7627	51N-048.04	Hồ Chí Minh	8877	51N-080.77	Hồ Chí Minh
5128	51N-061.55	Hồ Chí Minh	6378	51N-105.66	Hồ Chí Minh	7628	51N-066.00	Hồ Chí Minh	8878	51N-103.79	Hồ Chí Minh
5129	51N-068.06	Hồ Chí Minh	6379	51N-112.77	Hồ Chí Minh	7629	51N-080.66	Hồ Chí Minh	8879	51N-104.10	Hồ Chí Minh
5130	51N-071.72	Hồ Chí Minh	6380	51N-120.33	Hồ Chí Minh	7630	51N-084.00	Hồ Chí Minh	8880	51N-104.68	Hồ Chí Minh

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5131	51N-085.33	Hồ Chí Minh	6381	51N-130.31	Hồ Chí Minh	7631	51N-091.88	Hồ Chí Minh	8881	51N-126.69	Hồ Chí Minh
5132	51N-088.11	Hồ Chí Minh	6382	51N-137.38	Hồ Chí Minh	7632	51N-100.86	Hồ Chí Minh	8882	51N-132.39	Hồ Chí Minh
5133	51N-095.86	Hồ Chí Minh	6383	51N-140.00	Hồ Chí Minh	7633	51N-131.86	Hồ Chí Minh	8883	51N-132.68	Hồ Chí Minh
5134	51N-096.33	Hồ Chí Minh	6384	51N-152.55	Hồ Chí Minh	7634	51N-141.89	Hồ Chí Minh	8884	51N-147.99	Hồ Chí Minh
5135	51N-119.77	Hồ Chí Minh	6385	11D-009.55	Cao Bằng	7635	11A-141.00	Cao Bằng	8885	11B-013.86	Cao Bằng
5136	51N-121.11	Hồ Chí Minh	6386	12A-264.66	Lạng Sơn	7636	11B-015.11	Cao Bằng	8886	11B-015.68	Cao Bằng
5137	51N-132.69	Hồ Chí Minh	6387	12B-016.11	Lạng Sơn	7637	11C-090.68	Cao Bằng	8887	11C-088.55	Cao Bằng
5138	51N-137.22	Hồ Chí Minh	6388	12B-017.33	Lạng Sơn	7638	12A-264.79	Lạng Sơn	8888	11D-012.33	Cao Bằng
5139	51N-143.33	Hồ Chí Minh	6389	12B-018.10	Lạng Sơn	7639	12A-264.99	Lạng Sơn	8889	12C-141.89	Lạng Sơn
5140	51N-153.35	Hồ Chí Minh	6390	12C-143.11	Lạng Sơn	7640	14A-913.39	Quảng Ninh	8890	12D-010.55	Lạng Sơn
5141	11A-135.99	Cao Bằng	6391	12D-009.55	Lạng Sơn	7641	14A-997.68	Quảng Ninh	8891	14A-997.33	Quảng Ninh
5142	11A-141.39	Cao Bằng	6392	14A-915.86	Quảng Ninh	7642	14C-456.65	Quảng Ninh	8892	14B-053.35	Quảng Ninh
5143	11B-015.01	Cao Bằng	6393	14A-990.86	Quảng Ninh	7643	14C-458.86	Quảng Ninh	8893	14C-456.11	Quảng Ninh
5144	11C-087.86	Cao Bằng	6394	14A-998.00	Quảng Ninh	7644	14C-462.11	Quảng Ninh	8894	14C-456.99	Quảng Ninh
5145	12A-268.11	Lạng Sơn	6395	14A-999.46	Quảng Ninh	7645	14K-018.11	Quảng Ninh	8895	14C-460.79	Quảng Ninh
5146	14C-452.54	Quảng Ninh	6396	14C-466.79	Quảng Ninh	7646	14K-032.23	Quảng Ninh	8896	14C-461.66	Quảng Ninh
5147	14C-454.69	Quảng Ninh	6397	14C-469.39	Quảng Ninh	7647	14K-035.69	Quảng Ninh	8897	14K-008.69	Quảng Ninh
5148	14C-468.89	Quảng Ninh	6398	14K-000.35	Quảng Ninh	7648	14K-036.33	Quảng Ninh	8898	14K-010.99	Quảng Ninh
5149	14D-031.99	Quảng Ninh	6399	14K-001.33	Quảng Ninh	7649	15C-482.82	Hải Phòng	8899	14K-015.22	Quảng Ninh
5150	14K-002.03	Quảng Ninh	6400	14K-007.70	Quảng Ninh	7650	15C-487.84	Hải Phòng	8900	14K-024.33	Quảng Ninh
5151	14K-008.39	Quảng Ninh	6401	14K-018.01	Quảng Ninh	7651	15C-488.33	Hải Phòng	8901	14K-025.00	Quảng Ninh
5152	14K-010.39	Quảng Ninh	6402	15C-484.86	Hải Phòng	7652	15C-490.00	Hải Phòng	8902	14K-029.66	Quảng Ninh
5153	14K-011.33	Quảng Ninh	6403	15C-486.48	Hải Phòng	7653	15C-491.68	Hải Phòng	8903	14K-033.55	Quảng Ninh
5154	14K-012.01	Quảng Ninh	6404	15C-489.79	Hải Phòng	7654	15C-497.69	Hải Phòng	8904	14K-041.22	Quảng Ninh
5155	14K-017.17	Quảng Ninh	6405	15K-427.89	Hải Phòng	7655	15D-055.66	Hải Phòng	8905	14K-041.68	Quảng Ninh
5156	14K-017.66	Quảng Ninh	6406	15K-438.43	Hải Phòng	7656	15K-288.18	Hải Phòng	8906	14K-045.33	Quảng Ninh
5157	14K-036.86	Quảng Ninh	6407	15K-440.86	Hải Phòng	7657	15K-438.77	Hải Phòng	8907	14K-048.33	Quảng Ninh
5158	14K-046.77	Quảng Ninh	6408	15K-440.88	Hải Phòng	7658	15K-444.14	Hải Phòng	8908	15C-486.39	Hải Phòng
5159	14K-049.04	Quảng Ninh	6409	15K-448.44	Hải Phòng	7659	15K-444.33	Hải Phòng	8909	15D-052.86	Hải Phòng
5160	15D-054.44	Hải Phòng	6410	15K-455.22	Hải Phòng	7660	15K-444.89	Hải Phòng	8910	15K-435.11	Hải Phòng
5161	15K-445.44	Hải Phòng	6411	15K-462.46	Hải Phòng	7661	15K-447.79	Hải Phòng	8911	15K-461.69	Hải Phòng
5162	15K-449.94	Hải Phòng	6412	15K-466.67	Hải Phòng	7662	15K-465.46	Hải Phòng	8912	15K-464.99	Hải Phòng
5163	15K-454.69	Hải Phòng	6413	15K-468.64	Hải Phòng	7663	15K-472.68	Hải Phòng	8913	15K-472.11	Hải Phòng
5164	15K-476.69	Hải Phòng	6414	15K-480.66	Hải Phòng	7664	15K-481.89	Hải Phòng	8914	15K-474.69	Hải Phòng
5165	15K-476.76	Hải Phòng	6415	15K-484.89	Hải Phòng	7665	15K-504.39	Hải Phòng	8915	15K-496.33	Hải Phòng
5166	15K-485.99	Hải Phòng	6416	15K-503.30	Hải Phòng	7666	17B-032.69	Thái Bình	8916	15K-506.79	Hải Phòng
5167	15K-496.22	Hải Phòng	6417	15K-510.68	Hải Phòng	7667	17C-217.33	Thái Bình	8917	15K-508.09	Hải Phòng
5168	15K-512.66	Hải Phòng	6418	17A-498.00	Thái Bình	7668	17C-219.00	Thái Bình	8918	17A-506.88	Thái Bình
5169	17A-494.94	Thái Bình	6419	17A-502.00	Thái Bình	7669	17C-222.34	Thái Bình	8919	17B-030.69	Thái Bình
5170	17A-496.22	Thái Bình	6420	17A-513.33	Thái Bình	7670	18A-493.69	Nam Định	8920	17C-217.55	Thái Bình
5171	17C-222.99	Thái Bình	6421	17B-030.86	Thái Bình	7671	18A-507.89	Nam Định	8921	17C-219.33	Thái Bình
5172	17D-013.77	Thái Bình	6422	17B-032.77	Thái Bình	7672	18C-177.79	Nam Định	8922	18A-492.55	Nam Định
5173	18A-500.66	Nam Định	6423	17C-217.18	Thái Bình	7673	18C-182.88	Nam Định	8923	18A-494.99	Nam Định
5174	18A-502.79	Nam Định	6424	17C-217.88	Thái Bình	7674	19A-719.69	Phú Thọ	8924	18A-501.86	Nam Định
5175	18C-178.17	Nam Định	6425	17D-221.68	Thái Bình	7675	19A-722.66	Phú Thọ	8925	18A-504.68	Nam Định
5176	18C-180.00	Nam Định	6426	17D-016.39	Thái Bình	7676	19A-745.54	Phú Thọ	8926	18A-512.55	Nam Định
5177	18C-180.89	Nam Định	6427	18A-495.49	Nam Định	7677	19A-747.47	Phú Thọ	8927	18A-512.79	Nam Định
5178	18C-181.66	Nam Định	6428	18B-032.22	Nam Định	7678	19C-272.99	Phú Thọ	8928	18B-032.66	Nam Định
5179	18D-015.99	Nam Định	6429	19A-728.89	Phú Thọ	7679	20A-895.11	Thái Nguyên	8929	18C-179.22	Nam Định
5180	18D-017.71	Nam Định	6430	19A-730.86	Phú Thọ	7680	20A-897.00	Thái Nguyên	8930	18D-016.10	Nam Định
5181	19A-730.03	Phú Thọ	6431	19A-740.79	Phú Thọ	7681	20B-037.99	Thái Nguyên	8931	19A-719.71	Phú Thọ
5182	19A-749.47	Phú Thọ	6432	19A-745.88	Phú Thọ	7682	20C-319.66	Thái Nguyên	8932	19A-724.86	Phú Thọ
5183	19A-756.77	Phú Thọ	6433	19A-750.55	Phú Thọ	7683	20C-319.79	Thái Nguyên	8933	19D-019.68	Phú Thọ
5184	19B-029.86	Phú Thọ	6434	19A-750.57	Phú Thọ	7684	20D-032.00	Thái Nguyên	8934	20A-860.88	Thái Nguyên
5185	19C-271.66	Phú Thọ	6435	19C-272.68	Phú Thọ	7685	20D-032.33	Thái Nguyên	8935	20A-862.89	Thái Nguyên
5186	19C-280.08	Phú Thọ	6436	20A-866.00	Thái Nguyên	7686	21A-224.69	Yên Bái	8936	20A-870.70	Thái Nguyên
5187	19C-280.22	Phú Thọ	6437	20A-875.33	Thái Nguyên	7687	21A-226.89	Yên Bái	8937	20A-872.77	Thái Nguyên
5188	19D-020.39	Phú Thọ	6438	20A-877.55	Thái Nguyên	7688	21A-229.68	Yên Bái	8938	20A-881.00	Thái Nguyên
5189	20A-864.33	Thái Nguyên	6439	20A-879.97	Thái Nguyên	7689	21B-013.66	Yên Bái	8939	20A-884.88	Thái Nguyên
5190	20A-865.39	Thái Nguyên	6440	20A-885.00	Thái Nguyên	7690	22A-277.79	Tuyên Quang	8940	20C-312.12	Thái Nguyên
5191	20A-869.79	Thái Nguyên	6441	21A-222.16	Yên Bái	7691	22A-278.86	Tuyên Quang	8941	21A-231.23	Yên Bái
5192	20A-874.47	Thái Nguyên	6442	21A-227.69	Yên Bái	7692	22A-282.77	Tuyên Quang	8942	21B-014.77	Yên Bái
5193	20A-893.22	Thái Nguyên	6443	21A-230.77	Yên Bái	7693	22B-016.33	Tuyên Quang	8943	21C-112.89	Yên Bái
5194	20A-893.86	Thái Nguyên	6444	21C-111.29	Yên Bái	7694	22B-017.10	Tuyên Quang	8944	21C-114.41	Yên Bái
5195	20D-035.55	Thái Nguyên	6445	21C-111.67	Yên Bái	7695	22D-012.00	Tuyên Quang	8945	22A-274.79	Tuyên Quang

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5196	21C-113.79	Yên Bái	6446	21C-113.13	Yên Bái	7696	23A-165.65	Hà Giang	8946	22A-283.38	Tuyên Quang
5197	22B-017.00	Tuyên Quang	6447	22A-280.79	Tuyên Quang	7697	23C-092.92	Hà Giang	8947	22A-283.55	Tuyên Quang
5198	22C-113.39	Tuyên Quang	6448	22A-280.81	Tuyên Quang	7698	24A-315.69	Lào Cai	8948	23A-167.55	Hà Giang
5199	22C-114.14	Tuyên Quang	6449	22B-016.61	Tuyên Quang	7699	24B-019.95	Lào Cai	8949	23B-011.55	Hà Giang
5200	23B-012.13	Hà Giang	6450	22D-009.90	Tuyên Quang	7700	25B-008.89	Lai Châu	8950	23C-091.91	Hà Giang
5201	23C-090.79	Hà Giang	6451	24A-325.86	Lào Cai	7701	26A-246.64	Sơn La	8951	23C-092.29	Hà Giang
5202	23D-009.86	Hà Giang	6452	24B-019.10	Lào Cai	7702	26B-022.02	Sơn La	8952	24A-321.68	Lào Cai
5203	24D-011.33	Lào Cai	6453	26A-237.55	Sơn La	7703	27C-074.68	Điện Biên	8953	24A-322.86	Lào Cai
5204	25C-061.16	Lai Châu	6454	26A-242.43	Sơn La	7704	28C-124.39	Hòa Bình	8954	24A-324.99	Lào Cai
5205	25C-062.60	Lai Châu	6455	26A-244.42	Sơn La	7705	28D-014.33	Hòa Bình	8955	24C-169.00	Lào Cai
5206	26A-237.69	Sơn La	6456	26C-165.77	Sơn La	7706	29D-630.22	Hà Nội	8956	25B-010.00	Lai Châu
5207	26C-167.22	Sơn La	6457	26C-166.55	Sơn La	7707	29D-639.11	Hà Nội	8957	25D-007.07	Lai Châu
5208	27A-129.55	Điện Biên	6458	26D-015.55	Sơn La	7708	29K-333.13	Hà Nội	8958	25D-008.80	Lai Châu
5209	27A-134.77	Điện Biên	6459	27A-133.31	Điện Biên	7709	29K-336.11	Hà Nội	8959	25D-009.39	Lai Châu
5210	27B-016.17	Điện Biên	6460	28A-259.96	Hòa Bình	7710	29K-352.66	Hà Nội	8960	26B-021.68	Sơn La
5211	28A-258.89	Hòa Bình	6461	28A-267.26	Hòa Bình	7711	29K-364.63	Hà Nội	8961	26B-021.86	Sơn La
5212	28B-017.77	Hòa Bình	6462	28B-021.20	Hòa Bình	7712	29K-364.86	Hà Nội	8962	27A-130.86	Điện Biên
5213	28C-127.27	Hòa Bình	6463	29D-632.23	Hà Nội	7713	29K-380.66	Hà Nội	8963	27C-074.74	Điện Biên
5214	28D-011.69	Hòa Bình	6464	29D-634.86	Hà Nội	7714	29K-417.39	Hà Nội	8964	28C-122.99	Hòa Bình
5215	28D-013.22	Hòa Bình	6465	29D-639.93	Hà Nội	7715	29K-436.34	Hà Nội	8965	29D-627.11	Hà Nội
5216	29B-660.89	Hà Nội	6466	29K-331.88	Hà Nội	7716	29K-447.89	Hà Nội	8966	29D-630.69	Hà Nội
5217	29K-326.62	Hà Nội	6467	29K-333.02	Hà Nội	7717	29K-455.45	Hà Nội	8967	29D-631.69	Hà Nội
5218	29K-332.66	Hà Nội	6468	29K-337.68	Hà Nội	7718	29K-457.39	Hà Nội	8968	29K-221.86	Hà Nội
5219	29K-337.00	Hà Nội	6469	29K-340.39	Hà Nội	7719	29K-457.57	Hà Nội	8969	29K-328.69	Hà Nội
5220	29K-342.33	Hà Nội	6470	29K-342.77	Hà Nội	7720	29K-464.86	Hà Nội	8970	29K-333.05	Hà Nội
5221	29K-343.99	Hà Nội	6471	29K-361.69	Hà Nội	7721	29K-472.68	Hà Nội	8971	29K-335.86	Hà Nội
5222	29K-351.33	Hà Nội	6472	29K-366.44	Hà Nội	7722	34A-919.66	Hải Dương	8972	29K-354.88	Hà Nội
5223	29K-351.77	Hà Nội	6473	29K-367.63	Hà Nội	7723	34A-921.11	Hải Dương	8973	29K-356.55	Hà Nội
5224	29K-359.11	Hà Nội	6474	29K-368.11	Hà Nội	7724	34A-926.77	Hải Dương	8974	29K-381.83	Hà Nội
5225	29K-359.33	Hà Nội	6475	29K-371.39	Hà Nội	7725	34A-943.11	Hải Dương	8975	29K-392.00	Hà Nội
5226	29K-367.33	Hà Nội	6476	29K-382.88	Hà Nội	7726	34A-949.39	Hải Dương	8976	29K-407.89	Hà Nội
5227	29K-391.99	Hà Nội	6477	29K-389.77	Hà Nội	7727	34A-953.53	Hải Dương	8977	29K-420.39	Hà Nội
5228	29K-401.40	Hà Nội	6478	29K-396.11	Hà Nội	7728	34A-959.39	Hải Dương	8978	29K-435.33	Hà Nội
5229	29K-408.08	Hà Nội	6479	29K-401.89	Hà Nội	7729	34C-433.39	Hải Dương	8979	29K-442.42	Hà Nội
5230	29K-408.69	Hà Nội	6480	29K-406.79	Hà Nội	7730	35A-479.97	Ninh Bình	8980	29K-442.86	Hà Nội
5231	29K-418.41	Hà Nội	6481	29K-412.69	Hà Nội	7731	35A-482.48	Ninh Bình	8981	29K-444.19	Hà Nội
5232	29K-450.50	Hà Nội	6482	29K-425.39	Hà Nội	7732	35D-019.10	Ninh Bình	8982	29K-462.55	Hà Nội
5233	29K-453.11	Hà Nội	6483	29K-425.68	Hà Nội	7733	36B-050.39	Thanh Hóa	8983	29K-463.89	Hà Nội
5234	29K-465.68	Hà Nội	6484	29K-436.63	Hà Nội	7734	36B-050.89	Thanh Hóa	8984	29K-466.11	Hà Nội
5235	29K-474.89	Hà Nội	6485	29K-437.77	Hà Nội	7735	36C-552.55	Thanh Hóa	8985	29K-466.69	Hà Nội
5236	34A-923.99	Hải Dương	6486	29K-438.79	Hà Nội	7736	36C-553.22	Thanh Hóa	8986	29K-473.33	Hà Nội
5237	34A-933.55	Hải Dương	6487	29K-440.88	Hà Nội	7737	36C-561.65	Thanh Hóa	8987	34A-937.00	Hải Dương
5238	34A-936.00	Hải Dương	6488	29K-472.33	Hà Nội	7738	36C-563.39	Thanh Hóa	8988	34A-960.61	Hải Dương
5239	34A-943.00	Hải Dương	6489	34A-924.11	Hải Dương	7739	36C-564.68	Thanh Hóa	8989	34A-971.39	Hải Dương
5240	34A-950.89	Hải Dương	6490	34A-925.79	Hải Dương	7740	36C-568.00	Thanh Hóa	8990	34A-976.55	Hải Dương
5241	34C-439.68	Hải Dương	6491	34A-934.55	Hải Dương	7741	36C-578.00	Thanh Hóa	8991	34C-447.68	Hải Dương
5242	34C-440.39	Hải Dương	6492	34A-949.94	Hải Dương	7742	36C-581.82	Thanh Hóa	8992	34D-040.99	Hải Dương
5243	34C-448.86	Hải Dương	6493	34A-971.88	Hải Dương	7743	36K-231.23	Thanh Hóa	8993	35A-372.79	Ninh Bình
5244	34C-450.68	Hải Dương	6494	34A-972.72	Hải Dương	7744	36K-237.55	Thanh Hóa	8994	35A-467.99	Ninh Bình
5245	34C-452.52	Hải Dương	6495	34B-046.40	Hải Dương	7745	36K-248.77	Thanh Hóa	8995	35A-472.69	Ninh Bình
5246	35A-474.99	Ninh Bình	6496	34C-436.34	Hải Dương	7746	36K-257.57	Thanh Hóa	8996	35A-472.73	Ninh Bình
5247	35A-484.44	Ninh Bình	6497	34C-451.88	Hải Dương	7747	36K-259.95	Thanh Hóa	8997	35A-475.00	Ninh Bình
5248	35D-016.33	Ninh Bình	6498	34C-453.00	Hải Dương	7748	36K-272.88	Thanh Hóa	8998	35D-017.89	Ninh Bình
5249	35D-016.69	Ninh Bình	6499	35A-479.47	Ninh Bình	7749	36K-281.22	Thanh Hóa	8999	36B-048.66	Thanh Hóa
5250	36B-049.40	Thanh Hóa	6500	35C-184.68	Ninh Bình	7750	36K-281.33	Thanh Hóa	9000	36C-550.33	Thanh Hóa
5251	36C-560.56	Thanh Hóa	6501	36C-546.64	Thanh Hóa	7751	36K-284.68	Thanh Hóa	9001	36C-559.39	Thanh Hóa
5252	36C-565.33	Thanh Hóa	6502	36C-550.89	Thanh Hóa	7752	36K-290.77	Thanh Hóa	9002	36C-559.89	Thanh Hóa
5253	36C-568.33	Thanh Hóa	6503	36C-556.39	Thanh Hóa	7753	36K-305.88	Thanh Hóa	9003	36C-576.77	Thanh Hóa
5254	36C-581.86	Thanh Hóa	6504	36C-559.79	Thanh Hóa	7754	36K-306.11	Thanh Hóa	9004	36C-580.86	Thanh Hóa
5255	36D-032.99	Thanh Hóa	6505	36C-562.89	Thanh Hóa	7755	37C-567.68	Nghệ An	9005	36C-581.69	Thanh Hóa
5256	36K-242.66	Thanh Hóa	6506	36C-573.33	Thanh Hóa	7756	37C-574.47	Nghệ An	9006	36D-033.00	Thanh Hóa
5257	36K-254.88	Thanh Hóa	6507	36K-238.77	Thanh Hóa	7757	37C-576.79	Nghệ An	9007	36K-241.14	Thanh Hóa
5258	36K-258.52	Thanh Hóa	6508	36K-242.77	Thanh Hóa	7758	37C-585.00	Nghệ An	9008	36K-243.43	Thanh Hóa
5259	36K-263.55	Thanh Hóa	6509	36K-248.69	Thanh Hóa	7759	37C-587.86	Nghệ An	9009	36K-272.11	Thanh Hóa
5260	36K-282.28	Thanh Hóa	6510	36K-249.11	Thanh Hóa	7760	37C-588.00	Nghệ An	9010	36K-288.69	Thanh Hóa

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5261	36K-286.33	Thanh Hóa	6511	36K-256.77	Thanh Hóa	7761	37D-048.69	Nghệ An	9011	36K-295.66	Thanh Hóa
5262	36K-289.82	Thanh Hóa	6512	36K-257.75	Thanh Hóa	7762	37D-050.69	Nghệ An	9012	37C-568.89	Nghệ An
5263	36K-296.00	Thanh Hóa	6513	36K-260.68	Thanh Hóa	7763	37K-268.39	Nghệ An	9013	37C-577.86	Nghệ An
5264	36K-299.55	Thanh Hóa	6514	36K-261.88	Thanh Hóa	7764	37K-483.11	Nghệ An	9014	37C-586.69	Nghệ An
5265	36K-301.11	Thanh Hóa	6515	36K-274.79	Thanh Hóa	7765	37K-494.69	Nghệ An	9015	37C-587.33	Nghệ An
5266	37C-565.55	Nghệ An	6516	36K-279.88	Thanh Hóa	7766	37K-502.00	Nghệ An	9016	37C-594.69	Nghệ An
5267	37C-572.88	Nghệ An	6517	36K-283.79	Thanh Hóa	7767	37K-513.22	Nghệ An	9017	37C-596.68	Nghệ An
5268	37C-583.33	Nghệ An	6518	36K-297.00	Thanh Hóa	7768	37K-518.66	Nghệ An	9018	37D-047.47	Nghệ An
5269	37C-593.33	Nghệ An	6519	36K-301.55	Thanh Hóa	7769	37K-523.88	Nghệ An	9019	37K-502.99	Nghệ An
5270	37C-594.88	Nghệ An	6520	37C-568.69	Nghệ An	7770	37K-525.26	Nghệ An	9020	37K-503.77	Nghệ An
5271	37K-487.79	Nghệ An	6521	37C-569.55	Nghệ An	7771	37K-525.33	Nghệ An	9021	37K-506.79	Nghệ An
5272	37K-492.77	Nghệ An	6522	37C-575.77	Nghệ An	7772	37K-531.22	Nghệ An	9022	37K-507.89	Nghệ An
5273	37K-500.55	Nghệ An	6523	37C-587.39	Nghệ An	7773	37K-546.54	Nghệ An	9023	37K-523.39	Nghệ An
5274	37K-512.11	Nghệ An	6524	37C-588.22	Nghệ An	7774	37K-547.88	Nghệ An	9024	37K-530.31	Nghệ An
5275	37K-525.77	Nghệ An	6525	37C-592.99	Nghệ An	7775	37K-550.66	Nghệ An	9025	37K-551.52	Nghệ An
5276	37K-526.55	Nghệ An	6526	37C-596.79	Nghệ An	7776	37K-555.11	Nghệ An	9026	37K-552.69	Nghệ An
5277	37K-526.79	Nghệ An	6527	37K-483.55	Nghệ An	7777	37K-567.56	Nghệ An	9027	37K-555.08	Nghệ An
5278	37K-551.15	Nghệ An	6528	37K-514.86	Nghệ An	7778	37K-571.79	Nghệ An	9028	37K-563.88	Nghệ An
5279	37K-552.39	Nghệ An	6529	37K-520.99	Nghệ An	7779	38A-681.00	Hà Tĩnh	9029	37K-570.69	Nghệ An
5280	37K-555.00	Nghệ An	6530	37K-527.88	Nghệ An	7780	38C-245.69	Hà Tĩnh	9030	37K-571.69	Nghệ An
5281	37K-561.16	Nghệ An	6531	37K-530.68	Nghệ An	7781	38D-020.00	Hà Tĩnh	9031	38A-700.44	Hà Tĩnh
5282	37K-571.39	Nghệ An	6532	37K-537.33	Nghệ An	7782	43A-944.68	Đà Nẵng	9032	38C-243.42	Hà Tĩnh
5283	37K-575.33	Nghệ An	6533	37K-539.55	Nghệ An	7783	43A-958.68	Đà Nẵng	9033	38C-250.33	Hà Tĩnh
5284	38A-692.22	Hà Tĩnh	6534	37K-553.88	Nghệ An	7784	43A-960.69	Đà Nẵng	9034	43A-948.86	Đà Nẵng
5285	38A-701.39	Hà Tĩnh	6535	37K-570.66	Nghệ An	7785	43A-961.61	Đà Nẵng	9035	43A-950.50	Đà Nẵng
5286	38A-708.70	Hà Tĩnh	6536	38A-701.89	Hà Tĩnh	7786	43A-976.88	Đà Nẵng	9036	43A-954.33	Đà Nẵng
5287	38B-026.88	Hà Tĩnh	6537	38A-704.40	Hà Tĩnh	7787	47A-819.81	Đắk Lắk	9037	43A-954.45	Đà Nẵng
5288	38C-245.42	Hà Tĩnh	6538	38B-024.99	Hà Tĩnh	7788	47A-834.88	Đắk Lắk	9038	43A-964.77	Đà Nẵng
5289	38C-249.68	Hà Tĩnh	6539	38C-252.89	Hà Tĩnh	7789	47A-841.41	Đắk Lắk	9039	43A-978.78	Đà Nẵng
5290	38C-250.55	Hà Tĩnh	6540	38D-021.68	Hà Tĩnh	7790	47A-842.77	Đắk Lắk	9040	43A-980.55	Đà Nẵng
5291	38C-253.77	Hà Tĩnh	6541	43A-952.59	Đà Nẵng	7791	47A-843.22	Đắk Lắk	9041	43C-314.66	Đà Nẵng
5292	43A-946.79	Đà Nẵng	6542	43A-956.39	Đà Nẵng	7792	47A-844.55	Đắk Lắk	9042	43C-316.66	Đà Nẵng
5293	43A-952.00	Đà Nẵng	6543	43A-957.55	Đà Nẵng	7793	47A-850.89	Đắk Lắk	9043	43D-013.01	Đà Nẵng
5294	43A-952.55	Đà Nẵng	6544	43A-972.55	Đà Nẵng	7794	47A-857.55	Đắk Lắk	9044	47A-814.18	Đắk Lắk
5295	43A-963.89	Đà Nẵng	6545	43A-979.39	Đà Nẵng	7795	47A-861.16	Đắk Lắk	9045	47A-824.99	Đắk Lắk
5296	43A-972.73	Đà Nẵng	6546	43C-316.79	Đà Nẵng	7796	47A-862.11	Đắk Lắk	9046	47A-828.00	Đắk Lắk
5297	43D-015.22	Đà Nẵng	6547	43C-317.13	Đà Nẵng	7797	47B-042.40	Đắk Lắk	9047	47A-830.77	Đắk Lắk
5298	47A-823.22	Đắk Lắk	6548	43C-320.21	Đà Nẵng	7798	47C-401.68	Đắk Lắk	9048	47A-854.11	Đắk Lắk
5299	47A-830.69	Đắk Lắk	6549	47A-818.00	Đắk Lắk	7799	47C-404.39	Đắk Lắk	9049	48A-251.22	Đắk Nông
5300	47A-851.00	Đắk Lắk	6550	47A-818.68	Đắk Lắk	7800	47C-409.86	Đắk Lắk	9050	48A-254.77	Đắk Nông
5301	47A-856.65	Đắk Lắk	6551	47A-830.83	Đắk Lắk	7801	47C-416.99	Đắk Lắk	9051	48A-258.77	Đắk Nông
5302	47C-399.44	Đắk Lắk	6552	47A-833.86	Đắk Lắk	7802	47D-018.68	Đắk Lắk	9052	48C-121.55	Đắk Nông
5303	47C-413.99	Đắk Lắk	6553	47A-845.33	Đắk Lắk	7803	47D-020.89	Đắk Lắk	9053	49A-770.88	Lâm Đồng
5304	47D-020.39	Đắk Lắk	6554	47A-851.52	Đắk Lắk	7804	48A-254.86	Đắk Nông	9054	49A-777.45	Lâm Đồng
5305	48A-249.00	Đắk Nông	6555	47A-858.00	Đắk Lắk	7805	48A-256.25	Đắk Nông	9055	49B-033.11	Lâm Đồng
5306	48A-254.00	Đắk Nông	6556	47A-858.11	Đắk Lắk	7806	48B-013.86	Đắk Nông	9056	49B-033.77	Lâm Đồng
5307	48A-257.11	Đắk Nông	6557	47C-399.33	Đắk Lắk	7807	48B-015.15	Đắk Nông	9057	49C-397.00	Lâm Đồng
5308	48A-258.86	Đắk Nông	6558	47C-408.80	Đắk Lắk	7808	49A-748.79	Lâm Đồng	9058	51E-343.39	Hồ Chí Minh
5309	48C-120.22	Đắk Nông	6559	47C-412.39	Đắk Lắk	7809	49A-750.88	Lâm Đồng	9059	51E-352.68	Hồ Chí Minh
5310	48D-006.33	Đắk Nông	6560	47C-420.89	Đắk Lắk	7810	49A-751.51	Lâm Đồng	9060	60C-758.69	Đồng Nai
5311	49A-753.68	Lâm Đồng	6561	48A-249.77	Đắk Nông	7811	49A-753.35	Lâm Đồng	9061	60C-759.22	Đồng Nai
5312	49A-758.00	Lâm Đồng	6562	48A-250.79	Đắk Nông	7812	49A-766.33	Lâm Đồng	9062	60C-759.86	Đồng Nai
5313	49A-762.89	Lâm Đồng	6563	48A-250.86	Đắk Nông	7813	49A-769.88	Lâm Đồng	9063	60C-760.55	Đồng Nai
5314	49A-768.39	Lâm Đồng	6564	48A-251.88	Đắk Nông	7814	49A-777.33	Lâm Đồng	9064	60C-765.11	Đồng Nai
5315	49A-780.22	Lâm Đồng	6565	48B-014.41	Đắk Nông	7815	49C-384.33	Lâm Đồng	9065	60C-765.33	Đồng Nai
5316	49B-032.33	Lâm Đồng	6566	48C-117.89	Đắk Lắk	7816	49C-387.69	Lâm Đồng	9066	60C-788.78	Đồng Nai
5317	49B-032.89	Lâm Đồng	6567	49A-750.22	Lâm Đồng	7817	49C-389.39	Lâm Đồng	9067	60C-791.19	Đồng Nai
5318	49C-385.79	Lâm Đồng	6568	49B-032.99	Lâm Đồng	7818	49D-017.68	Lâm Đồng	9068	60K-620.88	Đồng Nai
5319	49D-016.99	Lâm Đồng	6569	49C-383.11	Lâm Đồng	7819	49D-018.11	Lâm Đồng	9069	60K-627.33	Đồng Nai
5320	51B-714.15	Hồ Chí Minh	6570	49C-385.33	Lâm Đồng	7820	51E-342.55	Hồ Chí Minh	9070	60K-650.55	Đồng Nai
5321	51E-344.68	Hồ Chí Minh	6571	49C-390.88	Lâm Đồng	7821	51E-344.55	Hồ Chí Minh	9071	60K-657.11	Đồng Nai
5322	51E-344.69	Hồ Chí Minh	6572	60C-764.86	Đồng Nai	7822	51E-352.69	Hồ Chí Minh	9072	60K-696.00	Đồng Nai
5323	51E-345.11	Hồ Chí Minh	6573	60C-765.99	Đồng Nai	7823	51E-353.33	Hồ Chí Minh	9073	60K-699.55	Đồng Nai
5324	60C-757.22	Đồng Nai	6574	60C-766.89	Đồng Nai	7824	60C-768.11	Đồng Nai	9074	61C-619.16	Bình Dương
5325	60C-758.33	Đồng Nai	6575	60C-777.38	Đồng Nai	7825	60C-777.19	Đồng Nai	9075	61C-624.22	Bình Dương

Ca đấu buổi chiều

Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5326	60C-758.39	Đồng Nai	6576	60C-791.00	Đồng Nai	7826	60C-778.39	Đồng Nai	9076	61C-630.69	Bình Dương
5327	60C-758.89	Đồng Nai	6577	60C-793.77	Đồng Nai	7827	60C-778.77	Đồng Nai	9077	61C-634.69	Bình Dương
5328	60C-768.79	Đồng Nai	6578	60D-023.33	Đồng Nai	7828	60C-780.86	Đồng Nai	9078	61C-637.99	Bình Dương
5329	60C-769.76	Đồng Nai	6579	60D-025.89	Đồng Nai	7829	60D-023.32	Đồng Nai	9079	61D-024.88	Bình Dương
5330	60C-776.76	Đồng Nai	6580	60K-623.00	Đồng Nai	7830	60D-025.66	Đồng Nai	9080	61K-520.02	Bình Dương
5331	60C-777.23	Đồng Nai	6581	60K-629.55	Đồng Nai	7831	60K-635.22	Đồng Nai	9081	61K-533.34	Bình Dương
5332	60C-777.27	Đồng Nai	6582	60K-631.55	Đồng Nai	7832	60K-638.77	Đồng Nai	9082	61K-540.66	Bình Dương
5333	60C-781.86	Đồng Nai	6583	60K-640.79	Đồng Nai	7833	60K-650.68	Đồng Nai	9083	61K-546.11	Bình Dương
5334	60C-784.68	Đồng Nai	6584	60K-644.89	Đồng Nai	7834	60K-652.68	Đồng Nai	9084	61K-548.00	Bình Dương
5335	60K-640.99	Đồng Nai	6585	60K-654.44	Đồng Nai	7835	60K-665.00	Đồng Nai	9085	61K-581.68	Bình Dương
5336	60K-658.86	Đồng Nai	6586	60K-662.77	Đồng Nai	7836	60K-667.22	Đồng Nai	9086	61K-583.58	Bình Dương
5337	60K-660.39	Đồng Nai	6587	60K-673.11	Đồng Nai	7837	60K-672.55	Đồng Nai	9087	61K-587.55	Bình Dương
5338	60K-666.02	Đồng Nai	6588	60K-677.69	Đồng Nai	7838	60K-683.00	Đồng Nai	9088	61K-594.55	Bình Dương
5339	60K-672.76	Đồng Nai	6589	60K-691.69	Đồng Nai	7839	60K-684.22	Đồng Nai	9089	61K-595.86	Bình Dương
5340	60K-674.79	Đồng Nai	6590	61C-617.18	Bình Dương	7840	60K-697.96	Đồng Nai	9090	62A-471.88	Long An
5341	60K-676.11	Đồng Nai	6591	61C-632.68	Bình Dương	7841	60K-702.55	Đồng Nai	9091	62A-479.68	Long An
5342	60K-678.22	Đồng Nai	6592	61D-023.66	Bình Dương	7842	61B-047.04	Bình Dương	9092	62C-222.58	Long An
5343	60K-692.88	Đồng Nai	6593	61D-023.88	Bình Dương	7843	61C-626.79	Bình Dương	9093	62C-224.99	Long An
5344	60K-694.69	Đồng Nai	6594	61K-525.26	Bình Dương	7844	61C-639.33	Bình Dương	9094	62D-016.68	Long An
5345	60K-695.39	Đồng Nai	6595	61K-528.69	Bình Dương	7845	61C-642.11	Bình Dương	9095	63A-339.55	Tiền Giang
5346	61C-642.79	Bình Dương	6596	61K-534.77	Bình Dương	7846	61D-025.88	Bình Dương	9096	63A-341.99	Tiền Giang
5347	61K-521.79	Bình Dương	6597	61K-545.79	Bình Dương	7847	61K-532.39	Bình Dương	9097	63C-235.68	Tiền Giang
5348	61K-521.86	Bình Dương	6598	61K-546.22	Bình Dương	7848	61K-534.11	Bình Dương	9098	64A-213.13	Vĩnh Long
5349	61K-522.86	Bình Dương	6599	61K-562.11	Bình Dương	7849	61K-538.99	Bình Dương	9099	64B-019.00	Vĩnh Long
5350	61K-524.69	Bình Dương	6600	61K-571.86	Bình Dương	7850	61K-542.22	Bình Dương	9100	64C-134.55	Vĩnh Long
5351	61K-531.35	Bình Dương	6601	61K-580.68	Bình Dương	7851	61K-547.39	Bình Dương	9101	64C-139.13	Vĩnh Long
5352	61K-547.86	Bình Dương	6602	61K-583.66	Bình Dương	7852	61K-573.75	Bình Dương	9102	64D-010.39	Vĩnh Long
5353	61K-550.33	Bình Dương	6603	61K-586.58	Bình Dương	7853	61K-575.39	Bình Dương	9103	65A-526.62	Cần Thơ
5354	61K-553.11	Bình Dương	6604	61K-591.99	Bình Dương	7854	61K-591.91	Bình Dương	9104	65A-526.69	Cần Thơ
5355	61K-558.00	Bình Dương	6605	62A-471.71	Long An	7855	62A-476.77	Long An	9105	65A-530.22	Cần Thơ
5356	61K-560.33	Bình Dương	6606	62A-472.86	Long An	7856	62A-482.55	Long An	9106	65A-530.69	Cần Thơ
5357	61K-571.17	Bình Dương	6607	62A-477.47	Long An	7857	62A-488.22	Long An	9107	65C-249.66	Cần Thơ
5358	61K-586.11	Bình Dương	6608	62A-483.11	Long An	7858	62C-218.33	Long An	9108	65C-251.39	Cần Thơ
5359	61K-588.77	Bình Dương	6609	62A-483.48	Long An	7859	62C-225.11	Long An	9109	65C-254.86	Cần Thơ
5360	61K-596.77	Bình Dương	6610	62A-493.94	Long An	7860	62D-015.22	Long An	9110	65C-256.00	Cần Thơ
5361	61K-599.33	Bình Dương	6611	62C-217.18	Long An	7861	63A-332.00	Tiền Giang	9111	65D-012.00	Cần Thơ
5362	62A-491.99	Long An	6612	62C-219.89	Long An	7862	63A-337.39	Tiền Giang	9112	65D-012.10	Cần Thơ
5363	62C-216.86	Long An	6613	62C-221.55	Long An	7863	63C-235.89	Tiền Giang	9113	66A-303.11	Đồng Tháp
5364	62C-219.19	Long An	6614	63A-327.28	Tiền Giang	7864	64B-016.61	Vĩnh Long	9114	66A-303.30	Đồng Tháp
5365	63A-327.66	Tiền Giang	6615	63A-329.96	Tiền Giang	7865	64C-136.79	Vĩnh Long	9115	66A-304.68	Đồng Tháp
5366	63A-333.25	Tiền Giang	6616	63A-333.28	Tiền Giang	7866	64C-137.39	Vĩnh Long	9116	66D-014.69	Đồng Tháp
5367	63A-333.46	Tiền Giang	6617	63B-036.66	Tiền Giang	7867	64C-140.04	Vĩnh Long	9117	67A-332.66	An Giang
5368	63A-333.59	Tiền Giang	6618	63C-229.96	Tiền Giang	7868	64D-010.01	Vĩnh Long	9118	67A-332.88	An Giang
5369	63A-340.86	Tiền Giang	6619	63D-014.79	Tiền Giang	7869	65A-521.12	Cần Thơ	9119	67A-333.52	An Giang
5370	63C-230.03	Tiền Giang	6620	64B-018.01	Vĩnh Long	7870	65A-529.11	Cần Thơ	9120	67A-334.35	An Giang
5371	63C-238.69	Tiền Giang	6621	64B-018.11	Vĩnh Long	7871	65C-249.79	Cần Thơ	9121	67A-337.11	An Giang
5372	64A-204.40	Vĩnh Long	6622	64C-136.69	Vĩnh Long	7872	65C-266.33	Cần Thơ	9122	67A-338.68	An Giang
5373	64A-205.99	Vĩnh Long	6623	64D-008.68	Vĩnh Long	7873	65C-271.86	Cần Thơ	9123	67A-340.04	An Giang
5374	64A-212.55	Vĩnh Long	6624	65A-524.79	Cần Thơ	7874	65C-272.27	Cần Thơ	9124	67A-342.42	An Giang
5375	65A-528.66	Cần Thơ	6625	65A-527.33	Cần Thơ	7875	65C-272.33	Cần Thơ	9125	67A-343.79	An Giang
5376	65A-528.79	Cần Thơ	6626	65B-025.89	Cần Thơ	7876	66A-315.68	Đồng Tháp	9126	67A-344.22	An Giang
5377	65C-262.89	Cần Thơ	6627	65C-262.99	Cần Thơ	7877	66A-318.22	Đồng Tháp	9127	67C-190.33	An Giang
5378	65C-269.89	Cần Thơ	6628	65C-271.11	Cần Thơ	7878	66B-023.66	Đồng Tháp	9128	67D-009.09	An Giang
5379	65D-010.79	Cần Thơ	6629	65C-274.44	Cần Thơ	7879	66C-184.11	Đồng Tháp	9129	69A-170.70	Cà Mau
5380	65D-011.22	Cần Thơ	6630	65C-278.55	Cần Thơ	7880	66D-012.79	Đồng Tháp	9130	70A-585.22	Tây Ninh
5381	65D-012.39	Cần Thơ	6631	66A-310.66	Đồng Tháp	7881	67A-334.39	An Giang	9131	70A-585.86	Tây Ninh
5382	66A-306.89	Đồng Tháp	6632	67A-333.45	An Giang	7882	67C-194.86	An Giang	9132	70C-217.18	Tây Ninh
5383	66A-313.22	Đồng Tháp	6633	67A-341.33	An Giang	7883	67C-194.95	An Giang	9133	71A-217.88	Bến Tre
5384	67A-334.44	An Giang	6634	67A-341.89	An Giang	7884	67D-010.79	An Giang	9134	71A-223.23	Bến Tre
5385	67A-338.00	An Giang	6635	67C-197.00	An Giang	7885	68A-375.73	Kiên Giang	9135	71A-223.32	Bến Tre
5386	67A-338.79	An Giang	6636	67C-197.33	An Giang	7886	68A-377.37	Kiên Giang	9136	71B-022.88	Bến Tre
5387	67A-342.34	An Giang	6637	68A-376.67	Kiên Giang	7887	68A-378.39	Kiên Giang	9137	71D-006.39	Bến Tre
5388	67A-343.55	An Giang	6638	68A-376.73	Kiên Giang	7888	68C-181.79	Kiên Giang	9138	71D-006.66	Bến Tre
5389	67B-032.23	An Giang	6639	68A-381.00	Kiên Giang	7889	69C-107.88	Cà Mau	9139	71D-007.39	Bến Tre
5390	67C-190.79	An Giang	6640	68B-037.73	Kiên Giang	7890	69C-108.09	Cà Mau	9140	71D-008.00	Bến Tre

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5391	67C-195.86	An Giang	6641	68C-182.28	Kiên Giang	7891	69D-007.89	Cà Mau	9141	72A-846.22	Bà Rịa - Vũng Tàu
5392	67C-196.19	An Giang	6642	68C-183.83	Kiên Giang	7892	70A-585.39	Tây Ninh	9142	72A-849.66	Bà Rịa - Vũng Tàu
5393	67D-010.11	An Giang	6643	68D-007.68	Kiên Giang	7893	70A-597.68	Tây Ninh	9143	72A-855.56	Bà Rịa - Vũng Tàu
5394	68B-035.99	Kiên Giang	6644	69A-163.69	Cà Mau	7894	70A-598.55	Tây Ninh	9144	72A-862.89	Bà Rịa - Vũng Tàu
5395	68D-008.08	Kiên Giang	6645	69B-013.99	Cà Mau	7895	70A-605.69	Tây Ninh	9145	72A-866.77	Bà Rịa - Vũng Tàu
5396	68D-009.79	Kiên Giang	6646	69B-017.11	Cà Mau	7896	71A-215.12	Bến Tre	9146	72C-264.64	Bà Rịa - Vũng Tàu
5397	69B-016.86	Cà Mau	6647	69C-105.66	Cà Mau	7897	71A-216.12	Bến Tre	9147	72C-276.89	Bà Rịa - Vũng Tàu
5398	69C-106.99	Cà Mau	6648	69C-109.00	Cà Mau	7898	71C-135.33	Bến Tre	9148	72C-281.39	Bà Rịa - Vũng Tàu
5399	69D-006.99	Cà Mau	6649	70A-587.68	Tây Ninh	7899	72A-846.11	Bà Rịa - Vũng Tàu	9149	72C-282.39	Bà Rịa - Vũng Tàu
5400	70A-589.58	Tây Ninh	6650	70A-608.66	Tây Ninh	7900	72A-855.86	Bà Rịa - Vũng Tàu	9150	72D-014.66	Bà Rịa - Vũng Tàu
5401	70A-595.77	Tây Ninh	6651	70B-035.69	Tây Ninh	7901	72A-859.86	Bà Rịa - Vũng Tàu	9151	72D-015.77	Bà Rịa - Vũng Tàu
5402	70B-035.68	Tây Ninh	6652	71A-215.15	Bến Tre	7902	72A-880.86	Bà Rịa - Vũng Tàu	9152	73A-380.08	Quảng Bình
5403	70C-219.33	Tây Ninh	6653	72A-845.11	Bà Rịa - Vũng Tàu	7903	72C-264.69	Bà Rịa - Vũng Tàu	9153	73C-193.89	Quảng Bình
5404	70D-011.55	Tây Ninh	6654	72A-851.86	Bà Rịa - Vũng Tàu	7904	72C-267.77	Bà Rịa - Vũng Tàu	9154	74A-286.39	Quảng Trị
5405	71A-216.69	Bến Tre	6655	72A-852.58	Bà Rịa - Vũng Tàu	7905	72C-273.11	Bà Rịa - Vũng Tàu	9155	74B-017.10	Quảng Trị
5406	71A-219.12	Bến Tre	6656	72A-853.22	Bà Rịa - Vũng Tàu	7906	73A-370.00	Quảng Bình	9156	74C-144.11	Quảng Trị
5407	71B-023.02	Bến Tre	6657	72A-858.00	Bà Rịa - Vũng Tàu	7907	73A-379.37	Quảng Bình	9157	74C-149.11	Quảng Trị
5408	71C-138.31	Bến Tre	6658	72A-875.99	Bà Rịa - Vũng Tàu	7908	73A-380.89	Quảng Bình	9158	74D-013.10	Quảng Trị
5409	71D-008.08	Bến Tre	6659	72C-267.79	Bà Rịa - Vũng Tàu	7909	73C-194.19	Quảng Bình	9159	74D-014.41	Quảng Trị
5410	72A-845.33	Bà Rịa - Vũng Tàu	6660	72C-280.39	Bà Rịa - Vũng Tàu	7910	73C-196.79	Quảng Bình	9160	75B-030.39	Thừa Thiên Huế
5411	72A-845.84	Bà Rịa - Vũng Tàu	6661	72D-014.44	Bà Rịa - Vũng Tàu	7911	73D-012.11	Quảng Bình	9161	75B-030.68	Thừa Thiên Huế
5412	72A-867.66	Bà Rịa - Vũng Tàu	6662	72D-015.88	Bà Rịa - Vũng Tàu	7912	74A-279.86	Quảng Trị	9162	75C-162.39	Thừa Thiên Huế
5413	72A-872.33	Bà Rịa - Vũng Tàu	6663	73A-372.33	Quảng Bình	7913	74A-284.69	Quảng Trị	9163	76A-245.68	Quảng Ngãi
5414	72A-876.33	Bà Rịa - Vũng Tàu	6664	73A-376.68	Quảng Bình	7914	74C-145.66	Quảng Trị	9164	76A-326.89	Quảng Ngãi
5415	72A-879.11	Bà Rịa - Vũng Tàu	6665	73B-017.88	Quảng Bình	7915	74D-012.69	Quảng Trị	9165	76A-329.33	Quảng Ngãi
5416	72A-882.39	Bà Rịa - Vũng Tàu	6666	73B-019.96	Quảng Bình	7916	75C-160.68	Thừa Thiên Huế	9166	76A-331.39	Quảng Ngãi
5417	72A-882.86	Bà Rịa - Vũng Tàu	6667	73C-191.69	Quảng Bình	7917	75C-162.16	Thừa Thiên Huế	9167	76C-181.22	Quảng Ngãi
5418	72C-222.21	Bà Rịa - Vũng Tàu	6668	74A-277.78	Quảng Trị	7918	75C-164.55	Thừa Thiên Huế	9168	77A-358.66	Bình Định
5419	72C-266.79	Bà Rịa - Vũng Tàu	6669	74A-278.87	Quảng Trị	7919	76A-324.25	Quảng Ngãi	9169	77A-365.69	Bình Định
5420	72C-273.89	Bà Rịa - Vũng Tàu	6670	74B-019.89	Quảng Trị	7920	76A-329.89	Quảng Ngãi	9170	77C-265.11	Bình Định
5421	72C-275.39	Bà Rịa - Vũng Tàu	6671	74C-149.79	Quảng Trị	7921	76C-182.00	Quảng Ngãi	9171	77C-266.44	Bình Định
5422	72D-013.22	Bà Rịa - Vũng Tàu	6672	75A-389.39	Thừa Thiên Huế	7922	76D-014.99	Quảng Ngãi	9172	78A-202.02	Phú Yên
5423	73A-371.37	Quảng Bình	6673	75B-031.30	Thừa Thiên Huế	7923	77A-357.33	Bình Định	9173	78A-215.68	Phú Yên
5424	73C-196.11	Quảng Bình	6674	76A-328.66	Quảng Ngãi	7924	77A-357.88	Bình Định	9174	78A-220.33	Phú Yên
5425	74C-145.99	Quảng Trị	6675	76A-329.23	Quảng Ngãi	7925	77C-261.55	Bình Định	9175	78A-224.33	Phú Yên
5426	74C-146.77	Quảng Trị	6676	76A-335.89	Quảng Ngãi	7926	77C-264.65	Bình Định	9176	79A-574.89	Khánh Hòa
5427	75A-352.86	Thừa Thiên Huế	6677	76C-180.66	Quảng Ngãi	7927	77C-265.55	Bình Định	9177	79A-589.11	Khánh Hòa
5428	75C-158.69	Thừa Thiên Huế	6678	76C-181.39	Quảng Ngãi	7928	77C-266.39	Bình Định	9178	79B-045.04	Khánh Hòa
5429	75C-160.77	Thừa Thiên Huế	6679	76D-014.11	Quảng Ngãi	7929	77D-008.09	Bình Định	9179	79C-232.66	Khánh Hòa
5430	75C-163.89	Thừa Thiên Huế	6680	77A-364.88	Bình Định	7930	79A-574.68	Khánh Hòa	9180	81A-444.66	Gia Lai
5431	76A-333.00	Quảng Ngãi	6681	77B-037.77	Bình Định	7931	79D-012.99	Khánh Hòa	9181	81A-455.22	Gia Lai
5432	76B-027.99	Quảng Ngãi	6682	77C-262.11	Bình Định	7932	79D-014.14	Khánh Hòa	9182	81A-465.69	Gia Lai
5433	76C-178.66	Quảng Ngãi	6683	78A-216.68	Phú Yên	7933	81A-453.54	Gia Lai	9183	81A-469.46	Gia Lai
5434	76D-013.39	Quảng Ngãi	6684	78A-222.46	Phú Yên	7934	81A-455.44	Gia Lai	9184	81A-473.00	Gia Lai
5435	77A-357.69	Bình Định	6685	78A-223.68	Phú Yên	7935	81A-459.11	Gia Lai	9185	81A-477.68	Gia Lai
5436	77C-264.11	Bình Định	6686	78B-019.55	Phú Yên	7936	81A-462.22	Gia Lai	9186	81C-287.88	Gia Lai
5437	77D-006.69	Bình Định	6687	78C-129.92	Phú Yên	7937	81C-294.22	Gia Lai	9187	81C-300.03	Gia Lai
5438	78A-221.22	Phú Yên	6688	79A-552.88	Khánh Hòa	7938	81D-014.79	Gia Lai	9188	82A-160.68	Kon Tum
5439	78B-020.02	Phú Yên	6689	79A-571.17	Khánh Hòa	7939	81D-014.99	Gia Lai	9189	82D-012.89	Kon Tum
5440	78D-006.99	Phú Yên	6690	79A-577.66	Khánh Hòa	7940	82C-096.33	Kon Tum	9190	83A-193.86	Sóc Trăng
5441	78D-007.39	Phú Yên	6691	79A-583.77	Khánh Hòa	7941	82D-012.44	Kon Tum	9191	83A-195.69	Sóc Trăng
5442	78D-008.33	Phú Yên	6692	79A-588.44	Khánh Hòa	7942	83B-026.89	Sóc Trăng	9192	83B-026.26	Sóc Trăng
5443	79A-574.75	Khánh Hòa	6693	79A-594.55	Khánh Hòa	7943	84A-150.00	Trà Vinh	9193	84A-151.79	Trà Vinh
5444	79A-583.79	Khánh Hòa	6694	79C-233.86	Khánh Hòa	7944	84A-150.99	Trà Vinh	9194	84A-152.11	Trà Vinh
5445	79A-584.22	Khánh Hòa	6695	79D-011.01	Khánh Hòa	7945	84C-127.77	Trà Vinh	9195	85A-152.39	Ninh Thuận
5446	79A-589.33	Khánh Hòa	6696	81A-464.39	Gia Lai	7946	84D-008.55	Trà Vinh	9196	85B-015.22	Ninh Thuận
5447	79B-044.11	Khánh Hòa	6697	81A-468.55	Gia Lai	7947	85A-150.33	Ninh Thuận	9197	85B-016.88	Ninh Thuận
5448	79B-046.40	Khánh Hòa	6698	81A-476.39	Gia Lai	7948	85B-016.86	Ninh Thuận	9198	85D-009.89	Ninh Thuận
5449	79C-231.77	Khánh Hòa	6699	81C-283.77	Gia Lai	7949	85C-086.39	Ninh Thuận	9199	86A-333.06	Bình Thuận
5450	81A-458.69	Gia Lai	6700	81C-286.99	Gia Lai	7950	85D-009.22	Ninh Thuận	9200	86B-024.88	Bình Thuận
5451	81C-286.22	Gia Lai	6701	81C-287.99	Gia Lai	7951	86A-324.77	Bình Thuận	9201	86C-213.55	Bình Thuận
5452	81C-286.87	Gia Lai	6702	81C-288.22	Gia Lai	7952	86C-213.88	Bình Thuận	9202	88A-791.33	Vĩnh Phúc
5453	81C-288.11	Gia Lai	6703	81C-295.66	Gia Lai	7953	88A-794.94	Vĩnh Phúc	9203	88A-807.66	Vĩnh Phúc
5454	82B-022.39	Kon Tum	6704	83D-008.39	Sóc Trăng	7954	88A-798.22	Vĩnh Phúc	9204	88A-813.18	Vĩnh Phúc
5455	82C-095.66	Kon Tum	6705	83D-009.33	Sóc Trăng	7955	88A-802.39	Vĩnh Phúc	9205	88A-813.39	Vĩnh Phúc

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5456	82C-096.86	Kon Tum	6706	85A-149.77	Ninh Thuận	7956	88A-805.66	Vĩnh Phúc	9206	88A-813.81	Vĩnh Phúc
5457	83A-199.77	Sóc Trăng	6707	85A-150.89	Ninh Thuận	7957	88A-815.89	Vĩnh Phúc	9207	88A-814.89	Vĩnh Phúc
5458	83C-133.66	Sóc Trăng	6708	85B-014.69	Ninh Thuận	7958	88A-827.28	Vĩnh Phúc	9208	88A-826.11	Vĩnh Phúc
5459	83C-134.77	Sóc Trăng	6709	85B-018.00	Ninh Thuận	7959	88A-829.69	Vĩnh Phúc	9209	88B-022.39	Vĩnh Phúc
5460	85A-148.33	Ninh Thuận	6710	86A-325.11	Bình Thuận	7960	88C-314.79	Vĩnh Phúc	9210	88C-315.86	Vĩnh Phúc
5461	85A-149.94	Ninh Thuận	6711	86C-210.39	Bình Thuận	7961	88C-320.00	Vĩnh Phúc	9211	88C-319.95	Vĩnh Phúc
5462	85A-151.66	Ninh Thuận	6712	88A-792.11	Vĩnh Phúc	7962	88C-325.25	Vĩnh Phúc	9212	88C-320.32	Vĩnh Phúc
5463	86A-331.77	Bình Thuận	6713	88A-796.97	Vĩnh Phúc	7963	88C-325.99	Vĩnh Phúc	9213	88C-320.68	Vĩnh Phúc
5464	86D-009.00	Bình Thuận	6714	88A-797.11	Vĩnh Phúc	7964	89A-531.68	Hưng Yên	9214	89A-536.69	Hưng Yên
5465	88A-800.79	Vĩnh Phúc	6715	88A-808.66	Vĩnh Phúc	7965	89A-542.55	Hưng Yên	9215	89A-538.11	Hưng Yên
5466	88A-806.79	Vĩnh Phúc	6716	88A-809.69	Vĩnh Phúc	7966	89A-548.68	Hưng Yên	9216	89A-562.88	Hưng Yên
5467	88A-808.11	Vĩnh Phúc	6717	88A-810.99	Vĩnh Phúc	7967	89A-554.66	Hưng Yên	9217	89C-346.22	Hưng Yên
5468	88B-022.69	Vĩnh Phúc	6718	88A-814.88	Vĩnh Phúc	7968	89C-349.79	Hưng Yên	9218	89C-357.89	Hưng Yên
5469	88C-319.88	Vĩnh Phúc	6719	88C-316.33	Vĩnh Phúc	7969	89C-352.52	Hưng Yên	9219	89C-360.55	Hưng Yên
5470	88C-323.66	Vĩnh Phúc	6720	89A-534.33	Hưng Yên	7970	90A-294.33	Hà Nam	9220	89D-023.23	Hưng Yên
5471	88D-022.23	Vĩnh Phúc	6721	89A-536.22	Hưng Yên	7971	90A-298.22	Hà Nam	9221	89D-025.88	Hưng Yên
5472	88D-022.66	Vĩnh Phúc	6722	89A-538.33	Hưng Yên	7972	90C-156.79	Hà Nam	9222	90A-291.96	Hà Nam
5473	88D-024.44	Vĩnh Phúc	6723	89A-541.14	Hưng Yên	7973	90D-011.88	Hà Nam	9223	90A-294.95	Hà Nam
5474	89A-533.11	Hưng Yên	6724	89A-552.25	Hưng Yên	7974	92A-436.86	Quảng Nam	9224	90A-302.02	Hà Nam
5475	89A-534.00	Hưng Yên	6725	89A-560.06	Hưng Yên	7975	92A-438.43	Quảng Nam	9225	90B-014.15	Hà Nam
5476	89A-557.00	Hưng Yên	6726	89A-560.61	Hưng Yên	7976	92A-439.96	Quảng Nam	9226	90C-160.33	Hà Nam
5477	89A-560.11	Hưng Yên	6727	89A-564.22	Hưng Yên	7977	92A-441.11	Quảng Nam	9227	90D-009.89	Hà Nam
5478	89A-563.39	Hưng Yên	6728	89C-348.48	Hưng Yên	7978	92C-261.61	Quảng Nam	9228	92A-435.33	Quảng Nam
5479	89A-564.88	Hưng Yên	6729	89C-349.77	Hưng Yên	7979	92C-265.39	Quảng Nam	9229	92A-444.26	Quảng Nam
5480	89C-348.86	Hưng Yên	6730	89C-353.88	Hưng Yên	7980	92D-012.68	Quảng Nam	9230	92B-042.24	Quảng Nam
5481	89C-358.69	Hưng Yên	6731	89C-356.55	Hưng Yên	7981	93A-506.33	Bình Phước	9231	92C-263.22	Quảng Nam
5482	90B-016.10	Hà Nam	6732	89D-024.42	Hưng Yên	7982	93A-513.55	Bình Phước	9232	93A-507.66	Bình Phước
5483	90C-156.57	Hà Nam	6733	90A-290.22	Hà Nam	7983	93B-022.00	Bình Phước	9233	93A-512.11	Bình Phước
5484	90C-157.69	Hà Nam	6734	90A-294.00	Hà Nam	7984	93C-199.55	Bình Phước	9234	93A-518.55	Bình Phước
5485	92A-446.88	Quảng Nam	6735	90C-155.69	Hà Nam	7985	93C-202.99	Bình Phước	9235	93A-518.69	Bình Phước
5486	92C-259.52	Quảng Nam	6736	90D-012.55	Hà Nam	7986	93C-207.99	Bình Phước	9236	93B-022.68	Bình Phước
5487	92C-261.68	Quảng Nam	6737	92A-437.39	Quảng Nam	7987	93D-008.89	Bình Phước	9237	93C-203.00	Bình Phước
5488	92C-264.22	Quảng Nam	6738	92A-443.79	Quảng Nam	7988	94A-110.86	Bạc Liêu	9238	94A-109.68	Bạc Liêu
5489	93A-515.69	Bình Phước	6739	92A-448.84	Quảng Nam	7989	94D-008.39	Bạc Liêu	9239	94A-111.25	Bạc Liêu
5490	93A-518.86	Bình Phước	6740	92C-262.55	Quảng Nam	7990	95A-143.22	Hầu Giang	9240	94A-114.11	Bạc Liêu
5491	93A-519.95	Bình Phước	6741	92C-264.55	Quảng Nam	7991	95B-016.68	Hầu Giang	9241	94C-083.99	Bạc Liêu
5492	93A-519.98	Bình Phước	6742	92D-012.55	Quảng Nam	7992	95C-090.86	Hầu Giang	9242	94C-087.69	Bạc Liêu
5493	93A-523.52	Bình Phước	6743	92D-013.55	Quảng Nam	7993	95C-092.77	Hầu Giang	9243	94D-005.86	Bạc Liêu
5494	93B-023.88	Bình Phước	6744	93A-510.79	Bình Phước	7994	97A-100.69	Bắc Kan	9244	95A-142.00	Hầu Giang
5495	94B-016.68	Bạc Liêu	6745	93A-514.33	Bình Phước	7995	97B-015.66	Bắc Kan	9245	95B-018.66	Hầu Giang
5496	95A-138.00	Hầu Giang	6746	93A-523.33	Bình Phước	7996	97D-009.22	Bắc Kan	9246	95D-025.68	Hầu Giang
5497	95B-018.11	Hầu Giang	6747	93C-200.86	Bình Phước	7997	97D-009.77	Bắc Kan	9247	97A-095.90	Bắc Kan
5498	95B-018.55	Hầu Giang	6748	93C-203.30	Bình Phước	7998	98A-877.68	Bắc Giang	9248	97A-097.68	Bắc Kan
5499	95C-092.39	Hầu Giang	6749	93D-010.10	Bình Phước	7999	98A-879.00	Bắc Giang	9249	97D-008.68	Bắc Kan
5500	97A-100.10	Bắc Kan	6750	93D-010.22	Bình Phước	8000	98A-885.79	Bắc Giang	9250	98A-862.00	Bắc Giang
5501	97C-052.25	Bắc Kan	6751	94D-008.33	Bạc Liêu	8001	98A-912.55	Bắc Giang	9251	98A-869.77	Bắc Giang
5502	98A-859.95	Bắc Giang	6752	95A-138.69	Hầu Giang	8002	98B-045.68	Bắc Giang	9252	98A-873.99	Bắc Giang
5503	98A-864.86	Bắc Giang	6753	95B-018.69	Hầu Giang	8003	98C-379.66	Bắc Giang	9253	98A-881.66	Bắc Giang
5504	98A-872.39	Bắc Giang	6754	95D-025.02	Hầu Giang	8004	98C-381.33	Bắc Giang	9254	98A-885.22	Bắc Giang
5505	98A-877.86	Bắc Giang	6755	97C-050.88	Bắc Kan	8005	98C-394.39	Bắc Giang	9255	98A-891.68	Bắc Giang
5506	98A-898.77	Bắc Giang	6756	97C-051.11	Bắc Kan	8006	99A-851.52	Bắc Ninh	9256	98A-900.39	Bắc Giang
5507	98A-900.99	Bắc Giang	6757	97D-010.33	Bắc Kan	8007	99A-853.22	Bắc Ninh	9257	98B-044.77	Bắc Giang
5508	98A-907.07	Bắc Giang	6758	98A-895.69	Bắc Giang	8008	99A-862.33	Bắc Ninh	9258	98C-390.89	Bắc Giang
5509	98C-376.68	Bắc Giang	6759	98A-907.39	Bắc Giang	8009	99A-871.17	Bắc Ninh	9259	98C-395.99	Bắc Giang
5510	98C-389.11	Bắc Giang	6760	98B-044.66	Bắc Giang	8010	99A-888.05	Bắc Ninh	9260	98D-023.39	Bắc Giang
5511	99A-878.33	Bắc Ninh	6761	98C-382.86	Bắc Giang	8011	99A-889.33	Bắc Ninh	9261	98D-024.44	Bắc Giang
5512	99A-878.87	Bắc Ninh	6762	98C-384.86	Bắc Giang	8012	99C-333.29	Bắc Ninh	9262	99A-869.77	Bắc Ninh
5513	99A-890.77	Bắc Ninh	6763	98C-396.97	Bắc Giang	8013	99C-333.56	Bắc Ninh	9263	99A-892.39	Bắc Ninh
5514	99B-031.79	Bắc Ninh	6764	99A-871.66	Bắc Ninh	8014	99C-334.55	Bắc Ninh	9264	99C-341.14	Bắc Ninh
5515	99D-025.88	Bắc Ninh	6765	99A-879.97	Bắc Ninh	8015	99C-334.89	Bắc Ninh	9265	99C-343.43	Bắc Ninh
5516	99D-026.79	Bắc Ninh	6766	99A-895.86	Bắc Ninh	8016	99D-024.44	Bắc Ninh	9266	99D-026.26	Bắc Ninh
5517	11A-136.26	Cao Bằng	6767	99C-339.68	Bắc Ninh	8017	12D-009.14	Lạng Sơn	9267	11D-011.38	Cao Bằng
5518	11A-138.58	Cao Bằng	6768	12A-267.08	Lạng Sơn	8018	14A-990.08	Quảng Ninh	9268	12A-263.65	Lạng Sơn
5519	11D-010.28	Cao Bằng	6769	14C-468.58	Quảng Ninh	8019	14A-994.09	Quảng Ninh	9269	14A-989.56	Quảng Ninh
5520	11D-012.97	Cao Bằng	6770	14K-009.65	Quảng Ninh	8020	14A-996.06	Quảng Ninh	9270	14A-996.50	Quảng Ninh

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5521	12A-269.65	Lang Son	6771	14K-013.85	Quảng Ninh	8021	14B-052.96	Quảng Ninh	9271	14A-997.63	Quảng Ninh
5522	12B-016.85	Lang Son	6772	14K-048.58	Quảng Ninh	8022	14C-452.59	Quảng Ninh	9272	14A-998.16	Quảng Ninh
5523	12B-018.63	Lang Son	6773	15B-055.52	Hải Phòng	8023	14C-452.87	Quảng Ninh	9273	14C-455.57	Quảng Ninh
5524	14A-990.29	Quảng Ninh	6774	15C-491.09	Hải Phòng	8024	14C-452.98	Quảng Ninh	9274	14C-466.59	Quảng Ninh
5525	14C-456.70	Quảng Ninh	6775	15K-456.02	Hải Phòng	8025	14C-465.26	Quảng Ninh	9275	14K-021.34	Quảng Ninh
5526	14C-462.15	Quảng Ninh	6776	15K-475.65	Hải Phòng	8026	14K-019.63	Quảng Ninh	9276	14K-028.38	Quảng Ninh
5527	14K-006.18	Quảng Ninh	6777	15K-483.19	Hải Phòng	8027	14K-030.35	Quảng Ninh	9277	15B-054.97	Hải Phòng
5528	14K-008.25	Quảng Ninh	6778	15K-489.36	Hải Phòng	8028	14K-035.25	Quảng Ninh	9278	15C-486.85	Hải Phòng
5529	14K-012.76	Quảng Ninh	6779	15K-492.36	Hải Phòng	8029	14K-036.08	Quảng Ninh	9279	15K-425.32	Hải Phòng
5530	14K-018.36	Quảng Ninh	6780	15K-496.28	Hải Phòng	8030	14K-041.35	Quảng Ninh	9280	15K-433.16	Hải Phòng
5531	14K-018.96	Quảng Ninh	6781	15K-503.58	Hải Phòng	8031	14K-041.85	Quảng Ninh	9281	15K-433.30	Hải Phòng
5532	14K-024.98	Quảng Ninh	6782	15K-506.65	Hải Phòng	8032	14K-049.26	Quảng Ninh	9282	15K-440.12	Hải Phòng
5533	14K-037.21	Quảng Ninh	6783	17A-498.63	Thái Bình	8033	15C-488.09	Hải Phòng	9283	15K-453.06	Hải Phòng
5534	15K-435.09	Hải Phòng	6784	17A-499.61	Thái Bình	8034	15K-428.08	Hải Phòng	9284	15K-456.81	Hải Phòng
5535	15K-456.84	Hải Phòng	6785	18A-496.95	Nam Định	8035	15K-505.19	Hải Phòng	9285	15K-459.28	Hải Phòng
5536	15K-463.35	Hải Phòng	6786	18A-506.29	Nam Định	8036	15K-511.56	Hải Phòng	9286	15K-469.63	Hải Phòng
5537	15K-473.08	Hải Phòng	6787	18A-506.32	Nam Định	8037	17A-499.19	Thái Bình	9287	15K-481.26	Hải Phòng
5538	15K-502.18	Hải Phòng	6788	18B-033.37	Nam Định	8038	17A-499.93	Thái Bình	9288	15K-483.56	Hải Phòng
5539	15K-502.35	Hải Phòng	6789	18C-178.65	Nam Định	8039	17D-015.97	Thái Bình	9289	15K-486.56	Hải Phòng
5540	15K-505.15	Hải Phòng	6790	19A-718.04	Phú Thọ	8040	18A-495.09	Nam Định	9290	17A-500.03	Thái Bình
5541	15K-513.45	Hải Phòng	6791	19A-718.38	Phú Thọ	8041	18A-502.35	Nam Định	9291	17A-506.85	Thái Bình
5542	17A-513.25	Thái Bình	6792	19A-734.98	Phú Thọ	8042	18D-016.05	Nam Định	9292	17C-220.09	Thái Bình
5543	17B-029.67	Thái Bình	6793	19A-737.65	Phú Thọ	8043	19A-717.83	Phú Thọ	9293	18A-499.41	Nam Định
5544	17C-217.26	Thái Bình	6794	19A-741.18	Phú Thọ	8044	19A-722.14	Phú Thọ	9294	18B-032.56	Nam Định
5545	17C-221.06	Thái Bình	6795	19A-746.35	Phú Thọ	8045	19A-724.06	Phú Thọ	9295	18C-176.06	Nam Định
5546	17C-221.25	Thái Bình	6796	19A-751.06	Phú Thọ	8046	19A-727.29	Phú Thọ	9296	18C-180.59	Nam Định
5547	18A-501.28	Nam Định	6797	19C-267.59	Phú Thọ	8047	19A-728.06	Phú Thọ	9297	19A-718.74	Phú Thọ
5548	18A-508.15	Nam Định	6798	19C-269.38	Phú Thọ	8048	19A-730.18	Phú Thọ	9298	19A-726.65	Phú Thọ
5549	18C-181.98	Nam Định	6799	19C-273.85	Phú Thọ	8049	19A-733.96	Phú Thọ	9299	19A-729.18	Phú Thọ
5550	19A-739.09	Phú Thọ	6800	20A-860.95	Thái Nguyên	8050	19A-745.09	Phú Thọ	9300	19A-732.26	Phú Thọ
5551	19A-744.46	Phú Thọ	6801	20A-883.28	Thái Nguyên	8051	20A-860.36	Thái Nguyên	9301	19A-753.83	Phú Thọ
5552	19A-748.83	Phú Thọ	6802	20A-897.25	Thái Nguyên	8052	20A-871.43	Thái Nguyên	9302	19A-754.98	Phú Thọ
5553	19A-748.87	Phú Thọ	6803	20A-901.18	Thái Nguyên	8053	20A-875.65	Thái Nguyên	9303	19C-263.59	Phú Thọ
5554	19C-269.95	Phú Thọ	6804	20C-310.15	Thái Nguyên	8054	20A-876.63	Thái Nguyên	9304	19C-272.35	Phú Thọ
5555	19C-269.98	Phú Thọ	6805	20C-313.15	Thái Nguyên	8055	20A-888.61	Thái Nguyên	9305	19C-275.26	Phú Thọ
5556	19C-280.96	Phú Thọ	6806	20C-317.38	Thái Nguyên	8056	20A-891.54	Thái Nguyên	9306	19D-021.23	Phú Thọ
5557	20A-864.96	Thái Nguyên	6807	21C-113.45	Yên Bái	8057	20A-892.96	Thái Nguyên	9307	19D-022.28	Phú Thọ
5558	20A-865.10	Thái Nguyên	6808	21D-006.83	Yên Bái	8058	20A-902.63	Thái Nguyên	9308	20A-861.36	Thái Nguyên
5559	20A-868.34	Thái Nguyên	6809	21D-010.48	Yên Bái	8059	20C-316.08	Thái Nguyên	9309	20A-878.85	Thái Nguyên
5560	20A-869.15	Thái Nguyên	6810	22A-278.28	Tuyên Quang	8060	21A-221.91	Yên Bái	9310	20A-880.85	Thái Nguyên
5561	20A-875.31	Thái Nguyên	6811	22A-279.63	Tuyên Quang	8061	21B-016.09	Yên Bái	9311	20A-887.58	Thái Nguyên
5562	20A-883.45	Thái Nguyên	6812	23A-165.28	Hà Giang	8062	22C-114.58	Tuyên Quang	9312	20A-892.56	Thái Nguyên
5563	20A-883.96	Thái Nguyên	6813	23A-165.85	Hà Giang	8063	22C-116.29	Tuyên Quang	9313	20A-896.09	Thái Nguyên
5564	20A-888.53	Thái Nguyên	6814	23A-167.15	Hà Giang	8064	22D-011.18	Tuyên Quang	9314	20B-037.47	Thái Nguyên
5565	20C-314.36	Thái Nguyên	6815	23B-013.45	Hà Giang	8065	23B-013.25	Hà Giang	9315	20C-322.65	Thái Nguyên
5566	21A-230.19	Yên Bái	6816	23C-090.38	Hà Giang	8066	23B-014.63	Hà Giang	9316	21A-222.54	Yên Bái
5567	21B-016.25	Yên Bái	6817	23C-091.98	Hà Giang	8067	24B-020.28	Lào Cai	9317	21A-228.90	Yên Bái
5568	21C-116.08	Yên Bái	6818	24A-319.26	Lào Cai	8068	24B-022.08	Lào Cai	9318	21A-230.29	Yên Bái
5569	22A-276.85	Tuyên Quang	6819	24B-022.63	Lào Cai	8069	24C-169.83	Lào Cai	9319	21A-231.18	Yên Bái
5570	22A-279.85	Tuyên Quang	6820	24C-169.58	Lào Cai	8070	24D-011.83	Lào Cai	9320	22A-282.25	Tuyên Quang
5571	22A-283.35	Tuyên Quang	6821	24C-171.09	Lào Cai	8071	24D-012.41	Lào Cai	9321	22C-114.98	Tuyên Quang
5572	22D-010.18	Tuyên Quang	6822	25D-007.49	Lai Châu	8072	25B-010.96	Lai Châu	9322	23A-165.93	Hà Giang
5573	23A-164.06	Hà Giang	6823	26A-238.26	Son La	8073	25D-009.18	Lai Châu	9323	23A-168.35	Hà Giang
5574	23A-166.19	Hà Giang	6824	26D-013.83	Son La	8074	26A-235.90	Son La	9324	23B-011.15	Hà Giang
5575	23A-171.09	Hà Giang	6825	27A-133.45	Điện Biên	8075	26A-246.38	Son La	9325	23B-012.51	Hà Giang
5576	23B-012.72	Hà Giang	6826	28B-020.48	Hòa Bình	8076	26D-013.95	Son La	9326	23C-092.63	Hà Giang
5577	24A-317.09	Lào Cai	6827	28C-122.34	Hòa Bình	8077	28A-260.28	Hòa Bình	9327	24A-315.67	Lào Cai
5578	24B-019.18	Lào Cai	6828	28C-126.03	Hòa Bình	8078	28A-265.78	Hòa Bình	9328	24A-318.38	Lào Cai
5579	24C-168.36	Lào Cai	6829	29D-632.03	Hà Nội	8079	29D-627.98	Hà Nội	9329	24D-011.98	Lào Cai
5580	24D-010.19	Lào Cai	6830	29D-632.25	Hà Nội	8080	29D-628.83	Hà Nội	9330	25D-006.65	Lai Châu
5581	24D-012.03	Lào Cai	6831	29D-635.67	Hà Nội	8081	29D-638.15	Hà Nội	9331	26A-241.15	Son La
5582	24D-012.63	Lào Cai	6832	29D-637.26	Hà Nội	8082	29D-641.56	Hà Nội	9332	27A-131.23	Điện Biên
5583	25A-086.85	Lai Châu	6833	29K-333.97	Hà Nội	8083	29K-325.98	Hà Nội	9333	27A-132.57	Điện Biên
5584	25B-010.98	Lai Châu	6834	29K-340.67	Hà Nội	8084	29K-331.38	Hà Nội	9334	27B-015.94	Điện Biên
5585	25D-010.26	Lai Châu	6835	29K-345.37	Hà Nội	8085	29K-334.09	Hà Nội	9335	29D-631.23	Hà Nội

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5586	28A-265.08	Hòa Bình	6836	29K-345.47	Hà Nội	8086	29K-338.18	Hà Nội	9336	29D-635.92	Hà Nội
5587	29D-633.29	Hà Nội	6837	29K-365.96	Hà Nội	8087	29K-343.83	Hà Nội	9337	29K-349.08	Hà Nội
5588	29K-326.19	Hà Nội	6838	29K-376.78	Hà Nội	8088	29K-345.94	Hà Nội	9338	29K-352.54	Hà Nội
5589	29K-327.09	Hà Nội	6839	29K-381.58	Hà Nội	8089	29K-355.57	Hà Nội	9339	29K-355.54	Hà Nội
5590	29K-354.73	Hà Nội	6840	29K-388.82	Hà Nội	8090	29K-362.59	Hà Nội	9340	29K-357.29	Hà Nội
5591	29K-356.08	Hà Nội	6841	29K-429.35	Hà Nội	8091	29K-365.98	Hà Nội	9341	29K-365.19	Hà Nội
5592	29K-366.62	Hà Nội	6842	29K-432.95	Hà Nội	8092	29K-391.09	Hà Nội	9342	29K-371.63	Hà Nội
5593	29K-392.84	Hà Nội	6843	29K-444.51	Hà Nội	8093	29K-393.16	Hà Nội	9343	29K-371.83	Hà Nội
5594	29K-393.12	Hà Nội	6844	29K-463.19	Hà Nội	8094	29K-425.15	Hà Nội	9344	29K-379.29	Hà Nội
5595	29K-396.56	Hà Nội	6845	29K-466.06	Hà Nội	8095	29K-435.30	Hà Nội	9345	29K-391.35	Hà Nội
5596	29K-413.53	Hà Nội	6846	29K-475.56	Hà Nội	8096	29K-456.72	Hà Nội	9346	29K-411.16	Hà Nội
5597	29K-420.56	Hà Nội	6847	29K-475.59	Hà Nội	8097	29K-472.19	Hà Nội	9347	29K-422.60	Hà Nội
5598	29K-455.57	Hà Nội	6848	30M-040.30	Hà Nội	8098	30M-031.70	Hà Nội	9348	29K-459.08	Hà Nội
5599	29K-464.31	Hà Nội	6849	30M-044.15	Hà Nội	8099	30M-033.63	Hà Nội	9349	29K-459.29	Hà Nội
5600	29K-466.73	Hà Nội	6850	30M-045.10	Hà Nội	8100	30M-036.26	Hà Nội	9350	29K-465.67	Hà Nội
5601	29K-476.16	Hà Nội	6851	30M-051.28	Hà Nội	8101	30M-036.29	Hà Nội	9351	29K-473.40	Hà Nội
5602	30M-029.58	Hà Nội	6852	30M-053.12	Hà Nội	8102	30M-040.61	Hà Nội	9352	30M-030.57	Hà Nội
5603	30M-030.85	Hà Nội	6853	30M-063.92	Hà Nội	8103	30M-044.85	Hà Nội	9353	30M-033.15	Hà Nội
5604	30M-032.71	Hà Nội	6854	30M-067.26	Hà Nội	8104	30M-045.58	Hà Nội	9354	30M-038.59	Hà Nội
5605	30M-037.35	Hà Nội	6855	30M-075.83	Hà Nội	8105	30M-050.35	Hà Nội	9355	30M-044.46	Hà Nội
5606	30M-039.07	Hà Nội	6856	30M-076.81	Hà Nội	8106	30M-055.73	Hà Nội	9356	30M-045.02	Hà Nội
5607	30M-041.52	Hà Nội	6857	30M-078.25	Hà Nội	8107	30M-056.58	Hà Nội	9357	30M-045.16	Hà Nội
5608	30M-041.56	Hà Nội	6858	30M-079.09	Hà Nội	8108	30M-057.19	Hà Nội	9358	30M-046.28	Hà Nội
5609	30M-042.10	Hà Nội	6859	30M-084.28	Hà Nội	8109	30M-058.13	Hà Nội	9359	30M-047.92	Hà Nội
5610	30M-042.29	Hà Nội	6860	30M-084.76	Hà Nội	8110	30M-058.65	Hà Nội	9360	30M-051.38	Hà Nội
5611	30M-045.57	Hà Nội	6861	30M-090.01	Hà Nội	8111	30M-062.72	Hà Nội	9361	30M-051.64	Hà Nội
5612	30M-046.82	Hà Nội	6862	30M-092.35	Hà Nội	8112	30M-067.05	Hà Nội	9362	30M-054.95	Hà Nội
5613	30M-046.83	Hà Nội	6863	30M-093.45	Hà Nội	8113	30M-071.08	Hà Nội	9363	30M-055.53	Hà Nội
5614	30M-046.90	Hà Nội	6864	30M-093.46	Hà Nội	8114	30M-072.56	Hà Nội	9364	30M-056.28	Hà Nội
5615	30M-049.59	Hà Nội	6865	30M-095.19	Hà Nội	8115	30M-074.59	Hà Nội	9365	30M-057.29	Hà Nội
5616	30M-053.80	Hà Nội	6866	30M-097.95	Hà Nội	8116	30M-075.85	Hà Nội	9366	30M-063.78	Hà Nội
5617	30M-055.65	Hà Nội	6867	30M-099.54	Hà Nội	8117	30M-079.36	Hà Nội	9367	30M-065.26	Hà Nội
5618	30M-058.29	Hà Nội	6868	30M-110.05	Hà Nội	8118	30M-081.65	Hà Nội	9368	30M-069.83	Hà Nội
5619	30M-062.12	Hà Nội	6869	30M-111.31	Hà Nội	8119	30M-082.90	Hà Nội	9369	30M-072.35	Hà Nội
5620	30M-068.28	Hà Nội	6870	30M-115.13	Hà Nội	8120	30M-083.02	Hà Nội	9370	30M-073.15	Hà Nội
5621	30M-069.85	Hà Nội	6871	30M-115.35	Hà Nội	8121	30M-088.12	Hà Nội	9371	30M-075.18	Hà Nội
5622	30M-071.37	Hà Nội	6872	30M-125.09	Hà Nội	8122	30M-088.25	Hà Nội	9372	30M-077.81	Hà Nội
5623	30M-073.87	Hà Nội	6873	30M-125.63	Hà Nội	8123	30M-089.91	Hà Nội	9373	30M-080.65	Hà Nội
5624	30M-075.05	Hà Nội	6874	30M-135.57	Hà Nội	8124	30M-096.28	Hà Nội	9374	30M-081.50	Hà Nội
5625	30M-079.21	Hà Nội	6875	30M-136.96	Hà Nội	8125	30M-104.95	Hà Nội	9375	30M-083.09	Hà Nội
5626	30M-082.10	Hà Nội	6876	30M-146.28	Hà Nội	8126	30M-110.12	Hà Nội	9376	30M-084.67	Hà Nội
5627	30M-085.02	Hà Nội	6877	30M-146.87	Hà Nội	8127	30M-111.84	Hà Nội	9377	30M-098.15	Hà Nội
5628	30M-089.29	Hà Nội	6878	30M-149.17	Hà Nội	8128	30M-121.25	Hà Nội	9378	30M-102.18	Hà Nội
5629	30M-089.81	Hà Nội	6879	30M-150.03	Hà Nội	8129	30M-122.29	Hà Nội	9379	30M-104.49	Hà Nội
5630	30M-090.92	Hà Nội	6880	30M-151.26	Hà Nội	8130	30M-123.51	Hà Nội	9380	30M-107.50	Hà Nội
5631	30M-091.21	Hà Nội	6881	30M-151.76	Hà Nội	8131	30M-123.92	Hà Nội	9381	30M-110.26	Hà Nội
5632	30M-091.35	Hà Nội	6882	30M-153.01	Hà Nội	8132	30M-126.29	Hà Nội	9382	30M-113.76	Hà Nội
5633	30M-091.58	Hà Nội	6883	30M-155.05	Hà Nội	8133	30M-128.67	Hà Nội	9383	30M-113.85	Hà Nội
5634	30M-091.93	Hà Nội	6884	30M-155.38	Hà Nội	8134	30M-136.23	Hà Nội	9384	30M-113.96	Hà Nội
5635	30M-098.81	Hà Nội	6885	30M-159.62	Hà Nội	8135	30M-138.35	Hà Nội	9385	30M-114.53	Hà Nội
5636	30M-100.03	Hà Nội	6886	30M-159.85	Hà Nội	8136	30M-139.45	Hà Nội	9386	30M-115.20	Hà Nội
5637	30M-100.58	Hà Nội	6887	30M-164.26	Hà Nội	8137	30M-141.18	Hà Nội	9387	30M-116.78	Hà Nội
5638	30M-101.19	Hà Nội	6888	30M-164.62	Hà Nội	8138	30M-146.06	Hà Nội	9388	30M-123.90	Hà Nội
5639	30M-102.34	Hà Nội	6889	30M-164.83	Hà Nội	8139	30M-149.18	Hà Nội	9389	30M-125.95	Hà Nội
5640	30M-105.41	Hà Nội	6890	30M-171.95	Hà Nội	8140	30M-149.85	Hà Nội	9390	30M-126.58	Hà Nội
5641	30M-106.49	Hà Nội	6891	30M-172.59	Hà Nội	8141	30M-153.80	Hà Nội	9391	30M-129.74	Hà Nội
5642	30M-112.51	Hà Nội	6892	30M-175.59	Hà Nội	8142	30M-158.21	Hà Nội	9392	30M-130.02	Hà Nội
5643	30M-117.96	Hà Nội	6893	30M-177.65	Hà Nội	8143	30M-159.98	Hà Nội	9393	30M-136.85	Hà Nội
5644	30M-121.15	Hà Nội	6894	30M-179.95	Hà Nội	8144	30M-162.13	Hà Nội	9394	30M-138.95	Hà Nội
5645	30M-121.80	Hà Nội	6895	30M-181.03	Hà Nội	8145	30M-166.06	Hà Nội	9395	30M-141.61	Hà Nội
5646	30M-123.97	Hà Nội	6896	30M-187.54	Hà Nội	8146	30M-168.06	Hà Nội	9396	30M-142.25	Hà Nội
5647	30M-128.63	Hà Nội	6897	30M-189.59	Hà Nội	8147	30M-171.20	Hà Nội	9397	30M-153.06	Hà Nội
5648	30M-128.96	Hà Nội	6898	30M-190.12	Hà Nội	8148	30M-171.65	Hà Nội	9398	30M-153.45	Hà Nội
5649	30M-133.01	Hà Nội	6899	30M-192.06	Hà Nội	8149	30M-174.56	Hà Nội	9399	30M-154.08	Hà Nội
5650	30M-135.03	Hà Nội	6900	30M-198.43	Hà Nội	8150	30M-175.15	Hà Nội	9400	30M-155.67	Hà Nội

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5651	30M-139.29	Hà Nội	6901	30M-202.56	Hà Nội	8151	30M-191.24	Hà Nội	9401	30M-158.67	Hà Nội
5652	30M-140.32	Hà Nội	6902	30M-208.28	Hà Nội	8152	30M-192.50	Hà Nội	9402	30M-159.10	Hà Nội
5653	30M-141.23	Hà Nội	6903	30M-219.29	Hà Nội	8153	30M-193.67	Hà Nội	9403	30M-160.62	Hà Nội
5654	30M-145.61	Hà Nội	6904	30M-222.93	Hà Nội	8154	30M-194.29	Hà Nội	9404	30M-161.17	Hà Nội
5655	30M-146.35	Hà Nội	6905	30M-226.16	Hà Nội	8155	30M-199.30	Hà Nội	9405	30M-162.27	Hà Nội
5656	30M-147.06	Hà Nội	6906	30M-230.60	Hà Nội	8156	30M-202.14	Hà Nội	9406	30M-165.36	Hà Nội
5657	30M-151.72	Hà Nội	6907	30M-231.28	Hà Nội	8157	30M-203.38	Hà Nội	9407	30M-166.54	Hà Nội
5658	30M-152.82	Hà Nội	6908	30M-232.92	Hà Nội	8158	30M-210.58	Hà Nội	9408	30M-173.16	Hà Nội
5659	30M-159.42	Hà Nội	6909	30M-233.30	Hà Nội	8159	30M-211.63	Hà Nội	9409	30M-178.35	Hà Nội
5660	30M-160.09	Hà Nội	6910	30M-237.96	Hà Nội	8160	30M-213.84	Hà Nội	9410	30M-178.59	Hà Nội
5661	30M-160.76	Hà Nội	6911	30M-243.12	Hà Nội	8161	30M-213.91	Hà Nội	9411	30M-179.34	Hà Nội
5662	30M-162.25	Hà Nội	6912	30M-248.50	Hà Nội	8162	30M-216.46	Hà Nội	9412	30M-181.19	Hà Nội
5663	30M-166.07	Hà Nội	6913	30M-253.76	Hà Nội	8163	30M-217.56	Hà Nội	9413	30M-188.46	Hà Nội
5664	30M-166.42	Hà Nội	6914	30M-258.29	Hà Nội	8164	30M-219.60	Hà Nội	9414	30M-190.25	Hà Nội
5665	30M-166.78	Hà Nội	6915	30M-259.35	Hà Nội	8165	30M-219.63	Hà Nội	9415	30M-193.56	Hà Nội
5666	30M-166.94	Hà Nội	6916	30M-262.01	Hà Nội	8166	30M-221.29	Hà Nội	9416	30M-193.59	Hà Nội
5667	30M-170.43	Hà Nội	6917	30M-266.92	Hà Nội	8167	30M-222.97	Hà Nội	9417	30M-196.21	Hà Nội
5668	30M-175.36	Hà Nội	6918	30M-267.27	Hà Nội	8168	30M-223.26	Hà Nội	9418	30M-197.47	Hà Nội
5669	30M-177.72	Hà Nội	6919	30M-270.62	Hà Nội	8169	30M-226.15	Hà Nội	9419	30M-198.80	Hà Nội
5670	30M-182.96	Hà Nội	6920	30M-270.64	Hà Nội	8170	30M-226.93	Hà Nội	9420	30M-202.85	Hà Nội
5671	30M-183.46	Hà Nội	6921	30M-271.32	Hà Nội	8171	30M-228.92	Hà Nội	9421	30M-206.18	Hà Nội
5672	30M-184.43	Hà Nội	6922	30M-273.35	Hà Nội	8172	30M-230.98	Hà Nội	9422	30M-210.29	Hà Nội
5673	30M-185.26	Hà Nội	6923	30M-273.95	Hà Nội	8173	30M-231.95	Hà Nội	9423	30M-212.23	Hà Nội
5674	30M-186.58	Hà Nội	6924	30M-274.46	Hà Nội	8174	30M-231.97	Hà Nội	9424	30M-213.42	Hà Nội
5675	30M-190.38	Hà Nội	6925	30M-285.20	Hà Nội	8175	30M-234.28	Hà Nội	9425	30M-215.82	Hà Nội
5676	30M-190.95	Hà Nội	6926	30M-290.10	Hà Nội	8176	30M-234.87	Hà Nội	9426	30M-216.47	Hà Nội
5677	30M-193.64	Hà Nội	6927	30M-294.17	Hà Nội	8177	30M-237.36	Hà Nội	9427	30M-219.67	Hà Nội
5678	30M-203.95	Hà Nội	6928	30M-294.36	Hà Nội	8178	30M-239.54	Hà Nội	9428	30M-220.63	Hà Nội
5679	30M-205.35	Hà Nội	6929	30M-296.12	Hà Nội	8179	30M-239.63	Hà Nội	9429	30M-221.96	Hà Nội
5680	30M-206.85	Hà Nội	6930	30M-298.07	Hà Nội	8180	30M-245.90	Hà Nội	9430	30M-223.27	Hà Nội
5681	30M-207.03	Hà Nội	6931	30M-299.74	Hà Nội	8181	30M-251.56	Hà Nội	9431	30M-226.08	Hà Nội
5682	30M-212.85	Hà Nội	6932	30M-300.04	Hà Nội	8182	30M-251.92	Hà Nội	9432	30M-227.15	Hà Nội
5683	30M-215.27	Hà Nội	6933	30M-300.07	Hà Nội	8183	30M-253.28	Hà Nội	9433	30M-230.56	Hà Nội
5684	30M-217.09	Hà Nội	6934	30M-311.05	Hà Nội	8184	30M-259.34	Hà Nội	9434	30M-231.62	Hà Nội
5685	30M-218.06	Hà Nội	6935	30M-317.28	Hà Nội	8185	30M-260.97	Hà Nội	9435	30M-232.59	Hà Nội
5686	30M-218.70	Hà Nội	6936	30M-318.63	Hà Nội	8186	30M-261.37	Hà Nội	9436	30M-233.96	Hà Nội
5687	30M-218.75	Hà Nội	6937	30M-322.36	Hà Nội	8187	30M-264.38	Hà Nội	9437	30M-234.46	Hà Nội
5688	30M-219.35	Hà Nội	6938	30M-323.78	Hà Nội	8188	30M-267.16	Hà Nội	9438	30M-234.70	Hà Nội
5689	30M-229.97	Hà Nội	6939	30M-326.51	Hà Nội	8189	30M-268.29	Hà Nội	9439	30M-234.96	Hà Nội
5690	30M-232.76	Hà Nội	6940	30M-326.72	Hà Nội	8190	30M-270.57	Hà Nội	9440	30M-240.58	Hà Nội
5691	30M-234.10	Hà Nội	6941	30M-329.31	Hà Nội	8191	30M-271.81	Hà Nội	9441	30M-245.85	Hà Nội
5692	30M-235.50	Hà Nội	6942	30M-332.50	Hà Nội	8192	30M-276.42	Hà Nội	9442	30M-246.58	Hà Nội
5693	30M-238.58	Hà Nội	6943	30M-335.67	Hà Nội	8193	30M-282.34	Hà Nội	9443	30M-254.58	Hà Nội
5694	30M-239.18	Hà Nội	6944	30M-336.42	Hà Nội	8194	30M-282.91	Hà Nội	9444	30M-257.26	Hà Nội
5695	30M-241.09	Hà Nội	6945	30M-338.07	Hà Nội	8195	30M-283.02	Hà Nội	9445	30M-259.10	Hà Nội
5696	30M-242.29	Hà Nội	6946	30M-341.06	Hà Nội	8196	30M-283.25	Hà Nội	9446	30M-262.67	Hà Nội
5697	30M-247.84	Hà Nội	6947	30M-345.15	Hà Nội	8197	30M-288.01	Hà Nội	9447	30M-266.50	Hà Nội
5698	30M-263.45	Hà Nội	6948	30M-345.49	Hà Nội	8198	30M-291.32	Hà Nội	9448	30M-267.96	Hà Nội
5699	30M-263.50	Hà Nội	6949	30M-345.50	Hà Nội	8199	30M-291.76	Hà Nội	9449	30M-274.95	Hà Nội
5700	30M-267.42	Hà Nội	6950	30M-348.17	Hà Nội	8200	30M-294.28	Hà Nội	9450	30M-276.85	Hà Nội
5701	30M-267.54	Hà Nội	6951	30M-348.85	Hà Nội	8201	30M-296.02	Hà Nội	9451	30M-281.74	Hà Nội
5702	30M-270.90	Hà Nội	6952	30M-355.06	Hà Nội	8202	30M-296.23	Hà Nội	9452	30M-283.27	Hà Nội
5703	30M-275.63	Hà Nội	6953	30M-362.84	Hà Nội	8203	30M-296.38	Hà Nội	9453	30M-283.35	Hà Nội
5704	30M-278.17	Hà Nội	6954	30M-367.30	Hà Nội	8204	30M-302.23	Hà Nội	9454	30M-285.40	Hà Nội
5705	30M-279.78	Hà Nội	6955	30M-368.75	Hà Nội	8205	30M-303.90	Hà Nội	9455	30M-286.65	Hà Nội
5706	30M-280.63	Hà Nội	6956	30M-369.43	Hà Nội	8206	30M-316.19	Hà Nội	9456	30M-287.38	Hà Nội
5707	30M-286.57	Hà Nội	6957	30M-371.51	Hà Nội	8207	30M-318.38	Hà Nội	9457	30M-291.57	Hà Nội
5708	30M-290.28	Hà Nội	6958	30M-372.29	Hà Nội	8208	30M-320.18	Hà Nội	9458	30M-291.78	Hà Nội
5709	30M-290.52	Hà Nội	6959	30M-376.41	Hà Nội	8209	30M-322.93	Hà Nội	9459	30M-293.60	Hà Nội
5710	30M-291.84	Hà Nội	6960	30M-377.59	Hà Nội	8210	30M-323.06	Hà Nội	9460	30M-297.40	Hà Nội
5711	30M-293.09	Hà Nội	6961	30M-381.76	Hà Nội	8211	30M-324.06	Hà Nội	9461	30M-300.19	Hà Nội
5712	30M-297.67	Hà Nội	6962	30M-383.13	Hà Nội	8212	30M-324.18	Hà Nội	9462	30M-306.17	Hà Nội
5713	30M-299.85	Hà Nội	6963	30M-385.52	Hà Nội	8213	30M-325.37	Hà Nội	9463	30M-314.08	Hà Nội
5714	30M-302.16	Hà Nội	6964	30M-386.58	Hà Nội	8214	30M-325.53	Hà Nội	9464	30M-320.29	Hà Nội
5715	30M-313.05	Hà Nội	6965	30M-390.25	Hà Nội	8215	30M-326.09	Hà Nội	9465	30M-321.05	Hà Nội

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5716	30M-313.45	Hà Nội	6966	30M-390.38	Hà Nội	8216	30M-327.67	Hà Nội	9466	30M-322.78	Hà Nội
5717	30M-313.62	Hà Nội	6967	30M-392.82	Hà Nội	8217	30M-328.62	Hà Nội	9467	30M-327.36	Hà Nội
5718	30M-314.85	Hà Nội	6968	30M-392.98	Hà Nội	8218	30M-331.01	Hà Nội	9468	30M-329.07	Hà Nội
5719	30M-315.30	Hà Nội	6969	30M-393.25	Hà Nội	8219	30M-331.94	Hà Nội	9469	30M-330.25	Hà Nội
5720	30M-316.78	Hà Nội	6970	30M-394.85	Hà Nội	8220	30M-345.07	Hà Nội	9470	30M-330.32	Hà Nội
5721	30M-317.26	Hà Nội	6971	30M-399.05	Hà Nội	8221	30M-347.63	Hà Nội	9471	30M-332.09	Hà Nội
5722	30M-318.87	Hà Nội	6972	30M-410.70	Hà Nội	8222	30M-352.73	Hà Nội	9472	30M-332.97	Hà Nội
5723	30M-318.91	Hà Nội	6973	30M-420.08	Hà Nội	8223	30M-353.31	Hà Nội	9473	30M-333.21	Hà Nội
5724	30M-319.49	Hà Nội	6974	34A-921.08	Hải Dương	8224	30M-354.85	Hà Nội	9474	30M-333.76	Hà Nội
5725	30M-323.64	Hà Nội	6975	34A-923.25	Hải Dương	8225	30M-356.85	Hà Nội	9475	30M-335.23	Hà Nội
5726	30M-335.65	Hà Nội	6976	34A-924.56	Hải Dương	8226	30M-357.18	Hà Nội	9476	30M-336.60	Hà Nội
5727	30M-336.93	Hà Nội	6977	34A-931.70	Hải Dương	8227	30M-359.09	Hà Nội	9477	30M-339.41	Hà Nội
5728	30M-339.72	Hà Nội	6978	34A-938.95	Hải Dương	8228	30M-359.34	Hà Nội	9478	30M-340.90	Hà Nội
5729	30M-341.28	Hà Nội	6979	34A-951.09	Hải Dương	8229	30M-363.08	Hà Nội	9479	30M-343.45	Hà Nội
5730	30M-348.91	Hà Nội	6980	34A-955.57	Hải Dương	8230	30M-364.98	Hà Nội	9480	30M-344.73	Hà Nội
5731	30M-350.57	Hà Nội	6981	34A-956.30	Hải Dương	8231	30M-365.67	Hà Nội	9481	30M-361.97	Hà Nội
5732	30M-354.18	Hà Nội	6982	34A-966.65	Hải Dương	8232	30M-366.51	Hà Nội	9482	30M-365.05	Hà Nội
5733	30M-358.03	Hà Nội	6983	34C-438.36	Hải Dương	8233	30M-367.09	Hà Nội	9483	30M-368.82	Hà Nội
5734	30M-358.15	Hà Nội	6984	35A-468.56	Ninh Bình	8234	30M-367.94	Hà Nội	9484	30M-369.75	Hà Nội
5735	30M-360.35	Hà Nội	6985	35A-475.56	Ninh Bình	8235	30M-369.98	Hà Nội	9485	30M-372.95	Hà Nội
5736	30M-366.38	Hà Nội	6986	35A-476.02	Ninh Bình	8236	30M-371.56	Hà Nội	9486	30M-382.06	Hà Nội
5737	30M-372.18	Hà Nội	6987	35A-480.52	Ninh Bình	8237	30M-373.09	Hà Nội	9487	30M-382.23	Hà Nội
5738	30M-373.78	Hà Nội	6988	35C-186.29	Ninh Bình	8238	30M-379.06	Hà Nội	9488	30M-386.24	Hà Nội
5739	30M-374.23	Hà Nội	6989	36C-549.56	Thanh Hóa	8239	30M-381.91	Hà Nội	9489	30M-387.59	Hà Nội
5740	30M-381.21	Hà Nội	6990	36C-555.60	Thanh Hóa	8240	30M-382.31	Hà Nội	9490	30M-388.36	Hà Nội
5741	30M-381.31	Hà Nội	6991	36C-557.17	Thanh Hóa	8241	30M-382.32	Hà Nội	9491	30M-389.35	Hà Nội
5742	30M-381.65	Hà Nội	6992	36C-558.15	Thanh Hóa	8242	30M-385.78	Hà Nội	9492	30M-392.37	Hà Nội
5743	30M-383.26	Hà Nội	6993	36C-567.42	Thanh Hóa	8243	30M-393.45	Hà Nội	9493	30M-396.63	Hà Nội
5744	30M-385.23	Hà Nội	6994	36C-571.98	Thanh Hóa	8244	30M-398.75	Hà Nội	9494	30M-400.70	Hà Nội
5745	30M-386.52	Hà Nội	6995	36K-242.29	Thanh Hóa	8245	30M-399.47	Hà Nội	9495	30M-403.85	Hà Nội
5746	30M-390.05	Hà Nội	6996	36K-256.85	Thanh Hóa	8246	30M-411.01	Hà Nội	9496	30M-410.06	Hà Nội
5747	30M-393.27	Hà Nội	6997	36K-262.96	Thanh Hóa	8247	30M-411.73	Hà Nội	9497	30M-411.03	Hà Nội
5748	30M-393.37	Hà Nội	6998	36K-267.59	Thanh Hóa	8248	30M-411.80	Hà Nội	9498	34A-923.08	Hải Dương
5749	30M-396.56	Hà Nội	6999	36K-281.21	Thanh Hóa	8249	30M-414.83	Hà Nội	9499	34A-934.85	Hải Dương
5750	30M-398.73	Hà Nội	7000	36K-281.56	Thanh Hóa	8250	34A-928.26	Hải Dương	9500	34A-935.08	Hải Dương
5751	30M-400.12	Hà Nội	7001	36K-284.58	Thanh Hóa	8251	34A-928.65	Hải Dương	9501	34A-935.59	Hải Dương
5752	30M-412.07	Hà Nội	7002	36K-290.28	Thanh Hóa	8252	34A-942.58	Hải Dương	9502	34A-938.23	Hải Dương
5753	30M-418.85	Hà Nội	7003	36K-306.19	Thanh Hóa	8253	34A-949.01	Hải Dương	9503	34A-942.16	Hải Dương
5754	34A-942.91	Hải Dương	7004	37C-576.19	Nghệ An	8254	34A-957.65	Hải Dương	9504	34A-946.29	Hải Dương
5755	34A-946.09	Hải Dương	7005	37C-581.09	Nghệ An	8255	34A-964.36	Hải Dương	9505	34A-958.26	Hải Dương
5756	34A-946.98	Hải Dương	7006	37C-581.95	Nghệ An	8256	34A-973.63	Hải Dương	9506	34A-963.28	Hải Dương
5757	34A-953.15	Hải Dương	7007	37C-582.16	Nghệ An	8257	34C-434.96	Hải Dương	9507	34A-967.36	Hải Dương
5758	34A-961.01	Hải Dương	7008	37C-593.19	Nghệ An	8258	34C-447.23	Hải Dương	9508	34A-971.19	Hải Dương
5759	34C-441.18	Hải Dương	7009	37C-596.78	Nghệ An	8259	35A-473.63	Ninh Bình	9509	34A-972.85	Hải Dương
5760	35A-466.06	Ninh Bình	7010	37K-496.63	Nghệ An	8260	35B-024.56	Ninh Bình	9510	34A-973.36	Hải Dương
5761	35A-480.83	Ninh Bình	7011	37K-511.63	Nghệ An	8261	35C-180.36	Ninh Bình	9511	34C-451.23	Hải Dương
5762	35D-016.63	Ninh Bình	7012	37K-515.67	Nghệ An	8262	35C-184.65	Ninh Bình	9512	35A-472.38	Ninh Bình
5763	36C-555.20	Thanh Hóa	7013	37K-520.15	Nghệ An	8263	36C-549.09	Thanh Hóa	9513	35A-480.06	Ninh Bình
5764	36C-555.65	Thanh Hóa	7014	37K-525.28	Nghệ An	8264	36C-555.95	Thanh Hóa	9514	36C-553.28	Thanh Hóa
5765	36C-560.15	Thanh Hóa	7015	37K-537.29	Nghệ An	8265	36C-556.75	Thanh Hóa	9515	36C-554.65	Thanh Hóa
5766	36C-560.16	Thanh Hóa	7016	37K-546.95	Nghệ An	8266	36C-567.41	Thanh Hóa	9516	36C-569.08	Thanh Hóa
5767	36C-564.09	Thanh Hóa	7017	37K-555.63	Nghệ An	8267	36C-573.85	Thanh Hóa	9517	36D-032.18	Thanh Hóa
5768	36C-566.83	Thanh Hóa	7018	37K-555.82	Nghệ An	8268	36C-577.26	Thanh Hóa	9518	36K-235.81	Thanh Hóa
5769	36C-574.56	Thanh Hóa	7019	37K-555.92	Nghệ An	8269	36C-581.83	Thanh Hóa	9519	36K-242.74	Thanh Hóa
5770	36C-581.09	Thanh Hóa	7020	37K-557.56	Nghệ An	8270	36K-229.08	Thanh Hóa	9520	36K-252.63	Thanh Hóa
5771	36C-581.34	Thanh Hóa	7021	37K-563.06	Nghệ An	8271	36K-233.38	Thanh Hóa	9521	36K-263.15	Thanh Hóa
5772	36D-032.16	Thanh Hóa	7022	38A-679.38	Hà Tĩnh	8272	36K-235.54	Thanh Hóa	9522	36K-264.72	Thanh Hóa
5773	36K-231.56	Thanh Hóa	7023	38A-696.29	Hà Tĩnh	8273	36K-241.36	Thanh Hóa	9523	36K-282.09	Thanh Hóa
5774	36K-234.25	Thanh Hóa	7024	38A-701.28	Hà Tĩnh	8274	36K-256.13	Thanh Hóa	9524	36K-289.19	Thanh Hóa
5775	36K-250.65	Thanh Hóa	7025	38A-702.95	Hà Tĩnh	8275	36K-256.15	Thanh Hóa	9525	36K-290.96	Thanh Hóa
5776	36K-260.56	Thanh Hóa	7026	38A-705.83	Hà Tĩnh	8276	36K-269.85	Thanh Hóa	9526	36K-300.06	Thanh Hóa
5777	36K-265.18	Thanh Hóa	7027	38A-706.63	Hà Tĩnh	8277	36K-270.49	Thanh Hóa	9527	37C-567.16	Nghệ An
5778	36K-266.61	Thanh Hóa	7028	38C-246.56	Hà Tĩnh	8278	36K-275.96	Thanh Hóa	9528	37C-573.29	Nghệ An
5779	36K-273.85	Thanh Hóa	7029	38C-248.15	Hà Tĩnh	8279	36K-295.65	Thanh Hóa	9529	37C-577.71	Nghệ An
5780	36K-276.29	Thanh Hóa	7030	43A-949.28	Đà Nẵng	8280	36K-296.63	Thanh Hóa	9530	37C-579.28	Nghệ An

ĐI
ÔN
ĐẤU
JP C
ỆT I
UÂN

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5781	36K-279.16	Thanh Hóa	7031	43A-953.45	Đà Nẵng	8281	36K-298.20	Thanh Hóa	9531	37C-588.65	Nghệ An
5782	36K-289.83	Thanh Hóa	7032	43A-973.45	Đà Nẵng	8282	36K-299.16	Thanh Hóa	9532	37C-590.98	Nghệ An
5783	36K-291.34	Thanh Hóa	7033	43A-978.76	Đà Nẵng	8283	36K-303.36	Thanh Hóa	9533	37C-597.29	Nghệ An
5784	36K-292.08	Thanh Hóa	7034	43C-318.28	Đà Nẵng	8284	36K-306.63	Thanh Hóa	9534	37K-511.17	Nghệ An
5785	36K-297.06	Thanh Hóa	7035	47A-818.09	Đắk Lắk	8285	37C-567.54	Nghệ An	9535	37K-512.10	Nghệ An
5786	36K-297.65	Thanh Hóa	7036	47A-818.67	Đắk Lắk	8286	37C-583.06	Nghệ An	9536	37K-513.18	Nghệ An
5787	36K-305.96	Thanh Hóa	7037	47A-825.34	Đắk Lắk	8287	37C-588.08	Nghệ An	9537	37K-518.87	Nghệ An
5788	37C-567.53	Nghệ An	7038	47A-826.08	Đắk Lắk	8288	37C-593.98	Nghệ An	9538	37K-524.28	Nghệ An
5789	37C-579.15	Nghệ An	7039	47A-828.06	Đắk Lắk	8289	37C-595.65	Nghệ An	9539	37K-528.65	Nghệ An
5790	37C-583.25	Nghệ An	7040	47A-848.20	Đắk Lắk	8290	37K-496.98	Nghệ An	9540	37K-535.98	Nghệ An
5791	37C-584.95	Nghệ An	7041	47A-858.15	Đắk Lắk	8291	37K-499.92	Nghệ An	9541	37K-537.04	Nghệ An
5792	37C-594.58	Nghệ An	7042	47A-860.45	Đắk Lắk	8292	37K-506.83	Nghệ An	9542	37K-537.83	Nghệ An
5793	37K-516.58	Nghệ An	7043	48A-255.19	Đắk Nông	8293	37K-511.36	Nghệ An	9543	37K-552.06	Nghệ An
5794	37K-522.38	Nghệ An	7044	48A-258.63	Đắk Nông	8294	37K-515.35	Nghệ An	9544	37K-556.08	Nghệ An
5795	37K-530.85	Nghệ An	7045	49A-758.63	Lâm Đồng	8295	37K-518.52	Nghệ An	9545	37K-569.16	Nghệ An
5796	37K-543.85	Nghệ An	7046	49A-772.35	Lâm Đồng	8296	37K-518.64	Nghệ An	9546	37K-569.78	Nghệ An
5797	37K-551.23	Nghệ An	7047	49C-383.93	Lâm Đồng	8297	37K-525.38	Nghệ An	9547	37K-574.04	Nghệ An
5798	37K-561.38	Nghệ An	7048	49C-386.09	Lâm Đồng	8298	37K-525.98	Nghệ An	9548	38A-689.35	Hà Tĩnh
5799	37K-567.62	Nghệ An	7049	49C-388.08	Lâm Đồng	8299	37K-526.35	Nghệ An	9549	38A-690.12	Hà Tĩnh
5800	37K-567.75	Nghệ An	7050	49C-391.95	Lâm Đồng	8300	37K-533.96	Nghệ An	9550	38A-696.09	Hà Tĩnh
5801	37K-571.08	Nghệ An	7051	49C-392.63	Lâm Đồng	8301	37K-537.65	Nghệ An	9551	38A-702.46	Hà Tĩnh
5802	38A-678.72	Hà Tĩnh	7052	49C-392.95	Lâm Đồng	8302	37K-551.09	Nghệ An	9552	38A-710.98	Hà Tĩnh
5803	38A-682.59	Hà Tĩnh	7053	51B-713.37	Hồ Chí Minh	8303	37K-551.65	Nghệ An	9553	38C-251.26	Hà Tĩnh
5804	38A-690.95	Hà Tĩnh	7054	51B-715.29	Hồ Chí Minh	8304	37K-559.09	Nghệ An	9554	38C-252.16	Hà Tĩnh
5805	38A-696.85	Hà Tĩnh	7055	51B-715.72	Hồ Chí Minh	8305	37K-559.18	Nghệ An	9555	43A-952.37	Đà Nẵng
5806	38A-699.90	Hà Tĩnh	7056	51E-341.19	Hồ Chí Minh	8306	37K-567.58	Nghệ An	9556	43A-961.82	Đà Nẵng
5807	38C-245.95	Hà Tĩnh	7057	51E-342.47	Hồ Chí Minh	8307	38A-678.65	Hà Tĩnh	9557	43A-969.26	Đà Nẵng
5808	38C-252.35	Hà Tĩnh	7058	51E-343.23	Hồ Chí Minh	8308	38A-679.58	Hà Tĩnh	9558	43C-314.94	Đà Nẵng
5809	43A-949.29	Đà Nẵng	7059	51E-345.15	Hồ Chí Minh	8309	38C-245.38	Hà Tĩnh	9559	43C-320.56	Đà Nẵng
5810	43A-954.26	Đà Nẵng	7060	51E-347.83	Hồ Chí Minh	8310	38C-251.96	Hà Tĩnh	9560	43C-320.59	Đà Nẵng
5811	43A-956.19	Đà Nẵng	7061	51E-351.18	Hồ Chí Minh	8311	43A-942.36	Đà Nẵng	9561	43C-321.98	Đà Nẵng
5812	43A-980.38	Đà Nẵng	7062	51E-354.38	Hồ Chí Minh	8312	43A-973.26	Đà Nẵng	9562	43C-323.08	Đà Nẵng
5813	43D-012.37	Đà Nẵng	7063	51L-906.96	Hồ Chí Minh	8313	43A-976.07	Đà Nẵng	9563	43D-012.17	Đà Nẵng
5814	43D-012.62	Đà Nẵng	7064	51L-908.70	Hồ Chí Minh	8314	43D-012.47	Đà Nẵng	9564	43D-013.38	Đà Nẵng
5815	43D-014.83	Đà Nẵng	7065	51L-908.94	Hồ Chí Minh	8315	47A-813.80	Đắk Lắk	9565	43D-014.59	Đà Nẵng
5816	47A-815.59	Đắk Lắk	7066	51L-910.59	Hồ Chí Minh	8316	47A-816.96	Đắk Lắk	9566	47A-818.30	Đắk Lắk
5817	47A-828.91	Đắk Lắk	7067	51L-913.40	Hồ Chí Minh	8317	47A-818.40	Đắk Lắk	9567	47A-819.49	Đắk Lắk
5818	47A-844.40	Đắk Lắk	7068	51L-915.25	Hồ Chí Minh	8318	47A-828.19	Đắk Lắk	9568	47A-846.32	Đắk Lắk
5819	47A-849.16	Đắk Lắk	7069	51L-915.41	Hồ Chí Minh	8319	47A-831.70	Đắk Lắk	9569	47A-855.51	Đắk Lắk
5820	47A-863.95	Đắk Lắk	7070	51L-915.64	Hồ Chí Minh	8320	47A-838.13	Đắk Lắk	9570	47C-398.38	Đắk Lắk
5821	47B-042.63	Đắk Lắk	7071	51L-919.81	Hồ Chí Minh	8321	47A-845.87	Đắk Lắk	9571	47C-422.27	Đắk Lắk
5822	47B-042.85	Đắk Lắk	7072	51L-925.19	Hồ Chí Minh	8322	47A-848.25	Đắk Lắk	9572	48A-249.83	Đắk Nông
5823	48A-252.63	Đắk Nông	7073	51L-925.85	Hồ Chí Minh	8323	47A-848.28	Đắk Lắk	9573	48A-250.29	Đắk Nông
5824	48C-123.37	Đắk Nông	7074	51L-928.24	Hồ Chí Minh	8324	47A-848.46	Đắk Lắk	9574	48C-120.28	Đắk Nông
5825	48D-008.83	Đắk Nông	7075	51L-928.97	Hồ Chí Minh	8325	47A-851.16	Đắk Lắk	9575	48D-009.56	Đắk Nông
5826	49A-754.36	Lâm Đồng	7076	51L-931.98	Hồ Chí Minh	8326	47A-852.23	Đắk Lắk	9576	49A-758.15	Lâm Đồng
5827	49A-762.34	Lâm Đồng	7077	51L-933.19	Hồ Chí Minh	8327	47A-852.65	Đắk Lắk	9577	49A-769.83	Lâm Đồng
5828	49A-765.18	Lâm Đồng	7078	51L-937.96	Hồ Chí Minh	8328	47A-854.83	Đắk Lắk	9578	49A-781.06	Lâm Đồng
5829	49A-765.29	Lâm Đồng	7079	51L-940.01	Hồ Chí Minh	8329	47A-855.57	Đắk Lắk	9579	49C-385.26	Lâm Đồng
5830	49A-769.09	Lâm Đồng	7080	51L-940.63	Hồ Chí Minh	8330	47A-856.96	Đắk Lắk	9580	49C-388.87	Lâm Đồng
5831	49A-771.31	Lâm Đồng	7081	51L-942.58	Hồ Chí Minh	8331	47A-859.25	Đắk Lắk	9581	51B-713.08	Hồ Chí Minh
5832	49A-772.56	Lâm Đồng	7082	51L-947.09	Hồ Chí Minh	8332	47C-399.82	Đắk Lắk	9582	51B-713.16	Hồ Chí Minh
5833	49A-781.38	Lâm Đồng	7083	51L-949.83	Hồ Chí Minh	8333	48A-249.06	Đắk Nông	9583	51B-713.45	Hồ Chí Minh
5834	49B-035.13	Lâm Đồng	7084	51L-952.14	Hồ Chí Minh	8334	48A-259.58	Đắk Nông	9584	51B-715.75	Hồ Chí Minh
5835	49C-391.06	Lâm Đồng	7085	51L-953.60	Hồ Chí Minh	8335	48A-260.12	Đắk Nông	9585	51E-343.65	Hồ Chí Minh
5836	49C-392.81	Lâm Đồng	7086	51L-956.35	Hồ Chí Minh	8336	48B-013.95	Đắk Nông	9586	51E-345.70	Hồ Chí Minh
5837	49C-397.36	Lâm Đồng	7087	51L-957.31	Hồ Chí Minh	8337	48C-116.78	Đắk Nông	9587	51E-346.58	Hồ Chí Minh
5838	51B-713.73	Hồ Chí Minh	7088	51L-961.93	Hồ Chí Minh	8338	48C-121.25	Đắk Nông	9588	51E-347.56	Hồ Chí Minh
5839	51B-715.07	Hồ Chí Minh	7089	51L-962.03	Hồ Chí Minh	8339	48D-006.09	Đắk Nông	9589	51E-347.65	Hồ Chí Minh
5840	51B-715.91	Hồ Chí Minh	7090	51L-962.76	Hồ Chí Minh	8340	49A-748.35	Lâm Đồng	9590	51E-348.09	Hồ Chí Minh
5841	51E-341.96	Hồ Chí Minh	7091	51L-963.15	Hồ Chí Minh	8341	49A-751.35	Lâm Đồng	9591	51E-350.67	Hồ Chí Minh
5842	51L-897.52	Hồ Chí Minh	7092	51L-966.83	Hồ Chí Minh	8342	49A-763.25	Lâm Đồng	9592	51E-353.16	Hồ Chí Minh
5843	51L-899.91	Hồ Chí Minh	7093	51L-968.16	Hồ Chí Minh	8343	49B-032.87	Lâm Đồng	9593	51L-898.37	Hồ Chí Minh
5844	51L-909.32	Hồ Chí Minh	7094	51L-968.32	Hồ Chí Minh	8344	49C-391.75	Lâm Đồng	9594	51L-899.43	Hồ Chí Minh
5845	51L-918.84	Hồ Chí Minh	7095	51L-970.09	Hồ Chí Minh	8345	49C-392.83	Lâm Đồng	9595	51L-901.28	Hồ Chí Minh

1- C
TY
HÀ
NH
4M
T.P.H.N

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5846	51L-921.23	Hồ Chí Minh	7096	51L-978.18	Hồ Chí Minh	8346	49C-393.15	Lâm Đồng	9596	51L-905.02	Hồ Chí Minh
5847	51L-923.38	Hồ Chí Minh	7097	51L-978.94	Hồ Chí Minh	8347	51E-341.57	Hồ Chí Minh	9597	51L-908.98	Hồ Chí Minh
5848	51L-925.37	Hồ Chí Minh	7098	51L-981.28	Hồ Chí Minh	8348	51E-344.41	Hồ Chí Minh	9598	51L-911.42	Hồ Chí Minh
5849	51L-936.27	Hồ Chí Minh	7099	51L-983.15	Hồ Chí Minh	8349	51E-350.25	Hồ Chí Minh	9599	51L-915.48	Hồ Chí Minh
5850	51L-938.35	Hồ Chí Minh	7100	51L-986.36	Hồ Chí Minh	8350	51E-351.38	Hồ Chí Minh	9600	51L-917.06	Hồ Chí Minh
5851	51L-944.38	Hồ Chí Minh	7101	51L-986.51	Hồ Chí Minh	8351	51E-352.26	Hồ Chí Minh	9601	51L-918.53	Hồ Chí Minh
5852	51L-944.85	Hồ Chí Minh	7102	51L-989.36	Hồ Chí Minh	8352	51E-354.47	Hồ Chí Minh	9602	51L-922.34	Hồ Chí Minh
5853	51L-944.96	Hồ Chí Minh	7103	51L-992.50	Hồ Chí Minh	8353	51L-897.18	Hồ Chí Minh	9603	51L-926.56	Hồ Chí Minh
5854	51L-945.09	Hồ Chí Minh	7104	51L-992.83	Hồ Chí Minh	8354	51L-898.71	Hồ Chí Minh	9604	51L-926.85	Hồ Chí Minh
5855	51L-947.03	Hồ Chí Minh	7105	51L-997.59	Hồ Chí Minh	8355	51L-901.51	Hồ Chí Minh	9605	51L-930.85	Hồ Chí Minh
5856	51L-949.43	Hồ Chí Minh	7106	51L-998.18	Hồ Chí Minh	8356	51L-905.29	Hồ Chí Minh	9606	51L-932.34	Hồ Chí Minh
5857	51L-950.56	Hồ Chí Minh	7107	51M-053.02	Hồ Chí Minh	8357	51L-905.63	Hồ Chí Minh	9607	51L-933.35	Hồ Chí Minh
5858	51L-952.31	Hồ Chí Minh	7108	51M-054.73	Hồ Chí Minh	8358	51L-906.10	Hồ Chí Minh	9608	51L-933.40	Hồ Chí Minh
5859	51L-952.87	Hồ Chí Minh	7109	51M-056.95	Hồ Chí Minh	8359	51L-907.38	Hồ Chí Minh	9609	51L-934.38	Hồ Chí Minh
5860	51L-953.92	Hồ Chí Minh	7110	51M-057.36	Hồ Chí Minh	8360	51L-907.97	Hồ Chí Minh	9610	51L-934.58	Hồ Chí Minh
5861	51L-955.54	Hồ Chí Minh	7111	51M-057.84	Hồ Chí Minh	8361	51L-909.38	Hồ Chí Minh	9611	51L-936.57	Hồ Chí Minh
5862	51L-960.14	Hồ Chí Minh	7112	51M-057.98	Hồ Chí Minh	8362	51L-910.36	Hồ Chí Minh	9612	51L-938.06	Hồ Chí Minh
5863	51L-963.54	Hồ Chí Minh	7113	51M-060.19	Hồ Chí Minh	8363	51L-912.02	Hồ Chí Minh	9613	51L-941.50	Hồ Chí Minh
5864	51L-964.16	Hồ Chí Minh	7114	51M-060.96	Hồ Chí Minh	8364	51L-916.29	Hồ Chí Minh	9614	51L-947.56	Hồ Chí Minh
5865	51L-968.59	Hồ Chí Minh	7115	51M-061.15	Hồ Chí Minh	8365	51L-922.45	Hồ Chí Minh	9615	51L-950.98	Hồ Chí Minh
5866	51L-968.94	Hồ Chí Minh	7116	51M-062.95	Hồ Chí Minh	8366	51L-924.98	Hồ Chí Minh	9616	51L-955.19	Hồ Chí Minh
5867	51L-973.27	Hồ Chí Minh	7117	51M-070.56	Hồ Chí Minh	8367	51L-929.59	Hồ Chí Minh	9617	51L-957.42	Hồ Chí Minh
5868	51L-983.82	Hồ Chí Minh	7118	51M-080.98	Hồ Chí Minh	8368	51L-935.04	Hồ Chí Minh	9618	51L-958.61	Hồ Chí Minh
5869	51L-986.12	Hồ Chí Minh	7119	51M-083.16	Hồ Chí Minh	8369	51L-936.45	Hồ Chí Minh	9619	51L-961.30	Hồ Chí Minh
5870	51L-986.30	Hồ Chí Minh	7120	51M-085.35	Hồ Chí Minh	8370	51L-938.95	Hồ Chí Minh	9620	51L-963.61	Hồ Chí Minh
5871	51L-987.63	Hồ Chí Minh	7121	51M-087.16	Hồ Chí Minh	8371	51L-944.46	Hồ Chí Minh	9621	51L-963.84	Hồ Chí Minh
5872	51L-989.02	Hồ Chí Minh	7122	51M-091.30	Hồ Chí Minh	8372	51L-945.32	Hồ Chí Minh	9622	51L-965.43	Hồ Chí Minh
5873	51L-989.03	Hồ Chí Minh	7123	51M-098.78	Hồ Chí Minh	8373	51L-945.80	Hồ Chí Minh	9623	51L-967.28	Hồ Chí Minh
5874	51L-991.54	Hồ Chí Minh	7124	51M-102.76	Hồ Chí Minh	8374	51L-946.65	Hồ Chí Minh	9624	51L-969.85	Hồ Chí Minh
5875	51L-991.60	Hồ Chí Minh	7125	51M-104.30	Hồ Chí Minh	8375	51L-948.20	Hồ Chí Minh	9625	51L-977.13	Hồ Chí Minh
5876	51M-058.20	Hồ Chí Minh	7126	51M-108.29	Hồ Chí Minh	8376	51L-948.64	Hồ Chí Minh	9626	51L-981.20	Hồ Chí Minh
5877	51M-059.10	Hồ Chí Minh	7127	51M-118.27	Hồ Chí Minh	8377	51L-949.90	Hồ Chí Minh	9627	51L-982.43	Hồ Chí Minh
5878	51M-060.38	Hồ Chí Minh	7128	51M-120.36	Hồ Chí Minh	8378	51L-950.53	Hồ Chí Minh	9628	51L-987.83	Hồ Chí Minh
5879	51M-062.18	Hồ Chí Minh	7129	51M-120.63	Hồ Chí Minh	8379	51L-952.63	Hồ Chí Minh	9629	51L-988.80	Hồ Chí Minh
5880	51M-062.85	Hồ Chí Minh	7130	51M-123.84	Hồ Chí Minh	8380	51L-952.92	Hồ Chí Minh	9630	51L-991.28	Hồ Chí Minh
5881	51M-066.73	Hồ Chí Minh	7131	51M-127.15	Hồ Chí Minh	8381	51L-953.74	Hồ Chí Minh	9631	51L-995.57	Hồ Chí Minh
5882	51M-067.28	Hồ Chí Minh	7132	51M-127.58	Hồ Chí Minh	8382	51L-955.32	Hồ Chí Minh	9632	51M-052.27	Hồ Chí Minh
5883	51M-074.17	Hồ Chí Minh	7133	51M-129.34	Hồ Chí Minh	8383	51L-956.19	Hồ Chí Minh	9633	51M-052.96	Hồ Chí Minh
5884	51M-076.12	Hồ Chí Minh	7134	51M-133.38	Hồ Chí Minh	8384	51L-958.81	Hồ Chí Minh	9634	51M-055.92	Hồ Chí Minh
5885	51M-079.06	Hồ Chí Minh	7135	51M-136.29	Hồ Chí Minh	8385	51L-958.87	Hồ Chí Minh	9635	51M-057.26	Hồ Chí Minh
5886	51M-080.57	Hồ Chí Minh	7136	51M-141.16	Hồ Chí Minh	8386	51L-960.25	Hồ Chí Minh	9636	51M-058.09	Hồ Chí Minh
5887	51M-081.24	Hồ Chí Minh	7137	51M-146.98	Hồ Chí Minh	8387	51L-962.31	Hồ Chí Minh	9637	51M-061.92	Hồ Chí Minh
5888	51M-081.91	Hồ Chí Minh	7138	51M-153.93	Hồ Chí Minh	8388	51L-963.37	Hồ Chí Minh	9638	51M-063.01	Hồ Chí Minh
5889	51M-082.90	Hồ Chí Minh	7139	51M-155.50	Hồ Chí Minh	8389	51L-971.08	Hồ Chí Minh	9639	51M-064.59	Hồ Chí Minh
5890	51M-083.49	Hồ Chí Minh	7140	51M-156.24	Hồ Chí Minh	8390	51L-971.13	Hồ Chí Minh	9640	51M-066.62	Hồ Chí Minh
5891	51M-086.34	Hồ Chí Minh	7141	51M-157.91	Hồ Chí Minh	8391	51L-972.84	Hồ Chí Minh	9641	51M-067.73	Hồ Chí Minh
5892	51M-093.36	Hồ Chí Minh	7142	51M-159.85	Hồ Chí Minh	8392	51L-974.83	Hồ Chí Minh	9642	51M-069.57	Hồ Chí Minh
5893	51M-093.65	Hồ Chí Minh	7143	51M-166.29	Hồ Chí Minh	8393	51L-975.06	Hồ Chí Minh	9643	51M-076.15	Hồ Chí Minh
5894	51M-095.52	Hồ Chí Minh	7144	51M-166.64	Hồ Chí Minh	8394	51L-978.67	Hồ Chí Minh	9644	51M-076.62	Hồ Chí Minh
5895	51M-099.08	Hồ Chí Minh	7145	51M-168.50	Hồ Chí Minh	8395	51L-982.73	Hồ Chí Minh	9645	51M-078.49	Hồ Chí Minh
5896	51M-103.53	Hồ Chí Minh	7146	51M-169.09	Hồ Chí Minh	8396	51L-983.12	Hồ Chí Minh	9646	51M-079.63	Hồ Chí Minh
5897	51M-107.85	Hồ Chí Minh	7147	51M-169.29	Hồ Chí Minh	8397	51L-985.56	Hồ Chí Minh	9647	51M-081.26	Hồ Chí Minh
5898	51M-108.95	Hồ Chí Minh	7148	51M-171.61	Hồ Chí Minh	8398	51L-985.92	Hồ Chí Minh	9648	51M-083.98	Hồ Chí Minh
5899	51M-109.56	Hồ Chí Minh	7149	51M-182.06	Hồ Chí Minh	8399	51L-986.34	Hồ Chí Minh	9649	51M-086.96	Hồ Chí Minh
5900	51M-111.65	Hồ Chí Minh	7150	51M-187.96	Hồ Chí Minh	8400	51L-993.18	Hồ Chí Minh	9650	51M-088.20	Hồ Chí Minh
5901	51M-111.76	Hồ Chí Minh	7151	51M-190.18	Hồ Chí Minh	8401	51L-993.24	Hồ Chí Minh	9651	51M-089.50	Hồ Chí Minh
5902	51M-114.63	Hồ Chí Minh	7152	51M-191.27	Hồ Chí Minh	8402	51L-993.30	Hồ Chí Minh	9652	51M-093.10	Hồ Chí Minh
5903	51M-115.17	Hồ Chí Minh	7153	51M-193.35	Hồ Chí Minh	8403	51L-995.31	Hồ Chí Minh	9653	51M-099.28	Hồ Chí Minh
5904	51M-115.67	Hồ Chí Minh	7154	51M-196.90	Hồ Chí Minh	8404	51L-995.42	Hồ Chí Minh	9654	51M-099.58	Hồ Chí Minh
5905	51M-118.28	Hồ Chí Minh	7155	51M-199.59	Hồ Chí Minh	8405	51L-996.81	Hồ Chí Minh	9655	51M-105.08	Hồ Chí Minh
5906	51M-118.38	Hồ Chí Minh	7156	51M-209.65	Hồ Chí Minh	8406	51M-053.75	Hồ Chí Minh	9656	51M-109.35	Hồ Chí Minh
5907	51M-121.83	Hồ Chí Minh	7157	51M-212.80	Hồ Chí Minh	8407	51M-054.51	Hồ Chí Minh	9657	51M-113.80	Hồ Chí Minh
5908	51M-123.15	Hồ Chí Minh	7158	51M-213.51	Hồ Chí Minh	8408	51M-055.65	Hồ Chí Minh	9658	51M-119.38	Hồ Chí Minh
5909	51M-123.72	Hồ Chí Minh	7159	51M-215.67	Hồ Chí Minh	8409	51M-058.01	Hồ Chí Minh	9659	51M-120.93	Hồ Chí Minh
5910	51M-126.97	Hồ Chí Minh	7160	51M-215.98	Hồ Chí Minh	8410	51M-058.12	Hồ Chí Minh	9660	51M-121.57	Hồ Chí Minh

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5911	51M-128.04	Hồ Chí Minh	7161	51M-216.32	Hồ Chí Minh	8411	51M-059.65	Hồ Chí Minh	9661	51M-122.09	Hồ Chí Minh
5912	51M-128.98	Hồ Chí Minh	7162	51M-216.57	Hồ Chí Minh	8412	51M-060.59	Hồ Chí Minh	9662	51M-122.25	Hồ Chí Minh
5913	51M-130.19	Hồ Chí Minh	7163	51M-217.75	Hồ Chí Minh	8413	51M-061.97	Hồ Chí Minh	9663	51M-131.29	Hồ Chí Minh
5914	51M-131.58	Hồ Chí Minh	7164	51M-219.53	Hồ Chí Minh	8414	51M-065.35	Hồ Chí Minh	9664	51M-132.60	Hồ Chí Minh
5915	51M-131.98	Hồ Chí Minh	7165	51M-221.43	Hồ Chí Minh	8415	51M-068.76	Hồ Chí Minh	9665	51M-136.49	Hồ Chí Minh
5916	51M-132.08	Hồ Chí Minh	7166	51M-221.67	Hồ Chí Minh	8416	51M-072.63	Hồ Chí Minh	9666	51M-139.81	Hồ Chí Minh
5917	51M-132.85	Hồ Chí Minh	7167	51M-227.19	Hồ Chí Minh	8417	51M-074.25	Hồ Chí Minh	9667	51M-146.24	Hồ Chí Minh
5918	51M-133.26	Hồ Chí Minh	7168	51M-227.23	Hồ Chí Minh	8418	51M-078.17	Hồ Chí Minh	9668	51M-149.80	Hồ Chí Minh
5919	51M-133.73	Hồ Chí Minh	7169	51M-228.16	Hồ Chí Minh	8419	51M-083.32	Hồ Chí Minh	9669	51M-151.20	Hồ Chí Minh
5920	51M-135.94	Hồ Chí Minh	7170	51M-229.40	Hồ Chí Minh	8420	51M-083.45	Hồ Chí Minh	9670	51M-152.59	Hồ Chí Minh
5921	51M-139.42	Hồ Chí Minh	7171	51M-231.08	Hồ Chí Minh	8421	51M-085.95	Hồ Chí Minh	9671	51M-153.01	Hồ Chí Minh
5922	51M-143.96	Hồ Chí Minh	7172	51M-231.46	Hồ Chí Minh	8422	51M-091.37	Hồ Chí Minh	9672	51M-153.49	Hồ Chí Minh
5923	51M-150.67	Hồ Chí Minh	7173	51M-236.38	Hồ Chí Minh	8423	51M-095.13	Hồ Chí Minh	9673	51M-156.40	Hồ Chí Minh
5924	51M-152.78	Hồ Chí Minh	7174	51M-236.59	Hồ Chí Minh	8424	51M-095.37	Hồ Chí Minh	9674	51M-157.38	Hồ Chí Minh
5925	51M-153.13	Hồ Chí Minh	7175	51M-238.04	Hồ Chí Minh	8425	51M-100.05	Hồ Chí Minh	9675	51M-159.23	Hồ Chí Minh
5926	51M-156.63	Hồ Chí Minh	7176	51M-239.59	Hồ Chí Minh	8426	51M-102.08	Hồ Chí Minh	9676	51M-161.40	Hồ Chí Minh
5927	51M-158.07	Hồ Chí Minh	7177	51M-242.34	Hồ Chí Minh	8427	51M-102.80	Hồ Chí Minh	9677	51M-162.38	Hồ Chí Minh
5928	51M-158.16	Hồ Chí Minh	7178	51M-244.92	Hồ Chí Minh	8428	51M-103.72	Hồ Chí Minh	9678	51M-166.60	Hồ Chí Minh
5929	51M-159.46	Hồ Chí Minh	7179	51M-248.56	Hồ Chí Minh	8429	51M-108.38	Hồ Chí Minh	9679	51M-169.56	Hồ Chí Minh
5930	51M-160.07	Hồ Chí Minh	7180	51M-252.71	Hồ Chí Minh	8430	51M-117.95	Hồ Chí Minh	9680	51M-171.13	Hồ Chí Minh
5931	51M-160.28	Hồ Chí Minh	7181	51M-254.56	Hồ Chí Minh	8431	51M-118.59	Hồ Chí Minh	9681	51M-172.34	Hồ Chí Minh
5932	51M-164.36	Hồ Chí Minh	7182	51M-255.06	Hồ Chí Minh	8432	51M-121.23	Hồ Chí Minh	9682	51M-174.01	Hồ Chí Minh
5933	51M-167.35	Hồ Chí Minh	7183	51M-263.73	Hồ Chí Minh	8433	51M-122.96	Hồ Chí Minh	9683	51M-176.12	Hồ Chí Minh
5934	51M-169.03	Hồ Chí Minh	7184	51M-271.81	Hồ Chí Minh	8434	51M-123.78	Hồ Chí Minh	9684	51M-178.63	Hồ Chí Minh
5935	51M-171.56	Hồ Chí Minh	7185	51M-274.34	Hồ Chí Minh	8435	51M-134.61	Hồ Chí Minh	9685	51M-179.83	Hồ Chí Minh
5936	51M-172.57	Hồ Chí Minh	7186	51M-278.19	Hồ Chí Minh	8436	51M-137.26	Hồ Chí Minh	9686	51M-181.26	Hồ Chí Minh
5937	51M-177.75	Hồ Chí Minh	7187	51M-278.38	Hồ Chí Minh	8437	51M-144.43	Hồ Chí Minh	9687	51M-199.97	Hồ Chí Minh
5938	51M-178.26	Hồ Chí Minh	7188	51M-278.64	Hồ Chí Minh	8438	51M-147.46	Hồ Chí Minh	9688	51M-203.09	Hồ Chí Minh
5939	51M-182.19	Hồ Chí Minh	7189	51M-280.59	Hồ Chí Minh	8439	51M-157.06	Hồ Chí Minh	9689	51M-206.96	Hồ Chí Minh
5940	51M-182.32	Hồ Chí Minh	7190	51M-285.87	Hồ Chí Minh	8440	51M-157.56	Hồ Chí Minh	9690	51M-211.23	Hồ Chí Minh
5941	51M-183.20	Hồ Chí Minh	7191	51M-288.19	Hồ Chí Minh	8441	51M-158.52	Hồ Chí Minh	9691	51M-218.26	Hồ Chí Minh
5942	51M-186.58	Hồ Chí Minh	7192	51M-289.43	Hồ Chí Minh	8442	51M-162.19	Hồ Chí Minh	9692	51M-220.16	Hồ Chí Minh
5943	51M-189.15	Hồ Chí Minh	7193	51M-292.73	Hồ Chí Minh	8443	51M-164.18	Hồ Chí Minh	9693	51M-225.29	Hồ Chí Minh
5944	51M-193.08	Hồ Chí Minh	7194	51M-298.30	Hồ Chí Minh	8444	51M-164.20	Hồ Chí Minh	9694	51M-229.30	Hồ Chí Minh
5945	51M-195.50	Hồ Chí Minh	7195	51M-304.28	Hồ Chí Minh	8445	51M-164.59	Hồ Chí Minh	9695	51M-234.70	Hồ Chí Minh
5946	51M-196.78	Hồ Chí Minh	7196	51M-304.34	Hồ Chí Minh	8446	51M-164.95	Hồ Chí Minh	9696	51M-236.65	Hồ Chí Minh
5947	51M-199.37	Hồ Chí Minh	7197	51M-306.32	Hồ Chí Minh	8447	51M-176.29	Hồ Chí Minh	9697	51M-238.64	Hồ Chí Minh
5948	51M-201.12	Hồ Chí Minh	7198	51M-308.26	Hồ Chí Minh	8448	51M-177.72	Hồ Chí Minh	9698	51M-239.95	Hồ Chí Minh
5949	51M-203.56	Hồ Chí Minh	7199	51N-001.82	Hồ Chí Minh	8449	51M-179.26	Hồ Chí Minh	9699	51M-241.71	Hồ Chí Minh
5950	51M-205.09	Hồ Chí Minh	7200	51N-007.87	Hồ Chí Minh	8450	51M-180.06	Hồ Chí Minh	9700	51M-242.18	Hồ Chí Minh
5951	51M-205.59	Hồ Chí Minh	7201	51N-012.05	Hồ Chí Minh	8451	51M-181.87	Hồ Chí Minh	9701	51M-246.97	Hồ Chí Minh
5952	51M-212.94	Hồ Chí Minh	7202	51N-012.91	Hồ Chí Minh	8452	51M-182.45	Hồ Chí Minh	9702	51M-250.36	Hồ Chí Minh
5953	51M-213.64	Hồ Chí Minh	7203	51N-016.73	Hồ Chí Minh	8453	51M-184.92	Hồ Chí Minh	9703	51M-259.16	Hồ Chí Minh
5954	51M-215.92	Hồ Chí Minh	7204	51N-017.19	Hồ Chí Minh	8454	51M-185.97	Hồ Chí Minh	9704	51M-259.27	Hồ Chí Minh
5955	51M-216.06	Hồ Chí Minh	7205	51N-019.07	Hồ Chí Minh	8455	51M-191.61	Hồ Chí Minh	9705	51M-259.32	Hồ Chí Minh
5956	51M-216.10	Hồ Chí Minh	7206	51N-019.31	Hồ Chí Minh	8456	51M-192.40	Hồ Chí Minh	9706	51M-259.42	Hồ Chí Minh
5957	51M-218.72	Hồ Chí Minh	7207	51N-020.17	Hồ Chí Minh	8457	51M-193.16	Hồ Chí Minh	9707	51M-261.32	Hồ Chí Minh
5958	51M-218.92	Hồ Chí Minh	7208	51N-025.67	Hồ Chí Minh	8458	51M-193.21	Hồ Chí Minh	9708	51M-266.93	Hồ Chí Minh
5959	51M-221.58	Hồ Chí Minh	7209	51N-029.28	Hồ Chí Minh	8459	51M-198.84	Hồ Chí Minh	9709	51M-268.28	Hồ Chí Minh
5960	51M-223.06	Hồ Chí Minh	7210	51N-030.12	Hồ Chí Minh	8460	51M-205.67	Hồ Chí Minh	9710	51M-273.08	Hồ Chí Minh
5961	51M-223.09	Hồ Chí Minh	7211	51N-030.29	Hồ Chí Minh	8461	51M-207.76	Hồ Chí Minh	9711	51M-273.51	Hồ Chí Minh
5962	51M-224.26	Hồ Chí Minh	7212	51N-032.35	Hồ Chí Minh	8462	51M-208.04	Hồ Chí Minh	9712	51M-281.06	Hồ Chí Minh
5963	51M-225.76	Hồ Chí Minh	7213	51N-036.78	Hồ Chí Minh	8463	51M-214.10	Hồ Chí Minh	9713	51M-282.17	Hồ Chí Minh
5964	51M-229.75	Hồ Chí Minh	7214	51N-038.58	Hồ Chí Minh	8464	51M-217.03	Hồ Chí Minh	9714	51M-282.60	Hồ Chí Minh
5965	51M-230.96	Hồ Chí Minh	7215	51N-043.51	Hồ Chí Minh	8465	51M-218.64	Hồ Chí Minh	9715	51M-283.60	Hồ Chí Minh
5966	51M-232.56	Hồ Chí Minh	7216	51N-049.03	Hồ Chí Minh	8466	51M-218.65	Hồ Chí Minh	9716	51M-286.78	Hồ Chí Minh
5967	51M-233.38	Hồ Chí Minh	7217	51N-049.19	Hồ Chí Minh	8467	51M-219.41	Hồ Chí Minh	9717	51M-289.42	Hồ Chí Minh
5968	51M-234.94	Hồ Chí Minh	7218	51N-053.91	Hồ Chí Minh	8468	51M-220.76	Hồ Chí Minh	9718	51M-289.61	Hồ Chí Minh
5969	51M-238.98	Hồ Chí Minh	7219	51N-054.35	Hồ Chí Minh	8469	51M-222.65	Hồ Chí Minh	9719	51M-291.05	Hồ Chí Minh
5970	51M-239.29	Hồ Chí Minh	7220	51N-054.82	Hồ Chí Minh	8470	51M-224.96	Hồ Chí Minh	9720	51M-296.23	Hồ Chí Minh
5971	51M-241.36	Hồ Chí Minh	7221	51N-055.06	Hồ Chí Minh	8471	51M-224.98	Hồ Chí Minh	9721	51M-301.36	Hồ Chí Minh
5972	51M-241.65	Hồ Chí Minh	7222	51N-058.35	Hồ Chí Minh	8472	51M-225.74	Hồ Chí Minh	9722	51M-303.40	Hồ Chí Minh
5973	51M-254.62	Hồ Chí Minh	7223	51N-061.80	Hồ Chí Minh	8473	51M-225.93	Hồ Chí Minh	9723	51M-304.49	Hồ Chí Minh
5974	51M-258.51	Hồ Chí Minh	7224	51N-071.58	Hồ Chí Minh	8474	51M-232.83	Hồ Chí Minh	9724	51M-309.28	Hồ Chí Minh
5975	51M-262.45	Hồ Chí Minh	7225	51N-072.16	Hồ Chí Minh	8475	51M-234.42	Hồ Chí Minh	9725	51N-002.87	Hồ Chí Minh

Ca đấu buổi chiều

Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
5976	51M-264.06	Hồ Chí Minh	7226	51N-073.29	Hồ Chí Minh	8476	51M-234.50	Hồ Chí Minh	9726	51N-003.45	Hồ Chí Minh
5977	51M-266.91	Hồ Chí Minh	7227	51N-073.59	Hồ Chí Minh	8477	51M-236.64	Hồ Chí Minh	9727	51N-003.96	Hồ Chí Minh
5978	51M-269.50	Hồ Chí Minh	7228	51N-078.97	Hồ Chí Minh	8478	51M-236.85	Hồ Chí Minh	9728	51N-007.12	Hồ Chí Minh
5979	51M-272.97	Hồ Chí Minh	7229	51N-080.06	Hồ Chí Minh	8479	51M-244.48	Hồ Chí Minh	9729	51N-008.19	Hồ Chí Minh
5980	51M-275.26	Hồ Chí Minh	7230	51N-081.87	Hồ Chí Minh	8480	51M-246.95	Hồ Chí Minh	9730	51N-009.18	Hồ Chí Minh
5981	51M-277.65	Hồ Chí Minh	7231	51N-087.36	Hồ Chí Minh	8481	51M-249.36	Hồ Chí Minh	9731	51N-010.09	Hồ Chí Minh
5982	51M-278.63	Hồ Chí Minh	7232	51N-089.46	Hồ Chí Minh	8482	51M-250.19	Hồ Chí Minh	9732	51N-010.38	Hồ Chí Minh
5983	51M-281.24	Hồ Chí Minh	7233	51N-089.59	Hồ Chí Minh	8483	51M-252.26	Hồ Chí Minh	9733	51N-012.07	Hồ Chí Minh
5984	51M-282.09	Hồ Chí Minh	7234	51N-092.65	Hồ Chí Minh	8484	51M-252.85	Hồ Chí Minh	9734	51N-012.35	Hồ Chí Minh
5985	51M-282.90	Hồ Chí Minh	7235	51N-094.28	Hồ Chí Minh	8485	51M-253.24	Hồ Chí Minh	9735	51N-016.37	Hồ Chí Minh
5986	51M-283.21	Hồ Chí Minh	7236	51N-095.58	Hồ Chí Minh	8486	51M-254.01	Hồ Chí Minh	9736	51N-016.70	Hồ Chí Minh
5987	51M-285.72	Hồ Chí Minh	7237	51N-099.67	Hồ Chí Minh	8487	51M-259.61	Hồ Chí Minh	9737	51N-016.92	Hồ Chí Minh
5988	51M-292.26	Hồ Chí Minh	7238	51N-100.06	Hồ Chí Minh	8488	51M-261.04	Hồ Chí Minh	9738	51N-017.28	Hồ Chí Minh
5989	51M-292.61	Hồ Chí Minh	7239	51N-100.71	Hồ Chí Minh	8489	51M-262.37	Hồ Chí Minh	9739	51N-020.26	Hồ Chí Minh
5990	51M-294.58	Hồ Chí Minh	7240	51N-105.83	Hồ Chí Minh	8490	51M-262.75	Hồ Chí Minh	9740	51N-026.83	Hồ Chí Minh
5991	51M-295.16	Hồ Chí Minh	7241	51N-106.25	Hồ Chí Minh	8491	51M-263.50	Hồ Chí Minh	9741	51N-026.90	Hồ Chí Minh
5992	51M-295.57	Hồ Chí Minh	7242	51N-109.50	Hồ Chí Minh	8492	51M-265.05	Hồ Chí Minh	9742	51N-028.35	Hồ Chí Minh
5993	51M-298.64	Hồ Chí Minh	7243	51N-111.49	Hồ Chí Minh	8493	51M-268.15	Hồ Chí Minh	9743	51N-031.84	Hồ Chí Minh
5994	51M-306.59	Hồ Chí Minh	7244	51N-112.47	Hồ Chí Minh	8494	51M-269.59	Hồ Chí Minh	9744	51N-036.27	Hồ Chí Minh
5995	51M-309.65	Hồ Chí Minh	7245	51N-112.72	Hồ Chí Minh	8495	51M-269.87	Hồ Chí Minh	9745	51N-036.29	Hồ Chí Minh
5996	51M-310.20	Hồ Chí Minh	7246	51N-114.28	Hồ Chí Minh	8496	51M-271.04	Hồ Chí Minh	9746	51N-038.36	Hồ Chí Minh
5997	51M-310.25	Hồ Chí Minh	7247	51N-117.64	Hồ Chí Minh	8497	51M-271.19	Hồ Chí Minh	9747	51N-039.73	Hồ Chí Minh
5998	51N-001.53	Hồ Chí Minh	7248	51N-122.90	Hồ Chí Minh	8498	51M-271.96	Hồ Chí Minh	9748	51N-041.67	Hồ Chí Minh
5999	51N-001.63	Hồ Chí Minh	7249	51N-126.32	Hồ Chí Minh	8499	51M-273.06	Hồ Chí Minh	9749	51N-044.08	Hồ Chí Minh
6000	51N-002.61	Hồ Chí Minh	7250	51N-130.16	Hồ Chí Minh	8500	51M-273.70	Hồ Chí Minh	9750	51N-044.42	Hồ Chí Minh
6001	51N-003.50	Hồ Chí Minh	7251	51N-133.04	Hồ Chí Minh	8501	51M-279.40	Hồ Chí Minh	9751	51N-046.27	Hồ Chí Minh
6002	51N-006.56	Hồ Chí Minh	7252	51N-134.15	Hồ Chí Minh	8502	51M-284.58	Hồ Chí Minh	9752	51N-047.46	Hồ Chí Minh
6003	51N-009.95	Hồ Chí Minh	7253	51N-135.62	Hồ Chí Minh	8503	51M-285.42	Hồ Chí Minh	9753	51N-049.58	Hồ Chí Minh
6004	51N-010.98	Hồ Chí Minh	7254	51N-136.93	Hồ Chí Minh	8504	51M-286.16	Hồ Chí Minh	9754	51N-052.38	Hồ Chí Minh
6005	51N-011.29	Hồ Chí Minh	7255	51N-148.27	Hồ Chí Minh	8505	51M-286.37	Hồ Chí Minh	9755	51N-055.57	Hồ Chí Minh
6006	51N-012.02	Hồ Chí Minh	7256	51N-150.08	Hồ Chí Minh	8506	51M-286.70	Hồ Chí Minh	9756	51N-061.26	Hồ Chí Minh
6007	51N-015.34	Hồ Chí Minh	7257	51N-150.35	Hồ Chí Minh	8507	51M-286.80	Hồ Chí Minh	9757	51N-066.34	Hồ Chí Minh
6008	51N-015.82	Hồ Chí Minh	7258	51N-153.08	Hồ Chí Minh	8508	51M-293.16	Hồ Chí Minh	9758	51N-066.64	Hồ Chí Minh
6009	51N-018.25	Hồ Chí Minh	7259	60C-758.29	Đồng Nai	8509	51M-294.19	Hồ Chí Minh	9759	51N-067.52	Hồ Chí Minh
6010	51N-018.70	Hồ Chí Minh	7260	60C-769.59	Đồng Nai	8510	51M-295.03	Hồ Chí Minh	9760	51N-069.31	Hồ Chí Minh
6011	51N-021.01	Hồ Chí Minh	7261	60C-772.06	Đồng Nai	8511	51M-295.07	Hồ Chí Minh	9761	51N-071.09	Hồ Chí Minh
6012	51N-021.47	Hồ Chí Minh	7262	60C-775.83	Đồng Nai	8512	51M-296.18	Hồ Chí Minh	9762	51N-071.25	Hồ Chí Minh
6013	51N-026.56	Hồ Chí Minh	7263	60C-777.30	Đồng Nai	8513	51M-297.45	Hồ Chí Minh	9763	51N-073.16	Hồ Chí Minh
6014	51N-031.94	Hồ Chí Minh	7264	60C-777.93	Đồng Nai	8514	51M-298.28	Hồ Chí Minh	9764	51N-077.75	Hồ Chí Minh
6015	51N-032.16	Hồ Chí Minh	7265	60C-790.06	Đồng Nai	8515	51M-298.72	Hồ Chí Minh	9765	51N-079.75	Hồ Chí Minh
6016	51N-035.80	Hồ Chí Minh	7266	60K-619.15	Đồng Nai	8516	51M-310.34	Hồ Chí Minh	9766	51N-079.83	Hồ Chí Minh
6017	51N-043.23	Hồ Chí Minh	7267	60K-620.96	Đồng Nai	8517	51M-311.81	Hồ Chí Minh	9767	51N-080.73	Hồ Chí Minh
6018	51N-045.93	Hồ Chí Minh	7268	60K-622.24	Đồng Nai	8518	51N-001.59	Hồ Chí Minh	9768	51N-083.58	Hồ Chí Minh
6019	51N-056.28	Hồ Chí Minh	7269	60K-626.05	Đồng Nai	8519	51N-009.56	Hồ Chí Minh	9769	51N-085.48	Hồ Chí Minh
6020	51N-057.08	Hồ Chí Minh	7270	60K-629.32	Đồng Nai	8520	51N-012.06	Hồ Chí Minh	9770	51N-085.52	Hồ Chí Minh
6021	51N-057.85	Hồ Chí Minh	7271	60K-632.34	Đồng Nai	8521	51N-014.06	Hồ Chí Minh	9771	51N-086.36	Hồ Chí Minh
6022	51N-061.19	Hồ Chí Minh	7272	60K-643.58	Đồng Nai	8522	51N-015.76	Hồ Chí Minh	9772	51N-088.95	Hồ Chí Minh
6023	51N-065.14	Hồ Chí Minh	7273	60K-651.59	Đồng Nai	8523	51N-022.25	Hồ Chí Minh	9773	51N-090.63	Hồ Chí Minh
6024	51N-065.70	Hồ Chí Minh	7274	60K-660.96	Đồng Nai	8524	51N-022.56	Hồ Chí Minh	9774	51N-091.74	Hồ Chí Minh
6025	51N-068.57	Hồ Chí Minh	7275	60K-667.36	Đồng Nai	8525	51N-023.15	Hồ Chí Minh	9775	51N-093.19	Hồ Chí Minh
6026	51N-074.35	Hồ Chí Minh	7276	60K-668.94	Đồng Nai	8526	51N-025.61	Hồ Chí Minh	9776	51N-096.01	Hồ Chí Minh
6027	51N-078.08	Hồ Chí Minh	7277	60K-669.31	Đồng Nai	8527	51N-029.12	Hồ Chí Minh	9777	51N-097.83	Hồ Chí Minh
6028	51N-078.34	Hồ Chí Minh	7278	60K-674.96	Đồng Nai	8528	51N-030.63	Hồ Chí Minh	9778	51N-101.35	Hồ Chí Minh
6029	51N-081.85	Hồ Chí Minh	7279	60K-678.64	Đồng Nai	8529	51N-031.23	Hồ Chí Minh	9779	51N-105.08	Hồ Chí Minh
6030	51N-083.98	Hồ Chí Minh	7280	60K-686.08	Đồng Nai	8530	51N-031.36	Hồ Chí Minh	9780	51N-105.09	Hồ Chí Minh
6031	51N-086.35	Hồ Chí Minh	7281	60K-690.95	Đồng Nai	8531	51N-033.92	Hồ Chí Minh	9781	51N-106.18	Hồ Chí Minh
6032	51N-086.57	Hồ Chí Minh	7282	60K-698.29	Đồng Nai	8532	51N-038.21	Hồ Chí Minh	9782	51N-108.84	Hồ Chí Minh
6033	51N-086.62	Hồ Chí Minh	7283	61C-612.08	Bình Dương	8533	51N-039.25	Hồ Chí Minh	9783	51N-112.74	Hồ Chí Minh
6034	51N-087.35	Hồ Chí Minh	7284	61C-629.45	Bình Dương	8534	51N-040.18	Hồ Chí Minh	9784	51N-112.91	Hồ Chí Minh
6035	51N-091.36	Hồ Chí Minh	7285	61C-629.65	Bình Dương	8535	51N-040.19	Hồ Chí Minh	9785	51N-118.48	Hồ Chí Minh
6036	51N-092.95	Hồ Chí Minh	7286	61C-630.81	Bình Dương	8536	51N-041.90	Hồ Chí Minh	9786	51N-123.46	Hồ Chí Minh
6037	51N-094.83	Hồ Chí Minh	7287	61C-631.57	Bình Dương	8537	51N-044.32	Hồ Chí Minh	9787	51N-130.59	Hồ Chí Minh
6038	51N-097.71	Hồ Chí Minh	7288	61C-636.26	Bình Dương	8538	51N-046.34	Hồ Chí Minh	9788	51N-130.65	Hồ Chí Minh
6039	51N-098.57	Hồ Chí Minh	7289	61C-638.35	Bình Dương	8539	51N-047.16	Hồ Chí Minh	9789	51N-131.28	Hồ Chí Minh
6040	51N-101.36	Hồ Chí Minh	7290	61C-641.63	Bình Dương	8540	51N-049.74	Hồ Chí Minh	9790	51N-131.50	Hồ Chí Minh

ĐI
CỘNG
DÂN
HỢP
VIỆT
XU

Ca đầu buổi chiều

Thời gian đầu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đầu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đầu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đầu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
6041	51N-108.93	Hồ Chí Minh	7291	61K-641.95	Bình Dương	8541	51N-050.65	Hồ Chí Minh	9791	51N-131.58	Hồ Chí Minh
6042	51N-110.09	Hồ Chí Minh	7292	61K-530.38	Bình Dương	8542	51N-055.84	Hồ Chí Minh	9792	51N-132.18	Hồ Chí Minh
6043	51N-112.98	Hồ Chí Minh	7293	61K-536.85	Bình Dương	8543	51N-056.15	Hồ Chí Minh	9793	51N-133.94	Hồ Chí Minh
6044	51N-116.28	Hồ Chí Minh	7294	61K-545.58	Bình Dương	8544	51N-062.35	Hồ Chí Minh	9794	51N-136.56	Hồ Chí Minh
6045	51N-116.83	Hồ Chí Minh	7295	61K-546.25	Bình Dương	8545	51N-066.75	Hồ Chí Minh	9795	51N-136.95	Hồ Chí Minh
6046	51N-116.96	Hồ Chí Minh	7296	61K-549.59	Bình Dương	8546	51N-069.30	Hồ Chí Minh	9796	51N-142.34	Hồ Chí Minh
6047	51N-120.45	Hồ Chí Minh	7297	61K-554.06	Bình Dương	8547	51N-069.49	Hồ Chí Minh	9797	51N-144.81	Hồ Chí Minh
6048	51N-120.56	Hồ Chí Minh	7298	61K-555.80	Bình Dương	8548	51N-072.34	Hồ Chí Minh	9798	60C-756.29	Đồng Nai
6049	51N-130.06	Hồ Chí Minh	7299	61K-558.26	Bình Dương	8549	51N-075.20	Hồ Chí Minh	9799	60C-766.59	Đồng Nai
6050	51N-130.83	Hồ Chí Minh	7300	61K-560.63	Bình Dương	8550	51N-081.72	Hồ Chí Minh	9800	60C-766.61	Đồng Nai
6051	51N-138.45	Hồ Chí Minh	7301	61K-562.27	Bình Dương	8551	51N-085.28	Hồ Chí Minh	9801	60C-775.15	Đồng Nai
6052	51N-143.75	Hồ Chí Minh	7302	61K-563.10	Bình Dương	8552	51N-085.70	Hồ Chí Minh	9802	60C-789.05	Đồng Nai
6053	51N-151.23	Hồ Chí Minh	7303	61K-564.06	Bình Dương	8553	51N-090.36	Hồ Chí Minh	9803	60C-790.12	Đồng Nai
6054	51N-152.13	Hồ Chí Minh	7304	61K-567.29	Bình Dương	8554	51N-097.35	Hồ Chí Minh	9804	60C-794.16	Đồng Nai
6055	60C-764.29	Đồng Nai	7305	61K-578.83	Bình Dương	8555	51N-098.34	Hồ Chí Minh	9805	60K-627.06	Đồng Nai
6056	60C-790.98	Đồng Nai	7306	61K-594.16	Bình Dương	8556	51N-099.91	Hồ Chí Minh	9806	60K-628.15	Đồng Nai
6057	60C-792.65	Đồng Nai	7307	61K-596.64	Bình Dương	8557	51N-100.83	Hồ Chí Minh	9807	60K-636.28	Đồng Nai
6058	60D-023.15	Đồng Nai	7308	62A-469.83	Long An	8558	51N-101.58	Hồ Chí Minh	9808	60K-641.36	Đồng Nai
6059	60K-622.85	Đồng Nai	7309	62C-221.23	Long An	8559	51N-103.29	Hồ Chí Minh	9809	60K-649.19	Đồng Nai
6060	60K-626.70	Đồng Nai	7310	62D-017.35	Long An	8560	51N-115.40	Hồ Chí Minh	9810	60K-659.94	Đồng Nai
6061	60K-627.19	Đồng Nai	7311	63A-337.65	Tiền Giang	8561	51N-117.36	Hồ Chí Minh	9811	60K-676.35	Đồng Nai
6062	60K-629.36	Đồng Nai	7312	63D-013.04	Tiền Giang	8562	51N-122.92	Hồ Chí Minh	9812	60K-685.15	Đồng Nai
6063	60K-633.30	Đồng Nai	7313	64A-211.58	Vĩnh Long	8563	51N-123.50	Hồ Chí Minh	9813	60K-686.59	Đồng Nai
6064	60K-669.36	Đồng Nai	7314	64B-017.40	Vĩnh Long	8564	51N-123.75	Hồ Chí Minh	9814	61C-617.58	Bình Dương
6065	60K-676.83	Đồng Nai	7315	64C-137.16	Vĩnh Long	8565	51N-124.65	Hồ Chí Minh	9815	61C-623.85	Bình Dương
6066	60K-679.49	Đồng Nai	7316	65A-515.87	Cần Thơ	8566	51N-137.52	Hồ Chí Minh	9816	61C-633.06	Bình Dương
6067	60K-683.59	Đồng Nai	7317	65A-529.19	Cần Thơ	8567	51N-142.19	Hồ Chí Minh	9817	61C-633.83	Bình Dương
6068	60K-692.15	Đồng Nai	7318	65A-532.96	Cần Thơ	8568	51N-143.15	Hồ Chí Minh	9818	61C-638.25	Bình Dương
6069	60K-694.09	Đồng Nai	7319	65A-533.08	Cần Thơ	8569	51N-145.56	Hồ Chí Minh	9819	61C-643.26	Bình Dương
6070	60K-697.59	Đồng Nai	7320	65A-533.28	Cần Thơ	8570	51N-152.18	Hồ Chí Minh	9820	61D-025.67	Bình Dương
6071	61C-615.59	Bình Dương	7321	65D-011.65	Cần Thơ	8571	51N-153.02	Hồ Chí Minh	9821	61K-541.08	Bình Dương
6072	61C-621.27	Bình Dương	7322	66A-312.30	Đồng Tháp	8572	60C-759.16	Đồng Nai	9822	61K-546.95	Bình Dương
6073	61C-622.51	Bình Dương	7323	66A-314.95	Đồng Tháp	8573	60C-766.15	Đồng Nai	9823	61K-553.62	Bình Dương
6074	61C-636.78	Bình Dương	7324	66B-026.65	Đồng Tháp	8574	60C-767.16	Đồng Nai	9824	61K-567.92	Bình Dương
6075	61C-642.19	Bình Dương	7325	66C-185.16	Đồng Tháp	8575	60C-772.29	Đồng Nai	9825	61K-569.06	Bình Dương
6076	61D-022.58	Bình Dương	7326	66C-186.29	Đồng Tháp	8576	60D-022.85	Đồng Nai	9826	61K-569.21	Bình Dương
6077	61K-524.08	Bình Dương	7327	66D-015.26	Đồng Tháp	8577	60K-621.23	Đồng Nai	9827	61K-572.34	Bình Dương
6078	61K-525.63	Bình Dương	7328	67A-332.96	An Giang	8578	60K-624.15	Đồng Nai	9828	61K-573.98	Bình Dương
6079	61K-528.83	Bình Dương	7329	67A-338.26	An Giang	8579	60K-637.58	Đồng Nai	9829	61K-578.06	Bình Dương
6080	61K-533.31	Bình Dương	7330	67A-345.53	An Giang	8580	60K-638.01	Đồng Nai	9830	61K-581.80	Bình Dương
6081	61K-534.98	Bình Dương	7331	67C-191.84	An Giang	8581	60K-641.05	Đồng Nai	9831	61K-595.34	Bình Dương
6082	61K-544.43	Bình Dương	7332	67C-197.83	An Giang	8582	60K-652.94	Đồng Nai	9832	61K-596.29	Bình Dương
6083	61K-544.49	Bình Dương	7333	67D-010.15	An Giang	8583	60K-653.09	Đồng Nai	9833	61K-597.08	Bình Dương
6084	61K-550.65	Bình Dương	7334	67D-012.32	An Giang	8584	60K-656.15	Đồng Nai	9834	61K-598.17	Bình Dương
6085	61K-558.18	Bình Dương	7335	68A-375.38	Kiên Giang	8585	60K-667.26	Đồng Nai	9835	62B-033.31	Long An
6086	61K-566.28	Bình Dương	7336	68A-380.14	Kiên Giang	8586	60K-672.96	Đồng Nai	9836	62C-217.56	Long An
6087	61K-580.16	Bình Dương	7337	68A-381.95	Kiên Giang	8587	60K-678.84	Đồng Nai	9837	63A-325.95	Tiền Giang
6088	62A-485.95	Long An	7338	69A-176.29	Cà Mau	8588	60K-684.63	Đồng Nai	9838	63A-328.09	Tiền Giang
6089	62C-220.28	Long An	7339	69D-008.65	Cà Mau	8589	60K-691.80	Đồng Nai	9839	63A-332.94	Tiền Giang
6090	62C-224.95	Long An	7340	70A-586.46	Tây Ninh	8590	60K-696.35	Đồng Nai	9840	63C-235.63	Tiền Giang
6091	63A-330.28	Tiền Giang	7341	70A-589.26	Tây Ninh	8591	61C-611.29	Bình Dương	9841	63D-012.28	Tiền Giang
6092	63A-338.58	Tiền Giang	7342	70A-596.20	Tây Ninh	8592	61C-620.12	Bình Dương	9842	63D-012.45	Tiền Giang
6093	63A-342.35	Tiền Giang	7343	70A-608.16	Tây Ninh	8593	61C-621.25	Bình Dương	9843	64A-206.62	Vĩnh Long
6094	63C-230.95	Tiền Giang	7344	70A-613.98	Tây Ninh	8594	61C-622.20	Bình Dương	9844	65A-516.52	Cần Thơ
6095	63C-236.76	Tiền Giang	7345	70A-614.32	Tây Ninh	8595	61C-626.16	Bình Dương	9845	65A-525.16	Cần Thơ
6096	63D-013.59	Tiền Giang	7346	70A-615.67	Tây Ninh	8596	61C-627.16	Bình Dương	9846	65A-529.35	Cần Thơ
6097	64A-211.13	Vĩnh Long	7347	70B-036.29	Tây Ninh	8597	61C-630.95	Bình Dương	9847	65A-531.09	Cần Thơ
6098	64D-008.63	Vĩnh Long	7348	70D-011.38	Tây Ninh	8598	61C-637.35	Bình Dương	9848	65C-267.38	Cần Thơ
6099	65A-516.28	Cần Thơ	7349	70D-012.32	Tây Ninh	8599	61C-641.73	Bình Dương	9849	65D-010.83	Cần Thơ
6100	65A-521.42	Cần Thơ	7350	70D-014.26	Tây Ninh	8600	61K-524.83	Bình Dương	9850	65D-011.17	Cần Thơ
6101	65A-527.56	Cần Thơ	7351	70D-014.83	Tây Ninh	8601	61K-525.67	Bình Dương	9851	65D-013.98	Cần Thơ
6102	65D-012.41	Cần Thơ	7352	70D-015.06	Tây Ninh	8602	61K-537.01	Bình Dương	9852	66A-302.58	Đồng Tháp
6103	65D-012.91	Cần Thơ	7353	71A-213.83	Bến Tre	8603	61K-542.29	Bình Dương	9853	66A-310.16	Đồng Tháp
6104	65D-013.23	Cần Thơ	7354	71A-214.92	Bến Tre	8604	61K-542.36	Bình Dương	9854	66A-312.20	Đồng Tháp
6105	66A-312.41	Đồng Tháp	7355	71A-220.85	Bến Tre	8605	61K-556.96	Bình Dương	9855	66C-191.85	Đồng Tháp

Ca đấu buổi chiều

Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
6106	67A-333.85	An Giang	7356	71A-222.53	Bến Tre	8606	61K-558.07	Bình Dương	9856	66D-012.35	Đồng Tháp
6107	67A-337.18	An Giang	7357	72A-849.31	Bà Rịa - Vũng Tàu	8607	61K-560.98	Bình Dương	9857	67A-337.36	An Giang
6108	67A-339.08	An Giang	7358	72A-858.15	Bà Rịa - Vũng Tàu	8608	61K-564.18	Bình Dương	9858	67A-338.08	An Giang
6109	67A-345.41	An Giang	7359	72A-858.28	Bà Rịa - Vũng Tàu	8609	61K-584.59	Bình Dương	9859	67A-341.35	An Giang
6110	67C-195.73	An Giang	7360	72A-867.01	Bà Rịa - Vũng Tàu	8610	61K-588.37	Bình Dương	9860	67C-193.78	An Giang
6111	67D-009.59	An Giang	7361	72A-880.25	Bà Rịa - Vũng Tàu	8611	61K-589.28	Bình Dương	9861	67D-012.59	An Giang
6112	68A-379.09	Kiên Giang	7362	72A-881.36	Bà Rịa - Vũng Tàu	8612	61K-595.85	Bình Dương	9862	68A-365.45	Kiên Giang
6113	68A-380.59	Kiên Giang	7363	72D-013.87	Bà Rịa - Vũng Tàu	8613	62A-476.18	Long An	9863	68A-369.80	Kiên Giang
6114	68C-180.06	Kiên Giang	7364	72D-013.96	Bà Rịa - Vũng Tàu	8614	62A-482.60	Long An	9864	68A-375.59	Kiên Giang
6115	68C-184.58	Kiên Giang	7365	72D-015.26	Bà Rịa - Vũng Tàu	8615	62C-218.32	Long An	9865	68C-178.96	Kiên Giang
6116	68D-010.05	Kiên Giang	7366	73A-372.56	Quảng Bình	8616	62C-219.08	Long An	9866	69A-169.83	Cà Mau
6117	69B-015.18	Cà Mau	7367	73B-016.83	Quảng Bình	8617	62C-223.15	Long An	9867	69A-172.35	Cà Mau
6118	69B-016.63	Cà Mau	7368	73C-194.38	Quảng Bình	8618	62D-015.29	Long An	9868	69C-108.58	Cà Mau
6119	69D-009.36	Cà Mau	7369	73C-197.65	Quảng Bình	8619	63A-331.25	Tiền Giang	9869	70A-587.84	Tây Ninh
6120	70A-587.14	Tây Ninh	7370	74A-279.94	Quảng Trị	8620	63A-338.56	Tiền Giang	9870	70A-591.58	Tây Ninh
6121	70A-594.85	Tây Ninh	7371	74A-280.20	Quảng Trị	8621	63B-033.45	Tiền Giang	9871	70A-592.07	Tây Ninh
6122	70A-601.35	Tây Ninh	7372	74A-285.48	Quảng Trị	8622	63C-229.58	Tiền Giang	9872	70A-592.16	Tây Ninh
6123	71A-216.96	Bến Tre	7373	74C-144.48	Quảng Trị	8623	63C-233.85	Tiền Giang	9873	70C-214.28	Tây Ninh
6124	71A-220.98	Bến Tre	7374	74D-012.80	Quảng Trị	8624	64A-205.18	Vĩnh Long	9874	70C-218.56	Tây Ninh
6125	71C-136.70	Bến Tre	7375	75A-389.06	Thừa Thiên Huế	8625	64B-019.18	Vĩnh Long	9875	70D-012.43	Tây Ninh
6126	72A-850.06	Bà Rịa - Vũng Tàu	7376	75D-012.19	Thừa Thiên Huế	8626	64C-137.28	Vĩnh Long	9876	70D-013.36	Tây Ninh
6127	72A-857.56	Bà Rịa - Vũng Tàu	7377	76A-328.18	Quảng Ngãi	8627	65A-519.63	Cần Thơ	9877	71A-218.61	Bến Tre
6128	72A-865.25	Bà Rịa - Vũng Tàu	7378	76A-330.08	Quảng Ngãi	8628	65A-535.25	Cần Thơ	9878	71A-223.06	Bến Tre
6129	72A-875.96	Bà Rịa - Vũng Tàu	7379	76A-334.18	Quảng Ngãi	8629	65C-254.08	Cần Thơ	9879	71B-022.95	Bến Tre
6130	72A-880.56	Bà Rịa - Vũng Tàu	7380	76C-178.63	Quảng Ngãi	8630	66A-306.95	Đồng Tháp	9880	71C-138.28	Bến Tre
6131	72C-267.56	Bà Rịa - Vũng Tàu	7381	76C-181.95	Quảng Ngãi	8631	66A-312.36	Đồng Tháp	9881	71D-005.83	Bến Tre
6132	72C-272.96	Bà Rịa - Vũng Tàu	7382	76D-012.18	Quảng Ngãi	8632	66A-314.36	Đồng Tháp	9882	72A-844.41	Bà Rịa - Vũng Tàu
6133	72C-273.29	Bà Rịa - Vũng Tàu	7383	77A-361.64	Bình Định	8633	66A-315.42	Đồng Tháp	9883	72A-846.78	Bà Rịa - Vũng Tàu
6134	72C-279.16	Bà Rịa - Vũng Tàu	7384	77A-362.57	Bình Định	8634	66C-185.38	Đồng Tháp	9884	72A-846.98	Bà Rịa - Vũng Tàu
6135	73A-383.35	Quảng Bình	7385	77A-363.56	Bình Định	8635	67A-328.98	An Giang	9885	72A-848.73	Bà Rịa - Vũng Tàu
6136	74A-281.06	Quảng Trị	7386	77A-367.38	Bình Định	8636	67A-335.63	An Giang	9886	72A-860.59	Bà Rịa - Vũng Tàu
6137	74A-287.04	Quảng Trị	7387	77C-264.35	Bình Định	8637	67C-190.95	An Giang	9887	72A-861.19	Bà Rịa - Vũng Tàu
6138	75A-388.92	Thừa Thiên Huế	7388	77D-008.18	Bình Định	8638	67C-197.29	An Giang	9888	72A-864.85	Bà Rịa - Vũng Tàu
6139	75A-389.31	Thừa Thiên Huế	7389	77D-008.95	Bình Định	8639	67C-197.36	An Giang	9889	72A-870.57	Bà Rịa - Vũng Tàu
6140	75C-162.59	Thừa Thiên Huế	7390	78A-221.19	Phú Yên	8640	67D-012.53	An Giang	9890	72C-264.63	Bà Rịa - Vũng Tàu
6141	75D-012.83	Thừa Thiên Huế	7391	78A-222.85	Phú Yên	8641	68D-008.25	Kiên Giang	9891	72C-267.65	Bà Rịa - Vũng Tàu
6142	76A-324.19	Quảng Ngãi	7392	79A-569.32	Khánh Hòa	8642	69B-014.19	Cà Mau	9892	72C-268.15	Bà Rịa - Vũng Tàu
6143	76A-325.67	Quảng Ngãi	7393	79A-575.35	Khánh Hòa	8643	69C-106.36	Cà Mau	9893	72C-276.95	Bà Rịa - Vũng Tàu
6144	76A-331.16	Quảng Ngãi	7394	79A-581.20	Khánh Hòa	8644	70A-593.18	Tây Ninh	9894	73A-370.49	Quảng Bình
6145	76A-333.63	Quảng Ngãi	7395	79A-582.80	Khánh Hòa	8645	70A-593.42	Tây Ninh	9895	73A-379.18	Quảng Bình
6146	76A-334.83	Quảng Ngãi	7396	79A-583.92	Khánh Hòa	8646	70A-594.36	Tây Ninh	9896	73B-018.98	Quảng Bình
6147	76D-012.40	Quảng Ngãi	7397	79A-588.09	Khánh Hòa	8647	70A-597.62	Tây Ninh	9897	73C-194.06	Quảng Bình
6148	77A-359.19	Bình Định	7398	79A-595.63	Khánh Hòa	8648	70A-602.81	Tây Ninh	9898	73C-196.02	Quảng Bình
6149	77A-366.62	Bình Định	7399	79B-046.76	Khánh Hòa	8649	70A-603.43	Tây Ninh	9899	73D-008.98	Quảng Bình
6150	77A-369.32	Bình Định	7400	79C-230.18	Khánh Hòa	8650	70D-011.28	Tây Ninh	9900	75A-388.95	Thừa Thiên Huế
6151	77C-265.85	Bình Định	7401	79D-014.06	Khánh Hòa	8651	70D-011.58	Tây Ninh	9901	75A-390.59	Thừa Thiên Huế
6152	77D-009.65	Bình Định	7402	81A-464.98	Gia Lai	8652	71A-216.26	Bến Tre	9902	75A-390.98	Thừa Thiên Huế
6153	78A-216.26	Phú Yên	7403	81A-472.65	Gia Lai	8653	71A-218.15	Bến Tre	9903	75A-393.35	Thừa Thiên Huế
6154	78A-218.09	Phú Yên	7404	81A-477.72	Gia Lai	8654	71D-009.08	Bến Tre	9904	75A-393.56	Thừa Thiên Huế
6155	78C-126.16	Phú Yên	7405	81B-030.46	Gia Lai	8655	72A-845.73	Bà Rịa - Vũng Tàu	9905	75A-398.65	Thừa Thiên Huế
6156	78C-128.83	Phú Yên	7406	81C-287.95	Gia Lai	8656	72A-852.19	Bà Rịa - Vũng Tàu	9906	76A-328.25	Quảng Ngãi
6157	79A-577.73	Khánh Hòa	7407	81C-296.16	Gia Lai	8657	72A-852.34	Bà Rịa - Vũng Tàu	9907	77A-367.15	Bình Định
6158	79A-577.74	Khánh Hòa	7408	81C-296.95	Gia Lai	8658	72A-857.35	Bà Rịa - Vũng Tàu	9908	77A-367.23	Bình Định
6159	79A-578.95	Khánh Hòa	7409	81D-016.58	Gia Lai	8659	72A-858.31	Bà Rịa - Vũng Tàu	9909	77C-264.95	Bình Định
6160	79A-588.36	Khánh Hòa	7410	82C-097.38	Kon Tum	8660	72A-858.38	Bà Rịa - Vũng Tàu	9910	78A-215.98	Phú Yên
6161	79A-594.16	Khánh Hòa	7411	83A-195.08	Sóc Trăng	8661	72A-867.16	Bà Rịa - Vũng Tàu	9911	78A-216.54	Phú Yên
6162	79C-233.63	Khánh Hòa	7412	83A-199.93	Sóc Trăng	8662	72A-875.53	Bà Rịa - Vũng Tàu	9912	78A-219.04	Phú Yên
6163	79C-234.49	Khánh Hòa	7413	83C-133.63	Sóc Trăng	8663	72C-280.26	Bà Rịa - Vũng Tàu	9913	78A-222.61	Phú Yên
6164	79C-234.53	Khánh Hòa	7414	83C-136.96	Sóc Trăng	8664	72D-015.56	Bà Rịa - Vũng Tàu	9914	79A-588.28	Khánh Hòa
6165	79C-234.81	Khánh Hòa	7415	84A-149.38	Trà Vinh	8665	73A-372.15	Quảng Bình	9915	79A-591.37	Khánh Hòa
6166	79D-012.25	Khánh Hòa	7416	84A-151.93	Trà Vinh	8666	73A-375.08	Quảng Bình	9916	79C-234.98	Khánh Hòa
6167	81A-476.28	Gia Lai	7417	85A-148.36	Ninh Thuận	8667	73A-376.06	Quảng Bình	9917	81A-457.09	Gia Lai
6168	81A-477.71	Gia Lai	7418	85B-017.13	Ninh Thuận	8668	73A-383.56	Quảng Bình	9918	81A-466.65	Gia Lai
6169	81C-283.63	Gia Lai	7419	85B-017.65	Ninh Thuận	8669	74A-277.97	Quảng Trị	9919	81A-468.06	Gia Lai
6170	81C-294.06	Gia Lai	7420	85C-086.21	Ninh Thuận	8670	74C-148.83	Quảng Trị	9920	81A-468.85	Gia Lai

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
6171	81C-295.58	Gia Lai	7421	85C-090.65	Ninh Thuận	8671	75A-399.74	Thừa Thiên Huế	9921	81A-478.15	Gia Lai
6172	81C-298.19	Gia Lai	7422	85D-008.83	Ninh Thuận	8672	75D-013.09	Thừa Thiên Huế	9922	81A-478.96	Gia Lai
6173	81C-299.25	Gia Lai	7423	86A-325.81	Bình Thuận	8673	76A-328.15	Quảng Ngãi	9923	82A-159.03	Kon Tum
6174	82A-159.38	Kon Tum	7424	86A-334.36	Bình Thuận	8674	77A-357.85	Bình Định	9924	83A-196.58	Sóc Trăng
6175	82A-160.36	Kon Tum	7425	88A-789.43	Vĩnh Phúc	8675	77A-358.18	Bình Định	9925	83C-132.29	Sóc Trăng
6176	82C-097.26	Kon Tum	7426	88A-792.25	Vĩnh Phúc	8676	77A-365.84	Bình Định	9926	83D-010.29	Sóc Trăng
6177	83A-194.38	Sóc Trăng	7427	88A-805.95	Vĩnh Phúc	8677	77A-367.06	Bình Định	9927	84C-126.56	Trà Vinh
6178	83D-010.63	Sóc Trăng	7428	88A-810.38	Vĩnh Phúc	8678	77C-267.08	Bình Định	9928	84C-127.41	Trà Vinh
6179	84A-150.25	Trà Vinh	7429	88A-811.19	Vĩnh Phúc	8679	78A-222.32	Phủ Yên	9929	85A-149.16	Ninh Thuận
6180	84B-022.85	Trà Vinh	7430	88A-811.28	Vĩnh Phúc	8680	78A-226.09	Phủ Yên	9930	85A-150.56	Ninh Thuận
6181	84D-008.36	Trà Vinh	7431	88A-812.98	Vĩnh Phúc	8681	78B-022.26	Phủ Yên	9931	85C-085.30	Ninh Thuận
6182	85A-150.06	Ninh Thuận	7432	88A-818.15	Vĩnh Phúc	8682	78C-126.56	Phủ Yên	9932	85D-008.19	Ninh Thuận
6183	86D-006.16	Bình Thuận	7433	88A-824.36	Vĩnh Phúc	8683	78D-009.16	Phủ Yên	9933	86A-324.16	Bình Thuận
6184	88A-795.98	Vĩnh Phúc	7434	88A-830.35	Vĩnh Phúc	8684	79A-581.47	Khánh Hòa	9934	86A-330.18	Bình Thuận
6185	88A-821.23	Vĩnh Phúc	7435	88B-022.56	Vĩnh Phúc	8685	79A-586.36	Khánh Hòa	9935	86A-333.98	Bình Thuận
6186	88A-822.83	Vĩnh Phúc	7436	88C-322.26	Vĩnh Phúc	8686	79A-589.95	Khánh Hòa	9936	88A-787.95	Vĩnh Phúc
6187	88A-824.15	Vĩnh Phúc	7437	88C-325.98	Vĩnh Phúc	8687	79C-232.36	Khánh Hòa	9937	88A-788.16	Vĩnh Phúc
6188	88A-826.15	Vĩnh Phúc	7438	88D-023.85	Vĩnh Phúc	8688	79C-232.95	Khánh Hòa	9938	88A-789.01	Vĩnh Phúc
6189	88A-828.08	Vĩnh Phúc	7439	89A-536.90	Hưng Yên	8689	79C-234.64	Khánh Hòa	9939	88A-795.16	Vĩnh Phúc
6190	88B-024.83	Vĩnh Phúc	7440	89A-544.43	Hưng Yên	8690	79D-012.09	Khánh Hòa	9940	88A-796.94	Vĩnh Phúc
6191	88C-312.63	Vĩnh Phúc	7441	89A-544.67	Hưng Yên	8691	79D-012.62	Khánh Hòa	9941	88A-802.54	Vĩnh Phúc
6192	88C-315.38	Vĩnh Phúc	7442	89A-560.36	Hưng Yên	8692	81C-294.19	Gia Lai	9942	88A-803.98	Vĩnh Phúc
6193	88C-326.08	Vĩnh Phúc	7443	89A-567.06	Hưng Yên	8693	83A-196.76	Sóc Trăng	9943	88A-809.46	Vĩnh Phúc
6194	89A-542.16	Hưng Yên	7444	89C-345.71	Hưng Yên	8694	83A-198.15	Sóc Trăng	9944	88A-812.46	Vĩnh Phúc
6195	89A-550.85	Hưng Yên	7445	89C-346.26	Hưng Yên	8695	83A-199.94	Sóc Trăng	9945	88A-813.16	Vĩnh Phúc
6196	89A-555.61	Hưng Yên	7446	89C-350.19	Hưng Yên	8696	83B-025.28	Sóc Trăng	9946	88A-813.35	Vĩnh Phúc
6197	89A-568.16	Hưng Yên	7447	89C-352.56	Hưng Yên	8697	84A-148.06	Trà Vinh	9947	88A-814.65	Vĩnh Phúc
6198	89C-345.13	Hưng Yên	7448	90A-288.08	Hà Nam	8698	84A-151.98	Trà Vinh	9948	88A-816.12	Vĩnh Phúc
6199	89C-345.84	Hưng Yên	7449	90A-289.36	Hà Nam	8699	84B-022.24	Trà Vinh	9949	88A-819.29	Vĩnh Phúc
6200	89C-345.95	Hưng Yên	7450	90A-289.46	Hà Nam	8700	84D-005.67	Trà Vinh	9950	88A-821.50	Vĩnh Phúc
6201	90A-297.96	Hà Nam	7451	90A-289.60	Hà Nam	8701	86A-322.28	Bình Thuận	9951	88A-826.83	Vĩnh Phúc
6202	90B-012.61	Hà Nam	7452	90A-296.65	Hà Nam	8702	86C-208.83	Bình Thuận	9952	88A-829.02	Vĩnh Phúc
6203	90B-012.83	Hà Nam	7453	90B-015.67	Hà Nam	8703	86C-211.67	Bình Thuận	9953	89A-537.28	Hưng Yên
6204	90B-013.06	Hà Nam	7454	90B-016.35	Hà Nam	8704	86C-214.56	Bình Thuận	9954	89A-542.98	Hưng Yên
6205	90B-013.25	Hà Nam	7455	90C-155.50	Hà Nam	8705	86D-006.28	Bình Thuận	9955	89A-544.48	Hưng Yên
6206	90C-157.38	Hà Nam	7456	90D-012.41	Hà Nam	8706	88A-789.20	Vĩnh Phúc	9956	89A-549.85	Hưng Yên
6207	90D-013.08	Hà Nam	7457	92A-446.04	Quảng Nam	8707	88A-801.15	Vĩnh Phúc	9957	89A-555.70	Hưng Yên
6208	92C-258.98	Quảng Nam	7458	92C-266.35	Quảng Nam	8708	88A-805.83	Vĩnh Phúc	9958	89A-567.32	Hưng Yên
6209	92C-259.06	Quảng Nam	7459	92D-012.03	Quảng Nam	8709	88A-806.16	Vĩnh Phúc	9959	89C-354.16	Hưng Yên
6210	92C-262.19	Quảng Nam	7460	92D-012.43	Quảng Nam	8710	88B-022.36	Vĩnh Phúc	9960	89C-355.57	Hưng Yên
6211	92C-265.28	Quảng Nam	7461	93A-512.19	Bình Phước	8711	89A-550.98	Hưng Yên	9961	90A-290.83	Hà Nam
6212	92D-012.45	Quảng Nam	7462	93A-518.76	Bình Phước	8712	89A-561.63	Hưng Yên	9962	90A-292.10	Hà Nam
6213	92D-015.58	Quảng Nam	7463	93A-521.08	Bình Phước	8713	89A-562.70	Hưng Yên	9963	90A-298.61	Hà Nam
6214	93A-515.18	Bình Phước	7464	93A-525.56	Bình Phước	8714	89A-566.49	Hưng Yên	9964	90D-012.54	Hà Nam
6215	93A-516.52	Bình Phước	7465	93C-200.05	Bình Phước	8715	89C-360.38	Hưng Yên	9965	90D-012.72	Hà Nam
6216	93A-521.85	Bình Phước	7466	94A-110.63	Bạc Liêu	8716	90A-290.18	Hà Nam	9966	92A-436.06	Quảng Nam
6217	93A-521.90	Bình Phước	7467	94B-017.06	Bạc Liêu	8717	90A-293.18	Hà Nam	9967	92A-436.25	Quảng Nam
6218	93A-522.06	Bình Phước	7468	94D-005.26	Bạc Liêu	8718	90B-012.51	Hà Nam	9968	92A-439.26	Quảng Nam
6219	93C-199.09	Bình Phước	7469	95A-141.72	Hậu Giang	8719	90C-155.13	Hà Nam	9969	92B-041.23	Quảng Nam
6220	93C-201.63	Bình Phước	7470	95A-143.38	Hậu Giang	8720	92A-436.09	Quảng Nam	9970	92C-258.15	Quảng Nam
6221	93D-008.18	Bình Phước	7471	95B-018.29	Hậu Giang	8721	92C-263.65	Quảng Nam	9971	92C-260.12	Quảng Nam
6222	94B-017.19	Bạc Liêu	7472	95C-090.08	Hậu Giang	8722	92D-012.32	Quảng Nam	9972	92D-015.42	Quảng Nam
6223	94D-006.59	Bạc Liêu	7473	95C-090.18	Hậu Giang	8723	93A-506.38	Bình Phước	9973	93A-516.95	Bình Phước
6224	94D-008.26	Bạc Liêu	7474	97B-017.26	Bắc Kan	8724	93A-509.98	Bình Phước	9974	93A-522.15	Bình Phước
6225	95A-137.56	Hậu Giang	7475	98A-864.96	Bắc Giang	8725	93A-511.83	Bình Phước	9975	93A-525.08	Bình Phước
6226	97B-018.29	Bắc Kan	7476	98A-867.26	Bắc Giang	8726	93A-513.59	Bình Phước	9976	93B-022.80	Bình Phước
6227	97B-019.08	Bắc Kan	7477	98A-869.24	Bắc Giang	8727	93A-520.09	Bình Phước	9977	93C-201.38	Bình Phước
6228	97D-009.24	Bắc Kan	7478	98A-869.26	Bắc Giang	8728	93C-202.85	Bình Phước	9978	94A-111.30	Bạc Liêu
6229	97D-010.08	Bắc Kan	7479	98A-872.36	Bắc Giang	8729	93C-203.26	Bình Phước	9979	95A-138.25	Hậu Giang
6230	97D-010.18	Bắc Kan	7480	98A-879.49	Bắc Giang	8730	93C-208.35	Bình Phước	9980	95B-016.63	Hậu Giang
6231	98A-862.16	Bắc Giang	7481	98A-881.64	Bắc Giang	8731	94A-110.59	Bạc Liêu	9981	97D-011.19	Bắc Kan
6232	98A-863.97	Bắc Giang	7482	98A-885.95	Bắc Giang	8732	94A-110.98	Bạc Liêu	9982	98A-868.25	Bắc Giang
6233	98A-866.12	Bắc Giang	7483	98A-886.26	Bắc Giang	8733	95A-137.06	Hậu Giang	9983	98A-869.45	Bắc Giang
6234	98A-866.63	Bắc Giang	7484	98A-888.10	Bắc Giang	8734	95A-141.83	Hậu Giang	9984	98A-883.09	Bắc Giang
6235	98A-903.62	Bắc Giang	7485	98A-892.95	Bắc Giang	8735	95A-141.93	Hậu Giang	9985	98A-885.08	Bắc Giang

Ca đấu buổi chiều											
Thời gian đấu giá: 13h30'-13h55'			Thời gian đấu giá: 14h15'-14h40'			Thời gian đấu giá: 15h00'-15h25'			Thời gian đấu giá: 15h45'-16h10'		
STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố	STT	Biển số	Tỉnh/ Thành phố
6236	98A-911.15	Bắc Giang	7486	98A-900.48	Bắc Giang	8736	95B-016.95	Hải Giang	9986	98A-885.67	Bắc Giang
6237	98C-381.73	Bắc Giang	7487	98A-912.26	Bắc Giang	8737	98A-903.29	Bắc Giang	9987	98A-888.72	Bắc Giang
6238	98C-383.45	Bắc Giang	7488	98A-913.03	Bắc Giang	8738	98C-377.14	Bắc Giang	9988	98A-906.65	Bắc Giang
6239	98C-396.08	Bắc Giang	7489	98C-386.25	Bắc Giang	8739	99A-852.08	Bắc Ninh	9989	98A-909.40	Bắc Giang
6240	99A-858.18	Bắc Ninh	7490	98C-388.85	Bắc Giang	8740	99A-853.96	Bắc Ninh	9990	98A-911.26	Bắc Giang
6241	99A-860.15	Bắc Ninh	7491	99A-863.65	Bắc Ninh	8741	99A-857.36	Bắc Ninh	9991	98C-391.56	Bắc Giang
6242	99A-860.25	Bắc Ninh	7492	99A-864.28	Bắc Ninh	8742	99A-858.63	Bắc Ninh	9992	98C-395.65	Bắc Giang
6243	99A-864.27	Bắc Ninh	7493	99A-872.15	Bắc Ninh	8743	99A-864.19	Bắc Ninh	9993	99A-855.15	Bắc Ninh
6244	99A-864.36	Bắc Ninh	7494	99A-875.36	Bắc Ninh	8744	99A-866.25	Bắc Ninh	9994	99A-862.23	Bắc Ninh
6245	99A-869.92	Bắc Ninh	7495	99A-881.23	Bắc Ninh	8745	99A-873.09	Bắc Ninh	9995	99A-862.59	Bắc Ninh
6246	99A-883.15	Bắc Ninh	7496	99A-881.59	Bắc Ninh	8746	99A-873.21	Bắc Ninh	9996	99A-881.45	Bắc Ninh
6247	99A-886.43	Bắc Ninh	7497	99A-890.59	Bắc Ninh	8747	99A-876.29	Bắc Ninh	9997	99A-892.76	Bắc Ninh
6248	99A-895.15	Bắc Ninh	7498	99C-333.53	Bắc Ninh	8748	99A-880.35	Bắc Ninh	9998	99C-337.56	Bắc Ninh
6249	99A-896.73	Bắc Ninh	7499	99C-338.35	Bắc Ninh	8749	99A-885.91	Bắc Ninh	9999	99C-340.45	Bắc Ninh
6250	99C-343.95	Bắc Ninh	7500	99C-342.18	Bắc Ninh	8750	99C-336.06	Bắc Ninh	10000	99C-345.60	Bắc Ninh